

NEWYORK TIMES AND USA TODAY
BESTSELLING AUTHOR

ANNA STUART

- falling angel -

Thiên thần sấm hối

Giải thưởng
Rita
cho tiểu thuyết
giả tưởng
xuất sắc nhất

AMAK **vh**
NXB Văn học

NEWYORK TIMES AND USA TODAY
BESTSELLING AUTHOR

ANNA STUART

-falling angel-

Thiên thần sấm hối

Giải thưởng
Rita
cho tiểu thuyết
giả tưởng
xuất sắc nhất

AMAK **vh**
NXB Văn học

Thiên thần sám hối

Nguyên tác: Falling angel

Anna Stuart

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

[Mở đầu](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

Anne Kristine Stuart sinh ngày 2/5/1948 ở Philadelphia, Pennsylvania, Mỹ. Tuy có một tuổi thơ đầy sóng gió nhưng bà đã cố gắng để sống sót và thậm chí còn nhanh chóng trưởng thành nhờ vào tình yêu với những câu chuyện của mình. Bà là một tiểu thuyết gia lãng mạn nổi tiếng của văn học Mỹ, là một bậc thầy lớn trong giới văn học, đã sống và làm việc hơn 35 năm trong ngành xuất bản. Số lượng các tác phẩm của Anne Stuart đã lên đến con số 100 và vì những đóng góp không ngừng nghỉ của mình, bà đã vinh dự nhận được giải thưởng thành tựu trọn đời từ Hội nhà văn lãng mạn Hoa Kỳ. Cuốn tiểu thuyết đầu tay của Anne được phát hành vào năm 1974 và kể từ đó trở đi, các tác phẩm được giới thiệu đến công chúng của bà luôn nhận được sự yêu mến đặc biệt và mang về cho Anne nhiều giải thưởng văn học danh giá như RITA, ARR... Một số tác phẩm tiêu biểu của Anne Stuart: Hắc băng, Thiên thần sám hối, 64 mùa Valentine đợi em...

Bà nhận được vô số giải thưởng, có tên trên hầu hết các danh sách ăn khách nhất và hầu như được biết đến trên toàn nước Mỹ. Bà xuất hiện trên các chương trình giải trí nổi tiếng như Entertainment Tonight, cũng như các tạp chí như Vogue, People, USA Today, Women's Day cùng hàng loạt các báo cáo và tạp chí khác trong cả nước.

- Đoạt giải ở hạng mục Tác giả được mến mộ nhất của giải thưởng người đọc AAR năm 2005
- Thành tựu trọn đời, Rita Award năm 1996
- Huy chương sự nghiệp cho dòng lãng mạn trinh thám, do tạp chí Romantic Times trao tặng năm 1998.
- Huy chương sự nghiệp cho hạng mục tác phẩm lãng mạn dài tập, do tạp chí Romantic Times trao tặng năm 1993.
- Được nhận huy chương tương tự cho dòng văn học phiêu lưu, kì bí năm 1992 và năm 1985.

Giải thưởng RITA là phần thưởng cao nhất cho tác phẩm xuất sắc trong mảng văn học lãng mạn. Hàng năm hiệp hội các nhà văn lãng mạn Mỹ trao tặng giải thưởng này cho tác giả của những cuốn tiểu thuyết xuất sắc nhất năm ở mười một hạng mục.

Năm 1994, giải thưởng là mục tiêu ganh đua của hơn tám trăm cuốn tiểu thuyết lãng mạn. Và chiến thắng thuộc về Anne Stuart với tác phẩm *Thiên thần sám hối*.

Tác phẩm *Thiên thần sám hối* (tựa gốc: Falling angel) đã xuất sắc giành chiến thắng ở hạng mục Tiểu thuyết giả tưởng, vị lai, huyền bí (Best fantasy, futuristic, paranormal) của giải thưởng RITA trong năm 1994. Giải thưởng RITA là phần thưởng cao nhất cho tác phẩm xuất sắc trong mảng văn học lãng mạn. Mời các bạn tìm đọc!

Không phải tất cả các thiên thần đều tốt bụng...

Thực ra Emerson Wyatt MacVey III cũng chưa phải thiên thần, nói đúng hơn mới chỉ là ma chết được mười bảy tháng. Thiên đường sẽ trở thành chốn cư ngụ vĩnh hằng nếu gã quay trở lại nhân gian, và sửa chữa những lỗi lầm mình đã gây ra. Nếu không “một nơi nào đó khác” sẽ chào đón gã.

Với quỹ thời gian một tháng, MacVey trong diện mạo của Gabriel Faconi – một thợ mộc vạm vỡ và cao lớn, “hạ cánh” ngay ở thị trấn Angel Falls, Minnesota. Gã đã được Carrie Alexander, người phụ nữ chưa bao giờ tiếp xúc với người lạ cư mang. Chưa kịp

vui mừng nhận ra Carrie là một trong ba nhiệm vụ”, gã sợ hãi nhận ra đã phải lòng cô tự bao giờ. Chỉ đến khi sự thật khủng khiếp về sai lầm trước đây của gã hé lộ, gã mới thật sự kinh hoàng và căm ghét bản thân gã.

Không phải kẻ xấu nào cũng có dũng khí từ chối thiên đường...

Nếu vẫn là tên MacVey ích kỉ trước đây gã sẽ tìm mọi cách để đạt được mục đích và rời đi để đến với cuộc sống trên thiên đường trong mơ của gã. Song gã giờ đã khác, không chỉ ở hình hài, mà cả suy nghĩ lẫn lương tâm của gã cũng dần thay đổi. Với gã, cô đã trở nên quá quý giá để đánh đổi cho bất cứ điều gì. Thế nhưng khi ngoảnh lại nhìn vào đôi mắt bao khát khao chất chứa của cô, gã lạc lối. Và chỉ một đêm trong vòng tay cô thôi cũng đáng để gã đánh đổi lấy số phận bị thiêu trong lửa địa ngục đời đời kiếp kiếp.

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Người ta tin rằng sau khi chết đi, sẽ có một trong hai nơi dành cho họ: một là nơi huyền ảo và đầy hạnh phúc như thiên đường, hai là nơi tối tăm và đầy đau đớn như địa ngục. Hoặc sung sướng hoặc đau khổ, nhưng ít ra tâm trí sẽ được giải thoát, không còn vương bận. Vậy mà họ không biết rằng vẫn còn một nơi nữa phải đến trước khi một linh hồn được quyết định sẽ được gửi đến nơi nào, và gã ở nơi đó lửng lơ giữa bầu trời và mặt đất, đang chờ đợi lời phán xét cuối cùng của cuộc đời, trong lặng lẽ và đầy lo lắng.

Nếu Emerson Wyatt Macvey III có gì để hình dung lại cuộc đời ngắn ngủi của mình, có lẽ chỉ có thể quẩn quanh trong những từ như cô độc, ích kỷ và nhát gan. Gã sinh ra trong giàu có, lớn lên trong may mắn nhưng không hề sống trong hạnh phúc. Cuộc đời cho gã nhiều sự lựa chọn, nhưng không ban tặng niềm tin và tình cảm, trái tim đến tận cùng vẫn là nơi hoang mạc khô cằn. Cuộc đời gã chỉ có một chữ “Nếu” đáng tiếc. Bởi cho đến khi trái tim ngừng đập, gã vẫn chưa tìm được cho mình một con đường đúng đắn, chưa tìm được cho mình một ai đó có thể nhỏ nước mắt chào già biệt.

Trong khi ấy, tại một thị trấn nhỏ, có một cô gái luôn tươi cười và giúp đỡ tất cả mọi người, nhưng không ai hiểu nguyên do cho những hy sinh lớn lao của cô. Thị trấn nhỏ quê cô trở nên điêu tàn và suy sụp chỉ sau một đêm. Tất cả mọi người đều tin rằng cô trở về để giúp đỡ tất cả, nhưng không một ai hay biết tình trạng hiện nay của thị trấn đều từ tình yêu mù quáng của cô với một kẻ máu lạnh mà ra. Ẩn dưới nét cười ấm áp là một trái tim đã chết lặng, tất cả chỉ vì một vọng tưởng xa xôi rằng có lẽ tình yêu có thể sửa đổi tất cả, xấu xa sẽ thành tốt đẹp, và cuối cùng cô bé lọ lem sẽ có chàng hoàng tử tuyệt vời bên cạnh. Nhưng đến cuối cùng, chỉ còn lại một chữ “Giá mà” đầy đau đớn dành cho Carrie Alexander. Cô đã yêu lầm phải gã Emerson Wyatt xấu xa vốn không hề có trái tim.

Cho đến đêm Tạ ơn đầy tuyết, một người đàn ông mang khuôn mặt và cái tên của một thiên thần xuất hiện trước ngưỡng cửa nhà Carrie. Người đàn ông đeo trên mình trọng trách vá lại những nỗi đau bị gã của một ngày xa xôi nào đó đã gây ra cho Carrie lẫn thị trấn này.

Tiểu thuyết tình yêu “**Thiên thần sám hối**” của tác giả Anne Stuart tuy xen đôi chút huyền ảo nhưng trên tất cả là một tình cảm day dứt, nóng bỏng không thể chối từ giữa hai nhân vật chính. Cuộc đời là một chuỗi lựa chọn, đau đớn hay hạnh phúc cũng là từ lối rẽ mà chính bước chân mỗi người đặt lên. Nhưng đôi khi những điều kỳ diệu vẫn xảy ra, đôi khi vẫn còn cơ hội cho người ta sửa sai và lựa chọn lại từ đầu.

Câu chuyện mở đầu vào lễ Tạ ơn và kết thúc vào đêm Giáng sinh, liệu tất cả những con người đã từng đau khổ, đã từng vấp ngã và học được cách tự đứng lên, có thể nhận được món quà quý báu của ông già Noel trong chiếc bút tất của mỗi người hay không?

NHẬN XÉT CỦA BẠN ĐỌC

“Tài năng của Ms Stuart rực rỡ như những vì sao sáng nhất trên trời cao...”

- *Tạp chí Affaire de Coeur* -

“Thiên thần sám hối là một chuyện tình ngọt ngào về cơ hội thứ hai. Đây là một câu chuyện ‘chuyến choáng’, và luôn khiến bạn đọc phải đọc lại lần thứ hai. Một câu chuyện cảm động cho những ngày nghỉ lễ. Và các nhân vật thật đến mức khiến người ta vô cùng yêu mến.”

- *Julia – blogger nổi tiếng* -

“Tôi thật sự thích quyển sách này. Thật là một câu chuyện ngọt ngào tuyệt vời. Đây là quyển sách đáng để đọc.”

- *Booklover* -

“Cuốn sách này đã làm tôi phải khóc ở phần cuối. Tôi sẽ không tiết lộ cho dù đó là nước mắt của nỗi buồn hay hạnh phúc. Đọc hết từ đầu đến cuối, bạn sẽ thấy được thông điệp mà tác giả muốn mang đến. Tôi rất thích cuốn sách này.”

- *Salvador Minuchin* -

“Tôi thật sự rất thích cuốn sách này. Ban đầu, tôi không nghĩ rằng tôi sẽ thích nó vì cốt truyện là về một người trở về từ cõi chết. Nhưng tôi đã sai. Cuốn sách này rất, rất tốt. Nó thực sự thu hút được sự quan tâm của tôi.”

- *B. Kimble* -

Mở đầu

“Không ăn thua rồi, anh MacVey”.

Emerson Wyatt MacVey III ngược lên và chớp mắt. Ánh sáng chói lòa bất tận chiếu trên nền trời trong vắt làm gã đau đầu. “Bà có thể giải thích rõ hơn được không?” Gã cố gắng nói với giọng lịch sự và đăm nhiên.

Người phụ nữ đứng trước mặt gã là một nhân vật ấn tượng, gã không thích ai như thế. Dương nhiên trông bà ta không có tuổi, với làn da mượt mà hoàn hảo, mái tóc trắng tinh khiết, thân hình mảnh khảnh dong dỏng cao cùng đôi bàn tay to lớn. Bà ta sở hữu đôi mắt đáng sợ nhất gã từng thấy: to, đen tuyền, đầy quyền lực, như thấu triệt người đối diện, và lột trần hết thấy bí mật của người ta.

Nhưng không phải gã có gì cần giấu giếm, gã nhắc nhở bản thân. Gã đã sống cả đời theo ý thích nên chẳng cần ai lượng thứ.

“Anh lên đây bao lâu rồi?” Người phụ nữ hỏi bằng chất giọng còn lạnh hơn cả gã. Augusta, tên bà ta đấy. Hợp thể chứ.

Emerson lắc đầu. “Tôi không nhớ. Thời gian ở đây khác hẳn...”

“Vậy để ta xốc lại trí nhớ cho anh. Anh lên đây được mười bảy tháng. Anh MacVey ạ. Và anh tiến bộ rất chậm”.

“Mười bảy tháng?” Gã lặp lại, bị đá văng khỏi vẻ điềm tĩnh cực ngẫu ban đầu. “Mới vừa được ba tháng hôm qua”.

“Như anh nói, thời gian ở đây khác hẳn”, Augusta nghiêm nghị. “Anh đã chết được mười bảy tháng, anh MacVey. Và anh vẫn là kẻ kiêu căng, lý sự, hết khi anh đến đây”.

Gã ngả lưng trên ghế, chăm chăm nhìn bà ta. “Thế sao? Ờ có lẽ do tôi chưa sẵn sàng để chết. Đã bao giờ bà cân nhắc đến trường hợp ấy chưa? Ba mươi hai tuổi mà bị nhồi máu cơ tim thì có vẻ hơi trẻ nhỉ? Hình như ai đó đã nhầm khi lôi tôi đi quá sớm”.

“Anh xem phim vừa thôi. Chúng ta không phạm sai lầm”.

“Vậy tại sao tôi ở đây?” Nỗi thất vọng cứ thế dâng lên, chực tuôn trào. “Tại sao tôi không trôi lơ lửng với đám thiên sứ hay chơi đàn hạc với đồng dờ người kia?”

“Anh là một thiên sứ, anh MacVey”.

Câu đó khiến gã sững lại trong giây lát. Gã liếc xuống bản thân. Vẫn cơ thể quý tộc săn chắc. Vẫn bộ comple ba mảnh dệt từ lông cừu Anh mà gã mặc khi chết. Nó đã bị xé toạc khi các bác sĩ quần quật trên người gã, cố gắng mang gã trở lại. May mắn thay phần hư hại gã có thể sửa được. “Thật ư? Thế sao tôi không có đôi cánh màu ngọc trai và vòng sáng trên đầu?”

Augusta nhếch miệng, gã đột nhiên nhớ đến bà ngoại gã, bà già Tác-ta máu lạnh tương đối thành công trong công cuộc khủng bố ba tổng thống, một thủ tướng và đứa cháu trai duy nhất của mình. “Không có gì đảm bảo trong tình trạng của anh, anh MacVey. Có hai lựa chọn. Thiên đường, hoặc một nơi khác. Chúng ta không chắc anh phù hợp hơn với nơi nào”.

Khi cơn đau tim tấn công, gã bị chìm trong đau đớn đến nung chảy. Còn tình trạng này lại khiến gã thấy lạnh lẽo, buốt giá, thậm chí càng rùng rợn hơn nữa. “Ý bà là sao?” Gã run run, rồi tự nguyện rửa bản thân vì để lộ sự yếu đuối. Những kẻ yếu đuối không được Augusta tôn trọng, không hơn gì bà ngoại gã.

“Ý ta là anh cần tự thân vận động để kiếm được một vị trí trên đây. Khi còn ở trái đất anh là kẻ ti tiện, tham lam, lạnh lùng và tàn nhẫn. Tất cả những gì anh quan tâm là kiếm lời và tích lũy tài sản. Giờ đồng của cái của anh đâu rồi, anh MacVey?”

“Hơi quá muộn để thay đổi chuyện đó, không phải sao?” Gã cố thu nhặt chút tàn tích của vẻ bất cần.

“Ngược lại. Không hề trễ. Anh sắp được trao cơ hội thứ hai. Chính xác là một tháng. Anh sẽ quay trở lại trái đất và sửa chữa những sai lầm anh đã gây ra. Nếu anh chứng minh bản thân xứng đáng được cứu rồi anh sẽ được phép bước tiếp. Nếu anh thất bại...” Bà ta đột ngột dừng lại.

“Một nơi khác?” Emerson chêm nốt.

“Chính xác”. Nghe mới sầu lắm làm sao.

Emerson cố kiểm soát bản năng sợ hãi bắt đầu trời dậy. Gã không muốn xuống địa ngục. Đơn giản vậy thôi. Nhưng chằm ngòi cho cuộc tranh cãi thì không đơn giản, mà gã cũng chưa sẵn sàng. “Chẳng lẽ người ta không ngạc nhiên khi thấy tôi chạy loăng quăng dưới đây à? Tôi tưởng tang lễ, rồi mọi người khóc lóc cùng các kiểu phải xong xuôi cả rồi chứ”.

“Làm gì có ai khóc”.

Một lần nữa những cái gai sắc lạnh chích thẳng vào nơi trái tim hư hại của gã từng cư ngụ. “Đừng làm trò. Ai chả khóc ở lễ tang”.

“Không có mấy người dự lễ chứ đừng nói đến chuyện người ta nhỏ nước mắt. Chỉ có duy nhất một người khóc cho anh thôi, anh MacVey ạ. Chính là một trong những người bị tính ích kỷ của anh hủy hoại.”

Gã nặn óc nhớ về nạn nhân xấu số, kẻ bị gã phá nát cuộc đời, nhưng kết quả là một mảng trắng khiến gã an tâm. “Tôi chả hủy hoại ai cả”.

“Ồ, đương nhiên anh không cố ý, ta công nhận cho anh. Song mặt khác lại khiến mọi thứ càng trở nên tồi tệ. Cái tên Caroline Alexander có chút gợi nhớ nào cho anh không?”

“Không gì hết”.

“Cô ấy có ba tháng làm thư ký cho anh đấy”.

Gã nhún vai. “Tôi làm việc với cả đồng thư ký”.

“Hắn anh không có ấn tượng về Carrie. Trong một phút bốc đồng vào đêm Giáng sinh anh đã sa thải cô ấy, anh MacVey ạ, và đó là khởi đầu cho một chuỗi sự kiện khiến cuộc đời cô ấy bị phá hủy hoàn toàn. Cô ấy là một trong các nhiệm vụ của anh. Anh phải sửa chữa những gì anh đã tàn phá quá nhân tâm”.

“Sao tôi biết được? Cô ta có khi còn chẳng muốn tôi lãng vãng gần cô ta kìa”.

“Anh sẽ không trở lại với thân phận Emerson Wyatt MacVey III. Lúc này mọi thứ không hoàn toàn đơn giản. Sẽ có nhiệm vụ cụ thể cho anh. Anh phải bù đắp cho ba cuộc đời. Và anh có một tháng để thực hiện công việc. Anh xuống đó vào lễ Tạ ơn^[1], trở lên đây vào đêm Giáng sinh. Lúc đó chúng ta sẽ quyết định xem anh có dành được quyền bước tiếp hay không”.

[1] Thanksgiving Day: ngày thứ Năm cuối cùng của tháng Mười một.

“Nhưng...”

“Không phải lần nữa, anh MacVey”, Augusta nói tiếp. “Anh sẽ không đi một mình. Sẽ có chút trợ giúp cho anh. Một giám sát viên, tạm gọi thế đi. Người sẽ để mắt đến anh để đảm bảo anh không gây rắc rối. Nói chung ta không có mấy niềm tin với anh. Ta nghĩ anh có nhiều nguyên do để thất bại, nhưng ý kiến của ta không được thông qua”.

Cảm ơn ông trời đã rủ chút lòng thương, Emerson nghĩ.

“Không phải chỉ có chút lòng thương như anh tưởng”, Augusta đáp, dễ dàng đọc được suy nghĩ của gã mà có lẽ chẳng bao giờ gã quen nổi. “Anh sẽ trở xuống đó và sửa chữa những gì mà anh đã phá hoại, hoặc anh sẽ bị trục xuất đến chỗ khác. Và anh sẽ không thích nơi đó đâu. Ta đảm bảo”.

Gã không nghi ngờ chuyện đó. “Chính xác thì tôi phải làm gì?”

Augusta mỉm cười, để lộ hàm răng quá khổ vàng khè. “Hàn gắn cuộc đời Carrie Alexander. Ta đã cảnh báo anh, đó là điều không dễ dàng. Anh phải tìm ra hai người khác, và bằng cách nào đó bồi thường cho họ”.

“Tôi biết tìm hai người kia thế nào?” Gã phần nộ chất vấn.

“Bài toán không nằm ở chỗ tìm ra người anh đã làm hại, mà ở chỗ tìm kiếm những người anh không gây tổn thương cho họ trong suốt thời gian anh ở trái đất. Chúc may mắn”, bà ta châm chọc. “Anh sẽ cần lời chúc đó đấy”.

“Còn người giám sát tôi đâu? Bà nói tôi sẽ có chút giúp đỡ cơ mà”, gã nói, không buồn bận tâm che giấu sự run sợ đang tăng lên trong giọng nói.

“Chúng ta không muốn nhiệm vụ trở nên quá dễ dàng với anh”, giọng Augusta ngọt lịm như đường. “Ở thời điểm thích hợp, anh sẽ tìm thấy người giám sát. Hiển nhiên không có ai sẵn lòng nhận nhiệm vụ này rồi. Tất cả họ đều chẳng thấy tiền đồ của anh ở đâu cả”.

Emerson ngồi thẳng lên một chút. Gã là kẻ một khi đã vào cuộc đấu, sẽ làm bất cứ giá nào để chiến thắng mặc cho tỷ lệ thắng cược là không tưởng. “Muốn cá không?”

“Chúng ta không bài bạc ở đây, thưa anh MacVey”.

“Mấy người chỉ giỏi phán xét thôi chứ gì”.

“Đúng rồi đấy”.

“Hay lắm”, gã lẩm bẩm, khinh bỉ bà già này cũng ngang với bà ngoại của gã. “Vậy là các vị sẽ đá tôi xuống trái đất và phần còn lại là nhiệm vụ của tôi?”

“Tóm lại là thế. À, anh sẽ có chút lợi thế. Là điều ước. Anh được thực hiện ba điều ước. Thời gian và phương thức thì tùy anh. Nhưng mỗi người không quá một điều ước”.

“Hay lắm”, gã lặp lại. “Còn luật nào nữa?”

“Anh không được tiết lộ bản thân với ai. Nhưng anh cũng không cần lo về chuyện đó, anh không có khả năng”.

“Ý bà là sao?”

“Rồi anh sẽ biết. Sẵn sàng chưa?”

“Sẵn sàng cái gì? Lần cuối tôi nhìn lịch mới là tháng Tám”.

“Là cuối tháng Mười một. chính xác là Lễ Tạ ơn. Đến lúc đi rồi đấy”.

“Nhưng...”

“Không lằng nhằng nữa, anh MacVey. Liệu mà lo lấy thân đi”.

Ánh sáng trở nên sắc hơn, trong hơn và chói lóa hơn, cho đến khi chúng tụ lại khiến đầu gã như muốn nổ tung đến nơi. Hơi lạnh châm vào lồng ngực gã hết lưỡi dao găm sắc nhọn, như cột băng đâm xuyên cơ thể cho đến khi vỡ tan thành hàng nghìn tinh thể nhỏ. Thế rồi gã bị tổng đi, dập dềnh giữa đêm đen hết như những bông tuyết xung quanh, hai đối tượng chưa bao giờ tương tự. Và tất cả tối đen.

Chương 1

Gã neho mắt nhìn đám sáng trắng cuồn cuộn trước mặt, cố gắng định hướng. Gã lạnh, hai chân, hai tay, thậm chí cả chóp mũi cũng lạnh. Phải mất một lúc gã mới nhận ra thứ ánh sáng nhờ nhờ phía trước là đèn pha từ chiếc xe gã đang lái. Tuyết rơi mỗi lúc thêm dày, và ánh đèn cứ như thấm hết vào màn đêm đen đặc.

“Mẹ nó”, gã chửi to, mà chẳng rõ nguyên nhân. Có lẽ gã muốn nghe thấy âm thanh từ giọng nói của mình, để chứng tỏ gã còn sống.

Ngoại trừ gã không hề sống. Đã gần hai năm trôi qua từ khi gã chết vì nhồi máu cơ tim. Và giọng nói thoát ra từ cổ họng không phải của gã.

Gã thu tầm mắt từ cơn bão phía ngoài cửa kính xuống đôi tay đang nắm chặt vô lăng. Chúng không phải tay gã. Tay gã nhỏ, thanh nhã, móng được cắt hoàn hảo, và khá mềm. Còn đôi tay trước mặt gã to bè với những ngón dài, mảnh, móng cắt ngắn, chẳng chịt những nốt chai và sẹo. Nó là đôi tay của người lao động. Không phải đôi tay của gã đàn ông chưa từng làm gì vất vả ngoài sử dụng các trang thiết bị được đệm bông tũ mẫn trong câu lạc bộ thể hình quý tộc của gã.

“Mẹ nó”, gã lại chửi, kiểm tra âm thanh. Trầm hơn giọng gã, hơi khàn, và không mang trọng âm đặc biệt. Augusta đã làm chuyện quái quỷ gì với gã thế này?

Gã liếc gương chiếu hậu, nhưng tất cả những gì gã có thể thấy là bóng tối quay cuồng đằng sau. Gã xoay gương hơi nghiêng đầu để có thể nhìn được khuôn mặt. và ngay lập tức chiếc xe chệch lái trên con đường trơn trượt rồi lao thẳng xuống rãnh, đầu gã đập mạnh vào cửa kính.

Động cơ chết máy, ánh đèn pha xộc thẳng vào màn đêm. Gã đã không cài dây an toàn. Thật lạ lùng. Gã luôn cài dây an toàn. Đương nhiên là ở New York, nơi gã đã sống, đó là luật, và gã từng là một công dân chấp hành luật pháp nghiêm chỉnh. Song gã đã quen cài dây an toàn ngay từ lần đầu tiên gã ngồi trên ô tô. Và công dụng của chúng với gã là gì nào? Gã chưa chát nghĩ. Trước một cơn đau tim chúng hoàn toàn vô dụng.

Gã giật chiếc gương xuống, gần như giăng nó khỏi phần móc trên mui xe tàn tạ của chiếc pickup^[1] đang lái, và giương mắt nhìn. Hỏi sao gã lao ra khỏi đường. Một kẻ hoàn toàn xa lạ đang trừng mắt nhìn gã.

[1] Loại xe bán tải đa năng, tương tự như xe jeep rất được ưa chuộng tại Mỹ.

Emerson Wyatt MacVey III từng là một gã trai săn chắc, ưa nhìn, đầy tham vọng, với mái

tóc màu vàng cát, cặp mắt kính chất lượng cao, hàm răng căn chỉnh cẩn thận, hoàn hảo và hợp thời trang đến từng chi tiết. Gã từng có một đôi mắt xanh dương lạnh lẽo, và vẻ khinh khỉnh hiển hiện trên gương mặt vốn đã nhọn nhọt từ nhỏ.

Kẻ đang trừng mắt lại gã đây trái ngược hoàn toàn trước mọi góc nhìn với gã. Mắt màu nâu sẫm, gần như đen, mái tóc đen quăn dài rõ ràng chưa được cắt trong nhiều tháng, trán cao, gò má cao, khuôn miệng rộng gợi cảm, và cái mũi kiểu La Mã khỏe mạnh tạo nên một gương mặt không hề thuộc về gã trên thế giới này.

Gã liếc xuống chiếc quần jean, áo sơ mi bạc màu trong áo vest, hai bàn tay to, vạm vỡ ngay từ đầu đã khiến gã giật mình. Bất kể gã đã trở thành ai, con người này cũng hoàn toàn khác biệt với Emerson MacVey như đêm với ngày.

Với chút bản tính ăn sâu còn sót lại, gã cẩn thận tắt đèn, rút chìa khóa, ra khỏi xe và khóa lại để rồi bị bao phủ bởi cơn bão tuyết. Một ý nghĩ bất chợt đánh vào gã, giữa cơn bão mịt mù ai thèm đi ăn trộm một chiếc xe tải cũ nằm mắc kẹt dưới rãnh? Nhưng gã lờ suy nghĩ ấy đi. Là Emerson thì vẫn phải khóa xe lại thôi. Mặc dù hiện tại chiếc pickup già cỗi gã sở hữu trông như thể đã từng báo danh trong bãi rác nào đó, thì nó vẫn là xe của gã, thuộc quyền sở hữu của gã, và đừng hòng gã để ai cuỗm nó đi. Sao mà biết kẻ lạ mặt này còn có những gì?

Gã nhìn thấy ánh đèn từ phía xa qua cơn lốc tuyết. Gã rùng mình khi tuyết giăng đầy lên gã, rồi nhìn xuống đôi chân. Đôi chân gã cũng to, hết như tay, và đang lộ qua những đụn tuyết chất cao chỉ với một đôi giày đế mềm.

Gã lại rùng mình, nhăn nhó, rồi lao người về phía ánh đèn. Gã cảm thấy hơi váng vất, và chỗ đầu gã bị đập vào kính chắn gió nhói lên đầy nhức nhối. Gã cẩn thận chạm tay, bên dưới lớp tuyết đang tan chảy, gã có thể sờ được một cục u sưng lên đáng kể. Khi gã hỏi xin sự giúp đỡ từ ai đó sống quanh đây, cú va đập có thể lý giải phần nào cho tình trạng chật vật của gã lúc này. Bởi... Chết tiệt! Gã đang cảm thấy rất mơ hồ.

Khi lê đến gần, gã nhìn thấy một ngôi nhà kiểu trang trại cũ, cũng khá khảm hết như chiếc xe gã vừa lái. Hành lang lún xuống. Thay vì những khung cửa trượt ba cánh tươm tất để chống bão thì chỉ có những mảnh nhựa đóng la liệt trên cửa sổ. Khắp sàn nhà là những tấm giấy dầu toí tả. Dưới màn tuyết dày đặc gã hình dung mái nhà chắc cũng trong tình trạng tàn tạ tương tự. Gã có thể ngửi thấy mùi khói thơm nồng từ củi đốt, và rồi gã khựng lại. Trong chuyến ghé thăm vô tận tưởng như vĩnh hằng của gã ở trạm chuyển trước khi bị tổng đi, gã có thể nhìn, nghe, và thậm chí cảm nhận được rất nhiều thứ, nhưng khứu giác của gã vô dụng.

Gã lại hít vào một hơi sâu. Gà tây. Gà tây nướng phảng phất cùng hương quế và táo. Gã giật mình nhớ lại điều Augusta đã nói. Gã trở xuống vào lễ Tạ ơn, rồi rời đi vào đêm Giáng sinh. Giờ

là lễ Tạ ơn, và người ta hẳn đang ngồi quay quần với nhau bên bữa tối.

Và gã thì đang đứng bên ngoài với cơn bão quất lên người, sắp chết cứng vì lạnh. Gã lắc mình, thọc bàn tay qua mái tóc đen dài và dày với một điệu bộ vừa xa lạ vừa vô thức. Gã bước tới phiến gỗ cũ kỹ, sút sẹo và gõ cửa.

Trong chốc lát cánh cửa bật mở, làm thoát ra luồng không khí ấm áp cùng ánh sáng và âm thanh ồn ã. Ai đó đang đứng ở đây, in bóng trên nền sáng, và gã có thể nhận ra dáng hình thanh mảnh đó là của một người phụ nữ. Ở xa phía sau là những người khác, những chiếc bóng khác nhau với đủ kích cỡ, thân thiện, ấm ã – gã nghĩ, người hơi lắc lư.

“Xe của tôi lao khỏi đường”, gã lên tiếng, rồi rơi vào im lặng, thêm lần nữa choáng váng trước âm thanh xa lạ từ giọng nói của mình. Trầm hơn giọng cũ, chậm rãi hơn. “Tôi có thể mượn điện thoại của cô không?”

Người phụ nữ bước tới, chạm vào hai tay áo phủ đầy tuyết của gã. Gã chợt nhận ra là đã từ lâu gã không được đụng chạm như thế, kể từ cái ngày các bác sĩ cấp cứu cho gã. Ngay sau đó gã không còn cảm giác. Gã cứ thế lùi ra sau, trơ mắt nhìn khi họ cố gắng kéo gã về với sự sống.

“Anh hẳn phải lạnh lắm”, người phụ nữ nói với chất giọng nhẹ nhàng, du dương và mê hoặc một cách lạ thường. “Vào trong này đi, chúng tôi sẽ giúp anh ấm lên. Giờ mà gọi cho người ta thì không hay lắm đâu. Trong thị trấn chỉ có ga-ra duy nhất của Steve, và ông ấy đã về dự lễ Tạ ơn với mẹ rồi. nhưng còn rất đông chúng tôi ở đây, chúng tôi sẽ giúp anh kéo xe lên”.

Gã để mặc người phụ nữ kéo gã vào căn bếp, đang rộn rã, ấm áp và huyền ảo, dù gã muốn rút lui. Trong này đau quá. Vì đã quá quen với màn đêm nên lúc này mắt gã đau buốt trước ánh sáng. Và quá quen với im lặng nên tai gã nhức nhối trước cuộc trò chuyện thân thiết. Hơi ấm làm nhói đau làn da gã, thứ đã trở nên lạnh lẽo, vô cùng lạnh lẽo. Đây là sự sống, gã chợt nhận ra. Lần đầu tiên trong hàng tháng rỗng, không, hàng năm rỗng, gã không còn chết nữa, không còn phải ở trong cái tổ kén câm lặng và vô cảm, và cú sốc này hẳn còn vằn vò dữ dội.

Gã quay sang nhìn nữ chủ nhà, người phụ nữ đã kéo gã vào trong bếp, và gã hứng chịu cú sốc thứ hai trong đêm nay. Lần này gã không còn phải nhìn vào một đôi mắt xa lạ. Mà là đôi mắt xanh dương ấm áp của người phụ nữ từng nhận ba tháng bạc bẽo khi là cô thư ký bất tài của gã. Là Carrie Alexandra, một trong những người gã có nhiệm vụ cứu giúp.

Cô vẫn hệt như trước, dù cũng khác trước đến lạ lùng. Cô lúc nào cũng mảnh dẻ, một vũ công, gã nghĩ khi nhớ lại. Nhưng giờ cô thậm chí còn gầy hơn, gần như không có da thịt, và trong đáy mắt biết cười mờ giấu điều gì đó không sao diễn đạt. Và nụ cười héo trên môi cô, gương mặt cô khẽ nhúu lại trong thoáng chốc làm gã tự hỏi liệu cô có nhận ra gã không.

“Anh bị thương”, cô vừa nói vừa vươn tay gạt tóc khỏi gương mặt gã. Gã cố gắng lùi lại, nhưng cô không cho và những ngón tay cô trên làn da đóng băng của gã mới ấm áp và dịu dàng làm sao. “Hắn anh đã bị đập đầu khi chiếc xe lao khỏi đường. Cứ để tôi xử lý trong lúc Maggie mang cho anh một tách cà phê cho anh ấm người”.

“Làm ơn...”, gã thốt lên và kinh ngạc không biết chữ đó thoát ra từ nơi nào. Gã chưa bao giờ coi nó là một phần thiết yếu trong vốn từ vựng của gã. “Tôi chỉ cần lôi chiếc xe ra khỏi rãnh thôi”.

“Jeffie và tôi sẽ giúp anh”.

Một người đàn ông tiến đến, như một chú gấu đồ sộ, ì ạch trong dáng hình con người, nhưng không hiểu sao mắt anh ta không chạm đến tầm nhìn của Emerson. Lại một lần nữa gã cảm thấy choáng váng và mất phương hướng, như bị bẫy trong một thân hình xa lạ, hoàn toàn xa lạ với cơ thể gã.

“Tôi là Lars Swensen, và đây là vợ tôi, Maggie”. Một người phụ nữ trông có vẻ chất phác và tiêu tụy thoáng cười thân thiện khi đưa cho gã tách cà phê.

Emerson ghét cà phê. Xưa gã chỉ uống bá tước hồng trà^[2]. Chắc vì lạnh nên cà phê mới có mùi ngon đến thế. Gã nhấp một ngụm, toàn thân run lên vì thỏa mãn.

[2] Earl Grey: Loại hồng trà có mùi và hương vị rất đặc biệt từ một loại tinh dầu được thêm vào lá trà.

“Đúng rồi”, Carrie dịu dàng nói. “Chỉ cần vào trong nhà tắm rồi ngồi xuống. Tôi sẽ rửa sạch vết thương trên trán anh. Khi đã có một bữa ăn nóng sốt trong bụng, anh có thể đương đầu với cái xe”.

Không hiểu sao gã không có tâm trạng muốn tranh cãi. Nếu không phải gã đã thật sự rơi vào chỗ của chính những người cần gã cứu rồi, gã sẽ lao thẳng ra ngoài trước khi có ai phát hiện chuyện gì đang xảy ra. Gã không thích đón nhận lòng tốt từ những người xa lạ, và chỉ khi gã tự thuyết phục bản thân đáng giá đổi lại lòng tốt ấy, gã mới từ bỏ phản kháng và đi theo dáng hình mảnh dẻ, thanh tú của Carrie Alexander ra khỏi căn bếp ấm cúng và đông đúc.

Gã lại thêm một lần giật nảy khi nhìn thấy hình ảnh của mình trong chiếc gương trước khi cô nhẹ nhàng ấn gã ngồi xuống thành bốn tấm chân rồng kiểu cũ. Gã có vô số cơ hội để nhìn cô khi cô lục lọi tủ thuốc, lôi ra nào ôxy già, nào băng, nào gạc cùng những vỉ thuốc. Cô gầy hơn xưa, gã chắc chắn. Gã là một tín đồ của chân lý dù béo hay gầy thân hình phụ nữ không phải bất

biển. Carrie tuyệt đối có vấn đề với vẻ thứ hai. Bất kỳ chỗ nào gã quan sát, gã cũng có thể thấy những dấu hiệu của sự suy nhược. Ngôi nhà đang dần sụp xuống quanh cô, một sự thật cô dường như rất phần khởi bỏ ngoài tai.

Và cô không hề gầy hơn Margot, nữ vũ công của đoàn Ba lê Joffrey mà gã từng dây dưa trong vài tháng. Carrie cũng từng là một vũ công, không phải sao? Gã có nhớ một chút về điều đó. Cô di chuyển cũng với kiểu duyên dáng bẩm sinh như Margot. Và còn điều gì hơn thế nữa. Những chuyển động thanh thoát của cô không hề theo hướng truyền tải cảm giác mê mải như các động tác Margot đã làm. Carrie đơn giản chỉ là ai đó nhàn tản với cơ thể uyển chuyển và thon thả của mình thôi.

Cô quay lưng về phía gã, và một lần nữa vẽ giết mình ánh lên trong đôi mắt xanh của cô. Cô bắt đầu chầm nhẹ ôxy già lên trán gã, gạt những lọn tóc dài lơ lửng của gã sang một bên, và khẽ cắn môi.

“Sao thế?” Gã thấy mình đang hỏi, thêm một lần thắc mắc không biết có phải cô quen gã không.

Cô nhìn thẳng vào gã, rồi nở nụ cười rầu rĩ. “Chỉ là trông anh đẹp quá!”

Có phải cô đang cố làm gã giết mình? “Gì?”

“Giống như một bức điêu khắc thời Phục hưng. Một thiên thần của Botticelli^[3], có lẽ thế”. Cô hơi lắc đầu, rồi tự bật cười. “Anh hẳn đã nghe thấy điều đó trước đây rồi”.

[3] Botticelli Sandro (1444-1510): Họa sĩ thời Phục Hưng.

“Lâu lắm rồi”, gã khô khốc nói.

Những ngón tay mát lạnh của cô đang lướt trên làn da ửng hồng của gã. “À, chắc điều này cũng không lạ với anh. Anh hẳn đã có... nói như nào nhỉ, ba mươi năm... với khuôn mặt này. Rõ ràng anh phải quen với phản ứng của mọi người”.

“Cũng không hẳn”.

Cô liếc nhìn gã, thót lên, rồi quyết định sẽ buông tha đề tài này. Cô đứng dậy, xem xét công trình nho nhỏ của mình một cách mãn nguyện. “Tôi nghĩ anh sẽ sống sót”, cô tuyên bố. Và tất cả những gì gã có thể đáp lại là cố không khịt mũi chế nhạo.

“Tiện đây, tôi là Carrie Alexander. Và anh là...”

Linh cảm đã bỏ quên gã. Gã tóm lấy cái tên đầu tiên gã có thể nghĩ tới, rồi nhún vai khi tiếng nói thoát ra. “Gabriel”, gã đáp. Gã nhớ đến hình ảnh phản chiếu xa lạ trong tấm gương. “Gabriel Falconi”, gã nói tiếp, thắc mắc vì sao cái tên này nghe lại hợp tai đến thế.

Rõ ràng cô cũng nghĩ như vậy. “Rất hợp với anh. Lại đây và gặp các vị khách còn lại của tôi đi nào, trong lúc chúng ta phải đợi một chút để chú gà tây kịp chín”. Cô bước ra khỏi phòng tắm chật hẹp, chiếc váy dài vờn quanh mắt cá chân, và gã không còn lựa chọn nào khác là miễn cưỡng đi theo cô.

“Nhưng xe của tôi...”

“Xe của anh có thể chờ. Tôi không thể đem một con gà lạnh cứng cùng nước sốt đóng băng phục vụ tất cả những người ở đó được. Và anh trông cũng cần một bữa tối nóng hổi nữa. Lại đây đi. Lúc này hẳn đã có người dọn thêm một chỗ cho anh rồi”.

“Nhưng...”

“Lại đây!” Cô lặp lại kiên quyết, nghe như phiên bản trộn lẫn giữa Augusta và Mary Poppins^[4]. Cô thấp hơn cơ thể mới của gã hơn mười lăm xăng-ti-mét, và nếu tuổi của gã cân xứng với người, gã vẫn trẻ hơn bốn mươi một chút, và cô thì đang hành động cứ như mẹ gã vậy. Gã không thích thế.

[4] Nhân vật trong bộ phim cùng tên sản xuất năm 1964, trong đó nữ diễn viên Julia Andrews thủ vai một vú em tên là Mary Poppins, người có những sức mạnh kỳ diệu và có thể bay.

Dù sao gã cũng thích thú được dùng bữa ăn thực sự đầu tiên trong suốt mười bảy tháng rỗng, nếu gã có thể nghĩ thấy mọi thứ cũng thật như gã có thể nếm chúng. Và ý nghĩ về thịt gà và nước sốt, cùng bánh táo cho món tráng miệng, là quá nhiều để gã có thể kháng cự. Gã thậm chí không cần lo về cholesterol.

Gã ngạc nhiên khi chỉ có mười một người dùng bữa tối. Là mười hai, nếu tính cả thành viên bé nhỏ đang ngủ ngoan trong chiếc giỏ liễu gai cũ trong góc kia. Gã gặp Lars cùng vợ anh ta, một cách nhanh gọn, ít nhất là thế, và gã đã được giới thiệu với ba đứa con của họ, Kristin, với hai bím tóc vàng dày, Nils, cậu chàng bẽn lén nhưng khỏe khoắn ở tuổi thiếu niên, và Harald, đứa nhỏ hơn một chút.

Còn có vợ chồng Milsom, một cặp trung niên có vẻ hoàn toàn dâng hiến cho nhau, Jeffie Baker, đứa bé vị thành niên mặt mày sừng súa, và Gertrude Hanser, một thiếu phụ già tóc

trắng, lưng còng với đôi mắt kính dày cộp cùng thái độ rất nhã nhặn và ngọt ngào. Tất cả bọn họ chào đón gã như đứa con trai ngỗ ngược đã biết quay đầu. Và gã nhận ra mình đang ngồi gọn lỏn giữa trung tâm của chiếc bàn lớn nhiều năm tuổi được vây quanh bởi bà Hansen, gia đình Swenden và người thân của họ. Và cách Carrie Alexander quá xa.

Không thềm hỏi ý kiến gã, một chiếc đĩa đã xuất hiện trước mặt gã, chất cao thịt gà, cơm, nước sốt và bánh quy. Tách cà phê của gã đặt ngay bên cạnh đĩa, được đổ đầy kèm theo một bình rượu. Gã với tay lấy chiếc nĩa sắt sạch sẽ, khi sự im lặng bất chợt bao phủ lên bữa tiệc đang độ rộn ràng.

“Anh sẽ đọc lời nguyện chứ, Lars?” Carrie hỏi, và Lars gật đầu.

Ôi, Lạy chúa, gã nghĩ, lòng thất lại vì hổ thẹn. Gã sẽ phải ngồi tại chỗ và lắng nghe trong khi bọn họ cầu nguyện, thiên địa ơi. Gã sa thải một đám sùng đạo rồi.

Tuy nhiên, Lars rất đơn giản và nhanh chóng vào đề. “Tạ ơn Người vì lương thực người đã hào phóng ban cho chúng con. Xin người ban phước cho bạn bè và gia đình chúng con, và chào đón người khách lạ gia nhập cùng với chúng con ngày hôm nay. Amen”.

“Amen!” Những người còn lại rì rầm, với mái đầu cúi thấp, Gabriel đánh một ánh nhìn lo ngại quanh bọn họ. Nhưng rồi, giây phút không thoải mái trôi qua. Mọi người bắt đầu cầm nĩa, và cuộc chuyện trò một lần nữa theo chiều giảm nhiệt, thi thoảng đan xen với những khoảng lặng khi mọi người ngừng lại để nhai thức ăn.

Gã cúi gằm mặt, tập trung vào bàn ăn với thái độ gần như của một con chiên ngoan đạo, hy vọng không ai có ý định quay sang thẩm vấn gã. Nhất là khi gã không chắc câu chuyện gã sẽ kể. Gã đã tiến được một bước với cái tên, tạ ơn Chúa, dù nó có là một cái tên lố bịch. Gã cũng thật may mắn khi không đụng phải thứ gì tồi hơn, Angelo chẳng hạn. Gabriel đã đủ tệ lắm rồi.

Một thiên thần hạ phàm^[5], được thôi. Gã chỉ tự hỏi gã sẽ bị đày đi bao xa trước khi tất cả chuyện này chấm dứt. Và liệu gã có khả năng hoàn thành nhiệm vụ trọng đại Augusta đặt ra cho gã hay không. Hay gã sẽ kết thúc ở một nơi nào đó khác.

[5] Trong kinh thánh, Gabriel là một vị tổng lãnh thiên thần mang những thông điệp từ Đức Chúa đến cho loài người trên trái đất. Trong đạo Hồi, Gabriel đã mang kinh Koran từ Thánh Allah cho Muhammad. Những người theo đạo Cơ đốc tin rằng ngài được Đức Chúa gửi xuống nói với Đức mẹ đồng trinh Mary rằng bà sẽ trở thành mẹ của Chúa Jesus.

Gã không muốn đi tới đó. Mấu chốt ở chỗ, gã muốn thiên đường, với cuộc sống hạnh phúc vĩnh viễn, cùng đôi cánh và toàn bộ cái đám nhảm nhí gì đấy theo đuôi. Ít nhất gã cũng có lợi thế. Carrie Alexander chỉ cách gã có vài bước chân đây thôi. Gã sẽ không phải săn đuổi cô để

giải quyết bất cứ cơn khủng hoảng nào mà đời gã là nguyên nhân khiến nó tích tụ.

Dù lúc này cô không có vẻ phiền muộn cho lắm. Giá Augusta có thể nói cặn kẽ hơn. Người phụ nữ ngồi đầu bàn kia trông không giống một người có cuộc đời là một chuỗi những thảm họa. Nhìn cô có vẻ điềm nhiên, hạnh phúc và hòa hợp với cả thế giới. Trên thế giới này còn điều gì cô muốn mà gã có khả năng trao cho cô đây?

Ba người, Augusta đã nói. Ba người bị gã hủy hoại cuộc sống. Bề ngoài Carrie không giống bị hủy hoại, nhưng những gì hiển hiện bên ngoài không phải lúc nào cũng là sự thật. Và gã biết đi chỗ quái nào tìm hai người kia bây giờ? Tất cả bọn họ không thể đồng loạt xuất hiện trong bãi nước đọng tin hìn này...

Rồi gã chợt nhớ không biết nơi mình đang ở. Tất cả những gì gã nhận thức đây có thể là Upstate New York^[6] hay Alaska, có khi là Siberia cũng nên. Nơi nào đó lạnh giá và phủ đầy tuyết. Bữa tối vui vẻ hơi chùng xuống. Chẳng buồn thưởng thức gã máy móc uống cạn tách cà phê rồi bắt gặp ánh mắt của Lars.

[6] Ngoại ô phía Bắc của New York.

“Thị trấn này tên gì vậy?” Gã hỏi, hy vọng giọng mình nghe có vẻ tự nhiên. Gã không dám hỏi đang ở bang nào, vả lại còn ngượng hơn nếu đi hỏi tên bang.

“Thị trấn?” Lars bật cười. “Tôi không biết gọi Angel Falls là thị trấn có chính xác không nữa. Nó giống một chấm nhỏ trên bản đồ hơn”.

Chiếc tách rỗng của Gabriel trượt khỏi tay. “Angel Falls^[7]?” Gã lặp lại, bắt đầu dùng đến chút khàn trong giọng mới của mình. Lần này, ít nhất, nó cũng được dùng hợp lý.

[7] Thác Thiên sứ nhưng gần đồng âm với thiên thần hạ phàm.

“Một cái tên giật gân cho một thị trấn nhỏ khiêm nhường, phải không?” Milsom, người đàn ông bên cạnh gã lầm bầm. “Đương nhiên nó được đặt tên theo ngọn thác Angel, khởi nguồn từ tên hồ nước, cái tên được những người truyền giáo đặt cho từ hai, ba trăm năm trước. Thế là chúng tôi gắn liền với cái tên đó, và hầu hết chúng tôi đều thích nó”.

“Nhất là trong dịp lễ Giáng sinh”, Carrie thêm vào. Gabriel nhận thấy cô không ăn nhiều. Cô không lấy nhiều thức ăn lúc vào bàn, hầu hết chúng vẫn nằm nguyên trong đĩa, chỉ thay đổi vị trí chút ít so với ban đầu.

“Anh đang làm gì mà phải lái xe qua vùng này của Minnesota trong cơn bão thế?” Lars hỏi. “Anh không dự lễ Tạ ơn cùng gia đình à?”

“Minnesota?” Gã cất cao giọng, sốc ngay lập tức.

“Thế chú nghĩ chú đang ở đâu? Hawaii chắc?” Jeffie Baker chen ngang, phá vỡ sự im lặng đầy bất mãn được duy trì trong suốt bữa ăn. Gabriel ước gì nó tiếp tục ngậm miệng.

“Hắn tôi đã đi qua biên giới mà không hề nhận ra”, Gabriel nói.

“Đi hướng nào cũng phải cách biên giới khoảng hai giờ”, Lars chỉ ra, không tàn nhẫn cho lắm. Ít nhất anh ta cũng chịu bỏ qua câu hỏi về gia đình. “Cậu làm gì để sống, Gabriel?”

“Để sống?” Theo bản năng gã nhìn vào đôi tay. Đôi bàn tay to lớn, chai mòn vì lao động. Một ý tưởng dù thoáng qua về công dụng của hai tay gã, gã cũng không có.

“Đừng nói vội”, Lars tiếp tục, và Gabriel thở hắt ra một hơi nhẹ nhõm. “Chỉ nhìn tay cậu tôi cũng đoán ra. Cậu là thợ mộc, giống tôi”.

“Tôi ư?” Gã lẩm bẩm. “À, ý tôi là đương nhiên rồi”. Một dụng cụ làm mộc gã cũng chưa rõ đến bao giờ, nhưng ít nhất gã cũng không bị ép phải chứng minh.

Lars giơ hai tay lên. Chúng vuông vức hơn, to bản hơn, nhưng trông hết tay gã. “Suy từ bản thân ra thôi. Có phải cậu đang tìm việc ở quanh đây không? Bởi thế tôi phải nói cho cậu biết, không có nhiều việc lắm đâu. Chúng tôi là một cộng đồng nghèo kể từ khi nhà máy đóng cửa, và mọi thứ không có vẻ được cải thiện”.

“Tôi không có ý định cuốn bất cứ công việc nào từ tay anh...” Gabriel bất giác thốt lên, không thắc mắc vì sao mình lại nói một câu nhằm chán vậy. Trên con đường mưu cầu của bản thân, Emerson không ngần ngại lấy đi tất thảy.

“Cậu sẽ được chào đón nếu còn công việc quanh đây”, Lars không giấu giếm. “Chúng tôi đều tận dụng đến những việc cuối cùng. Không lâu nữa người ta sẽ mở vài khu khai thác gỗ, nhưng tôi không biết họ có cần thêm người nào nữa không”.

“Tôi không đến đây tìm việc”.

Như bị một cú huých, tất cả mọi người nhìn gã, nhìn chiếc sơ mi xác xơ, cùng khí sắc kém

xa vẻ thành đạt ở gã. “Tôi đã kiếm được việc sau lễ Giáng sinh”, gã giải thích. “Đương nhiên là việc thời vụ thôi. Tôi chỉ đi ngang qua đây và muốn tìm chỗ giết thời gian cho đến ngày đi làm”.

Bọn họ có vẻ tin vào lý do này. “À, tất nhiên cậu sẽ được chào đón đến Angel Falls nghỉ ngơi. Trừ khi cậu có gia đình để...”

Lại là câu hỏi đó. Gã chả biết gì về Gabriel Falconi hết, còn Emerson MacVey thì không có nổi một người được gọi là họ hàng. “Tôi không có gia đình”, gã đáp gọn lỏn.

“Vậy hóa ra chúng ta cũng có vài điểm chung”, Carrie băng quơ nói, nét mặt dịu dàng và phẳng lặng. Và rồi gã cảm nhận được nỗi đau của cô, cũng sắc bén như gã từng cảm nhận nỗi đau của chính mình. “Những đứa trẻ mồ côi trong cơn bão. Ở lại và dự lễ Giáng sinh với chúng tôi đi, Gabriel. Thị trấn chúng tôi rất mến khách. Mặc dù ít ỏi, chúng tôi vẫn luôn san sẻ những gì chúng tôi có”.

Gã ước có thể nói không với cô. Gã muốn lao ra khỏi cái cộng đồng ấm cúng và thân thiện này, tránh khỏi vòng dích lúu của những người lạ, khỏi những tò mò quá đỗi thường tình. Nhưng Carrie Alexander là một phần ba chiếc vé đến thiên đường của gã.

Gertrude Hansen ngồi bên cạnh gã. Bà đặt bàn tay xương xẩu lên tay gã, đôi mắt bên dưới cặp kính dày như hai đít chai của bà chớp lên chân thành. “Ở lại với chúng ta đi, Gabriel”, bà nói, làm gã đột nhiên nhớ đến Augusta.

Đúng là nhảm nhí. Người phụ nữ dịu dàng, lưng còng này chẳng có điểm tương đồng nào với mục già cay nghiệt trên thiên đường kia hết. Gã cố gắng cử động bàn tay, nhưng cái nắm của bà mạnh mẽ đến không ngờ. “Ở lại đi”, bà lặp lại, và giọng nói ngọt ngào, mềm mại đó được hòa chung với tiếng đồng thanh của những người khác.

“Ở lại đi mà”, Carrie nói. “Nếu chưa được tham dự cùng người Scandinavi^[8], anh coi như chưa hề trải nghiệm một lễ Giáng sinh thực thụ. Tất cả chúng tôi ở đây đều là gốc Na Uy, Thụy Điển và Đan Mạch. Chúng tôi đều biết tổ chức lễ Giáng sinh đúng nghĩa”.

[8] Những người sống ở Bắc Âu.

“Anh sẽ không tin nổi các món ăn đâu”, bà Milsom nghiêng người qua bàn để thông báo với gã.

Gã đã ngốn hết núi thức ăn. Gã, kẻ hiếm khi ăn bất cứ thứ gì choán nhiều không gian trên đĩa hơn các món nouvelle cuisine^[9]. “Mọi người thuyết phục được tôi rồi”, gã nói, liếc nhìn về

phía Carrie.

[9] Kiểu nấu ăn của Pháp với những món ăn đơn giản và có lợi cho sức khỏe được trình bày một cách bắt mắt, cầu kì với một số lượng nhỏ được bày biện trên những chiếc đĩa lớn.

Rồi điều đó táng mạnh vào gã, hơn cả cú va đập vào kính chắn gió trên xe, hơn cả những lần kích tim của nhân viên y tế khi họ cấp cứu cho gã, hơn bất cứ thứ gì gã từng cảm nhận trong cuộc đời ích kỷ ngắn ngủi của gã. Cô mỉm cười với gã, đôi mắt xanh ngập tràn ấm áp và vui sướng, và gã lạc lối. Mọi xúc cảm lập tức căng ra, mãnh liệt đến mức gã gần như mê mải. Mặc kệ nhiệm vụ, mặc kệ yêu cầu của Augusta, mặc kệ người giám sát, dù là ai, dù sai bảo gã làm gì. Và cũng mặc kệ hai người còn lại. Gã không có ý định rời khỏi Carrie Alexander. Dù phải băng qua cả địa ngục hay biển lửa. Gã cũng nghi ngờ luôn sự góp mặt của biển lửa trong trường hợp này.

Chương 2

Carrie đứng trước bồn rửa chén gỉ sét, nhìn chằm chằm ra ngoài màn đêm lộng gió khi bốn người đàn ông nhích từng bước vào bóng tối. Ba người đàn ông và một đứa con trai, cô liếc nhìn thân hình mảnh khảnh trẻ con của Jeffie và sửa lại. Cô lo cho nó. Cha mẹ nó lại bay, để bàn công chuyện làm ăn, và cô biết đến tận lúc này họ thậm chí không hề gọi điện xem nó ra sao. Họ biết cô sẽ trông chừng Jeffie vào lễ Tạ ơn, và tính toán trách nhiệm của họ đến đó là hết.

Carrie không dám chắc đâu là lúc cha mẹ hết trách nhiệm với con cái, nhưng Jeffie mới mười bảy tuổi, cái tuổi cực kỳ nổi loạn. Nó cần cha mẹ, cần người quan tâm, chăm lo về mọi mặt. Nhưng thay vào đó nó có hai người thân tham công tiếc việc và dễ dàng phủi tay khi nó thất bại trong việc vươn lên các chuẩn tắc quá mức mà họ đặt ra. Họ vẫn yêu thằng bé, tốt thôi. Chẳng qua họ không có thói quen ở bên thằng bé. Và Jeffie biết điều đó.

“Để chị làm cho”, Maggie nói và dễ dàng huých Carrie tránh sang bên. “Em mệt lử vì đứng cả ngày rồi. Cứ để đồng bát đĩa cho Kristen và chị”.

Carrie không buồn rên một tiếng phản đối. Cô kiệt sức, mệt mỏi đến mức không chắc còn che giấu được hay không. Cô muốn ngồi yên một chỗ và nghĩ về người lạ mặt vừa xuất hiện ở ngưỡng cửa nhà cô.

Đứa trẻ ngủ ngoan trong chiếc nôi cũ, không cựa quậy. Carrie thêm củi vào lò sưởi trắng men. Chìm sâu xuống chiếc ghế bành sồn cũ từng là chỗ ngồi ưa thích nhất thế giới của ông cô, cô co chân lên, tựa đầu ra sau và nhắm mắt.

Tại sao anh ta lại có vẻ quá thân quen với cô đến thế? Cô chưa bao giờ nhìn thấy anh ta trước đây, cô hoàn toàn chắc chắn. Nếu đã từng gặp gỡ, làm sao cô có thể quên được anh ta. Anh ta hệt như một thiên thần thời Phục Hưng, với vẻ đẹp cổ điển đến kinh ngạc. Cô chỉ muốn ngồi đó và mãi ngắm nhìn anh ta. Phải dùng đến tất cả sự tập trung đang chực đổ sụp cô mới giữ được vẻ mặt bình thường. Cô đã làm việc quá vất vả mà không hề quan tâm đến bản thân một cách thích đáng. Cô biết, nhưng cô vẫn không có khả năng thay đổi. Tội lỗi là một tác động đầy quyền lực lên cuộc đời cô, song kháng cự dù chỉ một lần cô cũng không thử.

Liệu ngày mai anh ta có ở lại không? Anh ta không phải là người ưa nói chuyện. Anh ta bảo chỉ đi ngang qua đây, và rất có khả năng khi họ đưa chiếc xe của anh ta lên khỏi rãnh, anh ta sẽ đi tiếp, chóng vánh lướt qua cuộc đời cô và mọi người.

Nhưng cô không nghĩ thế. Bản năng là thứ cô chưa một lần tin tưởng, nó gây quá nhiều thất vọng cho cô. Song không hiểu sao cô lại biết hẳn phải có lý do Gabriel Falconi mới tình cờ xuất hiện trong bữa tối Tạ ơn của bọn họ. Và cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ, anh ta sẽ không đơn giản cứ thế biến mất.

Cô lắc đầu, ngạc nhiên trước trí tưởng tượng đột ngột phong phú của mình. Chắc chắn là do kiệt sức, lại thêm đầy bụng, dù cô chẳng mấy động nĩa do căng thẳng và kích động mài mòn cả ngày dài.

Thời điểm bình minh ló dạng vào ngày mai và Gabriel Falconi lái xe khỏi Angel Falls, Minnesota, mọi thứ qua mắt cô sẽ rõ ràng hơn.

Tiếng khịt mũi nhỏ xíu đánh động cô. Nhổm dậy khỏi chiếc ghế, cô nâng Anna Caroline Swenden cứng cáp quấn tã vào lòng. Con gái đỡ đầu của cô, Carrie bé, đang lơ mơ mỉm cười với cô, chưa sẵn sàng ăn bữa mới. Carrie ngồi xuống ghế, nâng niu đứa trẻ bốn tháng tuổi trong vòng tay. “Không có thịt gà tây cho con đâu, bé cưng à”, cô rủ rỉ. “Lễ Tạ ơn năm sau, có lẽ vậy. Nếu bất cứ ai trong chúng ta vẫn còn ở lại đây”.

“Con bé ổn chứ?” Maggie đứng ngay ngưỡng cửa với bản năng vốn có ở tất cả những người mẹ, khuôn mặt mệt mỏi sáng bừng lên giây lát khi nhìn thấy đứa con gái bé bỏng của mình.

“Con bé đã ăn cách đây lâu lắm rồi. Để em làm thay chị trong bếp...”

“Chị sẽ mang bình sữa lại đây, nếu em không phiền. Phải tập cho con bé quen dùng bình để ai cũng có thể cho nó ăn”.

“Tại sao?” Carrie hỏi thẳng. “Chị gặp khó khăn trong chuyện cho con bú à?”

Maggie lắc đầu. “Chị sẽ phải tìm việc, em biết đấy. Chị đã đợi quá lâu”. Chị nhìn con gái, đôi mắt trĩu nước. “Chị sẽ đem bình sữa lại đây”.

“Con sẽ không thích đâu”, Carrie thì thào với đứa bé khi nỗi thương xót căm lặng lại nhấn chìm cô như thường lệ. “Mẹ nuôi cũng không thích. Cuộc sống đôi lúc không công bằng vậy đó, bé cưng ạ. Không công bằng chút nào”.

Song Anna Caroline cũng không quá khó chiều. Cô bé chấp nhận bú sữa bột với vẻ bình tĩnh đáng yêu, và Carrie hơi ngả người ra sau, thầm nghĩ hiếm có trải nghiệm nào thanh thản hơn việc một đứa bé bú sữa khi nó đang lim dim ngủ. Quá đổi yên bình, thực vậy, đến mức cô không hề giật mình khi nghe thấy tiếng những người đàn ông trở lại, giậm chân vang dội lên hành lang trước nhà, những tiếng trầm trầm, vui nhộn, hòa chung với giọng nói mới kia, trầm hơn hẳn, chậm rãi hơn hẳn.

“Cậu ta không đi đâu được trong đêm nay”, Lars nói, thò đầu qua khung cửa, gương mặt vuông vức của anh đỏ bừng và rạn rở, mái tóc ngả xám ướt đẫm những dòng tuyết tan. “Lốp xẹt, bánh sang vành, anh cũng không chắc lắm về tình hình trục xe. Phải chờ trời sáng mới xem xét được kĩ hơn. Em có thể cho cậu ấy nghỉ nhờ ở đây đêm nay không? Bọn anh sẽ rất vui đón cậu ấy về nhà, nhưng nhà anh không có chỗ cho chiếc xe...”

“Đương nhiên là được rồi. Jeffie sẽ có bạn. Thằng bé vẫn chưa quyết định ở lại nhà em trong lúc bố mẹ ra ngoài thị trấn. Có lẽ sẽ dễ chịu hơn nếu có thêm một người đàn ông trong nhà”.

Lars gật đầu. “Anh cũng bảo em sẽ kiên quyết mời cậu ta ở lại, nhưng cậu ta có vẻ không thích nhận giúp đỡ cho lắm”.

“Anh ta chưa ở trong những thị trấn nhỏ bao giờ”, Carrie nói, nhẹ nhàng đứng lên để không làm ảnh hưởng đến em bé đang say ngủ. “Để em đi thuyết phục anh ta”.

Lars đưa đôi bàn tay lực lưỡng đón con gái, nhìn bé với tình yêu vô hạn. “Em làm đi, Carrie”. Anh lơ đãng rì rầm. “Khi em hô người ta đứng vào vạch xuất phát, anh chưa gặp ai dám cãi lời”.

“Nịnh bợ”. Carrie nói cụt lủn, rồi đi vào bếp.

Gabriel đang đứng cạnh bồn rửa, lau khô những chiếc đĩa. Khi cô bước vào anh ta nhìn thoáng qua, rồi lập tức bắt đầu lau chùi đồng đĩa sứ Meissen bóng loáng được truyền lại từ thời

cụ của cô. Một lần nữa sự hiện hữu mãnh liệt anh ta mang đến căn phòng này tấn công cô. Cùng cảm giác lạ lẫm khó tin rằng cô biết anh ta đến từ đâu đó ngoài kia.

“Anh sẽ bị mắc kẹt với Jeffie và tôi suốt đêm nay”. Cô phấn khởi thông báo. “Đừng mất công tranh luận. Anh không thể ngủ trong xe, trừ khi muốn đông cứng cho đến chết”.

“Khách sạn cho lái xe đường dài...” Anh ta đề xuất mà tránh nhìn cô.

Cô muốn nhìn vào đôi mắt anh ta lần nữa. “Không có trong vòng bốn mươi dặm. Không khách sạn, không nhà nghỉ. Và những nơi nghỉ trọ phục vụ bữa ăn sáng cạnh hồ đều đóng cửa nghỉ đông. Anh bị kẹt lại ở đây rồi, Gabriel”.

“Tôi không thích mang ơn ai”. Thật quái dị, những lời này dường như khiến anh ta ngạc nhiên khi thốt ra từ chính miệng mình.

“Đừng lo, anh không phải chịu ơn tôi đâu. Tôi có một ngăn chứa gỗ lớn xinh xắn cần được lấp đầy, củi la liệt ngoài kia cũng cần xếp lại. Nếu có nhu cầu, vẫn còn rất nhiều việc cho anh”.

“Tôi có”, anh ta nói, và cô thỏa ước nguyện. Anh ta nhìn cô, với đôi mắt tối, gần như đen tuyền và cảm giác như cô đang trượt dốc, rồi rơi xuống, lạc mất trong một nơi nào đó xa lạ mà cũng quá đỗi thân quen.

Cô giật lui, loạng choạng với tay tìm cánh cửa, rồi nhanh chóng lấy lại nụ cười khi nhớ đến những lời của Lars. Cô có thể ra lệnh cho bất cứ người đàn ông nào thật sao? Cô có thể sẽ lao đầu vào rắc rối với con người này nếu không làm rõ chuyện ngay lập tức. Giống như sự thật cô là người nghiêm túc, có thiên hướng làm mẹ và là người bạn của tất cả mọi người. Chứ không phải một bạn cùng giường tiềm năng.

“Tuyệt”, cô nói dứt khoát. “Chúng tôi sẽ để anh ngủ trên ghế sô-pha, và điều đầu tiên chúng ta làm sáng mai là gọi Steve và chiếc xe móc của ông ấy đến đây. Đoạt Steve lại từ tay mẹ ông ấy. Chúng tôi sẽ gọi anh dậy và chạy thử xe, rồi anh có thể quyết định đi hay lưu lại”.

Anh ta vẫn đang nhìn cô, và cô ước mình chưa từng chú ý đến đôi mắt anh ta ngay lúc đầu. Giờ cô không thể nhìn đi đâu được nữa. Giải thoát bản thân khỏi ý niệm đã nhìn thấy đôi mắt đó trước đây là vô vọng. Dù ngoài việc khác màu, sắc thái trong hai đôi mắt cũng hoàn toàn trái ngược.

“Thật ngớ ngẩn”. Cô khẽ lẩm bẩm. Chẳng lẽ cô phải thêm mục ảo tưởng vào danh sách các triệu chứng tương lai của cô sao?

Anh ta đặt chiếc đĩa cuối cùng xuống chồng bát đĩa, gấp chiếc khăn lau bằng vải lanh nhạt màu bằng đôi bàn tay to lớn và khỏe mạnh. “Tôi nghĩ mình sẽ ở lại”, anh ta nói. “Nếu trong vòng bốn mươi dặm có thể tìm được chỗ nào gần hơn”.

Carrie liếc nhìn Lars và Maggie, nhớ đến ngôi nhà cũ đồ sộ, nơi cư ngụ cho một gia đình mười hai thành viên, và khoản chu cấp ngày một hạn hẹp của họ. “Tôi cũng có vài ý tưởng”, cô lẩm bẩm. “Trong lúc chờ đợi, ai muốn chơi đoán chữ nào?”

Gabriel chớp mắt, trong một khắc phản ứng nhất thời, cô phát hiện hàng lông mi của anh ta dài đến lố bịch. Rất đặc thù, cô nghĩ, khi lục tìm khiếu hài hước của bản thân. Ngay khi cô quyết định lờ những mong muốn ích kỷ và dấn thân vào nhiệm vụ sửa chữa những sai lầm mà cô vô tình gây ra, kiện hàng có sức cám dỗ nhất cô từng thấy trong đời được ai đó gửi đến cho cô.

Lars bước đến và quàng tay qua vai Gabriel. “Chơi cùng đi, Gabe”, anh ồ ồ. “Chúng ta sẽ cho họ mở mang tầm mắt”.

“Đúng đấy”, Jeffie khởi xướng, lần đầu tiên không ủ ê mặt mày. “Nam đấu với nữ. Máy chú cháu mình sẽ đánh cho họ không còn mảnh giáp”. Rồi nó ngược nhìn Gabriel với vẻ nhút nhát cùng quý mến rõ lên trông thấy.

Lạy Chúa, hy vọng mình không trông giống như thằng bé, Carrie nghĩ. “Có muốn đánh cuộc không? Bên nào thua bên ấy rửa bát đĩa vào sáng mai”.

“Á, cô Carrie...”

“Á, cô Carrie cái gì”, cô nói. “Cháu không tự tin có khả năng giẫm lên phụ nữ yếu đuối bọn cô sao?”

Jeffie ném thêm một cái nhìn vào bản mặt không chút hứa hẹn của Gabriel. “Ăn số bên phe cháu chưa biết được đâu”, thằng bé chỉ ra.

“Có lẽ tôi không chơi đâu”, Gabriel nói bằng chất giọng trầm thấp của mình.

“Làm gì có chuyện, cách hay nhất giúp chúng ta quen ai đó là thế nào nào? Nhất là khi anh ta sẽ ở lại cho đến lễ Giáng sinh. Đây là một cuộc thử thách bằng lửa”, Lars hô vang.

“Thử thách bằng lửa”, Gabriel lặp theo. “Nghe cũng có vẻ hợp lý”. Như ngọn lửa thắm sâu

trong đôi mắt đen đặc, nguy hiểm của anh ta. Carrie chột rùng mình mặc cho hơi ẩm tỏa ra từ căn bếp cũ.

Gã dài hơn cái sô-pha khoảng ba mươi xăng-ti-mét. Kê hai tay dưới đầu, Gabriel ghim ánh mắt lên trần nhà, dõi theo dải sáng lò mờ len qua những vết rạn nhỏ xíu trong chiếc lò sưởi. Emerson sẽ vừa với cái sô-pha, gã nghĩ. Nhưng không phải Gabriel. Hai chân gã lủng lảng ở phần cuối chiếc ghế, đôi bàn chân cỡ mười ba, gã phát hiện khi cởi đôi giày sũng tuyết. Gã chắc chắn sẽ trở thành một đồng cơ bắp cứng còng khi thức dậy vào sáng hôm sau. Nhưng ít nhất gã cũng đủ ấm áp. Chiếc lò đang phả ra hơi nóng, tấm mền gã đắp rất dày, đẹp đẽ và đủ rộng để phủ kín người. Nếu gã có thể gạt bỏ tâm trí mình ra khỏi tất cả đồng hỗn loạn này, gã sẽ cố gắng chớp mắt.

Vấn đề ở chỗ, gã không muốn thế. Cuộc sống chưa bao giờ lại trở nên quá đổi quý giá với gã đến vậy, ngay lúc này đây, trong phòng khách yên tĩnh bập bùng ngọn lửa của một căn nhà cũ kiểu trang trại. Gã có thể nghe thấy tiếng gió cuồng đảo bên ngoài, tiếng gỗ bắt lửa lách tách, khúc gỗ chắc đặc vỡ ra thành từng mảnh đượm hồng. Gã có thể nghe thấy tiếng ngáy khe khẽ của Jeffie trong căn phòng ngủ cách cả quãng xa ở mặt sau ngôi nhà. Gã có thể nghe thấy tiếng thở của Carrie trong căn phòng ngay bên trên gã, nghe thấy nhịp đập yếu ớt, đều đều từ trái tim cô. Gã thậm chí có thể nghe tiếng tuyết rơi trắng xóa mặt đất ngoài kia.

Gã cảm thấy lạc lõng, mịt mờ, khi bị đẩy vào một cuộc sống quá khác biệt, như thể gã vừa đặt chân lên sao Hỏa. Không hiểu sao đến những điều thân thuộc cũng trở nên khác thường. Vị của thịt gà tây, là một ví dụ, ngon hơn gấp trăm lần gã từng ăn. Và cà phê, đậm đà, đắng đắng, tuyệt hảo.

Tình bạn chân thật của Lars, sự ấm áp có phần rụt rè của Bill Milsom, cũng lạ. Giống như Jeffie Baker, không hiểu vì lý gì cứ chằm chằm nhìn gã như thể gã là thượng đế đang dạo bước dưới nhân gian thay vì là một anh thợ mộc lưu động, kẻ vừa mới hạ cánh thành công xuống con rãnh trong đêm tuyết rơi mù mịt.

Sống ở đây quá nguy hiểm, gã nghĩ. Mà có thể bắt đầu tin tưởng vào con người, vào nhiều thứ. Và mà có biết sẽ bị đưa đến đâu không?

Gã nhắm mắt, chập vạt trở mình trên chiếc ghế, rồi gã chột hiểu không phải tấm nệm lổn nhổn khiến gã mãi không yên. Tất cả là do trò chơi đoán chữ đáng nguyên rủa đó.

Gã không chơi đoán chữ từ lúc lên mười ở trại hè. Khi ấy đó là một trò chơi ngớ ngẩn, trẻ ranh và dần đến không tưởng với gã. Gã chưa bao giờ nghĩ người lớn cũng chơi, và thích thú. Gã chưa bao giờ nghĩ có ngày gã sẽ gào to đáp án, hoàn toàn bị cuốn hút. Mãi cho đến lượt của Carrie Alexander.

Gã thoáng nhớ cô là một vũ công, nhưng chi tiết ấy không hữu dụng với gã. Cho đến khi cô đứng dậy và bước vào chính giữa căn phòng, sự thanh nhã và uyển chuyển đơn giản như tản ra từ cơ thể mong manh như sương của cô. Thậm chí gã còn chẳng biết điều cô đang cố gắng diễn tả là gì. Gã không nghe thấy tiếng la hét từ những người phụ nữ khi họ cố gắng đoán đáp án, không mấy may bị tác động ngoại trừ những cú xoay và lướt của cô, chậm rãi, mềm mại và gợi cảm.

Cảm giác đói không chỉ do cơn thèm ăn của gã quay lại, gã cũng sờ nhận ra. Nhìn đắm đắm Carrie Alexander, gã biết nỗi khao khát đó vừa chứa đựng ham muốn nhục dục dữ dội vừa vượt xa hơn nữa. Gã muốn cô với nhu cầu mà gã chưa bao giờ cảm nhận được. Một nhu cầu rung động tới tận chân thân. Một nhu cầu gã không hề có ý định lấp đầy. Nếu gã làm thế, nó sẽ trở thành chiếc vé tốc hành tổng thẳng gã xuống địa ngục.

Nhưng nằm đơn độc trong phòng khách này, gã có thể thả mình theo dòng suy tưởng. Gã có thể nhìn qua màn đêm và hình dung cô lại ở đây, chuyển động, xoay vòng, khiêu vũ, chỉ cho mình gã. Rồi gã nhắm nghiền mắt, đóng sập ảo mộng nửa lưu luyến trong trí nhớ, buông một tiếng rên tuyệt vọng lạnh căm. Nếu chỉ nán lại vài ngày gã chắc chắn cũng không thể vượt qua, và địa ngục có thể trở thành chặng dừng chân cuối cùng của chuyến picnic.

Một tiếng động khác đột ngột lấn át sự yên bình bao phủ căn nhà cũ. Âm thanh sột soạt nghe như tiếng chuột gã chưa-bao-giờ-nghe-thấy-trước-đó trong đồng củi. Và rồi gã lắng tai được một âm thanh khác, hay chính âm thanh vốn đều đặn phát ra trước đó không còn tăm hơi. Tiếng ngáy của Jeffie đã ngừng.

Gã cố giữ nhịp thở đều đặn, không cử động, khi cánh cửa cạch mở. Ai đó đang di chuyển vào trong bếp, ai đó quá nín lặng và kín đáo đến mức Gabriel cảm giác trái tim gã muốn ngừng đập. Trong một khoảnh khắc cuồng dại, gã nghĩ có thể là Carrie đang đến với gã. Giây tiếp theo gã xua cái ý tưởng rõ là điên khùng ấy đi. Rồi gã thấy cái bóng của Jeffie in trên tường nhà bếp khi thằng bé băng qua chiếc bàn, với tay lấy chai rượu còn một nửa.

Không phải việc của gã, Gabriel tự nhủ. Thằng nhóc cũng gần đủ tuổi uống rượu, và chuyện này cũng không liên quan đến gã. Gã không ở đây để cứu rỗi Jeffie Baker.

“Cháu nghĩ nên làm thế hả?” Gã gần như không thể tin âm thanh trầm tĩnh đó phát ra từ cơ thể kẻ xa lạ mà gã ngụ bên trong. “Cô ấy là một quý cô tốt bụng, đón cháu vào nhà, mời cháu ăn, làm cháu có cảm giác được hoan nghênh. Và đây là cách cháu đáp trả cô ấy ư?” Để âm thanh không vượt qua không gian căn bếp, gã cố giữ giọng thật thấp. Gã không mang hàm ý trách mắng trong đó, chỉ đơn giản đang cho Jeffie cơ hội lựa chọn.

Cái bóng hoàn toàn bất động. Và chiếc chai được trả về chỗ cũ, nằm trên bàn, không suy chuyển, còn bóng ma kia thì lướt ra xa. Một lát sau gã lại nghe thấy tiếng cánh cửa đóng.

“Chết tiệt”, gã khẽ chửi. Gã đáng nhẽ nên ngậm miệng. Gã nghĩ mình là ai mà đòi đưa ra lời khuyên, ra ý kiến và răn dạy như thế? Gã nghĩ mình là ai mà đi dính vào rắc rối của người khác, khi rắc rối của chính bản thân đang vượt xa mức nghiêm trọng, vượt xa những đe dọa đến cuộc sống thông thường? Chúng là bất diệt.

Gã không biết tình trạng của Jeffie sẽ tốt lên hay tồi tệ hơn vì gã. Gã nhủ thầm gã không quan tâm, nhưng trái khoáy ở chỗ, gã quả thật có quan tâm. Không vì lý do cụ thể, nhưng gã biết gã có liên quan đến chuyện này. Gã không muốn nhìn một thằng bé vốn sẵn rắc rối lại ngập sâu hơn vào một cuộc sống hỗn tạp nào nữa.

Cho đến khi tiếng ngáy nhọt nhọt của Jeffie vang lên, gã mới để sự căng thẳng rút đi. Gã thậm chí không phát hiện bản thân bị kích thích cho đến khi gã thả lỏng. Ít nhất gã cũng không để lại hậu quả cực đoan với thằng nhóc. Có lẽ nó cần được chỉ dẫn vài điều. Nhưng đây không phải việc của gã, mà của cha mẹ thằng bé. Song rõ ràng bọn họ không hề làm tròn trách nhiệm.

Cơ thể gã lại đông cứng khi gã nghe thấy âm thanh di chuyển nhẹ bằng của ai đó qua ngôi nhà cũ. Lần này không phải Jeffie. Tiếng ngáy của thằng bé vẫn đều đều vọng lại. Chỉ còn duy nhất một người, đang đi xuống cầu thang dốc hẹp, về phía gã, mặc chiếc váy ngủ mỏng tang, với tay tìm gã...

Nhưng cô không mặc thứ đồ ngủ mỏng tang như gã nghĩ, mà là chiếc váy cotton kín mít phủ tận ngón chân. Mái tóc vàng thẳng mượt của cô rối bù, gương mặt không chút phấn và mong manh. Cô đi vào phòng khách, im lìm như một hồn ma. Gã biết cô không đến vì trò vật lộn trên sofa với một tên lạ mặt hoàn toàn đã bị khuấy động.

Cô ngồi xuống chiếc ghế bập bênh trước mặt gã. Cô khoác thêm chiếc khăn choàng, và kéo nó lại chặt hơn quanh cơ thể run lên vì lạnh khiến gã chợt nghĩ có nên gợi ý cô cùng chia sẻ tấm chăn với gã không. Nhưng gã không hỏi. Gã chỉ ngồi dậy, và chờ đợi.

“Cảm ơn anh”, cô nói, giọng trong veo như tiếng nhạc vừa đủ để gã có thể nghe thấy.

“Vì cái gì?”

“Vì Jeffie. Tôi thật ngu ngốc khi bỏ chai rượu ngoài này. Tôi mệt quá nên chẳng suy nghĩ thấu đáo”.

“Cô biết có vấn đề gì sao?”

“Tôi biết Jeffie có cả đống vấn đề. Tôi không thể khóa tất cả mọi thứ và trông chừng nó. Nhưng tôi không được để những thứ cảm dỗ này ngay dưới mũi nó”.

Gã nhìn cô, và biết rất nhiều thứ dính líu đến cụm cảm dỗ đang lớn vồn dưới mũi gã. “Cậu ta không thuộc bốn phận của tôi”.

“Đương nhiên là không rồi. Như tôi thôi. Nhưng không vì thế tôi ngừng làm bất cứ điều gì có lợi cho nó”.

“Không biết cuối cùng chốn nào sẽ thu lưu cô đây?” Gã hỏi ngược lại, đóng vai luật sư của quỷ dữ. Gã đã dành cả cuộc đời để mưu cầu cho riêng gã.

Cô nhún đôi vai gầy dưới chiếc khăn to, nét cười thản nhiên phảng phất trên gương mặt. “Một nơi trên ở trên thiên đường chăng?” Cô giả thuyết.

Gã thoáng nhắm mắt, ước sao có đủ đức tin để hỏi, tại sao lại là tôi, thừa Chúa? Nhưng gã không làm thế. Có quá nhiều trùng khớp, quá nhiều nhắc nhở không-mấy- dịu-dàng về Angel Falls, Minnesota, và gã khát khao người phụ nữ gầy yếu đối diện gã, người gã không nhớ đã có được lúc nào. Giờ cô đã vượt ngoài tầm với vừa được gã phát triển trong một khắc ám ảnh tức thời.

“Tôi sẽ không lo chuyện đó”, cuối cùng gã cũng nói. “Tôi nghĩ đã đánh mất lương tri rồi”.

“Không dễ đánh mất lương tri. Anh đã giúp Jeffie tối nay, ngay cả khi trí não bảo anh không cần bận tâm. Tôi nghĩ bản năng rất đáng quý”.

“Tôi không tin vào bản năng. Tôi chỉ tin vào sự thật”. Là Emerson đang nói, Gabriel nhận ra, kẻ giáo điều cổ lỗ bên trong gã.

“Nếu anh đã nói thế”, Carrie đáp, nhồm dậy khỏi ghế và mở nắp lò sưởi. Cô với tay vào thùng để lấy một khúc gỗ dày, và trước khi cô kịp nhận ra gã đang làm gì, gã đã đứng lên đoạt khúc gỗ khỏi tay cô.

Trong phút chốc cô bất động, phiến gỗ nặng không rời khỏi tay. Gã nhớ là cô thấp hơn rất nhiều, chỉ đến cằm của gã. Nhưng không, là gã cao hơn nhiều so với những gì gã nhớ, là vậy đấy. Gã không mặc áo sơ mi, phần khóa quần jean lúc trước còn nghiêm chỉnh giờ trở nên lỏng

lẻo, và nếu cô mắc sai lầm mà liếc xuống, cô sẽ thấy gã không hề miễn dịch khỏi sự hiện diện của cô, khỏi chiếc váy ngủ thủ cựu, và hương hoa thoang thoảng tỏa ra từ cô.

Cô không nhìn xuống. Cô ngược lên nhìn vào mắt gã, nhưng phát hiện giật mình đó vẫn còn nguyên vẹn. Chính nhận biết đột ngột và chắc chắn này đã làm cơ thể gã gợn sóng. Gã muốn quăng khúc gỗ đi để ôm lấy cơ thể mảnh dẻ của cô vào lòng.

Gã không làm thế, đương nhiên. Cô buông thanh gỗ và bước lùi lại, mặc gã dùng nhiều sức hơn cần thiết để nhồi nó vào lò sưởi. Khi đóng nắp, gã phát hiện cô đã ở ngoài tầm với, đứng bên cạnh bếp.

“Cảm ơn anh lần nữa”. Cô nói, giọng mượt mà và ấm áp, không chút mời gọi.

Có lẽ sức nóng là sản phẩm từ trí tưởng tượng của gã. Nhưng gã không nghĩ thế. Cô nhận ra gã, giống như gã nhận ra cô. Nhưng cô đã kéo tấm chắn bảo vệ chặt chẽ quanh mình y như chiếc khăn kia vậy, để thể hiện một mặt ngoài thân thiện, như em gái trong nhà.

Gã muốn băng qua căn phòng bằng hai bước dài, kéo chiếc khăn khỏi người cô và chứng minh cho cô thấy bằng thứ ngôn ngữ nguyên thủy và rõ ràng nhất, rằng gã không cần một cô em gái. Gã không di chuyển.

“Không có gì”, gã lẩm bẩm.

Cô biến mất cũng lặng câm như một bóng ma, và những bước chân nhẹ bẫng của cô vọng lại tai gã khi cô rảo bước lên cầu thang. Lò sưởi đang tỏa ra hơi nóng, nhưng gã gần như không chú ý. Gã đã nóng đủ để phạm tội tới nơi.

Điều đầu tiên gã cần làm sáng mai là lôi chiếc xe ra khỏi cái rãnh, sửa lốp, và rời xa sự cám dỗ đáng nguyên rủa này. Chẳng có cách nào bù đắp cho cô nếu gã ngủ với cô. Cô không cần một người tình sẽ biến mất vào đêm Giáng sinh. Cô cần sự ràng buộc, một người đàn ông yêu thương cô, cho đến khi cái chết chia lìa họ. Mà gã thì vượt qua điểm mấu chốt ấy rồi.

Gã suýt bị cám dỗ bởi ý nghĩ chạy trốn khỏi Angel Falls càng nhanh càng tốt. Đức tin của gã không hơn gì niềm tin Augusta đặt vào khả năng hoàn thành nhiệm vụ của gã. Có lẽ gã nên từ bỏ trước khi bắt đầu, tận hưởng một tháng và nhận lấy sự trừng trị thích đáng như một người đàn ông đích thực.

Gã thậm chí còn chẳng biết Carrie cần gì ở gã. Chỗ nào của cuộc đời cô cần sửa chữa, tổn hại nào gã đã gây ra cho cô. Cô trông cũng hạnh phúc ra phết còn gì. Cô có bạn, có một căn nhà

cũng tương đối tử tế nếu không xiêu vẹo. Điều gì còn thiếu hụt ở đây? Và thứ gì đã bị đánh vỡ?

Nhưng cái giá đặt cược cho sự vĩnh cửu quá cao khiến gã không dám từ bỏ. Và trong trí nhớ, cuộc đời gã không có gì đáng giá để ném đi cơ hội được lên thiên đường. Gã sẽ đối mặt với nó, và gã sẽ chiến thắng, mẹ nó chứ. Gã không phải kẻ dễ dàng chấp nhận thất bại. Gã có một thán, gã có ba phép màu, và gã đã tìm ra một trong những nhiệm vụ của gã rồi. Nếu gã có thể kiểm soát đám hoóc-môn đang sôi sục thì gã sẽ làm tốt thôi.

Gã chìm chìm trở lại vào cái sofa bất tiện, nghĩ về người phụ nữ đang ngủ trên tầng. Nhưng cô không phải đang ngủ. Cô đang nằm đó, hai mắt mở to, dăm dăm nhìn lên trần, cũng như gã vậy. Giấc ngủ sẽ là một điều không tưởng đêm nay. Cho cả hai bọn họ.

Chương 3

Carrie nằm lê lòi trên chiếc giường lớn cô chưa bao giờ chia sẻ với ai, chờ cơn buồn ngủ kéo đến. Tuyết cuối cùng cũng ngừng rơi, ánh trăng rót qua khung cửa sổ mờ sương, gửi chiếc bóng của tấm rèm lên tấm thảm sần cũ.

Thật quái lạ, Carrie nghĩ, trở mình, tìm một vị trí thoải mái trên tấm nệm rộng. Trước đây cô chưa bao giờ nghĩ chiếc giường lại trở trối đến vậy. Nhưng đêm nay thì có. Và nghĩ về người đàn ông ở tầng dưới. Hình ảnh anh ta cứ quanh quất mãi trong đầu cô. Anh ta to lớn kinh khủng nhưng đó chưa phải đe dọa đáng kể.

Ít ra, cũng không theo cảm nhận thông thường. Gabriel Falconi là một mối đe dọa. Với sự bình yên trong tâm trí của cô. Với kế hoạch được lên một cách cẩn thận về cuộc sống độc thân và quên đi lợi ích bản thân của cô. Với chiếc kén an toàn bé nhỏ cô tự se quanh mình.

Sẽ dễ dàng hơn nếu anh ta không đẹp lạ thường như thế. Sẽ dễ dàng hơn nếu cú va chạm không khiến anh ta quá căng thẳng và giật mình thon thót như thế. Cô muốn an ủi anh ta, khuyên giải anh ta, và giúp đỡ anh ta. Cô đã mắc nợ quá nhiều người. Cô chỉ cần thêm tên anh ta vào danh sách mà thôi. Cô có thể làm hết khả năng để trợ giúp Jeffie, gia đình Swensen, bà Gertrude và nhà Milsom, cô có thể cứu Gabriel, và cô cũng có thể chối từ bản thân cùng những nhu cầu ích kỷ của chính cô.

Một ý nghĩ lạ lùng. Tại sao Gabriel lại cần cứu rồi? Anh ta rõ ràng có nhiều tiền hơn Lars Swensen, ít ra thán sau anh ta cũng có việc làm. Anh ta không có sáu cái miệng háu đói cần ăn, một khoản thế chấp phải đương đầu, một cảm giác thất bại ê chề không sao tìm ra lối thoát.

Nhưng có cái gì đó đang ăn mòn Gabriel. Bóng tối nhuộm sâu trong đôi mắt anh ta, che phủ tâm hồn anh ta. Và cảm giác ngột ngạt khó chịu cứ bám lấy cô rằng những cơn quở anh ta phải đối phó thậm chí còn nhiều hơn cả những gì cô đang phải gánh chịu.

Căn phòng của cô lạnh cóng. Cô vẫn thường mở cửa cho hơi ấm có thể lan vào, nhưng đêm nay thì khác, cô muốn tạo rào chắn giữa cô và người đàn ông đang nằm dài trên chiếc ghế cũ kỹ của bà cô. Cô không thể cứu tất cả mọi người, sửa lại tất cả mọi thứ. Angel Falls rơi vào tình trạng kiệt quệ như bây giờ là do nhu cầu ngu ngốc của cô. Và Carrie nhất quyết trả hết những khoản nợ của bản thân. Sẽ không chất thêm khoản mới nào nữa.

Khi cô thức giấc, ánh mặt trời đã đầy ắp trong những khung cửa kéo cũ kỹ, tràn lên tấm mền đang bọc lấy cô, chạm đến cả những đầu ngón tay cô. Cô nằm yên không nhúc nhích, hấp thụ hơi ấm, và dần tỉnh táo. Cô có lý do để thức dậy hôm nay, chuyện gì đó kích thích đã xảy ra, nhưng trong cơn ngái ngủ cô không sao nhớ nổi.

Cô liếc nhìn chiếc đồng hồ báo thức cổ lỗ. Nó hẳn đã chết từ tối qua mà cô không để ý. Dừng ở mười giờ ba mươi, và những ngày này cô chưa bao giờ ngủ quá sáu giờ.

Nhưng cô có thể nghe thấy tiếng tích tắc đều đặn, vang to và dễ chịu. Cô có thể nghe thấy tiếng huyền não nhận nhịp từ ngoài vọng lại. Và cô đã nhớ vì sao cô cảm thấy hạnh phúc. Quá trẻ để giữ những cảm xúc đó chỉ là niềm vui thích bình thường. Gabriel ở đây.

Tuyết đang tan dưới những vòm cây bên ngoài cửa sổ phòng ngủ khi cô qua loa mặc quần áo. Cơn bão đêm qua rồi đi cũng nhanh như khi nó đến, lớp tuyết dày ẩm ướt đang dần biến mất. Cô thoáng nhăn mày, tựa đầu vào tấm kính trên ô cửa sổ. Cô đã sẵn sàng cho mùa tuyết rơi. Một khi lễ Tạ ơn đến, một phần mùa Giáng sinh cũng đến, một phần đủ để hoan nghênh miễn không kéo theo cơn bão vào ngủ cô dự định đi mua sắm.

Cô không định mua nhiều thứ vào năm nay, cũng giống phần lớn cư dân của Angel Falls, khi nhà máy duy nhất đã đóng cửa. Sẽ là một lễ Giáng sinh tự bản thân mỗi người chuẩn bị, và như thế sẽ ý nghĩa hơn rất nhiều.

Cô ngửi thấy mùi cà phê, và cô hy vọng Gabriel là người pha, chứ không phải Jeffie. Mấy ngày trước Jeffie đã pha thử, và cô phải sử dụng hết khả năng diễn xuất có phần hạn chế của mình để nuốt xuống hai tách cà phê gần giống nước thải hơn thịt quay kiểu Pháp.

Không có dấu hiệu của bất cứ vị khách nào khi cô bước vào bếp. Cô rút cho mình một tách cà phê, thở phào nhẹ nhõm khi thấy màu nâu đen thông thường, chứ không đặc quánh như bùn. Có vài chiếc đĩa được rửa sạch úp trong rổ, hơi nóng của căn phòng đến từ chiếc lò sưởi đã được châm gỗ mới, và ánh nắng rạng rỡ đang chiếu vào. Cô bước về phía khung cửa sổ chật hẹp, tách cà phê trong tay, và nhìn ra ngoài.

Họ đang bận rộn, hai người bọn họ. Một đồng gỗ mới bỏ nằm trên mặt tuyết tan. Không thấy Jeffie. Nhưng Gabriel ở đó, dưới vầng thái dương mùa đông ấm áp. Cởi trần, anh ta đang bỏ những khúc củi quá cỡ.

Cô không thể cử động. Cô như bị thôi miên bởi những múi cơ nhấp nhô nô đùa trên phiến lưng mạnh mẽ, bởi lớp mồ hôi dát mỏng trên làn da màu đồng của anh. Gabriel buộc gọn mái tóc đen bằng một miếng như vải bỏ đi, trông phá cách, và cánh tay dài, đầy cơ bắp chuyển động theo một nhịp điệu vững vàng đầy mê hoặc.

Khi trở lại giường ngủ đêm qua cô đã cố ép bản thân không được nghĩ về cơ thể anh ta. Riêng gương mặt đã đủ những nhiễu lẫn rồi, vẻ đẹp gần như thiên thần đó vẫn phối hợp hoàn hảo với nét đậm chất đàn ông. Khi anh ta đến quá gần cô tối qua, cô đã mê muội. Bởi sự mượt mà như dệt từ những sợi vàng trên làn da. Bởi những đường gân thớ thịt và khung xương nằm bên dưới làn da ấy. Chút lòa xòa của mái tóc đen, không quá dày, cũng không quá mỏng. Đôi chân dài, thật dài và bờ hông hẹp. Tất cả đều cuốn hút cô, gọi những cảm xúc mà cô tưởng đã dùng hết sức chôn vùi từ lâu. Chúng tổng lực trở lại khi cô đứng trước khung cửa sổ trong căn bếp cũ, dõi theo một người xa lạ đang làm việc bên đồng củi nhà cô.

Hắn cũng cảm giác được ánh mắt cô đang dán vào lưng mình, anh ta đột ngột quay lại, nhìn chăm chú ngôi nhà, xuyên qua khung cửa cũ, ánh mắt anh ta chạm mắt cô. Và cô bỗng choáng váng khi nhận ra gương mặt đẹp không tì vết, cơ thể mạnh mẽ, gọi cảm của anh ta không là gì, không đáng là bao, nếu đem so với sức quyến rũ chết người ẩn trong đôi mắt đen thẳm, muện phiền của anh ta.

Rồi thứ bùa huyễn hoặc đó bị phá vỡ khi chiếc xe móc cồng kềnh của Steve đỗ ở khúc quanh vào nhà cô, kéo theo một chiếc pickup già cỗi hoen gỉ. Jeffie ngồi trên ghế trước, cạnh Steve. Thằng bé đang phấn khích hết như một đứa trẻ mười bảy tuổi thông thường. Giá như lúc nào thằng bé cũng trông như thế.

“Nó cứ như một đồng hỗn độn ấy chú”, Jeffie vui vẻ hét to khi nhảy từ xe xuống.

Gabriel quay lại nhìn chiếc xe của anh ta. Vẻ mất tinh thần của anh ta có thể thông cảm được. Thả chiếc rìu xuống, anh ta với tay lấy chiếc áo sơ mi treo bên cạnh và bắt đầu tiến về chiếc xe móc. Cuộc nói chuyện hạ giọng xuống mức Carrie không nghe thấy. Và cô cố kìm nén

sự tò mò. Cô nhận thấy chiếc xe của anh ta khá có khả năng mang anh ta đi khỏi Angel Falls ít nhất trong vài ngày tới. Và lúc này thể là đủ.

Uống nốt tách cà phê giờ chỉ còn hơi ấm, cô đi đến chỗ chiếc điện thoại. Cô không tốn nhiều thời gian để hoàn thành mục đích, bởi thế lúc Jeffie và Gabriel bước vào bếp, đương nhiên có cả Steve, mọi thứ đã được cô sắp xếp đâu vào đấy.

“Xe của cậu ta quả thực là một đồng hồ lớn, Carrie”. Steve, người đàn ông độc thân vui vẻ, hói đầu ở cuối độ tuổi bốn mươi vừa thông báo vừa đón lấy tách cà phê cô máy móc mời. “Tôi sẽ phải đặt mua một bánh xe mới, và cái trục xe chết tiệt đó sẽ được nắn lại cho thẳng. Tôi đã bảo cậu Gabe đây sẽ phải ở lại chốn xa xôi này vài ngày rồi”.

Carrie liếc thấy Gabriel, thoáng nhún vai. “Cũng đơn giản khi nói chẳng có một khách sạn nào ngay từ đầu”.

“Để tôi lo chuyện đó cho”, Carrie vui vẻ tuyên bố.

“Để cô, bây giờ?” Không có chút trách cứ nào trong chất giọng trầm, thậm chí còn trầm hơn bình thường của anh ta, tuy vậy Carrie vẫn cảm thấy sự hăng hái của cô chột lẩn mất. Cô đã lo lắng cho rất nhiều người. Trong một thị trấn nhỏ như Angel Falls tất cả mọi người đều để ý đến nhau, và cô coi chuyện đảm bảo ai cũng được chăm sóc là công việc của cô. Cô quên mất ngoài đời thực sẽ như thế nào. Nơi tất cả mọi người đều có một không gian riêng không chào đón bất cứ ai. Nơi không ai muốn chấp nhận sự hàm ơn hay để người khác làm thay cho họ. Ở ngoài thế giới thực kia con người muốn kiểm soát lấy số mệnh của mình, và hầu hết họ đều tiêu tốn nhiều năm thất bại để cố gắng làm những điều vừa kể.

“Tôi lại làm thế nữa phải không?” Cô buồn bã hỏi. “Tôi chỉ đang cố gắng giúp đỡ, và tôi cứ mãi miết mà quên đi cảm nhận của anh. Tôi xin lỗi. Tôi không can thiệp vào bất cứ chuyện gì của anh đâu. Tôi chỉ vừa hỏi xem Lars và Maggie có chắc còn phòng cho anh không, trong trường hợp anh muốn trọ lại chỗ họ. Anh cần một chỗ nghỉ, và họ có thể đáp ứng cũng như kiếm thêm được chút tiền”.

Anh ta không nói một lời, cứ để mặc cô huyền thuyên. Một lần nữa cô lại có cảm giác về sự đối lập, gần như tâm phân phân liệt. Một mặt, anh ta rõ ràng muốn bảo cô ngừng ngay mối quan tâm của cô lại. Mặt khác, anh ta dường như đang có khuynh hướng chấp nhận sự giúp đỡ từ cô.

“Dù sao đi nữa”, cô tiếp tục, “có một chỗ anh có thể ở nếu anh cần. Và nếu anh không còn tiền thì tôi biết họ vẫn vui mừng chào đón anh. Tôi chỉ nghĩ xem liệu có cách giải quyết vấn đề của đôi bên không thôi”.

“Đây là việc cô làm à, Carrie? Giải quyết vấn đề của tất cả mọi người?” Không có sự châm chọc nào trong câu hỏi. Nó đơn giản chỉ được đặt ra, thỏa mãn trí tò mò. Và cô hãy còn cảm thấy cảm giác tội lỗi kì quặc đó.

“Đương nhiên rồi”, Steve niềm nở nói, làm xao lãng những mạch ngầm dồn dập trong căn phòng. “Chúng tôi trông chờ vào Carrie ở đây. Đương nhiên cô ấy không thể làm nên những điều kỳ diệu. Cô ấy không thể ngăn nhà máy khỏi đóng cửa, cô ấy không thể hồi sinh những người đã chết. Nhưng chết tiệt cô ấy gần đạt tới cái ngưỡng ấy”.

Vẻ khác thường ánh lên trong đôi mắt thẩm tối của Gabriel. “Gần đạt tới...”, anh ta nhẹ nhàng lặp lại. “Thật ra tôi có một ít tiền. Không nhiều, nhưng tôi phải sống ở đâu đó cho đến khi có công việc tiếp theo, và Angel Falls có vẻ là một nơi thoải mái như bất cứ chỗ nào khác. Nếu gia đình Swensen chịu nhận tôi thì tôi rất vui được ở lại”.

Cô thấy mình có thêm chút can đảm. “Tôi có thể thu xếp một chút công việc cho anh. Do nhà máy đóng cửa, việc trong thị trấn giờ cũng không còn nhiều, nhưng căn nhà này có thể cần sửa sang trước khi mùa đông thực sự đến”.

Cô cảm thấy khuây khỏa vì anh ta không còn khoác lên vẻ xa cách, lạnh lùng nữa. “Trước khi mùa đông đến? Thế tối qua là cái gì?”

Steve bật cười. “Tối qua chỉ là chuyển tạt ngang hứa hẹn thôi. Rồi cậu sẽ biết khi mùa đông thực sự đến. Thực tế là, nếu cậu ở lại, bất kể ở đây hay nơi nào ở bắc Kansas, xe của cậu sẽ cần bánh đi trên tuyết đấy”.

“Tôi không biết các khoản tài chính của tôi có đáp ứng nổi không”.

“Chúng ta có thể tính toán lại. Cậu giúp tôi một tay ở ga-ra để trả một phần cho hóa đơn của cậu. Ngay cả những người sống trong nền kinh tế suy thoái cũng vẫn phải giữ khả năng đi lại cho chiếc xe của họ”.

“Tôi không hiểu gì về xe cộ”.

Steve có vẻ hơi giật mình. “Thật hài hước. Thế thì cậu có khả năng phán đoán khá tốt khi tôi mở mui xe ngoài kia rồi”.

“Nếu Gabriel nói chú ấy không biết về xe hơi tức là chú ấy không biết”, giọng Jeffie lạnh lùng, phòng vệ ngay lập tức. “Ông nghĩ chú ấy nói dối chắc?”

“Bình tĩnh nào, nhóc”, Steve nói. “Ta không có ý xúc phạm. Ta chỉ thấy chuyện đó khác lạ, thế thôi”.

“Thì ông có thể...”

“Không sao”, Gabriel chen vào lời phản đối của Jeffie. “Bản năng của tôi khá tốt, nhưng tôi không hiểu biết lắm. Cứ xem hóa đơn rồi chúng ta sẽ bàn tiếp”.

“Quyết thế nhé”, Steve đáp. “Tôi kéo nó vào thị trấn bây giờ đây. Có muốn đi nhờ không? Tôi sẽ đi ngang qua nhà Swensen”.

“Cô Carrie có thể đưa chú ấy đi”, Jeffie tuyên bố.

“Ai nói là cô ấy muốn đi nào?” Steve có vẻ cáu và Carrie quyết định đã đến lúc phải can thiệp. Cô bắt đầu có cảm giác mình giống như một khúc xương ngon lành, bị tranh giành bởi hai chú chó háu đói. Cô biết Steve vẫn nuôi những tình cảm lãng mạn vô ích với cô. Và phát hiện mới ở đây là sự chiếm hữu của Jeffie. Cô không ảo tưởng đến mức nghĩ thằng bé đột ngột trưởng thành rồi phải lòng cô. Thằng bé muốn cô cho Gabriel.

Là người lạ, anh ta không nói một lời. Nếu anh ta có hay biết chuyện gì đang diễn ra, anh ta cũng không bộc lộ. Đôi mắt anh ta bắt gặp ánh mắt cô, cô cảm giác cơn rùng mình trộn lẫn giữa ấm áp và băng giá xuyên đến tận những ngón chân. “Nếu anh sẵn lòng đợi, tôi sẽ đưa anh đi trong vài giờ tới”, cô nói. “Jeffie cần thêm quần áo và tôi muốn đi sắm một chút đồ Giáng sinh”.

Cô làm anh ta giật mình để rồi phá vỡ sự giao thoa bằng ánh mắt huyền hoặc đó. “Mua sắm cho lễ Giáng sinh?” Anh ta nói theo, rõ ràng là thất kinh. “Hôm nay?”

“Là truyền thống”, Steve giải thích. “Mọi người luôn sắm vật dụng cho lễ Giáng sinh ngay sau lễ Tạ ơn”.

“Đó là lý do đây là ngày đông đúc nhất trong năm”, Gabriel xác nhận.

“Đây là những gì vui nhất về ngày này”, Carrie nói. “Tôi thường chẳng mua gì cả. Chỉ thích đám đông và sự hứng khởi họ mang theo thôi”.

“Cô điên thật”, anh ta nói toẹt.

“Cũng có chút chút”.

Jeffie trông có vẻ lo lắng. Vì vài lý do nó dường như quyết định Gabriel là người bạn mới tuyệt vời nhất, bất chấp hoặc có thể là do cuộc tranh chấp nho nhỏ của hai người tối qua. Trong khi lòng sùng bái vị anh hùng mới khai quật của nó còn đang cao tột độ, Jeffie hoàn toàn vẫn có cảm giác phải bảo vệ cô. Thằng bé rõ ràng không thích cái ý tưởng chớp điện xẹt qua xẹt lại giữa hai bọn họ. Nhưng nó vẫn không chắc đâu là phía nó muốn đứng.

“Miễn là cô tha cho tôi vụ mua sắm”, Gabriel nói.

“Tôi nghĩ không còn ai có khả năng lôi anh đi đến nơi nào anh không muốn”.

“Tôi hy vọng cô đúng”, anh ta đáp lấy lệ. “Jeffie và tôi sẽ chất đầy mấy thùng gỗ. Sau đó cô có thể chỉ tôi những cái cô muốn sửa”.

Đơn giản có thể thôi, anh ta đã xoay chuyển mọi thứ và đoạt quyền kiểm soát. Đột nhiên cô lại ở vào thế bị động, và cô không rõ mình có thích thế hay không. Dù sao cô cũng chấp nhận với thái độ vui vẻ. Cô gật đầu, quay sang Steve, người đang cực kỳ phiền lòng dõi theo tất cả. “Ông có muốn uống thêm chút cà phê không?”

Ông ta cố gắng tự đánh thức bản thân. “Không, tôi phải đi rồi. Tôi cũng muốn làm xong việc sớm để kịp đi sắm sửa. Tôi phải có thứ gì cho nàng của tôi chứ”. Ông ta bắn một cái nhìn đầy ngụ ý về phía cô, và cô chỉ đáp lại bằng một nụ cười yếu ớt. Rồi Steve đi ra ngoài, hòa vào bầu không khí mát lạnh của buổi sáng.

Gabriel vẫn đứng đó, vẻ mặt rất kì quặc. “Nàng của tôi?” Anh ta lặp lại.

Cô muốn thốt ra rằng đây không phải việc của anh ta - đúng như sự thật. Cô muốn bắt đầu bài thuyết giảng lê thê, điều mà nói bao nhiêu lần cũng chưa đủ. Cô trả lời bằng câu hỏi của chính cô. “Có vấn đề gì với anh à?”

“Không. Không có gì”. Anh ta bắt đầu đi về phía cửa, lưng anh ta cứng lại, và cô đã mắc sai lầm lớn khi không dừng câu chuyện tại đó.

“Ông ấy là một người bạn”, cô nói. “Tôi có rất nhiều bạn”.

Anh ta dừng trước ngưỡng cửa, không quay lại. “Ông ta muốn nhiều hơn”, anh ta lên tiếng.

“Tôi biết. Nhưng tôi sẽ không tiến sâu hơn, với bất cứ ai”. Cô nói, rất to, rõ ràng và đơn

giản.

Anh ta quay lại nhìn cô, nét bối rối hằn lên trong đôi mắt sẫm màu. Cô tự hỏi liệu có phải anh ta đơn giản chỉ bị bất ngờ trước lời tuyên bố của cô. Hay hoài nghi. Anh ta cảm thấy lực hút giữa hai người mạnh mẽ cũng y như cô vậy. Cô biết điều đó.

Nhưng anh ta không tranh cãi. Anh ta chỉ gật đầu, coi như chấp nhận, rồi theo Jeffie rời nhà, tận hưởng ánh nắng rạng rỡ của một ngày đông.

Gã chưa từng bỏ củi trước đây trong đời. Gã biết ơn vì Carrie dậy muộn, nên không chứng kiến những cố gắng đáng thương của gã lúc ban sáng khi vật lộn với một khúc gỗ chắc nịch để có những thanh củi xếp thành chồng.

Jeffie đã cố gắng chỉ cho gã, nhưng thằng bé đang ở độ tuổi lóng ngóng, dở dờ ương ương, nên cả tay lẫn chân đều lẻo khoẻo vụng về. Bên cạnh đó, thằng nhóc quá háo hức để làm vui lòng gã nên cái sự đĩnh đoảng càng được dịp tăng cao, đến mức những cố gắng không mấy ăn thua của Gabriel còn đem lại những kết quả khả quan hơn.

Gã không nói gì về cuộc viếng thăm nhà bếp đêm qua. Quả thực Jeffie cũng có ý tránh không đề cập, chỉ cẩn thận nhồi nhét bất cứ khe hở nào có thể xuất hiện trong cuộc trò chuyện với những lời huyền thuyên sinh động và hơi lo lắng để xua đi bất cứ điều gì có thể liên tưởng đến chuyện đêm qua. Gabriel mừng vì đã loại bỏ được chuyện đó. Gã vẫn không hiểu sao gã lại nhúng tay vào, và gã không hề muốn bị dính dáng sâu hơn. Không rõ vì sao, Jeffie thay vì oán giận sự cản trở của gã, dường như lại tỏ ra biết ơn đến cảm động.

Gabriel tiếp thu lời chỉ dẫn với sự chú tâm và ý thức tìm tòi, nếu gã có quên thì cơ thể gã cũng làm thay, theo một nhịp điệu tự nhiên đến mức những lời tự nhận không biết gì về củi trước đó cứ như một lời nói dối hiển nhiên.

Điều tương tự cũng xảy ra với chiếc pickup. Khi Steve cuối cùng cũng xoay sở để kéo chiếc xe già cỗi tàn tạ đáng thương lên mặt đường, Gabriel đã mở mui xe với bản năng chính xác, thò tay xem xét những phần gã chẳng thể gọi tên. Đôi tay gã quen chúng còn đầu gã thì không.

Gã phải giám sát bản thân. Nếu cứ để mọi việc diễn ra thế này, Jeffie sẽ bắt đầu nghĩ gã là người ngoài hành tinh cũng nên. *Cuộc xâm lược của những kẻ thó xác*^[1] sẽ là một tương lai không xa.

Gã không thể thôi tự hỏi liệu có tồn tại một Gabriel Falconi thật thụ ở nơi nào khác không. Một anh thợ mộc người Ý cao to, đầy cơ bắp với gương mặt thiên thần của Botticelli. Nếu có thì chuyện gì đã xảy ra với anh ta? Phải chăng anh ta cũng chết rồi? Hay anh ta đơn giản chỉ là một hình mẫu không tưởng từ óc sáng tạo vụn vặt khó nuốt của Augusta?

Thật ra cũng không mấy quan trọng. Vấn đề cốt lõi là làm thế nào an toàn qua được tháng tới. Gã được lệnh cứu rồi ba người. Một trong số đó gã đã tìm được rồi. Cô rõ ràng là ưu tiên trước nhất của gã, và ai đó sẽ dẫn gã thẳng đến chỗ hai người kia khi gã chăm sóc xong Carrie.

Gã không muốn bị buộc rời xa khỏi cô. Gã không muốn cứu cô. Khi gã để tâm trí trôi giạt, gã phát hiện gã thực sự muốn làm hại cô bằng vài phương thức thú vị hợp ý đôi bên. Cô đã dùng lời, dùng cả ngôn ngữ cơ thể để cảnh cáo gã tránh xa cô. Nhưng đôi mắt cô lại nói lên điều hoàn toàn trái ngược.

Rốt cục có chuyện quái gì với cô vậy? Sắp tới gã biết cứu cô thế nào, khi gã cũng tạo nên một đồng lõa xộn trong chính cuộc đời gã? Và dù sao đi nữa làm sao gã có thể quanh quẩn bên cô trong một thời gian dài mà không chạm vào cô? Không hôn cô? Không đẩy cô ngã xuống cái sofa hành xác hơn bất cứ chiếc giường nào và yêu cô ngay trên chiếc chăn đẹp đẽ đó đây?

“Chú có con chưa, Gabriel?” Jeffie hỏi khi thằng nhóc xếp đồng củi thành một chồng khá nghệ thuật.

“Chưa. Nhưng chú mới ba mươi hai”.

“Cháu có một anh trai ba mươi hai tuổi”.

Gabriel ngừng công việc, nhìn khắp người thằng nhóc với dáng đứng bất chợt thận trọng và vẻ đề phòng trong đôi mắt.

“Vậy sao? Cậu ta có sống gần đây không?”

Jeffie nhún vai. “Không ai thực sự biết anh ấy đi đâu. Anh ấy bỏ trường đại học, rồi gia nhập một tổ chức nào đó nhiều năm trước. Thi thoảng anh ấy có gửi cho bố mẹ cháu vài quyển sách nói về cội niết bàn”.

“Cậu ta gửi gì cho cháu?”

Nụ cười của Jeffie xoắn lại. “Cháu nghĩ anh ấy đã quên cháu. Khi anh ấy bỏ đi cháu chỉ mới năm tuổi. Cháu nghĩ giờ anh ấy đang ở trên Alaska. Hòa mình với đám hải cẩu, hay cái gì tương tự thế”.

“Nghe lập dị ra phết nhỉ?”

“Đó cũng là điều bố mẹ cháu nói. Họ thất vọng về anh ấy. Chắc là về tất cả những cái gọi là nuôi nấng nên người gì gì đấy. Thất vọng tràn trề”.

Gabriel ra chiều đồng ý, nhưng những lời thốt ra lại khác hoàn toàn. “Chú không rõ lắm. Chú nghĩ chuyện làm cha mẹ hiển nhiên là điều quan trọng nhất của bất cứ ai có khả năng trở thành cha mẹ”.

“Không đâu nếu chú hỏi bố mẹ cháu”. Jeffie thả một khúc gỗ khác lên chồng củi, và cái chồng gọn gàng ấy đổ sụp xuống dưới sức nặng của những thanh gỗ mới. Thằng nhóc chửi thề, câu gì đó tục tĩu đến đáng kinh ngạc, và Gabriel, kẻ vẫn dùng mớ từ ngữ ấy thường xuyên, phải ngăn lại một câu khiển trách theo lẽ thường. Jeffie phải tự học cách để không sử dụng những từ ấy bừa bãi. Vậy nên Gabriel sẽ không lên lớp nó.

Hơn nữa, Jeffie không phải vấn đề đặc biệt của gã. Mà là Carrie. “Cháu nghĩ thế nào về cô ấy?” Gã băng quơ hỏi.

Jeffie thoáng bối rối. “Ý chú là cô Carrie á? Cô ấy khá tốt bụng và hay có ý kiến. Ý cháu là, cô ấy giống tất cả người lớn khác. Muốn chăm sóc cho chú, dù chú cũng đã trưởng thành và có thể tự lo cho bản thân”.

“Chú thấy rồi”. Gabriel đáp cụt lùn, nghĩ đến những cố gắng vụng về của cô để gã được thu xếp ổn thỏa ở Angel Falls.

“Nhưng cô ấy cũng tuyệt lắm. Cô ấy sẵn sàng làm mọi chuyện cho người khác, và không quan tâm phải trả giá bao nhiêu. Cô ấy luôn sẵn lòng giúp đỡ, bên cạnh đó, cô ấy là đầu bếp giỏi nhất cháu biết. Cô ấy không bao giờ la mắng, cô ấy sẽ đưa cháu đi chơi bất cứ khi nào cháu gọi cô ấy, không khi nào đặt câu hỏi. Như cháu đã nói, cô ấy là người tốt”.

Có rất nhiều thông tin được nhồi nhét trong bài diễn thuyết chân thật của một người. Gabriel cẩn thận nhặt lấy từng phần, rồi đi đến điều quan trọng nhất. “Ý cháu là gì, cô ấy sẽ làm bất cứ chuyện gì cho bất cứ ai, không quan tâm sẽ trả giá bao nhiêu ư?”

Khuôn mặt Jeffie đầy biểu cảm. Ăn năn, bí mật, tội lỗi, “Cháu không định nói đến chuyện

đó”.

“Quá muộn, cháu nói rồi”, Gabriel ngắt lời, không quan tâm xem giọng mình có lạnh lùng hay không. Dù phải đánh cho nó ho ra, gã cũng lôi ra bằng được từ miệng Jeffie.

“Nghe này, cháu đã hứa...”

Gabriel để chiếc rìu xuống và đi về phía Jeffie. “Thì quên lời hứa đi. Ý cháu là gì?”

Gã nghe thấy tiếng cánh cửa mở sau lưng, Carrie rời căn nhà. Cô vẫn ở ngoài tầm nghe, nhưng gã chỉ còn một chút thời gian ít ỏi.

“Nói chú nghe”, gã nói, “hoặc chú sẽ đi hỏi cô ấy”.

“Đừng làm thế, giờ ị”, Jeffie kêu lên kích động.

“VẬY NÓI ĐI”.

Jeffie liếc nhìn hình dáng mỗi lúc một rõ ràng của Carrie. “Cô ấy không quan tâm đến bản thân”, cuối cùng nó cũng chịu hé lộ. “Cô ấy bị viêm phổi và suýt chết hồi năm ngoái, cô ấy cũng thường gặp tai nạn, nhưng không ai có thể cản cô ấy. Cô Maggie nói cô Carrie không còn quan tâm đến bản thân. Cô ấy đang tự trừng phạt mình, và không ai biết lý do, Cô Maggie bảo đã có chuyện gì đó xảy ra với cô ấy ở New York làm cô ấy thay đổi, và sớm hay muộn cô ấy cũng lại xông ra trước một chiếc xe tải hay thứ gì đó tương tự, và chẳng ai thay đổi được cái cóc khô gì hết”. Thằng nhóc ngừng lại, thở hổn hển, và trừng mắt hồ nghi vị anh hùng mới khám phá của nó. “Cô ấy sẽ chết, chết tiệt, trừ khi có ai đó tìm ra cách để cứu cô ấy. Và cháu không tin vào những điều kỳ diệu”.

Gabriel nhìn quanh mặt đất phủ đầy tuyết khi cô đến gần. “Chú cũng thế”, gã nói bằng giọng trầm thấp. “Nhưng cả hai chúng ta có thể sẽ bị bắt ngờ”.

Chương 4

Tình trạng chiếc Station wagon^[1] già nua của Nhật mà Carrie Alexander đang lái không tốt lắm, nhưng theo ý kiến của Emerson Wyatt MacVey III, thì phải nói là vô cùng xập xệ. Thiết bị giảm thanh của nó rú ầm ầm, tắc mẫn bần được cố định bởi một dây kim loại, nước sơn nâu sẫm một thời được điểm xuyết bằng những vết gỉ, và kính chắn gió đều bị rạn đôi chỗ. Gã treo

lên ghế trước, cổ găng duỗi đôi chân quá dài, nhìn bảng đồng hồ bằng nhựa lố rồ. Tổng cây số ghi trên đó vượt khá xa con số một trăm nghìn dặm. Dù sao đi nữa, cũng khởi đầu cho thử thách đầu tiên.

[1] Hay còn có tên gọi khác là Estate car: Loại xe có không gian rộng sau hàng ghế sau và có thêm một cửa hậu, có khả năng chở hàng.

“Bé ngoan”, Carrie ngâm nga, bàn tay mảnh dẻ vuốt ve bảng đồng hồ lão hóa như một người mẹ âu yếm con.

“Cô nói chuyện với cái xe đấy à?” Gã hỏi, như bị mê hoặc bởi bàn tay cô, những ngón dài, thanh tú, cùng cảm giác gọi tình từ cái vuốt ve đầy vô thức. Và quá phí phạm cho một chiếc xe tồi tàn vô tri đáng lẽ phải nằm trong bãi phế liệu.

Cô liếc nhìn gã, nét hóm hỉnh ánh lên trong đôi mắt xanh rạng rỡ. “Thì thoảng mọi thứ trên trái đất này cũng cần một chút động viên. Tôi nghiệm ra trên đời này không có gì là đương nhiên, để một chiếc xe khởi động cũng vậy”.

“Tôi không ngạc nhiên với chiếc xe này”, gã nhả nhó nói.

“Hình dáng của nó không tệ hơn nhiều so với chiếc xe của anh đâu”.

“Xe tôi bị thế là do tai nạn”.

“Anh biết ý tôi muốn nói gì. Hơn nữa, than khóc trước sự thật rằng anh không bao giờ có đủ tiền mua một chiếc Mercedes là lãng phí thời gian. Tốt hơn nên cảm thấy vui vẻ với những gì anh đang có”.

Gã từng sở hữu một chiếc Mercedes, chiếc xe gã có là đương nhiên. Gã cũng chưa bao giờ vuốt bảng đồng hồ và ngâm nga những lời âu yếm với động cơ xe. “Xe này cũng xinh xắn lắm”, gã nói.

“Nó sẽ đưa anh vào thị trấn, dù sao cũng tốt hơn đi bộ rất nhiều”, cô vui vẻ đáp, cho xe chạy lù ra khỏi lối lái xe vào nhà hình vòng cung dài dằng dặc mà không cần quan sát.

Gã cũng không quan sát, quá bận rộn theo dõi gương mặt cô và nghĩ đến những điều Jeffie tiết lộ. Nó hẳn đã được kịch hóa bởi tính cách đặc thù của bọn nhóc mới lớn nhưng Carrie đã đến chỗ bọn họ quá nhanh, nên Gabriel không thể thẩm vấn thẳng nhóc. Gã sẽ phải đợi cho đến khi gã có chút thời gian ở một mình với Jeffie để đánh cho nó khạc ra, nếu cần.

Chuyện gì đã xảy ra ở New York làm thay đổi con người cô? Không phải MacVey, gã phủ nhận trách nhiệm của mình. Nhưng nếu không phải do gã, thì tại sao giờ gã lại ở đây? Gã có những điều ước, Augusta đã nói với gã. Có thể gã đơn giản chỉ cần lắm bầm vài từ kiểu úm ba la xì bùa và Carrie sẽ bắt đầu chăm sóc bản thân tốt hơn. Nhiệm vụ thứ nhất hoàn thành, rồi gã có thể thừa thế xông lên.

Nhưng gã cho rằng chuyện này không đơn giản, ngay cả nếu gã được trao tặng một bàn tay vàng kỳ diệu, và tất cả những gì gã phải làm là vươn tay chạm vào người phụ nữ bên cạnh gã, giải quyết các vấn đề của cô. Nhưng sẽ là vô dụng khi giải quyết các vấn đề của gã. Gã chưa sẵn sàng để bước tiếp, rời xa khỏi đây. Gã chưa sẵn sàng đến bất cứ đâu. Ngay cả thiên đường cùng loại hạnh phúc vĩnh hằng nào đó.

“Cháu có muốn cô chở về nhà không, Jeffie, hay cháu muốn đi cùng bọn cô đến nhà cô chú Swensen?” Cô hỏi, lái xe một cách liêu lĩnh và chẳng thêm chú ý đến con đường lỏng lẻo tuyết tan.

Mặc vẻ ngoài hóm hèm, phần dẫn động bốn bánh^[2] khiến chiếc xe đi trơn tru đến ngạc nhiên, và Gabriel cố thư giãn trên ghế ngồi phía trước. Gã chưa bao giờ thoải mái khi nhường tay lái cho người khác, gã thích kiểm soát vận mệnh của chính mình. Gã phải chấp nhận sự thật sẽ không bao giờ có thể lại kiểm soát được gì trong đời gã nữa.

[2] Four-wheel drive 4WD: Hệ dẫn động bốn bánh dùng cho các loại xe jeep và xe tải thời kì đầu, giúp cho chiếc xe di chuyển dễ dàng hơn khi đi qua những đoạn đường xấu bằng cách khởi động các công tắc gắn trong xe.

“Cháu sẽ đi với hai người”, Jeffie nhanh chóng đáp lời từ ghế sau. “Có lẽ chú Lars sẽ để cháu làm việc trong xưởng một lúc”.

“Cháu định làm thứ gì cho bố mẹ à?” Gabriel hỏi.

Jeffie khịt mũi. “Không hẳn. Cháu chỉ thích bày bừa với đám gỗ thôi”.

“Chú cũng thế”, Gabriel nói mà không suy nghĩ, rồi ngừng lại, bị bất ngờ. Gã liếc xuống đôi bàn tay lớn, thô ráp vì công việc của mình, tự hỏi dưới lớp da, xương và những thớ gân này là loại tài năng gì.

“Tôi phải ghé qua hiệu thuốc trên đường đi”, Carrie nói khi họ tạt vào một thị trấn nhỏ. “Henry sẽ đóng cửa sớm để đi mua sắm cho dịp Giáng sinh. Cả hai có cần thứ gì không?”

“Cô bị ốm?” Gabriel đột ngột hỏi, nhớ đến bệnh viêm phổi đã suýt giết chết cô.

“Ôi giờì ạ”, Jeffie lăm bắm ở ghế sau.

Vẻ phấn khởi của Carrie không chút rung rinh. “Không có gì mà aspirin không chữa được”, cô nói, đỗ xe lại bên ngoài một cửa hàng có tấm biển hiệu nho nhỏ với những chữ cái mạ vàng HIỆU THUỐC OLSEN treo trên khung cửa sổ. Một cây thông Noel được đặt bên trong, loại cây già làm bằng giấy bạc, và ánh đèn nhấp nháy theo chu kì làm người ta hoa mắt.

“Cháu sẽ đi với cô”, Jeffie nói, định mở cửa xe.

Gabriel lao tay chặn thẳng nhóc. “Này, đừng đi”, gã thân thiết nói. “Ở lại với chú và kể cho chú nghe về thị trấn này đi”.

Kể về một thị trấn cỡ Angel Falls chính xác chỉ mất ba mươi giây, nhưng Jeffie ngoan ngoãn ngồi xuống, vẻ nổi loạn hiện rõ trên mặt khi thẳng nhóc lại lăm bắm. “Ôi giờì ạ”.

Gabriel đợi cho đến khi Carrie biến mất bên trong cửa hàng. “Rồi sao?”

“Rồi sao gì ạ?” Jeffie đáp.

“Cô ấy sẽ không ở trong đó lâu lắm, và nếu cháu không nói với chú bây giờ thì chú sẽ hỏi cháu khi cô ấy ra. Cháu có ý gì khi nói cô ấy thay đổi? Rồi cô ấy sẽ chạy ra trước mũi xe tải hay thứ gì tương tự. Ý cháu là cô ấy muốn tự tử?”

“Không hẳn. Cô ấy chỉ không quan tâm đến bản thân, trong khi cuộc sống ở đây đủ gian khổ để việc quan tâm đó là cần thiết. Cô ấy bận rộn lo lắng cho tất cả những người khác đến mức quên ăn và cũng không để ý mình sẽ đi đâu. Cô Maggie bảo nếu cô ấy không tự kéo bản thân lên thì chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi chuyện kinh khủng nào đó xảy ra”.

Gabriel thu nhận tất cả thông tin với vẻ miễn cưỡng. “Cô ấy thay đổi thế nào kể từ khi cô ấy ở New York?”

Jeffie nhún vai. “Cháu không biết. Không ai biết cả. Có lẽ cô ấy vẫn còn suy sụp từ sau vụ tai nạn”.

“Tai nạn nào?”

“Giời!”, Jeffie nói, lúc lắc cái đầu, “đấy là điểm khởi đầu cho tất cả mọi chuyện. Cô ấy đi tới trước mũi một chiếc taxi ở New York và suýt nữa thì chết. Hình như vào đúng đêm Giáng sinh, cô ấy vừa bị sa thải, cô ấy khổ sở đến mức không chú ý xem mình đang đi đâu nữa”. Jeffie nhìn vĩa hè đông đúc. “Cháu muốn tấn tên khốn đã sa thải cô ấy một trận”.

“Ai bảo đó là lỗi của hần ta?” Gabriel nói, cố gắng không bực tức. “Hần không hề đẩy cô ấy ra trước mũi xe, đúng không?”

“Cô Carrie vẫn che chở cho con lợn ấy. Tất cả những gì cháu biết là cô ấy suýt chết. Khi về đây, cô ấy khác hẳn. Trầm lặng hơn, buồn bã hơn. Dù cô ấy hay đưa tiền cho người khác, nhưng cháu vẫn biết là những gì cô ấy có không đủ để sống qua ngày...”

“Cô ấy nên dồn nguồn năng lượng đó cho bản thân” Gabriel phản đối. “Cô ấy cần tìm việc, ăn uống đàng hoàng...”

“Không có nhiều việc ở quanh đây. Cô ấy không thể chu cấp chăn bông cho cả thị trấn được, và Maggie nói đấy là những gì cô ấy đang cố gắng làm.”

“Đấy là công việc của cô ấy sao? Làm chăn bông?”

“Giời, chú không để ý tí gì à?” Lòng ngưỡng mộ dành cho vị anh hùng của Jeffie đang tàn đi trông thấy. Và Gabriel nên cảm thấy nhẹ nhõm vì điều đó. Nhưng không, thay vào đó gã lại cảm giác như bị tước đoạt mới lạ lùng.

Gã cố gắng đuổi chân. “Đôi khi chú thiếu tinh ý đến tột độ”, gã thở dài mệt mỏi.

“Này, cháu xin lỗi, cháu quên mất chú mới bị đập đầu”, Jeffie thốt lên, đột nhiên tỏ ra hối hận. “Chú hẳn đang có cảm giác như bị quăng vào sọt rác, vậy mà cháu lại làm phiền chú với những vấn đề của cô Carrie”.

“Không phiền đâu”, Gabriel thẳng thắn. “Chú muốn tìm cách giúp cô ấy”.

“Chú và tất cả những người khác nữa đều muốn vậy. Nhưng chúng ta chẳng làm được gì hết. Trừ khi chú tình cờ kiếm được phép màu. Cơ hội xấp xỉ bằng không.” Jeffie nói với tất cả những hoài nghi chân thực của một đứa trẻ mười bảy tuổi.

“Cháu sẽ bắt ngờ”, Gabriel nhẹ nhàng đáp, dõi theo Carrie đang bước ra khỏi cửa hàng và đi về phía chiếc xe với vẻ duyên dáng thường trực.

Trông cô không có vẻ đang muốn một tai nạn xảy ra với mình. Cô quá gầy và xanh xao, nhưng đôi mắt sáng, cái miệng mềm mại đó đang nở nụ cười, và gã tự hỏi chuyện gì đã khiến cuộc đời này trở nên vô giá trị với cô. Gã không nhớ nổi một chi tiết về ba tháng cô làm thư ký cho gã, hầu hết quá khứ của gã là một màu trắng đến phiền lòng. Nhưng gã không phải quái vật, nên chắc chắn kẻ đã hủy hoại cuộc đời cô không phải gã.

Gã muốn tóm lấy bờ vai gầy của cô và lắc cho đến khi chút ý thức trở lại trong cô. Ngay lúc này cuộc sống dường như thật quá đổi quý giá đối với gã, và gã không chịu đựng nổi cái ý nghĩ cô tự quảng bản thân mình đi như thế được.

Cô thả gói đồ vào lòng gã. “Cái gì thế?” Gã hỏi.

“Aspirin. Sau cú va đập tối qua, phần thưởng anh nhận được ắt hẳn là những trận đau đầu. Anh không kêu ca, nhưng chắc đau lắm”.

“Tôi á?” Thực tế là gã chẳng đau tí nào hết, kể từ cú rạn trên sọ gã, kể từ lúc dùng mớ cơ bắp không dám trông đợi nhiều lắm để bổ đồng củi nhà Carrie. Có lẽ việc quay trở lại này cũng có những may mắn khác lạ của riêng nó.

Trước khi gã biết cô định làm gì, tay cô đã chạm vào trán gã, gạt mớ tóc lòa xòa ra sau, và bàn tay cô cũng dịu dàng, thậm chí còn mang nhiều xúc cảm hơn cả lúc cô vuốt ve chiếc xe của mình nữa. “Nó sẽ lành nhanh thôi”, cô nói. “Trong vài ngày tới anh thậm chí còn không biết anh từng bị thương cơ”. Những ngón tay của cô vẫn còn nấn ná và ấm áp trên da thịt lành lạnh của gã. “Trừ khi anh cắt tóc, đương nhiên là thế”.

“Tôi đang nghĩ đến chuyện đó”.

“Anh dám”. Cô rút tay về, nhưng gã đã nhẹ nhàng tóm lấy cổ tay cô, ngăn cô lại.

Cô hoảng hốt nhìn vào mắt gã. “Sao tôi lại không nên cắt tóc, hả Carrie?”

“Có lẽ anh nên cắt”, cô nói nhẹ tênh, để mặc tay mình trong tay gã. “Anh quá đẹp nếu cứ để tóc như thế”.

Miệng gã cong lên thành một nụ cười gượng gạo. “Không hiệu quả đâu”.

“Không hiệu quả cái gì?” Cô giật mạnh tay ra, và gã để cô như ý.

“Cô nói chuyện với tôi cứ như cô là bà cô già của tôi vậy”.

“Thứ nhất, tôi có cảm giác như bà cô già của anh”, cô gắt. “Tiếp nữa...”

“Tiếp nữa là gì?” Gã thúc giục.

Jeffie chọn đúng lúc này để quấy rầy. “Phải rồi, cô Carrie, tiếp nữa là gì?”

“Tiếp nữa, cô giữ mình vì cháu đấy, Jeffie”, cô hân hoan trả lời, khởi động chiếc xe. Lần này cô không vuốt ve bảng đồng hồ và ngâm nga với nó nữa. Cũng tốt. Gã lại được dịp nắm tay cô.

Trung tâm của Angel Falls chỉ là một lô đất dài, với một quán ăn, hai trạm xăng, một quán bar, một cửa hàng tạp hóa bên cạnh hiệu thuốc. Bên dưới lớp tuyết tan nhanh mọi thứ trông có vẻ rất sạch sẽ, nhưng tồi tàn và vô cùng sa sút. Là một thị trấn đang trên đường tìm lối thoát khỏi những khó khăn, tuy vậy nó vẫn khoác lên mình một vẻ ngoài vô cùng hào nhoáng. Những đồ trang trí Giáng sinh lấp lánh đủ sắc màu được treo ở khắp nơi.

“Không phải vẫn còn hơi sớm để trang trí cho lễ Giáng sinh sao?” Gã hỏi.

Gã có thể nhận thấy Carrie buông lỏng vai khi gã thay đổi chủ đề. “Ở đây cuộc sống rất khó khăn”, cô nói. “Chúng tôi đều ăn mừng bất cứ dịp nào có thể, ít nhất chúng tôi cũng đợi cho đến lễ Tạ ơn. Tôi biết ở vài nơi khác còn bắt đầu mùa Giáng sinh từ giữa tháng mười”.

“Giống thành phố New York”.

Cô nhìn gã ngạc nhiên. “Anh cũng từng sống ở New York? Trông anh không có vẻ như kiểu người đã từng sống ở đó”.

“Lại còn phân biệt cả kiểu người nữa”. Gã tránh trả lời câu hỏi của cô, nhìn chằm chằm cảnh vật bên ngoài. Một nửa số xe họ vượt qua đều là xe dạng pickup, một số xe mới hơn xe của gã. “Thị trấn này khá nghèo”.

“Tôi nói rồi mà. Kể từ lúc nhà máy ngừng hoạt động mọi thứ bắt đầu đi xuống. Rất nhiều người đã chuyển đi”.

“Nhưng cô lại chuyển về”.

Cô không hỏi vì sao gã biết. “Tôi không còn nơi nào khác để đi. Cũng giống phần lớn những người còn ở lại. Nếu họ có cơ hội, họ đều đã đi rồi”.

Gã đưa mắt nhìn những ngôi nhà tồi tàn nhưng rất ngăn nắp kiểu Victoria bên dưới lớp tuyết phủ ẩm ướt. “Tôi có thể thấy lý do. Thật đáng buồn”.

“Cũng không hẳn. Rồi anh sẽ dần dần yêu mến thị trấn này, và những người dân ở đây. Nơi đây thật sự rất đẹp. Nhưng người ta phải tiếp tục tìm kế sinh nhai, và đến mùa hè họ không lo liệu đủ thu nhập cho cả thị trấn được nữa”.

“Nghe như thể cả thị trấn này đang cần một phép màu”, gã nói.

“Anh không phải nói một cách ủ dột thế đâu. Không ai bắt anh phải mang lại điều đó mà”, Carrie nhẹ nhàng.

Gã nhìn những ngôi nhà cũ cùng những con đường nhỏ hẹp, và tự hỏi có đúng thế không. Hay gã thực sự phải có nhiệm vụ cứu rỗi cả cái thị trấn phải gió này.

Ngôi nhà của gia đình Swensen rất lớn, lớn hơn những ngôi nhà cũ kiểu Victoria khác. Nước sơn bong tróc, nhưng phần gỗ vẫn ở tình trạng tốt. Lars đang đứng trên hàng hiên rộng rãi, mặc một chiếc áo sơ mi vải flannel và ghi-lê bằng lông cừu, treo một vòng hoa Giáng sinh được bện từ hoa và quả thông khô.

Anh ta nhiệt tình bắt tay Gabriel. Không cần hoài nghi về sự chào đón chân thành của anh ta, ngay cả với một người đàn ông như Gabriel, kẻ đã từng nghi ngờ tất cả mọi thứ. “Thật mừng được gặp anh, Gabriel”, anh ta nói như pháo rang. “Maggie chuẩn bị phòng cho anh rồi, trong bếp có cà phê mới pha và bánh mì”. Anh ta nghiêng người qua gã và trao cho Carrie một cái hôn thật kêu lên má. “Có cả phần cho em nữa, bồ câu nhỏ. Bọn anh cần phải vỗ béo cho em”.

“Này này, đồ bịp bợm”, Carrie thốt lên thích thú. “Jeffie sẽ nhận lời mời của anh. Mấy đứa trẻ mới lớn chẳng bao giờ ngừng ăn cả”.

“Úi, cô Carrie...” Jeffie phản đối, rồi đi thẳng vào nhà, đoán chừng hướng về phía nhà bếp.

“Vòng hoa đẹp lắm!”, Gabriel lầm bầm. Thực thế, nó là một phần xinh đẹp hiếm có, được tạo hình bởi lá vân sam xanh, sắc trầm của hoa khô như càng tôn thêm sắc xanh hơi ngả lục của những chiếc lá thông.

“Anh ta vừa mới chē tất cả đồ trang trí xong”, giọng Carrie lạnh lạnh. “Anh ta nghĩ vẫn còn quá sớm cho mùa Giáng sinh”.

“Em đừng móm lời cho cậu ấy”, Lars nói. “Bọn tôi treo vòng hoa vào lễ Tạ ơn, và cứ để vậy cho đến khi lá kim rụng và chuyển sang nâu, thường thường vào khoảng tháng tư”.

“Vì sao?” Gabriel không thể ngừng thắc mắc.

“Để nhắc tất cả chúng tôi nên mang chút tinh thần của lễ Giáng sinh cho cả năm còn lại”, Lars đơn giản nói. “Đây là bài học tất cả chúng tôi cần phải ghi nhớ”.

“Amen”, Carrie thốt lên.

Gabriel căng thẳng, lo sợ chẳng mấy chốc một người trong bọn họ lại tuôn một tràng cầu nguyện, tuy nhiên dường như thế là đã đủ cho lúc này. “Vào thôi”, Lars vừa nói vừa giậm chân để giữ lớp tuyết bám trên giày. “Để xem tôi có thể cướp vị trí của Maggie không”.

Bên trong ngôi nhà hoàn toàn tương đồng với vẻ bên ngoài, không vương một vết bẩn, và trong giây lát Gabriel ngừng lại. Gã luôn giữ cho căn hộ của gã không nhiễm một hạt bụi, với sự giúp đỡ của dịch vụ vệ sinh cao cấp, nhưng chưa bao giờ gã có cảm giác như thế này. Không hiểu sao căn nhà rất ấm cúng, gần gũi. Giấy dán tường đã ố màu, nhưng chiếc cầu thang gỗ uốn cong trơn nhẵn và sáng bóng. Tấm thảm sồi cũ trải trên sàn gỗ sồi bóng loáng, đượm mùi sáp chanh, cà phê và quế.

“Mùi trên thiên đường có lẽ cũng thế mà thôi”, gã thốt lên bất ngờ với chính bản thân.

“Tôi cũng đoán thế”. Lars đáp, mở cánh cửa tự đóng đi vào căn bếp lớn - trái tim của cả ngôi nhà, trái tim của cả gia đình, Maggie đang ngồi trên chiếc ghế bập bênh cạnh bếp lò cho con bú, một tách cà phê đặt trên bàn ngay trong tầm với.

Chị ngẩng đầu lên và mỉm cười, gương mặt muộn phiền trông đẹp và phẳng lặng hệt như của nàng Madonna. Gabriel có thể cảm nhận hai má nóng bừng theo bản năng, gã ước gì có thể chạy trốn để khỏi nhìn thấy cảnh đó.

Nhưng gã không nghĩ ra cách nào thật tế nhị để bỏ đi. Gã buộc lòng phải để cho Lars chỉ cho gã một chỗ ngồi ở chiếc bàn rộng và đặt một tách cà phê cùng hai chiếc bánh mì quế mới ra lò trước mặt gã. Gã chăm chú vào cốc cà phê nâu đậm đà, trong khi Lars và Carrie thi nhau tán thưởng và nựng nịu Anna Caroline Swensen bé nhỏ.

“Con bé tuyệt đối là một mỹ nhân, đúng không?” Giọng ồn ã của Lars vang lên khi vị khách của anh ta không gia nhập với những tràng ca ngợi.

“Tuyệt đẹp!”, Gabriel nói, vẫn nhìn chăm chăm vào chiếc bánh quế đã ăn được một nửa như thể nó nắm giữ những câu trả lời cho toàn vũ trụ. Quả thực cũng có khả năng lắm. Bánh ngon đến mức có thể chữa lành bệnh ung thư.

Carrie đột ngột đứng dậy. Gã bối rối nhận ra gã không hề để ý là cô đang ngồi ngay bên cạnh gã. “Anh không phiền nếu em chỉ cho Gabriel phòng anh ấy chứ?”

Lars thấy cánh tay lực lưỡng. “Cứ tự nhiên. Là phòng ngủ phía sau bên dưới mái hiên ấy. Bọn anh nghĩ phòng đó sẽ cho cậu ấy không gian riêng tư nhất. Muốn đi mua đồ với chú không, Jeffie?”

Jeffie nhồm dậy, miệng vẫn đầy bánh quế. “Đương nhiên ạ”.

“Gặp lại sau nhé”, Lars nói. “Carrie sẽ chỉ đường cho cậu”.

Gabriel lẳng lặng đi theo Carrie, lên chiếc cầu thang hẹp, uốn quanh ở phía sau nhà bếp. Cô mở cánh cửa gỗ óc chó và bước vào căn phòng, nhìn bao quát với sự thỏa mãn. “Đây là chỗ anh sẽ ở”, cô nói. “Có một phòng tắm xuôi theo hành lang, anh sẽ dùng chung với Lars và Harald, và ở đây anh cần tiết kiệm nước nóng, nước lạnh, điện và nhiệt”. Cô đi tiếp, vào sâu trong phòng, chạm vào chiếc tủ quần áo bằng gỗ thích vân mắt chim lâu năm “Họ đã chuyển chiếc tủ vào đây cho anh. Lars hẳn vừa lòng với anh lắm”.

Đó là một món đồ đẹp, vẻ đẹp duy nhất mà phòng trọ này phải trưng ra. Chiếc giường đơn hẹp bằng sắt có tấm nệm võng xuống, với những tấm ga trải trắng tinh tươm và một chiếc chăn cũ màu xám. Một khung cửa sổ nhìn ra phong cảnh ẩm đậm và lạnh giá bên ngoài, và ghế cùng bàn trông cực kỳ bất tiện.

“Rất dễ chịu”, gã lẩm bẩm, đóng cánh cửa đằng sau họ lại, ngăn cách họ với không gian bên ngoài.

Đây là một căn phòng nhỏ. Cô không phải kiểu phụ nữ bé nhỏ, nhưng gã lại là một tên đàn ông cực kỳ cao lớn, thế nên cảm giác căn phòng hơi chật chội, bởi hai người họ, bởi nhận thức đầy ham muốn mà gã không thể trốn thoát mỗi khi gã nhìn cô.

Gã biết nếu gã giơ tay lên chúng sẽ run rẩy với nhu cầu được chạm vào cô. Trong cuộc đời ngắn ngủi, lãng phí của gã, gã chưa bao giờ có cảm giác được sống một cách hoàn hảo như lúc

này, đứng gần cô đến mức có thể cảm nhận được hơi nóng từ cơ thể cô, ngửi thấy hương hoa từ làn da cô. Gã muốn cô đến tuyệt vọng, xương cốt gã nhức nhối, và gã biết gã không thể có được cô.

Cô mỉm cười với gã, trong một khoảnh khắc gã đã nghĩ cô vẫn bình tĩnh và không chút lay động trước đòi hỏi đang thiêu đốt gã. Cho đến khi gã nhìn vào đôi mắt cô và khoảng tối rối loạn bùng lên bên dưới sắc xanh rạng rỡ đó, gã có thể thấy mạch đập mỗi lúc một nhanh trên cuống họng, chút ửng hồng trên làn da cô. Gã có thể nhìn thấy đôi nhũ hoa săn lại ẩn hiện dưới lớp vải cotton mềm và căn phòng thật ấm cúng.

Cô bất giác lùi lại, nhưng gã đâu có ngốc. Cô thậm chí còn thận trọng với gã hơn nhiều.

“Anh sẽ cảm thấy thoải mái ở đây, khi anh quen với chị Maggie”.

Sự thay đổi dễ tài, dấu cho còn nhiều ẩn ý, cũng làm gã giật mình. “Cái gì cơ?”

“Lẽ nào anh đã ba mươi mấy tuổi đầu mà chưa từng trông thấy một người phụ nữ cho con bú?” Cô hỏi, dịu giọng trêu chọc.

“Tôi đã cố hết sức để tránh”, gã thô lỗ đáp.

“Chuyện ấy là tự nhiên mà”.

“Cái chết cũng vậy. Thế nên không có nghĩa tôi phải thích nó”.

“Anh sẽ quen thôi”, cô bình lặng nói. “Chẳng lẽ anh không muốn vợ anh cho các con anh bú à?”

“Tôi không có vợ”.

“Nhưng một ngày nào đó anh sẽ có”.

“Không đâu”.

Gã làm cô sốc rồi. “Sao không?”

Gã đang để lộ quá nhiều thứ. Gã nhún vai. “Tôi chỉ không thể tưởng tượng được chuyện đó

thôi. Cô thì sao?”

“Tôi đâu có định lấy vợ”, cô nở một nụ cười tinh quái

“Là về những đứa trẻ cùng chuyện cho bú ấy?”

Gã thúc giục vừa đủ để nhận được phản ứng, và gã đã nhìn thấy nỗi đau đớn và vẻ tối sầm không thể phủ nhận trong đôi mắt cô. “Không phải chuyện của anh”.

“Nhưng kế hoạch sinh sản của tôi lại là việc của cô?” Gã phản công.

“Anh nói đúng, tôi quá tọc mạch. Đây là nhược điểm của tôi”.

Cô rõ ràng sẽ không có nhiều con hơn số lượng gã muốn có, trừ phi gã có thể làm nên điều kỳ diệu. Gã nhìn cô và tự hỏi điều kỳ diệu mà cô cần sẽ thuộc loại nào. Liệu gã có thể vừa chạm vào cô lại vừa bằng cách nào đó cứu chữa được cho cô không.

Trong giây lát gã sợ hãi thử nghiệm cái ý nghĩ ấy. Nếu gã chạm vào cô gã sẽ không hài lòng chỉ với việc an ủi và hàn gắn cho cô. Nếu gã chạm vào cô gã sẽ cố đẩy cô xuống chiếc giường chật hẹp, vồng lưng này. Và bất chấp, hay có lẽ vì sự thận trọng nơi cô, gã biết sẽ có một cơ hội tương đối cao rằng cô sẽ đi cùng gã.

Gã bước lùi một bước ra xa, nhận thấy một thoáng nhẹ nhõm trong đôi mắt cô. “Thôi được rồi”, gã nói. “Khi tôi lên kế hoạch về đám nhóc con, cô sẽ là người đầu tiên được biết”.

Đột nhiên sự nhẹ nhõm biến mất, chỉ còn lại những nỗi khát khao không sao tin nổi. Và cũng không có khả năng cho cả hai bọn họ. Gã bắt đầu nghĩ bất cứ nơi nào khác cũng dễ dàng hơn nơi này, với người phụ nữ gã không thể chạm đến.

Chương 5

“Cậu không hay nói chuyện, phải không?” Lars Swensen đang cúi mình trên một khúc gỗ hồng đào, đánh mảnh giấy nhám dọc theo mép khúc gỗ với sự dịu dàng như một người mẹ đang chải tóc cho đứa con của mình vậy.

“Vâng”, Gabriel đáp, nhặt một khối gỗ mà ai đó, chắc là Lars, vừa để gọt rồi vứt đi.

“Hừm, tôi cũng từng như thế. Trong trường hợp cậu không đoán ra, tôi là người gốc Scandinavi, và hầu hết những người Thụy Điển đều không có khiếu ăn nói. Đương nhiên Maggie đã bảo tôi thay đổi vì cả nhà. Thế nên thi thoảng tôi cũng thích chuyện trò đôi chút”.

“Anh sẽ không kiếm được bạn tán gẫu ở tôi đâu”. Gabriel dựa một bên hông vào chiếc ghế đầu cao và chọn cái đục nhỏ xịu.

“Tôi không cần bạn tán gẫu. Chẳng qua cái xưởng này vắng vẻ quá. Có người bên cạnh là tôi mừng rồi, nếu cậu không muốn nói chuyện. Dù cậu gây ấn tượng với tôi là người có nhiều chuyện để thổ lộ đi chăng nữa, chỉ cần lựa lúc thích hợp thôi”.

Chất gỗ mang lại cảm giác thật phong phú và đầy sức sống dưới những đầu ngón tay thô ráp của Gabriel. “Tôi không biết lúc nào là thích hợp”, gã lơ đãng, khoan thêm một chút vào khối gỗ bằng cái đục sắc như dao cạo.

“Cậu có kinh nghiệm điêu khắc à? Nó là một phần của cảnh Chúa giáng sinh tôi làm cho nhà thờ. Tôi đã làm gần xong rồi bế tắc. Cậu biết chuyện bí từ của các nhà văn chứ? Hừm, thợ mộc đôi khi cũng vậy. Tôi đã lãng phí rất nhiều gỗ, gắng sức để cho được phần còn lại của những hình minh họa”.

Gabriel khía thêm một mẫu gỗ khác. “Phần việc còn lại của anh là gì?”

“Tôi đã làm xong Thánh gia^[1] mà không gặp khó khăn nào. Các mục đồng và nhà thông thái chỉ còn đợi hoàn thiện thôi. Nhưng dù cố gắng tôi cũng không thể tạo ra được các thiên thần”.

[1] Gồm Jesus, Đức mẹ Mary cùng người chồng Joseph của bà.

Cái đục bị trượt, cửa vào tay Gabriel, gã thả khối gỗ lại chiếc bàn gia công. “Thật sao?” Giọng gã vẫn ôn hòa, dù gã đang nhìn trừng trừng vào vết cắt sâu đầy máu trên khớp ngón tay mình.

“Cậu nên thử xem sao”, Lars tiếp tục, vẫn tập trung vào khối gỗ anh đào của anh ta.

“Thiên thần không phải sở trường của tôi”, Gabriel đáp.

Lars nhìn lên, bị giật mình bởi chút gì đó trong giọng nói của gã. “Không sao”, anh ta cuối

cùng cũng nói “Nhưng cứ tự nhiên nhé, chắc tôi cũng không đi được đến đâu với chúng”.

Tay gã bất động một lúc khi nhìn chăm chăm vào khúc gỗ. Gã không biết tí gì về chuyện đẽo đục, cũng không biết sử dụng các công cụ thế nào. Vậy mà khúc gỗ thô ấy dần thành hình trong tay gã. Tuy chưa đẽo được nhiều, nhưng gã có thể thấy rõ bên dưới bề mặt xù xì của khúc gỗ anh đào thớ nhỏ. Đôi cánh được khắc công phu, dang rộng trong hành trình bay tĩnh lặng. Gương mặt điềm tĩnh với vẻ đẹp thoát ly thế tục. Chính là gương mặt của kẻ xa lạ gã đã nhìn thấy trong tấm gương xe.

Gã đặt khúc gỗ xuống bàn. “Có lẽ để sau”, gã thì thào, và gã có thể nghe thấy sự căng thẳng căng lên trong giọng nói trầm của gã.

Cô đang đứng đằng sau gã. Gã biết mà không cần nhìn, cũng chẳng cần lắng nghe, gã biết với thứ bản năng chắc chắn cũng đang run lên sợ hãi. Gã không hiểu nổi ảnh hưởng của cô với gã, thứ cảm giác của định mệnh. Và vì sao gã không thể cảm nhận được nó trước đây, trong một cuộc đời khác dành cho cả hai bọn họ? Hoặc của gã thôi?

Gã chậm chậm quay lại, lấp đầy hình ảnh cô trong mắt. Cô đang đứng với chiếc bóng đổ dài qua khung cửa, đưa bé trong vòng tay, làm gã cứ ngỡ người ngắm trong một thoáng, ước sao có thể thấy trước kết cục hạnh phúc dành cho cô. Ước sao gã có thể trông thấy những đứa trẻ, khỏe mạnh và có tương lai, cũng giống như gã nhìn thấy thiên thần hiển hiện trên khúc gỗ. Nhưng tất cả những gì gã thấy là một người phụ nữ với nỗi buồn thăm thẳm và bất tận mà chẳng phép màu nào của gã có thể đổi thay.

“Tin hay không cũng được, nhưng em sẽ đi trung tâm mua sắm”, cô thông báo, giọng reo vui lẫn sự sốt và vẫn chưa hoàn toàn thuyết phục. “Maggie và em chưa thể tin mùa Giáng sinh thực sự đang bắt đầu trừ khi bọn em cùng chia sẻ sự sôi động đó, ít nhất với vai trò khán thính giả, thế nên hai người sẽ phải trông em bé vào chiều nay”.

“Anh muốn hoàn thành vài việc nữa”, Lars cầu nhàu phản đối, song vẫn đưa tay đón đứa bé và ôm lấy nó một cách trù mến.

“Hôm nay là ngày sau lễ Tạ ơn. Thế nên không ai cần làm việc cả”.

“Họ sẽ làm nếu họ muốn cảnh Thánh đản sẵn sàng vào chủ nhật đầu tiên của kỳ đón Giáng sinh^[2]”.

[2] Advent: Bốn tuần lễ trước ngày Giáng sinh.

“Anh còn có cả ngày thứ Bảy”, cô nói. “Vả lại anh cần Mary, Joseph và con lừa để bắt đầu nữa, đúng không? Mà anh thì hoàn thành chỗ đó hết cả rồi”.

“Và một thiên thần”, anh ta rủ rủ. “Đừng quên thiên thần”.

“Gabriel có thể phụ trách việc đó. Anh ấy có cái tên hoàn toàn dành cho việc đó”.

Cô không hề nhìn gã, và gã biết lời nói này là cố ý. Gã thậm chí còn không hề bất ngờ bởi lời ám chỉ của cô. Nếu gã có hỏi thì chắc cô cũng đơn giản bảo là đang đùa mà thôi. Nhưng mặc cho những lý giải thông thường, gã biết có một mối liên hệ giữa hai người bọn họ và cô cũng cảm nhận được mạnh mẽ hệt như gã. Điểm khác biệt là ở chỗ cô không hề biết những gì đứng sau mối liên hệ đó.

“Câu có lựa chọn rồi đấy, Gabriel”, Lars phấn khởi, cười rạng rỡ với con gái bé bỏng. “Cậu có thể trông đứa nhỏ, hoặc có thể xem làm được gì với tượng thiên thần. Carrie nói đúng, chúng ta cần một thiên thần cho sáng chủ nhật. Mary, Joseph, và con lừa sẽ khởi hành từ phía cuối dãy cửa sổ của nhà thờ, hướng thẳng về Bethlehem^[3] - Chúng ta cần một thiên thần đợi ở chuồng ngựa phía trên cây đàn organ”.

[3] Một thành phố ở bờ tây sông Jordan, gần Jerusalem, được cho là nơi Chúa Jesus Giáng sinh.

Trong giây lát Gabriel không di chuyển nổi, một lần nữa gã chắc chắn đã va phải một nhóm sùng đạo không hơn không kém, hoặc có lẽ một trong những giáo phái kỳ dị cực đoan nào đó. Tuy vậy, cả Lars lẫn Carrie không có một chút vẻ cuồng tín, mà đơn giản coi đây là chuyện đương nhiên và vui mừng đến đáng lo mà thôi.

“Không có thiên thần thì sao? Chúa không giáng tội chết hay làm gì đấy chứ?” Gã dài giọng, bàn tay bất giác vươn đến khúc gỗ giam cầm một thiên thần trong đó.

“Không đâu”, Carrie nói. “Chúng tôi sẽ dùng trí tưởng tượng của mình. Hoặc có lẽ là nhớ lại thiên thần bằng giấy bồi méo mó từ cảnh Chúa giáng sinh được dựng vào ngày Chủ nhật thời còn đi học”. Mắt cô nheo lại khi nhìn thoáng qua tay gã, rồi đột ngột bước về phía gã. “Anh bị đứt tay”, cô nói, đặt đôi bàn tay thanh nhỏ lên tay gã.

Gã nhìn xuống những ngón tay to, mạnh mẽ của mình và thoáng im lặng, cảm giác sự sống đang truyền từ cô sang người gã. “Chỉ là vết xước nhỏ thôi”, gã lên tiếng, và quả thực, máu đã đông lại rồi.

“Để tôi lấy băng...”

Cô khẽ khàng rút tay ra và gã bước lui lại. “Không sao đâu”, gã nói. “Đi mua sắm đi, còn tôi sẽ xem có thể làm gì với bức tượng thiên thần”.

Thật sai lầm. Đôi mắt cô sáng lên, trông cô như một đứa trẻ được tặng một chú ngựa nhỏ vào lễ Giáng sinh.

Gã không muốn mang đến cho cô nhiều niềm vui đến thế. Gã muốn cứu cuộc đời cô, sửa lại những điều sai trái gã gây ra cho cô, sau đó gửi cô lại cho một người đàn ông khác có thể sống hạnh phúc suốt đời cùng cô. Không sao? Mắt gã đón lấy mắt cô, và có cái gì đó nháy nhót - chúng, thứ cảm xúc trào dâng với sức sống căng đầy. Gã muốn lùi lại, cần lùi lại, nhưng gã không thể. Gã chỉ biết đứng đấy, nhìn cô.

Carrie không cử động, cứ thất thần nhìn chăm chăm gã. “Khởi hành đi nào, các cô gái”, Lars nói, giọng ồm ồm, và đứa bé nằm trong tay giật mình trước âm thanh đột ngột vang lên. “Nếu em và Maggie định mua sắm hơn là chuốc lấy đau chân lẫn đau đầu, thì tốt nhất là nên đi thôi. Để đám đàn ông này lại trong yên bình xem có giải quyết được gì không. Cô nhóc này cần thay tã, anh cần một ít cà phê và bánh rán”.

Khoảnh khắc đó gần như trôi qua như thể mỗi dây liên hệ lặng câm chưa từng xuất hiện. “Bọn em sẽ không đi lâu đâu”, Carrie bước lùi nhưng ánh mắt cô vẫn còn nấn ná.

“Nhớ đấy, nhớ đấy”, Lars làu bàu vui vẻ. “Chắc vài giờ trước ngày lễ Thánh Lucia^[4] bọn anh mới nhìn thấy hai người mất”.

[4] Tổ chức vào ngày 13 tháng 12 hàng năm, là một trong những ngày lễ thánh của người Scandinavi, để tưởng nhớ về Thánh Lucia, một trinh nữ tử vì đạo.

“Đấy là một phần lý do vì sao bọn em phải đi. Anh biết ai là cô bé lớn nhất năm nay rồi đấy”, Carrie cuối cùng cũng dứt mắt khỏi Gabriel.

Gã có thể cảm nhận sự căng thẳng từ từ rời bỏ gã. Mỗi khi cô nhìn gã, tập trung vào gã, thì ngay lập tức sự sống trở nên mãnh liệt và đau đớn trong gã. Gã thích cuộc sống trước đây của mình, một cuộc sống gói gọn trong cái kén buồn tẻ, ngoại trừ nó không phải là cuộc sống đúng nghĩa, chẳng phải sao?

“Lễ Thánh Lucia là ngày gì?” Gã không thể cưỡng lại, vì biết sẽ lôi kéo được đôi mắt cô, sự chú ý của cô về với gã.

“Anh không biết Thánh Lucia? Cũng đúng thôi, tôi nghĩ Người là một vị thánh không mấy

quen thuộc trong đạo Thiên Chúa. Rất nhiều người Scandinavi thờ phụng Người”, Carrie nói.

Trong một khoảnh khắc, gã định phủ nhận đức tin là đạo Thiên Chúa bị mặc định của gã, nhưng rồi khôn ngoan ngậm miệng. Gã là Gabriel Falconi đến từ thành phố North End, láng giềng của Boston. Gã tất nhiên là một tín đồ Công giáo rồi.

“Chúng tôi có rất nhiều vị thánh”, gã lẩm bẩm. “Tôi luôn yêu thích Thánh Jude^[5]”.

[5] Thực chất ngài có tên trùng với Judas Iscariot - kẻ phản bội Chúa Jesus nên được gọi chệch đi thành Jude.

“Người bảo trợ của những trường hợp vô vọng? Người dân ở Angel Falls rất rành về chuyện đó”, Lars nói “Cậu sẽ thích ngày lễ Thánh Lucia, Gabriel ạ. Người con gái lớn tuổi nhất sẽ đeo một chiếc vương miện cắm những ngọn nến, mặc một chiếc váy trắng và mang bánh ngọt đến cho tất cả mọi người”.

“Nghe không giống một ngày nghỉ lắm với tôi”, gã lè nhè.

“Cứ đợi cho đến khi cậu được nếm những chiếc bánh đi”, Lars vỗ nhẹ chiếc bụng ngưỡng mộ của mình bên dưới sức nặng chẳng đáng bao nhiêu của em bé. “Cậu sẽ có mùa Giáng sinh tuyệt nhất trong đời”.

Gabriel liếc nhìn Carrie. “Dù gì đi nữa tôi cũng không nghi ngờ chuyện đó chút nào”, giọng gã điềm tĩnh.

Và Carrie đỏ mặt.

Maggie trượt người vào ghế hành khách trong chiếc xe cũ của Carrie, nhắm mắt lại một lát. “Chị không nên làm thế này”, chị nói. “Chị chưa giặt quần áo, Nils cần chị giảng bài tập đại số, Lars cần làm khung cảnh Chúa giáng sinh, chứ không phải trông em bé”.

“Chị không thể chăm sóc cho tất cả mọi người suốt như thế được”, Carrie nói bằng chất giọng lý luận nhất của mình.

Maggie quay sang nhìn cô, vẻ hài hước nhạt nhòa hiện lên trong đôi mắt mỗi mảy. “Em nên nghe theo lời khuyên của chính mình. Em đang tự làm cho bản thân mệt mỏi đấy thôi”.

“Ôi, vị thánh hoàn hảo như em ấy à”, cô nhăn nhó chế nhạo. “Chị thừa biết em không có đến nửa nhu cầu phải lo toan như chị”.

“Chị chỉ ước sao em có...”

Hình ảnh về một đứa trẻ vẫn thường xuyên lặng lẽ giáng lên cô mạnh mẽ, như lúc này đây. “Ôi, không đâu. Và kiểu gì cũng không xảy ra. Em muốn chị biết điều này, em không thích hợp với một gia đình và những đứa trẻ. Nhìn vào mặt tích cực mà xem, chị Maggie. Em có thể đến đây và dùng khát khao có con của mình để chăm chút cho những đứa trẻ nhà chị, đồng thời cho chị thời gian nghỉ ngơi. Trọn vẹn đôi đường”.

“Đâu có trọn vẹn cho em. Chị chỉ mong...”

“Em ước sao không phải nói đến chuyện ấy nữa”, Carrie kiên quyết. “Đây là khởi đầu cho lễ Giáng sinh. Chị thử nghĩ xem mình có thể mua gì”.

“Không nhiều lắm”, Maggie ảo não.

“Gì thế này, chị là *Grinch kẻ đánh cắp lễ Giáng sinh*^[6] đấy à? Một túi bạc hà cũng đủ khiến chị em mình thỏa mãn, và điều gì có thể mang lại không khí Giáng sinh hơn nữa nào? Em nghĩ chúng ta có thể nói hầu bao cho một ít ruy băng buộc tóc, cùng một ít sao vàng cho chiếc vương miện Thánh Lucia của Kristen. Chị sẽ cần thêm len cho chiếc áo mới của anh Lars, anh ấy có thể mặc nó trong rừng”.

[6] Tên gốc là How the Grinch stole Christmas: Câu chuyện dành cho thiếu nhi của tác giả Dr.Seuss.

Chủ đề sai lầm, Carrie nghĩ, khi gương mặt Maggie nhàu nhò trong đau đớn bất chợt nổi lên. “Chị sợ, Carrie. Sợ lắm. Rừng núi là nơi nguy hiểm, và em biết rõ khu khai thác Hunsicker được điều hành tạm bợ thế nào. Nếu hai người làm của ông ta không bị thương thì công việc đã chẳng đến tay Lars”.

Một nỗi lo xưa cũ, nỗi lo Carrie đã cố ghìm xuống không biết bao nhiêu lần. Nó chỉ là một công việc nặng nhọc thôi, Carrie đã nói vậy khi gắng trấn an Maggie, trong khi cô thừa biết những nỗi sợ hãi đó hoàn toàn hợp lý.

“Chúng ta phải có lòng tin, chị Maggie. Có quá nhiều chuyện tệ hại xảy ra trong mấy năm gần đây, kể từ lúc nhà máy đóng cửa. Cũng là tự nhiên thôi khi nghĩ những điều tồi tệ hơn còn tiếp diễn, nhưng chúng sẽ không đến. Lars là người thợ cẩn thận, và anh ấy luôn giữ đồ nghề ở tình trạng tốt nhất. Anh ấy sẽ không bị làm sao đâu..”

“Em nói đúng”, Maggie đột ngột lên tiếng. “Không nói mấy chuyện u ám nữa. Nếu cứ chán nản mình sẽ không làm được gì, và lễ Giáng sinh không phải lúc để sầu muộn. Mình kể chuyện nào vui vẻ hơn đi”.

“Ví dụ như?” Carrie cảnh giác.

“Như Gabriel Falconi ấy. Khá là dễ thương, đúng không?”

“Em sẽ không bảo anh ta trông dễ thương đâu”.

“Thế em bảo cậu ta trông thế nào? Đừng ra vẻ em không phát hiện cậu ta là miếng bánh ngon lành thế nào nhé. Cậu ta là thứ trông tuyệt nhất chị từng thấy kể từ khi gặp Lars”.

“Maggie!” Carrie vờ kêu lên sợ hãi. “Em tưởng ở đây chị và Lars là cặp đôi hoàn hảo nhất rồi”.

“Đừng cố đánh trống lảng. Em có để mắt đến cậu ta. Và chị thấy một mối tình lãng mạn trong tương lai của em rồi đấy nhé”.

“Em chẳng để mắt đến ai cả. Em không hứng thú với chuyện tình cảm, chị thừa biết mà”. Cô có thể nghe thấy sự căng thẳng trong giọng nói của mình, và niềm khát khao đến tuyệt vọng giăng nặng trĩu trong bầu không khí, không gì có thể ngụy trang chúng trước người bạn lâu năm nhất của cô.

“Dù người kia có là ai, Carrie, anh ta cũng không đáng để em phải sống quãng đời còn lại như một nữ tu”, Maggie nghiêm nghị. “Gabriel đang ở đây, cậu ta hoàn mỹ, không ràng buộc, và giới tính hoàn toàn bình thường...”

“Sao chị tin chắc thế?” Carrie đầu hàng trước sự tò mò bản thân.

“Chị thấy cách cậu ta nhìn em khi nghĩ không có ai chú ý.”

Sẽ không đau đớn, Carrie hờ hững nhủ. Sẽ không có cảm giác như ngọn giáo đâm thẳng vào bụng cô, và cơn đau xuyên suốt cơ thể trong sức nóng hóa lỏng kim loại. Cô đã khóa mọi cảm xúc, mọi yếu điểm, mọi thỏa mãn khi được trở thành một người mẹ xuất sắc và khôn ngoan, để nhân rộng lòng nhân ái quanh cô như những cứu trợ dành cho người nghèo. Cô tự nói với bản thân trái tim cô đã bị chôn vùi cùng tên đều cái lạnh lùng cô từng yêu ở New York, và đó là lý do hiệu quả nhất gây dựng niềm tin nơi cô đến tận lúc này. Nhưng giờ đây, trong khoảng thời

gian chưa đầy hai mươi bốn giờ đồng hồ, cuộc sống của cô lại chao nghiêng, tất cả là bởi ánh nhìn từ đôi mắt đen của một người đàn ông hết thiên thần giáng trần.

“Chị chỉ đang tưởng tượng thôi”, cô phản bác.

“Không hề nhé. Mỗi lần em bước vào phòng là mức độ dữ dội phải vọt lên tới mười độ. Cậu ta...”

“Chị em mình hoặc sẽ kết thúc với việc giận dữ nhau hoặc khóc nức nở lúc đến được khu thương mại”, Carrie cắt ngang. “Hay chúng ta nói đến mấy công thức nấu ăn?” Cô tấp xe vào làn đường dành cho ô tô của khách hàng trong khu trung tâm thương mại mới xây của Saint Luke, thứ gần nhất với thành phố mà vùng Minnesota của họ tự hào.

Maggie bất giác lặng yên. Sau đó chị đặt bàn tay thô ráp lên tay Carrie. “Chị thích dùng ít bột bạch đậu khấu trong công thức làm bánh quy đường của chị”.

Carrie nhoẻn miệng cười biết ơn. “Bạch đậu khấu cũng được ạ, nếu không cho quá tay”.

“Vậy thì thêm chút hạt mùi vào lại càng tuyệt”.

“Em không bao giờ có thể biết được sự khác biệt nằm ở đâu. Ôi Chúa tôi, bãi đỗ xe!” Carrie hỗn hển. “Chị có nghĩ đây là dấu hiệu từ Chúa không?”

“Nhận được một chỗ để xe ngay cạnh cổng vào? Chắc chắn rồi. Chúng ta sẽ có một mùa Giáng sinh tuyệt hơn bao giờ hết cho xem”.

Gabriel đặt bức tượng thiên thần đã hoàn thành phân nửa xuống bàn dụng cụ cũ mòn và nhìn kinh ngạc. Mới bước sang chiều muộn song cứ như thể gã đơn độc trong xưởng của Lars hàng giờ liền. Gã chỉ ngừng lại khi Lars xuất hiện mang theo bánh táo và cà phê Scandinavi đậm đặc. Lúc đầu chỉ mỗi mình gã ngồi đó, chăm chú nhìn khúc gỗ, cố hình dung cách sử dụng những chiếc đục bé xíu. Nhưng càng tập trung gã càng rối rắm. Lần xuất hiện đầu tiên của Lars là sau khi dỗ em bé ngủ trưa, anh ta không nói gì về chuyện đục đẽo, anh ta chỉ để lại thức ăn, bật chiếc radio nhỏ lên và rời đi.

Gabriel đã uống cà phê, ngẫu nhiên chiếc bánh ngon lành, và nghe nhạc. Là nhạc Giáng sinh, gã ghê tởm nhắc bản thân. Thế nhưng, khi gã lắng nghe và nghĩ về tất cả những lý do gã không nên thưởng thức mấy bản “Good King Wenceslas”^[7] trình diễn theo kiểu new age^[8], hai

tay gã đã nhặt khúc gỗ anh đào lên và bắt đầu làm việc.

[7] Một bài hát Giáng sinh nổi tiếng.

[8] Thể loại nhạc điện tử kết hợp với các nhạc cụ dân gian, đôi khi kết hợp với tất cả những âm thanh thật trong cuộc sống và được trình diễn theo lối ngẫu hứng.

Mỗi lần gã định thần ngừng lại thì tay gã lại trở nên lóng ngóng. Gã chưa bao giờ là một học trò chậm hiểu, và rõ ràng phần con người thuộc về Gabriel Falconi của gã cũng thông thạo ngang như vậy. Nếu gã chú tâm gã sẽ không biết mình đang làm gì. Thế nên gã tập trung vào âm nhạc, vào dòng chảy âm thanh êm dịu, và nhường công việc nghĩ ngợi cho đôi bàn tay.

“Đẹp lắm!”

Gã không nghe thấy tiếng Lars bước vào. Người đàn ông lớn tuổi đứng ngay bên cạnh, nhìn bức tượng thiên thần. “Cậu có khả năng thiên phú đấy”, Lars tiếp tục. “Và tôi là người phát hiện, tôi tự nhận thế, dù có vẻ là hơi trơ trẽn. Bức tượng thực sự rất đẹp. Cậu đã bắt được cái thần đó rồi”.

Gabriel nhìn xuống đôi tay của mình. Chúng thô ráp, sứt sẹo, to lớn và trông vụng về dưới ánh nhìn xa lạ của gã. “Tôi cũng nghĩ thế”, gã lẩm bẩm.

“Bức tượng làm tôi nhớ đến một người”, Lars nói, nâng bức tượng lên. “Có gì đó trên gương mặt bà ấy mà tôi không thể nào xác định. Bà ta là một bà già Tác-ta thật sự còn gì?”

Gabriel nhìn xuống gương mặt phán xét, nghiêm nghị của Augusta. “Đúng vậy”.

“Cậu không nghĩ thiên thần lại đi giống một bà già hay gắt gỏng thế này đấy chứ? Nếu tôi phải đối mặt với bà ta vào ngày phán xét, tôi sẽ sợ đến mất mật. Nhưng trông rất hợp”. Anh ta vỗ nhẹ bàn tay lên vai Gabriel rồi khẽ siết. “Rất hợp”, anh ta lặp lại.

Gabriel nhìn anh ta. Trong hình hài trước đây hẳn gã đã nghĩ đó là một lời khen lấy lệ. Nhưng người đàn ông mà gã trở thành còn nhạy cảm hơn bản thân xưa cũ của gã rất nhiều. Và Lars Swensen đã tặng cho gã một lời ca ngợi quý giá, quả thực như vậy.

“Cảm ơn”, gã nói. “Tôi sẽ hoàn thành nó vào ngày mai và bắt tay làm một bức tượng khác. Dương nhiên nếu anh muốn tôi giúp. Chỉ mất một chút thời gian để tôi bắt đầu thôi”.

Lars gật đầu. “Đôi khi vẫn vậy. Chờ đợi cũng đáng làm. Cậu đã có ý tưởng nào cho bức

tượng tiếp theo chưa? Một vị thẩm phán nửa chằng?”

Gabriel nhìn chăm chăm xuống gương mặt cạn kiệt hài hước của Augusta. “Tôi không chắc nữa”, gã chậm rãi nói. “Tôi phải xem tay tôi sẽ hình thành nên thứ gì”.

Tiếng khóc ré lên từ trong nhà. “Nhóc con gọi rồi. Mấy người phụ nữ vẫn chưa đi mua sắm về, tôi nghĩ tốt hơn hết chúng ta nên xem có thể nấu nhanh món gì không. Khoản bếp núc của cậu thế nào?”

Gã nhớ đến những khóa nấu ăn thời thượng bắt buộc đối với một kẻ độc thân quý tộc. Song không hiểu sao gã không nghĩ Lars sẽ đánh giá cao món mực sống thái sợi : cuốn páté ravioli vệt^[9], “Tôi có thể nấu ăn”, gã nói. “Bò bít tết và spaghetti”.

[9] Một loại há cảo của Ý với thịt vệt làm nhân và vỏ bánh làm từ pasta, người ta còn gọi là món pasta nhồi vệt.

“Giống tôi. Ngoại trừ hôm nay là ngày sau lễ Tạ ơn. Nếu không dùng thịt gà tây băm thì còn gì là bữa ăn kiểu Mỹ nữa”.

“Gà tây băm?”

“Chúa nhân từ, chúng không được truyền bá ở Boston sao? Cậu sẽ uống phí cả đời nếu chưa ăn thịt gà tây băm thực sự. Cứ chuẩn bị tinh thần cho một bữa tiệc nấu nướng đi”.

“Bữa tiệc nấu nướng gì thế bố?” Nils gắng hỏi khi cả hai bước vào luồng hơi nóng của gian bếp. Gabriel không nhận ra sự lạnh lẽo ở xương. Gã quá miệt mài với công việc và bất cứ ý thức tỉnh táo nào cũng không được quấy rầy.

“Gà tây băm”.

“Gớm chết”, Nils rú lên.

“Kinh bò xừ”, đến lượt Kirsten kêu lên khi cô bé nhịp nhàng vỗ lưng cho em bé.

“Dù sao cũng phối hợp hoàn hảo với thịt gà tây”, Nils thêm vào. “Chúng ta không thể ăn sandwich gà tây được ă?”

“Bữa trưa ăn rồi. Hơn nữa, con gà cô Carrie mang đến to bằng cả thành phố Minneapolis. Thức ăn quá quý giá, không thể lãng phí”.

“Món tacos^[10] thì sao bố? Nhà mình còn một ít thịt bò xay trong ngăn đá”.

[10] Món bánh thịt chiên giòn của Mexico.

“Enchilada nhân gà”^[11]. Trong giây lát Gabriel không nhận ra những từ đó phát ra từ chính miệng gã.

[11] Là những chiếc tortilla, một loại bánh bột ngô cán mỏng cuộn tròn lại với nhân thịt gà tây, rưới một lớp sốt gia vị và được đem nướng.

“Cái gì cơ?” Nils ngờ vực hỏi.

“Chú sẽ làm enchilada nhân thịt gà”. Có lẽ gã làm được món này. Gã có khả năng dẻo được thứ trông cực kỳ giống với kẻ thù Augusta truyền kiếp, thì chẳng lý gì gã không làm được enchilada nhân gà. Gã chưa bao giờ thích đồ ăn Mexico. Ấy vậy mà đột nhiên lại thêm đến bốn loạn như một bà bầu tám tháng. Gã muốn thứ gì đó phủ đầy ớt bột và tortilla, và nếu dùng gà tây và tự nấu, thì gã sẽ làm được thôi.

“Vớ với tôi thì tuyệt đấy. Cậu cần những gì?”

Gã ngây ra như phỗng mất một lúc. Nhắm mắt lại gã cô ý bước dần vào trạng thái thất thần. “Tortilla, ớt bột sốt cà chua, pho mát Jack^[12] và hành tây”.

[12] Tên đầy đủ là Monterey Jack cheese, một nhãn hiệu pho mát nổi tiếng.

“Cháu sẽ đến cửa hàng”, Nils hô.

“Không được tự đi, nhớ không. Con chỉ mới có giấy phép học lái xe. Bố sẽ lái, và chúng ta sẽ qua đón Jeffie. Thằng bé ở một mình quá lâu rồi”. Lars quay sang Gabriel. “Cậu không ngại nếu phải trông nhà chứ? Kristen có thể quản mấy đứa nhỏ”.

Không có gì phải sợ, Gabriel nhủ. Gã chỉ đơn thuần không thích trẻ con thôi. Gã luôn xem chúng là những sinh vật ồn ào, nhốn nháo, và gã không muốn bị mắc kẹt cùng lúc với ba đứa. Nhưng những đứa con của Lars là trường hợp ngoại lệ. Kristen trông rất tươi tắn, xinh xắn và tính cách thì vô cùng ngọt ngào. Thằng nhóc nhỏ hơn, tên gì cũng được, lại có một nụ cười tinh quái vượt quá bản năng dè dặt trong Gabriel. Thậm chí cả con bé đang ẵm ngửa cũng quá dễ thu hút.

Gã sẽ sống sót. “Cứ đi thông thả”, gã hào phóng nói, tự rót cho mình thêm một tách cà phê đậm đặc. Và gã không hối tiếc với những lời đã thốt ra cho đến hai mươi ba phút tiếp theo.

Chương 6

Tuyết rơi đều đều, Carrie và Maggie lái xe lên con dốc vào nhà Swensen. Những con đường trơn trượt khiến bất cứ tốc độ bình thường nào cũng có thể trở nên bất cẩn, và đôi khi Carrie cũng phải lắng nghe sức phán đoán đáng tin cậy của cô. Cô không thích sự thật muốn quay trở lại nhà Swensen, với thôi thúc quá gần nỗi tuyệt vọng. Bởi cô thừa hiểu cô đang cố giành lại thứ gì, thứ cô không xứng đáng và sẽ không bao giờ có được.

“Em có nghĩ họ đang lo cho chúng ta không?” Maggie hỏi khi ra khỏi ghế trước, hai tay cầm đầy những gói hàng.

“Hẳn rồi. Chị có để ý không?”

“Nhưng cũng không thể quay về sớm hơn”, chị thừa nhận. “Chị cược là bọn họ đang chụm đầu với nhau, gặt gồng và chờ chị về nấu bữa tối”.

“Em nghĩ anh Lars không phải kiểu người như thế”.

“Cung ơi, mọi đàn ông đều thế cả. Họ đều mong em phục dịch bọn họ, kể cả những gã hoàn hảo hiếm hoi cũng thế”.

“Lars là một trong số ít ấy chứ?”

“Chắc chắn”, Maggie hỗn hển, đi loạng choạng trên con đường phủ băng. “Chị vẫn chưa biết xếp Gabriel vào bậc tiêu chuẩn nào của một người đàn ông hoàn hảo”.

“Lars đang đứng ở bậc mười à?” Carrie đỡ bớt vài gói hàng to từ đôi tay lạnh cóng của Maggie.

“Chị nghĩ Gabriel khoảng bậc bốn”, Maggie trầm tư.

Carrie phản đối ngay lập tức, theo bản năng và không thể nói thành lời. “Chị không thể làm

em mắc câu được đâu, Maggie. Theo những gì chúng ta biết, anh ta có thể đang ở mức âm ba”.

“Không đúng, chỉ riêng vẻ bề ngoài chị cũng cho cậu ta bốn điểm rồi. Thật mừng là Angel Falls lại hiếm phụ nữ độc thân đến lạ thường. Em chẳng phải cạnh tranh với ai cả”.

“Maggie”, cô cảnh cáo, giậm hai chân dính đầy tuyết lên hành lang cứng trước nhà.

“Dù sao em cũng không cần lo về chuyện cạnh tranh. Bất cứ người đàn ông nào tinh ý cũng sẽ chọn em trước cả bảy thí sinh dự thi hoa hậu Mỹ”. Chị đẩy cửa vào, làm hơi ấm cùng ánh sáng ủa ra cả hàng hiên.

“Cái gì mà thí sinh thi hoa hậu Mỹ thế?” Giọng nói ồm ồm vang lên, cả thân hình to khỏe choán gần hết cửa vào nhà bếp.

“Không may thế đâu, anh yêu. Anh đã có em rồi” Maggie nói.

“Và em thì mang cả nửa cửa hàng ở Saint Luke về đây”. Sự lo lắng hiện rõ trong giọng nói của anh. “Anh nghĩ chúng ta đã quyết định không chuẩn bị nhiều cho lễ Giáng sinh rồi mà”.

“Đừng làm chị ấy buồn”, Carrie nói, đóng cánh cửa lại. “Chị ấy chỉ dùng một khoản tiền nhỏ thôi. Hãy mừng vì bọn em đã về nhà để nấu ăn cho...” Giọng cô nhỏ dần khi cô ngửi thấy mùi thơm trong không khí. “Món gì vậy ạ?”

“Không giống mùi của thịt gà băm”, Maggie nói với giọng tố cáo.

“Không phải đâu. Là món enchilada nhân gà, và chỉ vì lòng cao thượng trong tâm hồn cùng tinh thần của lễ Giáng sinh anh mới cố để phân đủ cho hai người bọn em đấy”.

“ Anh chưa bao giờ làm enchilada”.

“ Anh vẫn chưa biết làm. Gabriel là đầu bếp”. Anh vớ tay đón các túi đồ. “Để anh cất. Hai người vào trong và lấy thứ gì ăn trước khi chỉ còn chừa mỗi da với xương đi”.

“Không có khả năng với em”, Maggie thở dài, treo áo khoác lên móc, “và quá muộn với Carrie”

“Không bao giờ là quá muộn với Carrie cả”, Lars nói chắc nịch, rồi đẩy nhẹ hai người phụ

nữ.

Gian bếp trống không. Maggie hoảng hốt nhìn quanh. “Chị không chắc bữa ăn lại đáng giá thế này”, chị nói khi quan sát chồng đĩa trong bồn rửa, nồi niêu xoong chảo bày la liệt kín mọi chỗ trong bếp mà lúc chị đi hoàn toàn sạch sẽ tinh tươm.

“Lars đã bảo anh ta là một đầu bếp, chứ không phải một cô phụ bếp rửa bát đĩa chuyên nghiệp”. Carrie chỉ ra khi đi thẳng về phía chiếc bồn. “Em sẽ chỉ cần bắt đầu với những...”

“Ôi, không, em không phải làm đầu”. Lars quay lại với tốc độ kỷ lục. “Hai người ngồi xuống đi, anh sẽ phục vụ chu đáo”. Anh bê một chồng đĩa khỏi bàn, đặt chúng vào trong bồn rửa rồi quay lại với một nụ cười ngốc nghếch. “Hai em sẽ không tin nổi mình đang nếm cái gì đâu. Anh không biết thịt gà tây thừa có thể đem lại mùi vị ngon đến thế”.

“Em chỉ không tin thứ em đang nhìn đây thôi”, Maggie cáu kỉnh.

“Em cũng thế”, Carrie khẽ nói, rồi kinh ngạc ngồi xuống chiếc ghế Lars kéo ra cho cô.

Gabriel đang đứng giữa khung cửa. Đồng hồ ồn được tạo nên từ kiệt tác nấu nướng của anh ta không tha cho anh ta nguyên vẹn. Sốt ột tồ điểm cho đôi lông mày, bắn tung tóe trên chiếc sơ mi và làm loang lổ chiếc quần jean. Nhưng đó chưa phải điều bất ngờ nhất. Trong tay anh ta là bé Carrie Swensen đang ê a vui vẻ, và vẫn còn lem nhem từ bữa ăn tối.

“Bé cưng!” Maggie kêu lên, với tay đón cô con gái nhỏ. “Bé Anna Caroline của mẹ”.

Sau một lát cô bé lại được bế ra. “Anh không chắc con bé sẽ theo em đâu, cưng à”, Lars nói, đặt hai đĩa thức ăn đầy ắp trước mặt họ. “Anh nghĩ con bé đang yêu”.

Gương mặt mâu thuẫn của Gabriel trầm xuống. Một bên, anh ta dường như xấu hổ đến tột độ trước sự yêu mến rõ ràng của cô bé. Một bên, cái cách anh ta ôm cô bé khiến ai cũng bị bất ngờ về khả năng của anh ta, như thể đôi tay đó đã quá quen với những đứa trẻ, mặc cho lúc trước anh ta khẳng định rằng chưa bao giờ nhìn một người phụ nữ cho con bú.

“Con bé khóc hờn khi Lars và Nils đến cửa hàng”, Gabriel nói với giọng trầm thấp. “Tôi chỉ cố làm bé bình tĩnh lại”.

Carrie có thể hình dung được điều đó. Cô từng chứng kiến cảnh con bé gào khóc, và đó không phải một cảnh tượng dễ chịu gì. Thông thường ngoài vòng tay của mẹ, không gì có thể

làm bé dịu lại, nhưng Gabriel có vẻ sở hữu một khả năng phi thường. Có lẽ khi nằm trong vòng tay anh ta, lắng nghe những âm thanh từ giọng nói trầm trầm rung lên qua lồng ngực...

Cô đánh rơi chiếc nĩa, tạo một tiếng “keng” chói tai.

“Sao thế?” Gabriel hỏi. “Cô không thích món tôi nấu sao?”

Cô ngược lên, gặp ánh mắt đen mướt, bí ẩn của anh ta trên mái đầu loăn xoăn của đứa bé. Sự vụng về, dịu dàng và có chút quyến rũ trong hành động đó làm anh ta ngạc nhiên. “Ngon lắm”, cô thành thực nói. “Tôi chưa bao giờ ăn được nhiều thế này”.

“Tôi cứ phải luôn mềm bảo con bé quá gầy”, Maggie nói, quệt đi quệt lại cái nĩa trên cái đĩa đã trống không. “Bảo con bé là nó quá gầy đi, Gabriel”.

“Cô quá gầy”, anh ta trầm giọng nói.

Câu nói lấy đi tất cả sự tập trung ở Carrie, nhưng cô cố gắng để rũ bỏ trạng thái mơ màng. “À”, cô mạnh miệng. “Em đành khiến mọi người thất vọng thôi. Kể cả em có ăn nhiều gấp đôi, em cũng không thể lên cân. Thiết kế của cơ thể em không cho phép được béo”.

“Mọi người sẽ nghĩ con bé đang tự hào về chuyện đó”, Maggie rên rỉ. “Còn chút enchilada nào nữa không vậy?”

“Hết rồi”, Lars nói.

“Em sẽ ăn hết phần của em chứ?” Chị ném ánh mắt thêm thuồng vào phần thức ăn hầu như không được đụng đến của Carrie.

“Phải, cô ấy sẽ ăn hết”, Gabriel nói, trao đứa bé cho Maggie và bao phủ cả cái bóng của mình lên người Carrie.

Anh ta đang tán tỉnh cô, có lẽ, chỉ có lẽ thế thôi, nhưng cô có thể đá lông nheo với anh ta chút ít. Có hại gì đâu?

“Nếu tôi làm thế anh sẽ cho tôi cái gì?”

Anh ta quá gần cô. Maggie đứng dậy, bỏ lại chiếc đĩa đã hết bay, Gabriel ngồi vào chỗ chị

vừa để trống, bên cạnh Carrie, “Món trắng miệng”, anh ta đáp.

Carrie cứ thế đắm đắm nhìn anh ta, đủ các thể loại hình ảnh nhảy múa trong đầu, song những viên kẹo bi không hề xuất hiện. Cô định nói, rồi lại thôi, đẩy chiếc đĩa vẫn còn đầy ra xa, đẩy luôn trái tim trống rỗng ra xa khỏi cô. “Không phải cho tôi. Tốt hơn tôi nên về nhà. Đường sá trơn trượt và lò sưởi nhà tôi hẳn giờ cũng tắt rồi”.

“Nghỉ lại đây đi”, Lars đề nghị. “Không an toàn nếu em lái xe một mình trong đêm với tình hình đường sá thế này đâu”.

“Các đường ống nhà em sẽ đóng băng, và em không đủ sức chi trả cho thợ sửa ống nước thêm nữa. Xe của em có thể đương đầu. Đừng lo cho em, Lars. Em sẽ ổn thôi”.

“Anh lo lắm, Carrie à. Tất cả bọn anh đều lo”, Lars nghiêm túc nói, tì người lên chiếc bàn chắn giữa bọn họ.

“Đúng vậy”. Lời nói tuy ngắn, và sống sượng, nhưng nỗi đau lộ rõ và bất cứ ai cũng có thể nhận ra. Cô không xứng đáng với sự quan tâm của họ.

“Ít nhất cũng để anh theo em về và đảm bảo em đến nơi an toàn..

“Không”.

“Gabriel có thể đi theo em”, Maggie đề xuất, tiếp tục nhìn con gái để tránh cái trừng mắt của Carrie. “Cậu ấy có thể đảm bảo lò sưởi nhà em tiếp tục hoạt động trước khi cậu ấy đi”.

“Không”, cô lặp lại. “Em có thể tự lo, và mọi người cũng biết rõ điều ấy”. Cô đứng dậy, không nhìn vào ánh mắt sầm kiên định của Gabriel. “Nhưng ngày mai nếu anh muốn đến và xem xét công việc. ...”

“Tối nay phù hợp với tôi hơn”, anh ta nói.

Cô nghĩ anh ta đã bỏ lỡ màn chuyển cảnh ban nãy rồi. “Vì sao?” Cô thẳng thừng.

“Bởi vì ngày mai tôi phải làm xong một bức tượng và bắt tay khắc bức khác, tôi đã hứa với Lars sẽ mang các thứ đến nhà thờ giúp anh ấy, và tôi muốn kiểm tra xe của tôi nữa. Chỉ có thể là tối nay hoặc tuần sau”.

“Vậy tuần sau cũng sẽ ổn....”

“Thôi đi mà, Carrie”, Maggie nói. “Người đàn ông này muốn đến tối nay, vậy cứ để cậu ta đến tối nay đi em”. Maggie năn nỉ.

Cô chỉ có thể bất lực trong loại trường hợp lộn xộn thế này. Lars và Maggie là những người tốt bụng nhất thế giới, nhưng câu thành ngữ “người Thụy Điển ngoan cố” có lẽ từ hình tượng của họ mà ra. Và nếu nói thẳng thì cô không chắc muốn lái xe trên bề mặt trơn trượt của con đường quanh co dài dằng dặc hay không. Phần dẫn động vẫn chạy đều và rất ổn, nhưng khi tất cả mọi thứ bị đóng băng thì nói trước được gì.

“Được rồi, em sẽ không tiếp tục tranh cãi”, cô mệt mỏi nói. “Tất cả những gì em muốn làm là về nhà và lên giường đi ngủ. Nếu mọi người cứ khẳng khẳng là em sẽ an toàn nếu để Gabriel theo em thì em cũng không cản được, dù không cần thiết. Nhưng em mệt lắm, em không muốn kéo Gabriel đi khắp nhà trong cơn bão tuyết để chỉ chỗ nào cần sửa chữa. Anh ấy có thể đi theo em, đảm bảo em yên ổn vào nhà rồi trở lại đây. Hài lòng chưa ạ?”

“Rồi”, Lars nói. “Cứ lấy chiếc pickup của tôi mà đi, Gabe. Cô nàng đó tuy già nua và gỉ sét nhưng có thể chạy như một chiếc xe hàng đầu, và cậu sẽ không cần đến phần dẫn động trong một đêm như thế này đâu”. Anh quay sang Carrie. “Còn em thì hãy ngồi xuống, dùng ít đồ tráng miệng và một tách cà phê trước khi đi đi nào”.

Một phần trong cô sẵn sàng chết vì cà phê, nhưng cô càng trì hoãn thì càng phải biểu diễn trong vở kịch ghép đôi lộ liễu của vợ chồng Swensen. Hơn nữa, cô đã kiệt sức. Cô cần được ngả lưng lên chiếc giường của mình càng nhanh càng tốt. Và chấp nhận sự giúp đỡ của Gabriel là cách duy nhất để cô được về nhà trong thời gian ngắn nhất.

“Không cà phê, không tráng miệng”.

“Không cà phê sao?” Lars nói theo, quá choáng. “Vậy một chút rượu sherry nhé? Thứ gì đó cho em ấm người”.

“Một nụ hôn chúc ngủ ngon”, cô nói, nghiêng người qua bàn và hôn lên gò má vạm vỡ của anh. “Thế là em lấy được cả hai từ anh rồi”, cô thì thầm vào tai anh.

Lars trông không có chút gì là tức giận. “Đừng làm cái việc anh không làm”.

Gabriel đi theo cô ra ngoài phòng khách, chùm chìa khóa của Lars nằm trong tay anh ta, vẻ mặt không sao đọc nổi. Cô tự khích lệ bản thân, đợi anh ta bình luận vài câu, nhưng anh ta im

lặng, cái bóng bao phủ lấy cả người cô. Anh ta không giúp cô mặc áo khoác. Quả là một hành động khôn ngoan. Cô đã ở sẵn trong tâm trạng tệ hại, phải chấp nhận giúp đỡ trong khi cô mới là người chìa tay giúp mọi người, và nếu anh ta ngu ngốc mà lo lắng quá mức cho cô, cô sẽ đá vào mũi anh ta. Cô hiếm khi nói khó nghe dù chỉ một từ với người khác trừ bản thân.

Nhưng anh ta im lặng, cũng không thử chạm vào cô, chỉ đơn giản chờ cô mặc áo khoác. Cô nhủ thầm có khi cô đang mắc chứng hoang tưởng. Anh ta không biết gì về cô và vô số các vấn đề của cô. Không một ai biết hết mọi vấn đề của cô, hoặc độ sâu của những tổn hại cô đã gây ra. Không một ai cần biết. Lương tâm của chính cô bị trừng phạt là đã đủ rồi.

“Anh không cần làm thế, anh biết đấy”, cô nói. “Lars và Maggie che chở tôi quá mức cần thiết. Từ khi mười sáu tuổi tôi đã lái xe trên những con đường này, thường xuyên không sử dụng phần dẫn động hay những bánh xe đi trên tuyết”.

“Họ quan tâm đến cô”.

“Hơi nhiều một chút, nếu anh hỏi tôi”.

“Tôi không biết là mình lại được thắc mắc cơ đấy”, Gabriel nói.

Thật vô ích khi đi tranh luận. “Con đường dẫn thẳng đến nhà tôi, hình dung con đường rất đơn giản, trừ phi anh mất khả năng định hướng”.

Một vẻ khác lạ xoẹt qua mắt anh ta. “Tôi không biết”, anh ta nói đơn giản.

Cô không dừng lại để xem xét những ý khác trong lời nói đó. “Ừm, tôi nghĩ anh sẽ tìm ra tối nay thôi, phải vậy không? Anh có nhiều kinh nghiệm lái xe trong mùa đông chưa?”

“Tối qua”, anh ta nói, dấu vết của một nụ cười mờ nhạt cong lên trên miệng anh ta.

Chúa tôi, cô yêu khuôn miệng đó. Ngay lập tức cô dẫn cái ý nghĩ ấy xuống. “Không đủ cho một giấy chứng nhận”.

“Do may mắn. Tôi sẽ ổn thôi”.

“Tôi không muốn phải kéo anh lên khỏi một cái rãnh khác nữa đâu đây. Có lẽ tối nay anh nên ở yên trong nhà”.

Anh ta túm lấy cánh tay cô. Sai lầm lớn, cô nghĩ. Cô thích cảm giác bàn tay anh ta trên cánh tay cô, mạnh mẽ, chở che đầy sức ép mà không hề áp bức. Cô sẽ không để người khác chở cho cô, cô quá bận rộn để chở bọn họ. Nhưng Chúa ơi, cảm giác đó thật tuyệt, dù chỉ trong một khoảnh khắc, cô đã lạc mất bản thân.

“Tôi nghĩ”, anh ta nói, “chúng ta nên ngừng tranh cãi và khởi hành trước khi con đường bắt đầu trở nên khó đi. Hay là cô đổi ý, quyết định ở lại đêm nay?”

“Tôi không đổi ý”. Anh ta vẫn không rời tay khỏi cánh tay cô, và cô cũng không có ý định giải thoát bản thân. “Hy vọng tôi đã nói rõ, anh ở trong xe cho đến khi tôi an toàn vào nhà rồi lái thẳng về”.

Anh ta không trả lời. Thay vào đó, anh ta mở cánh cửa, để luồng không khí ẩm ướt và băng giá tràn vào. “Đi thôi”, anh ta nói.

Và vì bàn tay ấm áp, khỏe mạnh của anh ta vẫn siết lấy bắp tay cô, cô buộc phải đi theo anh ta.

Gabriel lái xe từ tốn, theo sau cô trên con đường đóng băng khi gã suy tính hướng hành động. Gã mừng khi nhìn thấy vài dấu hiệu giận dữ nơi cô. Gã bắt đầu nghĩ tới cô như một vị thánh của Angel Falls. Một tổ hợp chết tiệt, gã nghĩ thầm với nụ cười chua chát. Một vị thánh, và một thiên thần gãy cánh. Gã là người được cho ở phe cái thiện, không phải sao?

Gã không chắc về bất cứ chuyện gì thêm nữa. Có lúc gã cảm giác bản thân như Gabriel Faleoni, tự nhiên và thân thuộc bên trong một cơ thể xa lạ, một trí não xa lạ. Emerson Wyatt Macvey III cứ như một giấc mơ, một nhân vật gã đã đọc được trong một cuốn sách. Không phải một cuốn sách hay, nếu nói thêm. Một trong những cuốn tiểu thuyết sầu muộn chôn vùi hoài bão mà gã phải vẫy vùng trong suốt một cuộc đời đã qua đi.

Gã tập trung vào ánh đèn đỏ phát ra từ đuôi xe phía trước gã. Lars nói đúng, chiếc xe bám trên con đường đóng băng khá tốt. Gã phát hiện gã lái xe rất giỏi trong những tình huống xấu. Gã tự động liếc nhìn má phanh, dùng một lực ép vừa đủ lên chân ga, và mất một lúc để ngưỡng mộ kỹ năng thành thạo của mình. Rồi ngay lúc đó, gã bắt đầu lại đạp phanh, và lần này vượt xa mức xử lý chính xác, đầu tiên là văng theo một hướng và rồi sau đó là theo một hướng khác trên con đường vốn đã khó đi.

Gã cố gắng kéo chiếc xe khỏi cú xoay tròn, đưa nó trở lại trên con đường thẳng và hẹp, hai

lòng bàn tay gã dầm mồ hôi, và những lời chửi rửa lấp đầy cả bầu không khí. Tại sao gã không nhớ? Gã sở hữu tất cả mọi loại tài năng mà gã chưa bao giờ biết chúng từng tồn tại, nếu gã chỉ cần nhớ sử dụng các bản năng chứ không phải cái đầu của gã. Nếu Emerson nghĩ đến chuyện lái xe trên những con đường như cơn ác mộng thì hẳn sẽ kết thúc trong một cái rãnh. Nếu Gabriel tập trung vào người phụ nữ đang ở phía trước gã và để mặc tay và chân, chứ không phải tâm trí vào việc lái xe, gã sẽ ổn.

Gã theo cô suốt con đường dài quanh co đến căn nhà tối om, nhìn cô tắt máy, vẫy chào tạm biệt trong ánh đèn pha của xe gã và đi về phía cánh cửa với sự linh hoạt giả tạo. Gã biết cô mệt thế nào, gã có thể nhìn thấy những vằn máu li ti bên trong đôi mắt xanh dương, vết tái nhợt của nước da, và thậm chí chút run rẩy yếu ớt trên đôi bàn tay cô. Gã cũng có thể thấy khói không còn bốc lên từ chiếc ống trên nóc nhà.

Gã đợi cho đến khi đèn trong bếp sáng lên, rồi rút chìa khóa và theo sau cô.

Cô đang đứng ở cửa nhà bếp, tròn mắt nhìn gã. “Tôi tưởng tôi đã bảo anh về nhà rồi”.

“Vậy sao cô lại đứng ở cửa?”

“Tôi biết không thể tin anh”.

“Chắc chắn là cô có thể, Carrie ạ”, gã nói. “Tôi ở đây để thấy cô bình yên về đến nhà, và đây là điều tôi sẽ làm. Giờ sao cô không để tôi vào xem cái lò thay vì đứng đây cho không khí lạnh càng tràn nhiều hơn vào trong nhà?”

Điều đó hợp lý, nhưng biểu hiện trên mặt cô cho gã thấy rõ rằng cô đang nghĩ khác. Gã tự quyết định, nhẹ nhàng đẩy cô vào và đóng cánh cửa lại sau lưng gã.

Căn bếp lạnh băng. “Sao cô không pha cho tôi một chút cà phê trong khi tôi đốt lại lò?” Gã nói.

“Tôi không thể”.

“Vì sao không?”

“Tôi đã kiểm tra rồi. Nước bị đóng đá”.

Cô là người mạnh mẽ, nhưng lúc này giọng cô đã hơi rạn nứt. Gã muốn kéo cô vào vòng tay,

sưởi ấm cơ thể mảnh khảnh, rã rời của cô. Gã dẫn tay vào túi quần để giữ mình khỏi chạm vào cô.

“Tôi sẽ giải quyết lò sưởi trước”, gã nói. “Cô hãy vào phòng khách và kiểm cái gì bọc người lại trong lúc tôi làm việc, tôi sẽ xem có thể làm gì với đường nước”.

“Anh là thợ sửa ống nước à?” Cô hoài nghi hỏi.

“Nếu các đường ống chưa bị vỡ, thì ai cũng có thể rã đông nước đá và tôi không nghĩ nó bị đóng băng lâu đến vậy”.

“Anh là người đàn ông của những năng khiếu tiềm ẩn”, cô gượng nói nhưng vẫn ngoan ngoãn đi theo gã.

“Tôi biết”, gã nhún nhó đáp.

Gã suýt bảo cô bật radio. Phải có thứ gì giúp xao nhãng khỏi những vụng về thành linh tấn công. Còn một ít than hồng sót nơi đáy chiếc lò tráng men xanh. Gã hà hơi thổi và khuấy nhẹ lớp tro, mở cửa gió lò vừa đủ và thả vào một lượng nhỏ chất đốt. Trong chốc lát, ngọn lửa bùng lên, liếm trọn những khúc gỗ phía trên.

“Anh rất thành thạo”, Carrie nói. Cô ngồi co lại trên chiếc sô-pha gã đã ngủ tối hôm trước, quấn mình trong chiếc chăn đã giữ ấm cho gã. Đó là một sự xao nhãng nguy hiểm và mãnh liệt khiến gã như bị nung trong ngọn lửa. “Đa số mọi người đều không hiểu nguyên lý hoạt động của lò sưởi dùng gỗ”.

“Tôi biết một chút kiến thức thông thường”, gã lên tiếng. Không, thực ra mày không hề biết, trí óc của gã phản đối. Nếu mày biết, mày sẽ không lảng vảng gần cô ấy. Hoặc ít nhất mày cũng sẽ không có những ý nghĩ mà mày đang có trong đầu. “Cô có máy sấy tóc không?”

Carrie nhăn mặt. “Đang bận phá băng cho đám ống dưới bồn rửa bát. Nghe này, anh không phải bận tâm đâu. Tôi có thể xử lý ngay khi tôi ấm người. Tốt hơn hết anh nên về trước khi đường sá trở nên xấu hơn”.

“Nhận giúp đỡ của người khác thì chết phải không?”

“Tôi không nhờ anh. Tôi có thể tự thu xếp ổn thỏa”. Cô rùng mình, mặc cho nhiệt độ căn phòng tăng lên nhanh chóng, và tấm chăn sáng màu đã bọc quanh người.

“Tôi chắc chắn cô đủ khả năng. Nhưng cô đã giúp tôi hôm qua. Tôi không thích mắc nợ ai bao giờ”. Đó là điều hợp lý nhất gã có thể thốt ra. Cô không cho ai giúp đỡ. Nhưng cô có thể cho phép nhu cầu trả nợ sông phẳng của người ta.

“Thôi được rồi”, cô nói với tiếng thở dài. “Nếu điều đó khiến anh cảm thấy thoải mái”.

Mất nhiều thời gian để nước lưu thông hơn gã tưởng. Khi sức nóng từ lò sưởi trong phòng khách len lỏi vào nhà bếp, đôi tay gã bắt đầu thoát khỏi tình trạng tê cứng, cuối cùng gã cũng được thưởng cho tiếng xè xè, rồi đều đặn hơn của dòng nước chảy ra từ chiếc vòi.

Tình trạng của nhà tắm kể bên còn tệ hơn. Lúc gã cho nước chảy lại qua khắp nhà, gã cảm thấy rã rời, bồn và đói. Gã rửa tay và mặt qua loa rồi hướng thẳng về phía phòng khách.

Cô đang thiu thiu ngủ trên ghế sô-pha, mái tóc dài vàng óng xoa quanh gương mặt xanh xao, bàn tay vẫn nắm chặt lấy chiếc chăn bọc quanh người. Gã nhẹ nhàng thêm củi vào lò, cho lửa nhỏ xuống, rồi ngồi xồm bên cạnh ngắm nhìn cô.

Cô không mở mắt. “Đừng”, cô nói, đôi môi hầu như không cử động, âm thanh nhẹ đến mức gã cứ nghĩ là do tưởng tượng.

Nhưng không phải. “Đừng cái gì?”

“Đừng nhìn tôi như thế”. Lần này cô mở mắt, nhìn chăm chăm gã với sự dạn dĩ gã thừa biết là giả tạo. Cô sợ gã, và gã thì không hình dung nổi căn nguyên.

“Như thế nào?”

“Tôi không có nhu cầu. Tôi không phải người anh cần mỗi khi đi ngủ mát. Tôi không phải đối tác chung giường tiện lợi, hay thậm chí bạn tình một đêm. Tôi đã lên kế hoạch cho đời mình, đó là cuộc sống độc thân. Đừng nhìn bề ngoài rồi vội kết luận”.

“Ai nói tôi đang gạ gẫm?” Gã gặng hỏi bằng chất giọng trầm quen thuộc, bất động.

Mặt cô ửng đỏ. “Tôi xin lỗi”, cô tắc nghẹn nói. “Tôi nghĩ người vội kết luận là tôi mất rồi”.

Gã nên đứng dậy, nói điều gì đó thân thiện và ra về. Và gã biết gã sẽ không làm thế. Có lý do

để cô cảnh cáo gã tránh xa cô ra, và không phải vì cô sợ gã, chính bản thân cô mới là đối tượng khiến cô e sợ.

“Không”, gã nói. “Không phải mỗi em đâu”. Và gã cúi xuống chạm môi mình vào môi cô.

Chương 7

Trời trong trẻo sớm chủ nhật yên ả ló dạng, làn hơi ấm làm tan chảy lớp băng tuyết ương ngạnh bám trên mặt đất Minnesota kể từ lễ Tạ ơn. Gabriel đến nhà thờ Tin lành Messiah với gia đình Swensen, tất cả bọn họ đều kì cọ, chải chuốt, và ăn mặc thật bảnh bao. Gã phải dùng tạm các thứ chứa trong chiếc túi du lịch. Không có những bộ comple của Ý, không áo vest cắt may đắt tiền, thậm chí không có nổi một chiếc quần kaki phù hợp. Rõ ràng ý tưởng về quần áo lịch sự của Gabriel Falconi chỉ là một chiếc quần jean không vá víu và một chiếc áo sơ mi sạch sẽ bằng vải bông mà thôi.

Gã đã cố gắng một chút, thậm chí thử là phẳng một thứ trong số chúng, nhưng có vẻ chút ít nghệ thuật nội trợ thôi cũng đã vượt quá khả năng của Gabriel đáng mến rồi. Gã huýt sáo, cố tập trung vào những tình tiết ngắn nhưng hài hước của bộ sitcom^[1] gia đình Swensen xem tối qua, nhưng vô ích. Bàn tay gã lỏng ngóng khi cố điều khiển cái bàn là, và không chỉ bất lực khi kháng cự sự phân tâm mà còn biến nó thành thảm họa.

[1] Situation comedy hay hài kịch tình huống: Một chương trình tivi hài hước với những nhân vật cố định xuất hiện trong những tình huống khác nhau ở mỗi tuần.

Làn môi Carrie có vị tuyệt hơn bất cứ thứ gì môi gã từng chạm vào. Chúng mềm mại, ngoan ngoãn và lảng lạng cướp đi sự tự chủ của gã khi gã lướt môi mình lên đó, dù nụ hôn không sâu như gã khao khát, dù gã không đẩy cô ngã xuống chiếc ghế, sưởi ấm cơ thể lạnh lẽo của cả hai bằng ngọn lửa hùng hực cháy trong lòng ngay lần đầu gặp cô.

Nhưng gã không làm thế. Gã bút ra mà không nói một lời, để lại cô đăm đăm ánh mắt theo gã trong sự kinh ngạc đến chết lặng. Gã đã rời bỏ cô trước khi cô kịp trấn tĩnh.

Gã đã lái xe quay về trên con đường phủ băng, nghĩ về cảm xúc từ đôi môi cô. Ký ức đó thật ngắn ngủi trong suốt ba mươi sáu giờ vừa qua. Và nó lên đến đỉnh điểm bằng vết cháy sém lớn hình tam giác trên chiếc sơ mi tử tế nhất của gã.

Sau đó gã đầu hàng, đành cam chịu những vết nhăn nhúm, nhưng vẫn ngu ngốc đến mức hỏi mượn Lars một chiếc cà vạt. Lars đã nhìn gã như một gã điên song vẫn đưa cho gã một

chiếc cà vạt bản nhỏ nhả nhận sẽ rất quen thuộc với Emerson nhưng lại như đang bóp cổ Gabriel.

“Giờ còn ai đeo cà vạt đi nhà thờ nữa đâu, Gabe” Lars hiền lành nói khi gã đưa trả. “Cậu sẽ không xúc phạm ai. Trong mắt Chúa không có gì là khác biệt, và cũng chẳng ai quan tâm”.

Gabriel nghĩ đến đôi mắt như đá lửa của Augusta. “Anh sẽ ngạc nhiên cho xem”, gã rầu rĩ nói.

Giờ thì gã đang đứng bên trong nhà thờ, quan sát cả giáo đoàn trong khi những đứa bé nhà Swensen thì thầm và đánh nhau, và gã phải tạ ơn Chúa vì ít nhất hôm trước gã cũng được nhìn qua nơi này khi gã giúp Lars dựng cảnh Chúa giáng sinh.

Nó không giống với bất cứ nhà thờ nào trong ký ức của gã. Khi gã còn bận tâm đến chuyện đi lễ, gã thường xuyên đến Saint Barts tọa lạc ở đường Năm mươi đại lộ số Năm, một nhà thờ cũ, tao nhã được mở cho tất cả những người đứng đắn. Gã có cảm giác đôi mắt mà gã đang dùng để nhìn đây còn quen hơn với sự phô bày và những nghi thức long trọng cùng những tấm kính rực rỡ sắc màu. Nhà thờ Tin lành Messiah trông rất giản dị, vững chãi với các hàng ghế dài bằng gỗ thích, gồ sồi, và cây thánh giá khổng lồ bằng bạc treo phía trước nhà thờ. Chiếc organ được đặt lên trước, và trên đỉnh là một cái chuông đầy rơm trông có vẻ thô sơ, những con bò khắc gỗ xinh đẹp của Lars, và thiên thần đầu tiên.

Augusta hạ cánh trên phần mái thu nhỏ, hai cánh tay dang rộng, gương mặt nghiêm nghị đầy phán xét. Gã khá băn khoăn khi đặt bà ta ngay ở đây. Thiên thần thứ hai trông thân thiện hơn, một thanh niên trẻ với mái tóc xoăn vàng cùng gương mặt yếu đuối. Gã không biết hình ảnh cho thiên thần đó đến từ đâu. Bên ngoài, anh ta rất gần với quan niệm truyền thông về các thiên thần, như các chàng trai xinh xắn, thanh khiết với đôi cánh trải rộng. Và chỉ khi quan sát kĩ hơn người ta mới có thể nhận ra nỗi sợ hãi trong đôi mắt to, trống rỗng ấy.

Bức tượng Mary và Joseph của Lars đặt ở khung cửa sổ phía sau, họ đã bắt đầu chuyến hành trình tới Bethlehem^[2] cùng với một con lừa, Lars đã kể với gã như vậy. Gabriel muốn cười nhạo trước ý tưởng ấy. Nhưng thay vào đó, gã thấy mình đang xúc động một cách kì quặc.

[2] Một thị trấn gần Jerusalem của Palestine, là thánh địa của Cơ đốc giáo vì được coi là nơi chào đời của chúa Jesus.

Không có cách nào để gã có thể thoát khỏi việc đi nhà thờ ngày hôm nay, trừ phi gã xin được chỉ thị của Giáo hội gần đó nhất. Sự sùng đạo công khai của nhà Swensen và tất cả mọi người gã gặp ở Angel Falls khiến gã cảm thấy cực kỳ không thoải mái. Nhưng ít nhất họ cũng không cố áp đặt và không mất hàng giờ để cường điệu huênh hoang. Niềm tin của họ đơn giản như một phần của cuộc sống, như việc đi mua sắm, lái xe và ăn uống vậy.

Hơn nữa, gã cố tình tránh xa Carrie Alexander suốt ngày hôm qua. Gã muốn cho cô thời gian để nghĩ về nụ hôn, xem phản ứng của cô ra sao. Và gã cũng muốn cho mình thời gian để kiểm soát ham muốn thất thường của bản thân.

Gã dành cả ngày ở xưởng của Lars, hoàn thiện bức tượng Augusta, và điêu khắc chàng thiên thần trẻ tuổi. Ít nhất Lars cũng không nhìn thấy nét tương đồng bí ẩn nào trên gương mặt hoàn hảo của vị thiên thần này.

Tin tức về chiếc xe của Gabriel không mang nhiều khách lệ. Steve đã đăng hăng, âm ừ lẩm bẩm về những sai lệch và các xy lanh chính - những cụm từ vô nghĩa với Gabriel, nhưng mấu chốt ở chỗ không có tiến triển gì đối với gã. Và dù muốn hay không thì ít nhất cũng phải mất thêm một tuần chờ đợi nữa.

Vẫn còn một lựa chọn, gã nghĩ. Gabriel không có nhiều tiền, nhưng gã sở hữu một thẻ tín dụng vàng^[3], phép màu thực thụ. Gã không có cơ hội kiểm tra hạn mức tín dụng, nhưng có thể thu xếp một chuyến bay đến New York và trải nghiệm một tháng trên trái đất theo cái cách gã đã dần trở nên thân thuộc.

[3] Loại thẻ có hạn mức tín dụng lớn hơn thẻ thông thường, chỉ được cấp cho những người có thu nhập cao và ổn định.

Không hiểu sao ý tưởng ấy không đặc biệt lôi cuốn gã. Không lôi cuốn khi gã nghĩ vẫn có một cơ hội chết tiệt, xin thứ lỗi vì cách diễn đạt, để tự mình chuộc lỗi, sửa lại những sai lầm khó hiểu mà Augusta cứ nhất quyết bắt gã chịu trách nhiệm, và coi như đi qua được trạm trung chuyển linh hồn. Không, gã sẽ không bị quay chín ở một nơi nào khác, và gã nên tận hưởng chuyến ghé qua ngắn ngủi ở trái đất này của gã.

Và gã quả thực đã tận hưởng. Căn phòng bên dưới mái hiên của nhà Swensen vừa lạnh vừa khô, chiếc giường thì hẹp và vụng vọ, thức ăn thì đơn giản và đầy chất béo. Ấy thế mà trên chiếc giường chật hẹp đó, bên dưới tấm chăn của Carrie Alexander, gã đã ngủ một giấc ngủ ngon lành nhất trong đời. Thức ăn có vị cũng tuyệt hơn, và chẳng phải gã không cần lo lắng về cholesterol nữa sao. Thêm vào đó bơ và kem có vị ngon không sao cưỡng nổi.

Nhưng không gì có thể sánh với làn môi của Carrie Alexander. Gã đã nhìn thấy cô đang ngồi trong dàn hợp xướng, mặc chiếc áo choàng màu xanh dương, gương mặt thanh thản và yên bình. Lại trông giống một vị thánh, gã ảo não nghĩ. Gã sẽ không muốn vấy bẩn người thuộc giới thánh thần. Rồi sau đó chẳng thể yên thân với những quyền lực đang giám sát gã. Và chuyện này chắc chắn làm gã bị gửi thẳng đến địa ngục, có lẽ sẽ không phải chờ cho tới tận đêm Giáng sinh.

Gã nên hỏi nhiều hơn khi ở trạm trung chuyển, gà nghĩ và theo đoàn người nhà Swensen xuôi theo lối đi chính giữa để lấy chỗ ngồi gần hàng ghế đầu. Gần với dàn hợp xướng. Liệu gã có bị lưu đây đến một nơi nào khác mà không có chút hy vọng được tha bổng nào không? Hay gã đã hết thời gian để thể hiện thái độ cư xử tử tế? Cho nợ để ít nhất cũng được cố gắng mà cũng không được sao? Có lẽ nhiệm vụ của gã là phải quên đi triệt để sức ảnh hưởng mạnh mẽ của Carrie đối với gã.

Khốn thật, đời trước gã chưa hề bất lực đến vậy! Thật không công bằng khi gã bị gửi trả lại để bù đắp cho tất cả những hành động sai trái đổ cho gã. Theo trí nhớ, gã không tốt hơn cũng chẳng tệ hơn kẻ đi kề bên.

Nhưng chuyện này chưa xong với gã. Gã ngồi xuống chiếc ghế dài cạnh Harald nhỏ bé, và một lát sau Gertrude Hansen ngồi xuống ngay bên cạnh gã. Không sao dò được đôi mắt bà dưới chiếc kính dày cộp.

“Buổi sáng tốt lành”, gã thăm thì, nghĩ rằng một cuộc nói chuyện nho nhỏ trước buổi lễ chắc chắn được cho phép trong nhà thờ này.

Nhưng rõ ràng không được phép với Gertrude. Miệng bà mím lại chê trách, và gã ước gì đã đeo một cái cà vạt. “Buổi sáng tốt lành”, bà đáp. “Cậu đang nghĩ gì thế?”

Những ý nghĩ ham muốn về một thành viên trong dàn hợp xướng, gã muốn nói với bà như vậy. “Tôi đang thán phục nét mộc mạc của nhà thờ”, gã thì thào.

“Thật sao?” Ánh mắt Gertrude cực sắc bên dưới lớp kính dày. Bà đưa bàn tay có tuổi của mình ra và vỗ nhẹ lên tay gã. “Chúng ta rất vui vì cậu đã ở lại đây, Gabriel ạ”.

Không vui đâu nếu bà biết điều tôi thực sự đang nghĩ, gã ngẫm, mỉm cười với bà và nhìn về phía trước, và nhận ra ánh mắt gã đang hướng thẳng vào đôi mắt Carrie.

Nếu cô nhớ tình cảnh lần cuối nhìn thấy gã, thì chắc cô đã quăng nó ra khỏi đầu. Quý thật, đương nhiên là cô phải nhớ. Thần trí gã khẳng định chắc chắn cô gần như không được hôn đủ. Dẫu vậy, cô rõ ràng cũng loay hoay lau chùi ký ức đó, ánh mắt cô trong veo và lơ đãng, gần như ánh mắt bao dung của một người mẹ.

Gertrude ngồi bên cạnh gã, có vẻ phù hợp để làm mẹ gã. Gã không định chấp nhận người phụ nữ trong dàn hợp xướng kia. Gã cũng không định gửi đến cô những thông điệp dành cho người lớn từ chỗ ngồi của gã trong giáo đoàn này, không thể với Gertrude một bên và Harald nhạy cảm một bên. Trong một lúc gã đơn giản nhìn cô không rời, và đôi mắt gã nói, “để sau”.

Cô chớp mắt, giật mình khỏi trạng thái phăng lạng của mình. Trước khi cô có thể phản ứng, tiếng organ vang lên, mọi người lục tục đứng dậy, và họ đang chìm ngập trong bài “Wachet auf”^[4].

[4] Một tác phẩm cho dàn hợp xướng nhà thờ của Johann Sebastian Bach.

Nếu gã lo lắng cô sẽ thử chạy trốn khi buổi lễ kết thúc thì điều đó là không cần thiết. Cộng đồng người Scandinavi ở Angel Falls không để một buổi lễ trôi qua mà không kèm theo ăn uống. Ngay lập tức sau khi đi lễ xong gã đã được tiếp tế liên tục với cà phê và loại bánh ngọt mỏng dính có vị tuyệt vời được gọi là kringle khi gã được giới thiệu với nhà Larsen, Swensen, Hansen, Johannsen, Rasmussen, và tất cả các “sen” mà toàn bộ họ được thừa kế cái chữ ấy.

Gã biết cô đang đứng đằng sau gã trước khi gã nhìn thấy cô. Ngay cả khi gã đang gượng gạo duy trì một cuộc nói chuyện với mục sư Krieger dịu dàng và hơi mù mẫm, gã cũng có thể cảm nhận được sự hiện diện của cô qua quần áo và làn da gã như một cơn gió nhẹ mùa xuân. Gã sẽ không bao giờ được cảm nhận làn gió xuân thêm nữa, gã nghĩ trước khi quay lại, và đột nhiên một đợt sóng đau đớn quá mạnh vào gã. Gã thích được cảm nhận làn gió xuân mơn man trên da, với Carrie ở bên.

“Anh rất tài năng”. Cô nói khi gã quay lại nhìn cô.

Cô đã cởi bỏ chiếc áo trùm xanh dương, và đang mặc một chiếc váy không rõ hình thù. Gã tự nhiên phát hiện gã đang thắc mắc chính xác loại hình thù nào cô có bên dưới đó, và rồi kìm lại. Gã vẫn ở trong nhà thờ, ngay cả khi buổi lễ đã kết thúc. Gã ít nhất cũng có thể cố gắng duy trì lối cư xử của bản thân. “Tôi sao?” Gã nói, cố chống lại ham muốn được chạm những ngón tay vào miệng cô.

“Những thiên thần. Tôi yêu cả hai. Thật khó mà tin nổi còn người tài như Lars. Tôi nghĩ anh hẳn đã được trao tặng tài năng đó từ thiên đường”.

Lần này gã đã quen dần, kỳ quặc thật, lời tuyên bố ngẫu nhiên chẳng có nghĩa lý gì với bất cứ ai ngoài gã. Thậm chí gã cũng không bị ghen miếng bánh ngọt vừa nuốt. “Mấy ống nước nhà cô thế nào rồi?”

“Vẫn ổn. Tối thứ sáu tôi không có cơ hội cảm ơn sự giúp đỡ của anh”. Cô nói bình tĩnh, không hề lảng tránh ánh mắt gã.

Hai người có thể chơi trò này. “Không có gì”, gã đáp.

Gã được thưởng chút sắc hồng trên gò má xanh xao của cô. “Ai đã ở trong tâm trí anh khi anh khắc thiên thần thứ hai vậy?” Cô nhanh chóng thay đổi chủ đề. “Anh ta thật sự trông rất quen, và tôi vẫn không thể nhớ ra đã gặp ở nơi nào”.

Cơn bức bối bất chợt xuyên xuống tận xương sống gã. Cả hai thiên thần trông đều quen thuộc với gã, và gã không hề biết hình mẫu đã đến từ đâu. Dù nó có nhảy ra từ chỗ nào, nó cũng đã bỏ qua trí óc tỉnh táo của gã một cách tuyệt đối. “Tôi không biết nữa. Tôi thực sự không chủ định việc mình sẽ làm, tôi chỉ bắt tay làm thôi”. Xác thực hơn những gì cô có thể nhận ra, gã nghĩ.

“Đương nhiên tôi nhận ra Gertrude, và tôi nghĩ anh thật thông minh khi nhìn xuyên qua vẻ cận thị ngọt ngào của bà. Bà thích tỏ ra duyên dáng và đàng trí, nhưng bên dưới cặp kính dày là một người phụ nữ khá ghê gớm đấy”.

“Cái gì?” Âm thanh từ giọng nói bị sốc của gã đã khiến vài cái đầu quay lại, và gã ngay lập tức hạ giọng xuống. “Cái gì cơ?” Gã lại gặng.

“Gertrude. Thiên thần đầu tiên của anh giống hệt bà ấy mà không đeo kính, đương nhiên rồi. Đừng bảo với tôi là anh không nhận ra nhé”.

“Bà ấy đâu?” Gã khàn khàn hỏi.

“Tôi nghĩ bà đã đi về cùng với nhà Milsom rồi. Bà để lại thứ gì đó cho anh ở chỗ Lars”.

“Tôi cũng đoán thế”, gã nói, cảm giác run rẩy đến khác thường.

“Anh vẫn còn hứng thú với mấy việc ở chỗ tôi chứ?”

Phải mất một lúc gã mới gom đủ sự tập trung, “Sao?”

“Tôi vừa hỏi anh có còn hứng thú làm mấy việc mọt cho tôi nữa không?” Cô kiên nhẫn lặp lại, hai má vẫn ửng hồng.

Gã biết cô đang làm gì. Cô đang cố chứng tỏ cho gã và bản thân rằng cô không bị ảnh hưởng bởi sự hiện diện của gã. Cô có thể đối xử với gã một cách thân thiện xa cách như với tất cả mọi người.

“Cô có nghĩ đó là một ý tưởng khôn ngoan không?” Gã hỏi, chủ yếu để xem phản ứng của cô.

Khôn ngoan hay không thì cũng chẳng thể ngăn cản gã khỏi việc sửa chữa ngôi nhà cũ nát xiêu vẹo của cô. Và cả cô.

“Sao lại không?” Cô vênh cằm thách thức.

“Thì cô bảo tôi...” Gã liếc về phía cửa. Lars đang đứng ở đó, những đứa con vây quanh. “Hình như chuyến xe của tôi sắp đi. Khi nào cô muốn tôi ra đó?”

“Lúc nào tiện cho anh. Sáng mai được không?”

“Nếu nhà Swensen cho tôi mượn xe. Steve nói xe của tôi không rảnh trong một thời gian”.

Carrie trông không vui. “Tôi nghĩ chuyện đó không thành vấn đề. Tôi sẽ đến đón anh. Tôi phải chi những việc cần làm cho anh, và chúng ta có thể thảo luận khả năng chi trả để hoàn tất các việc. Và phải thống nhất rõ ràng vài chuyện nữa”.

Gã không thể kiềm chế. Gã nhe răng cười, nụ cười toe toét chậm rãi và lười biếng khiến màu hồng ửng trên má cô sẫm thêm. “Cô đang ám chỉ tối thứ Sáu?” Gã thì thầm.

“Trông cháu xinh chưa này?” Một người trong gia đình Hansen hay Larsen gì đó đến và trao cho Carrie thẹn thùng một cái ôm thật rộng. “Chúng ta thật may mắn khi có khách xuất hiện trong thị trấn. Thanh niên cứ đi hết thế này làm ta sợ đây sẽ trở thành thị trấn ma mất”.

“Sao tất cả thanh niên đều bỏ đi vậy?” Gabriel hỏi.

“Nhà máy đóng cửa thì không còn công việc nào nữa ngoài nghề du lịch”, người phụ nữ lớn tuổi nói. “Ta nghe báo tình trạng diễn ra khắp đất nước, những tập đoàn lớn thôn tính các công ty nhỏ, rồi họ bán rẻ để kiếm lợi nhuận. Cuộc sống của chúng ta có bị phụ thuộc vào mấy tay thương nhân New York bất lương cũng chẳng quan trọng trong mắt chúng. Dù chuyện làm ăn liên quan đến tính mạng con người. Chúng chỉ coi đó như những con số trên sổ sách”.

Gã không thích sáng nay tí nào, dứt khoát là vậy. Có quá nhiều tiết lộ và gã khó có thể giải quyết cùng lúc. Tìm kiếm Augusta ẩn thân dưới một cặp đít chai đã đủ tệ rồi, số phận của nhà máy ở Angel Falls thậm chí còn tệ hơn nữa,

“Tên nhà máy là gì vậy?” Gã hỏi, không bận tâm che giấu sự căng thẳng trong giọng nói.

Carrie trông khổ sở khôn cùng. “Precision Industries. Không phải một cái tên đặc biệt,

đúng không? Nhà máy sản xuất đồ nội thất, cũng không phải nội thất đặc biệt cho lắm, nhưng có chất lượng rất tốt”.

Gã có nhớ Precision Industries, nhưng rất mơ hồ. Đây là cách nhiều công ty theo đuổi, mua đứt chong vánh, nhượng lại nhẹ nhàng. Gã cũng thu được lợi nhuận từ sự giải thể của Precision. Gã luôn luôn thu được lợi nhuận. Nó có giá bao nhiêu, nửa triệu đô la? Hay ít hơn? Và giờ nó đang ở nơi nào? Ngoài tầm tay của gã.

“Chuyện đó”, gã nói. “Đây là cách cả hệ thống vận hành”.

“Chúng ta không nghĩ nó vận hành trơn tru ở đây”, người phụ nữ già chua cay nói, làm gã nhớ đến Gertrude. Và Augusta. “Cứ nhìn phần còn lại của đất nước này xem, tôi sẽ không quá lạc quan về cái cách vận hành của hệ thống anh nói đâu”.

Gã còn có thể nói gì. May thay gã được tha không phải cố gắng bảo vệ hệ thống đã phá hủy thị trấn Angel Falls một cách hiệu quả với sự xuất hiện kịp thời của Lars.

“Chúng tôi sẵn sàng để đi rồi. Maggie có vài cái bánh julekage^[5] đang lên men nên phải về cho kịp. Sao cậu không đi cùng với Carrie?”

[5] Một loại bánh mì

“Không!” Carrie nói với sự hấp tấp trần trụi theo đánh giá của gã. Đó là món quà sâu sắc nhất gã từng được nhận ngoại trừ vẻ hốt hoảng của cô khi phải ở gần gã. “Ý em là, em có cả đồng việc phải làm”, cô lúng túng, trông vô cùng khốn khổ. Thánh Carrie, người dồn quá nhiều thời gian để chăm sóc người khác, giờ đang cố chấp vá để bảo vệ bản thân.

“Tôi sẽ đi luôn bây giờ”, Gabriel thoải mái nói. “Ngày mai cô muốn tôi đến lúc mấy giờ?”

Đó là một câu hỏi trong sáng, được tuyên bố một cách ôn tồn. Nó sẽ không là nguyên nhân khiến bóng đêm bao phủ trong đôi mắt cô, gây nên nổi xúc động mà cô phải tranh đấu quá khó khăn. “Lúc nào cũng được. Anh ấy có thể mượn một chiếc xe ở chỗ anh không, Lars, hay để em đến đón anh ấy?”

“Lấy cái xe tải ấy”, ẩn ý trong câu nói của Lars cũng gần bằng một cái nháy mắt nguy hiểm. “Cứ lấy mà dùng, khi nào trả cũng được”.

Thời gian là thứ gã không có. “Vậy sáng mai”, gã nói. Đe dọa và hứa hẹn.

Chiếc sedan^[6] già cỗi của Mỹ chở sáu thành viên gia đình Swensen và thân hình cao lêu nghêu của gã đang đợi ở bên ngoài. Từ xa gã có thể nghe thấy tiếng khóc của bé Carrie, tiếng chí chóc của Nils và Kristen, Harald rên rỉ, và giọng nói nghe mỗi lúc một cao của Maggie. Gã mở cánh cửa hành khách phía trước và đón đưa bé từ tay Maggie. Trong chốc lát những âm thanh ầm ĩ chuyển thành tiếng nấc và hơi thở đứt quãng, sau đó con bé loay hoay nở một nụ cười hạnh phúc nhỏ xíu với gã.

[6] Dòng xe cơ bản có bốn chỗ, bốn cửa, có mui cứng rất thông dụng trên thế giới và tại Việt Nam.

Gã nhìn chằm chằm xuống đứa bé đang nằm trên tay với sự ngạc nhiên quá đỗi. Điều này đã làm gã sửng sốt tối qua khi gã không có lựa chọn nào khác là bế con bé lên và sáng nay, khi gã tự nguyện đến đón con bé.

“Cậu có bàn tay thần kỳ đấy, anh bạn Gabe”, Lars vui vẻ nói.

Gabriel bắt gặp ánh nhìn của anh ta qua nóc ô tô. “Ý anh là với bọn trẻ hả?” Gã hỏi, vẫn còn mù mịt.

“Có lẽ thế. Dứt khoát là với phái nữ. Đặc biệt là những người phụ nữ tên Carrie”. Anh ta nhe răng cười, rõ ràng rất hài lòng với bản thân, Gabriel ước gì gã có thể đáp trả. Với một câu đùa. Với một giây phút gẫn bó giữa những người đàn ông với nhau. Nhưng sự thật là bất cứ thứ gì được nảy sinh, đang trưởng thành, giữa gã và Carrie Alexandra cũng bị sụp đổ ngay khi bắt đầu. Gã cần sửa sai, cứu rỗi những linh hồn bị gã làm tổn thương. Gã không thể bỏ Carrie lại nơi tệ hơn cả nơi gã đã tìm thấy cô ba ngày ngắn ngủi trước, nếu gã muốn kết thúc ở thiên đường.

Bởi vậy gã chỉ im lặng, trả đứa bé giờ đã vui vẻ lại cho người mẹ để cài dây an toàn trước khi chui mình vào ghế sau với ba đứa bé khác nhà Swensen.

“Bà Gertrude gửi cái này cho chú”, Harald nói, đưa cho gã một cuốn sách bìa cứng nặng trĩu.

“Cám ơn”, Gabriel lơ đãng nói, lật cuốn sách lại với linh cảm về điều gì đó.

Ít nhất đó cũng không phải phần *Địa Ngục*^[7] của Dante. Nó không phải một cuốn sách về tôn giáo, hay mô tả về những trải nghiệm sau khi chết. Đó là thứ gì đó ảo diệu hơn, một thông điệp từ Augusta, rất to và rõ ràng. Một cuốn tiểu thuyết, với tiêu đề thô kệch: *Những kẻ ngốc xông pha*. Và gã nhớ phần còn lại trong câu danh ngôn đó. “Nơi thiên thần sợ hãi cất bước”.

[7] Là phần đầu tiên trong tập thơ Thần Khúc Divine Comedy của nhà thơ Dante Alighieri.

Bà ta đang gọi gã là một kẻ hèn nhát hay một tên ngốc đây? Gã thực sự chẳng thèm quan

tâm. Tất cả những gì gã nghĩ là Carrie. Ít nhất trong khoảng thời gian hữu hạn. Lúc này, cả thị trấn Angel Falls và những linh hồn lạc lối khác đành phải xếp hàng thôi.

Carrie lái xe quá nhanh trên con đường phủ đầy tuyết tan, nguyên rửa bản thân suốt dọc đường về. Vì lý do trời đánh nào cô lại ngu ngốc đến vậy? Cô sẽ sống sót qua được mùa đông nếu ngôi nhà vẫn đứng yên. Cô chỉ cần không rời khỏi nhà những ngày giá lạnh, ở sát với ngọn lửa đảm bảo cung cấp đủ hơi nóng, giữ cho những ống nước trong nhà khỏi đóng băng. Nếu chúng đóng băng, có đủ khả năng để làm tan chúng bằng máy sấy tóc.

Cô có thể tự chăm sóc bản thân. Cô sẽ ăn nhiều hơn. Thi thoảng nghĩ cho mình. Năm ngoái, khi bị bệnh viêm phổi đánh gục, cô không thêm bận tâm cho đến lúc Lars và Maggie tới. Họ chăm sóc cô suốt ngày đêm mới giúp cô thoát khỏi hóa đơn bệnh viện đắt đỏ. Cô không được để chuyện ấy lặp lại.

Khi mọi chuyện rơi vào tình trạng đó, điều gì sẽ quan trọng hơn? Sự bứt rứt về Gabriel Falconi? Hay món nợ của cô với cả thị trấn Angel Falls?

Chưa bao giờ ham muốn của bản thân lại kiểm soát cuộc đời cô thế này. Không, quý tha ma bắt. Đã từng, chỉ một lần trong đời cô biến bản thân thành con ngốc vì một người đàn ông. Và đó không đơn giản chỉ là những khao khát đến đột nhiên. Cô đã yêu Emerson MacVey. Nghe có vẻ vớ vẩn, nhưng cô đã thoáng thấy bên dưới đôi mắt xanh dương buốt lạnh của gã đàn ông máu lạnh, nhẩn tâm và điển trai đó một tâm hồn lạc lối.

Cô đã phải trả giá cho sự ngu ngốc của mình, một cái giá quá đắt. Cô sẽ không mắc sai lầm đó thêm lần nữa. Cô có khả năng kháng cự được Gabriel, kháng cự ham muốn tưởng chừng mờ nhạt đã cháy bùng lên vào những khoảnh khắc không ngờ.

“Đối trá!” Cô kêu thành tiếng, quay xe vào lối đi trước nhà. Đó không phải ham muốn mờ nhạt. Đó cũng không phải một cảm nhận bứt rứt. Mỗi lần nhìn thấy anh ta, mọi cảm giác trong cô càng mạnh mẽ hơn và nhanh chóng trở thành nỗi ám ảnh. Nụ hôn ngắn ngủi, trêu ngươi đó đã khiến cô run rẩy, mơ màng và ước ao những thứ cô nghĩ mình đã từ bỏ và không chút nhớ nhung.

Nhưng cô có thể kháng cự. Cô biết rõ anh ta có cùng cảm nhận về cô, nụ hôn kia còn hơn một lời bóng gió. Nhưng bọn họ đang ở vị thế khác xa nhau. Anh ta là một người tự chủ, đơn độc, trên hành trình đến một cuộc đời mới. Còn cô, có cả một thế giới đang đè nặng lên đôi vai. Trong cuộc đời cô chẳng còn chỗ trống nào nữa, thậm chí là một khoảng thời gian ngắn ngủi, dành cho Gabriel Falconi.

Cô có thể làm được. Cô mạnh mẽ và kiên quyết. Cô có thể khiến mọi thứ rõ ràng bằng cách

điềm nhiên chỉ ra chẳng có gì giữa họ. Và anh ta sẽ chấp nhận, rồi hướng ánh mắt tuyệt đẹp đó đến người khác.

Đây là việc tối thiểu trong khả năng của cô. Cô cần giúp đỡ để qua được mùa đông, và cô sẽ phải đối mặt. Hoặc cô có thể làm cái việc đau đớn, khó khăn đến không tưởng là để Gabriel Falconi đi quanh nhà cô, làm việc, và giữ khoảng cách với anh ta. Hoặc cô có thể nhờ gia đình Swensen, hay ai đó khác ở Angel Falls giúp đỡ.

Và cô sẽ chết trước khi cô thực hiện ý định. Vì một lý do đơn giản. Thị trấn này đang chết dần chết mòn, trở thành nơi vắng lặng tiêu điều vì sự xóa sổ nhà máy. Các gia đình đang dần chia cách, mọi người đang rời khỏi nơi ông bà họ đã sống. Lars Swensen sẽ phải vào rừng làm việc và mạo hiểm sinh mạng ở một công trường khai thác gỗ đầy rẫy hiểm nguy.

Sẽ không có ai chịu nhận tiền từ cô nếu cô nhờ họ. Họ đều ngốc nghếch nghĩ rằng cô đã hy sinh quá nhiều cho mọi người trong thị trấn. Và không hay biết đó chỉ là khởi đầu không thấm thía vào đâu của cô mà thôi. Cô nợ nhiều hơn những gì cô có khả năng hoàn trả.

Người phải chịu trách nhiệm cho tất cả tai ương đã đổ lên đầu Angel Falls là Caroline Alexander. Nếu Gabriel Falconi là một phần trong những ăn năn của cô, thì cũng là một cái giá phải chăng.

Chương 8

Căn nhà nhỏ xúu ảm áp hắt hủi khi Carrie bước vào. Cô thêm củi vào lò, thả vài thanh quế vào bát nước đặt trên mặt lò, hương vị của lễ Giáng sinh lan tỏa khắp nhà. Cô treo áo khoác lên móc ở hành lang và ngồi xuống bàn bếp, hai tay khoanh trước mặt.

Có thứ gì đó đang quấy nhiễu trong tâm trí cô, khiến cô phát điên, và cô không sao hình dung nổi. Nó ở đây, ngoài tầm ý thức tỉnh táo, và cô không sao tập trung được cho đến khi cô nhớ ra.

Chí ít cũng không liên quan đến Gabriel Falconi, bản năng mách bảo cô. Chính sự có mặt của anh ta khiến ý nghĩ kia bay vượt khỏi cô, và cô phải lôi khả năng tự kiểm chế cứng rắn của bản thân ra mới kéo được nó lại. Không nghĩ về đôi tay mạnh mẽ, thô ráp đó nữa, không nghĩ về hình dáng dong dỏng cùng gương mặt của một thiên thần hạ phàm nữa.

Thiên thần! Đúng rồi! Những thiên thần Gabriel điêu khắc vừa đẹp vừa lạ lẫm, lại thân quen đến kỳ quái. Lars cũng nhận ra hình ảnh Gertrude trên vị thiên thần lớn tuổi nghiêm khắc, nhưng không một ai biết chàng trai có mái tóc vàng. Không người nào ở Angel Falls từng nhìn thấy người đàn ông có vẻ ngoài giống lạ kỳ với vị thiên thần trong sáng kia.

Chỉ mình Carrie. Cô nhìn gương mặt trẻ trung đó và nhìn ra người đàn ông cô đã từng điên rồ đem lòng yêu.

Thực vậy, chẳng có gì ngạc nhiên khi cô tự biến mình thành kẻ ngốc vì Emerson Wyatt MacVey III. Cô thật sự đã từng mong đợi, với mọi xúc cảm của người phụ nữ sẵn sàng yêu mà không cần biết đến ngày mai.

Cô không thể múa. Những gì được cho là tài năng đáng kinh ngạc ở Angel Falls, Minnesota, lại cực kỳ tầm thường ở New York. Tài năng thiên phú của cô chỉ đáng một xu, tình yêu với môn khiêu vũ không hề quý giá. Cô đã rời công ty nghệ thuật nhỏ mà cô mất bao công sức mới được vào, và rời đi trước khi họ sa thải cô. Chấp nhận thất bại, chấp nhận mất đi giấc mơ cả đời và khờ khạo an ủi bằng chủ nghĩa xtôic^[1] của người Scandinavi. Thay vào đó, cô đơn giản thấy mình chỉ là một đứa vụng về không năng khiếu.

[1] Nguyên bản: Stoicism: Bình tĩnh và kiên nhẫn khi có điều không hay xảy ra.

Việc theo đuổi giấc mơ đã lấy đi phần lớn cuộc đời cô. Cô chưa bao giờ có thời gian cho cái gì vượt quá tình bạn ở những tháng năm tuổi trẻ, vì quá bận rộn với việc biến giấc mơ làm một

vũ công tài năng thành hiện thực, tìm một chỗ đứng ngang hàng với Martha Graham và Twyla Tharp^[2]. Nếu không có một chàng trai đặc biệt kiên quyết theo đuổi cô ở trường đại học, cô có lẽ đã bước sang tuổi hai mươi ba mà vẫn còn là một trinh nữ. Bởi vì thế, những kinh nghiệm về chuyện phòng the của cô rất hạn chế và chẳng có gì là đáng mê say khi cô làm việc cho Emerson Wyatt MacVey và thấy mình gục ngã một cách phi lý lẫn mụ mị trong tình yêu với hắn.

[2] Hai vũ công nổi tiếng của Mỹ

Người ta không tìm thấy ở hắn nhiều ấn tượng tốt, ngoại trừ vẻ đẹp trai vượt xa vẻ đẹp truyền thống. Các nữ đồng nghiệp của cô khinh thường hắn. Dường như hắn không có bạn bè, và thái độ thường thấy ở hắn là vẻ hóm hỉnh lạnh lùng đối với tất cả mọi người. Hắn hoàn toàn đơn độc.

Chính sự đơn độc đó đã kêu gọi cô. Cô tưởng mình đã nhìn thấy sự yếu đuối dưới bề ngoài xa cách của hắn, cô nghĩ mình đã nhìn thấy một đứa trẻ đầy tổn thương, cần tình yêu và lòng trắc ẩn. Cô tưởng mình đã nhìn thấy một người cô có thể hàn gắn, và quá trình ấy cùng hàn gắn được chính bản thân cô.

Giờ cô biết mình là một con ngốc. Nhưng khi ấy, cách đây ba năm, hắn dường như là tất cả mọi thứ cô muốn. Và hắn càng trở nên lạnh lùng, càng trở nên đáng ghét, cô lại càng nghĩ là hắn cần cô.

Ban đầu sự thu hút đó khá mong manh. Nó có thể vẫn nguyên vẹn như thiên hướng làm mẹ của phụ nữ nếu cô không nhìn thấy hắn đi với người bạn gái đương thời, nhìn thấy vẻ xa cách biến mất trong thú vui nhục dục, trong cách hắn chạm vào người phụ nữ trẻ kia, trong cách hắn nhìn cô ấy. Không có sự ấm áp, chỉ có kích thích nồng nhiệt, và làm Carrie mê say, không hề chú ý, rồi choáng váng khi nhận ra cô muốn sự nồng nhiệt đó hướng về phía cô.

Cô muốn hắn để ý cô. Cô muốn được làm vui lòng hắn. Thêm vào đó, cô muốn giúp đỡ phần nào cho các bạn của cô ở Angel Falls, nơi chỉ có ngành công nghiệp duy nhất là nhà máy đang ngập trong khó khăn.

Emerson MacVey biết cách hồi sinh những công ty trên đà phá sản. Hắn mua đi bán lại, rồi đầu tư vào chúng, khiến chúng sinh lời. Cô nghĩ nếu hắn chỉ cần hướng một phần nhỏ trí óc siêu phàm về nhà máy Precision Industries ở Angel Falls, Minnesota, tình trạng nghỉ không lương cùng khoảng thời gian khó khăn sẽ không còn nữa.

Cô tinh ý phát hiện hắn sẽ không hưởng ứng với những chiến thuật dồn dập, mà ngẫu nhiên nhắc đến mới có hiệu quả. Vào một sáng đầu tháng Mười hai khi hắn dừng lại trước bàn cô và yêu cầu cô đưa cho hắn toàn bộ thông tin về Precision Industries, cô những tưởng đó đã là tin

chiến thắng. Hôm ấy là ngày khởi đầu mùa lễ Giáng sinh, và cô sẽ đảm bảo cho quê nhà của mình món quà Giáng sinh tuyệt hơn hết thảy.

Hắn không phải là kẻ có quan hệ yêu đương với cấp dưới. Dù sao hắn cũng không dễ yếu lòng. Nhưng định luật không còn đúng nữa vào đêm ngày hai mươi ba tháng Mười hai, khi Carrie quay lại công ty để lấy món quà cô để quên. MacVey có kế hoạch đi dự một buổi gây quỹ từ thiện với cô bạn gái tao nhã nên văn phòng hắn sẽ vắng vẻ.

Nhưng không phải. Khi cô dùng chìa khóa riêng vào dãy văn phòng thiết kế đầy tính thẩm mỹ, bắt đầu lục lọi bàn làm việc tìm món quà cô mua sớm hôm đó, thì nghe âm thanh từ phòng làm việc phía trong vọng ra.

Nhạc. Nhạc Giáng sinh, nhưng không phải những bài vui nhộn. Là loại nhạc cổ điển và được chơi trong các nhà thờ Thiên Chúa thời trung cổ, hợp để đưa tang hơn không khí vui mừng chào đón Giáng sinh. Và cô nghe thấy tiếng thủy tinh loảng xoảng.

Cô đứng bất động, cảm thấy tội lỗi đến ngớ ngẩn. Tự hỏi liệu có phải hắn đang cô đơn đằng sau cánh cửa khép hờ đó không. Tự hỏi hắn đang làm gì.

Bất cứ chuyện nào không đường hoàng, không thích đáng hoặc bốc đồng không phải thói quen của Emerson Wyatt MacVey. Cô đẩy khế cánh cửa, định hỏi hắn có cần gì không.

Hắn đang ngồi sau chiếc bàn kính, nét lạnh lùng, trống trải hiển hiện trên gương mặt đẹp trai. Đôi mắt xanh của hắn xa xôi, chiếc áo vest Armani đã được cởi bỏ, chiếc sơ mi bằng vải Ai Cập không cài khuy. Cô chưa bao giờ trông thấy hắn thiếu cà vạt hay mái tóc rối bù. Ngoài thoáng khinh người thường nhật, cô chưa bao giờ thấy cảm xúc khác trên mặt hắn.

“Cô đang làm cái quái gì ở đây?”

Hắn cũng chưa bao giờ chửi thề. Giọng hắn hung dữ, và cô biết hắn đã uống say. Đôi mắt hắn đỏ ngầu, nhưng cô không nghĩ đây là hậu quả từ thứ chất lỏng màu hổ phách trong chiếc ly thủy tinh bên cạnh bàn tay thanh mảnh của hắn.

“Tôi để quên đồ”.

“Đi đi”.

Cô biết cô nên đi. MacVey là người kín đáo, hắn không muốn cô nhìn thấy hắn lúc này.

Trông hấn vô cùng yếu ớt và tổn thương. Nhưng trái tim cô kêu lên vì hấn, và cô đã bước vào trong căn phòng, đóng cánh cửa nặng trĩu sau lưng. “Để tôi lấy cho ông một chút cà phê”, cô nhẹ nhàng nói.

Hấn trừng trừng nhìn cô. “Tôi không cần cà phê. Rắc rối đêm nay tôi phải giải quyết bằng rượu đây này, đừng hòng lấy cà phê để làm tôi tỉnh ra. Tôi còn chưa uống đủ. Cô có thể ra ngoài và mua thêm rượu Scotch cho tôi.”

Cô lắc đầu, băng qua căn phòng và đứng trước bàn “Có chuyện gì vậy?”

“*‘Có chuyện gì vậy?’* à?” Hấn nhại lại, giọng cáu kỉnh. “Cô muốn xoa dịu cơn sốt trên trán tôi sao, Carrie? Chẳng có gì cả, dù sao cũng chẳng có gì hết. Là Giáng sinh, tôi ghét Giáng sinh. Hưởng ứng hợp lý duy nhất từ tôi là uống rượu”.

“Cô Barrow đâu rồi?”

“Bỏ tôi chạy theo thằng khác”.

“Tôi hiểu”.

“Không, cô không hiểu”, hấn bắn trả. “Cô nghĩ tôi ở đây, chết chìm trong đau đớn vì cô ta bỏ tôi đấy à? Cô ta chỉ giỏi trên giường thôi. Chấm hết. Cô ta có vẻ ngoài nhã nhặn, và cô ta không hỏi tôi mấy câu ngu ngốc. Nhưng cô ta lại muốn ‘cam kết’”. Giọng hấn nhạo báng. “Cô ta muốn ‘sự gần gũi’. Cô ta muốn tôi hy sinh vì cô ta, còn tôi chẳng hy sinh cho người đàn bà nào hết”.

“Thế sao ông lại uống rượu?”

“Tỏ lòng tôn kính cho mùa Giáng sinh thôi. Ân trách cho loài người, và tất cả cái đám rác rưởi kèm theo”.

Cô vớ tay lấy ly whisky chỉ còn một nửa của hấn, nhưng tay hấn đưa tay ra tóm lấy cổ tay cô, ngăn cô lại.

Hấn làm cô đau, nhưng cô biết hấn không định thế. Hấn chỉ không nhận ra hấn đang bóp tay cô mạnh đến thế nào thôi. Họ cứ ở yên vậy trong chốc lát, không cử động, hấn ngồi đó quan sát cô, cổ tay cô bị giam trong tay hấn.

Và rồi mắt hấn nheo lại, một nụ cười chế giễu bắt đầu định hình trên làn môi mỏng. Và

ngón cái của hắn mơn trớn cổ tay cô. “Cô phải lòng tôi, có đúng không?”

Máu dồn lên mặt và cô cố kéo tay ra. “Thật vớ vẩn”.

“Tôi biết các dấu hiệu. Nó diễn ra thường xuyên, chỉ có Chúa mới biết vì sao. Thường những cô gái trẻ tuổi hơn sẽ nghĩ tôi chỉ cần một người phụ nữ ngoan hiền để giúp mình hạnh phúc. Tôi không cần một người như thế, Carrie ạ”.

“Tôi biết ông không cần”, cô cứng đờ. Hắn cuối cùng cũng chịu thả cô ra, và cô vẫn cảm nhận được hơi ấm từ chỗ hắn vừa nắm chặt. “Tôi sẽ đi bây giờ”.

Hắn nhóm dậy, vòng qua bàn, theo sau cô, săn đuổi cô, dù cái ý niệm đó thật lố bịch với một người đàn ông được giáo dục cẩn thận. “Tôi chỉ cần một người đàn bà”, hắn nói, giọng thấp, mát lạnh và hấp dẫn không thể chối từ. “Em có muốn làm người đàn bà đó không, Carrie? Em có muốn thử xem có thể cứu rồi được tôi không?”

Cô đã đến được cánh cửa, giật mở, nhưng cánh tay hắn không biết từ đâu xuất hiện và đóng sập nó lại. Cô xoay người, ngẩng lên, nhìn hắn không chớp mắt. Hắn không cao hơn cô là bao, và trên gương mặt kiên quyết lạnh lùng của hắn cô vẫn có thể nhìn thấy hình ảnh một đứa trẻ bơ vơ. Một đứa trẻ cô muốn an ủi.

Hắn đứng đó, hai cánh tay giam cầm cô, nhưng cơ thể không chạm vào cô. “Điều này tùy thuộc vào em, Carrie” hắn trầm giọng. “Em muốn tôi để em đi không?”

Hắn thật ấm. Không, thật nóng. Hắn nhìn đăm đăm vào cô qua đôi mắt nhạt màu đầy nhục dục, và lần đầu tiên trong đời cô cảm nhận được sức hút dữ dội từ ham muốn thể xác.

Cô sẽ từ chối. Cô sẽ đánh bại cảm xúc, nhưng lý trí của cô tan chảy, và không hiểu sao cô lại nghĩ nếu cô không chấp nhận, không bắt lấy giây phút này, thì cơ hội sẽ chẳng bao giờ đến nữa.

“Không”, cô nói, đăm đuổi nhìn hắn.

“Không cái gì?”

“Không, em không muốn anh để em đi”.

Hắn mỉm cười, đáng lẽ cô phải được cảnh báo từ nụ cười chậm rãi và điềm nhiên của hắn. Hắn đặt môi lên môi cô, và không thể lực nào trên thiên đường hay trái đất có thể ngăn cô lại.

Hắn có vị của whisky. Hắn có vị của cà phê. Hắn có vị của giận dữ và tuyệt vọng. Và tất cả những gì cô muốn nắm là vị ngọt của tình yêu.

Cô không muốn nhớ lại đêm đó, nhưng ký ức kia vẫn sẵn đuổi cô không biết bao lần trong những đêm thao thức khi cô cảm nhận được đôi tay hắn trên cơ thể cô.

Hắn kéo cô nằm xuống tắm tắm lông dày và chiếm lấy cô khi váy áo vẫn đầy đủ trên người, chỉ có chiếc quần lót bằng vải cotton tiện dụng bị ném ra xa. Hắn chiếm lấy cô trên chiếc ghế sofa bọc da, trần trụi, trơn trượt, với ánh đèn của thành phố bao quanh. Hắn chiếm lấy cô khi cô ngã người trên chiếc bồn rửa trong phòng vệ sinh riêng của hắn, chiếm lấy cô trong buồng tắm lát đá cẩm thạch. Hắn chiếm lấy cô, quan hệ với cô, cho cô thấy những điều cô chưa từng tưởng tượng về cơ thể mình. Điều duy nhất hắn không làm là yêu cô.

Chẳng còn chút ảo tưởng nào rơi rớt lại khi cô rời đi lúc bình minh, bỏ hắn nằm dài và thiếp ngủ trên chiếc sofa bọc da rộng, với một tấm mền cashmere đắp lên người. Không một từ về tình yêu, không một từ về cảm xúc, ngay cả một cái vuốt ve hắn cũng không cho phép cô. Cô chỉ là người nhận sự đam mê nhuộm màu giận dữ của hắn.

Sáng đó cô đi làm muộn. Lúc cô đến văn phòng các thư ký khác đang tất bật làm việc. Megan chào cô với vẻ mặt cau có. “Sao cô phải chọn hôm nay để đi muộn chứ?” Cô ta day nghiến.

Carrie không định cho cô ta biết lý do thực sự. “Ngày mai là Giáng sinh. Không ai làm việc quá nhiều vào hôm nay cả”.

“Cô quên chúng ta làm việc cho gã Grinch ghét Giáng sinh rồi. Lúc tôi đến gã đã có mặt ở công ty, gã đang bận phá bung đám nhà máy mới tháo dỡ kia kìa. Việc làm quá tử tế cho mùa Giáng sinh”.

Carrie đã hiểu. Cảm giác về thảm họa như thiên thần bóng tối đeo chặt lấy cô từ thời khắc cô rời khỏi vòng tay hắn lúc sớm, và cô đã cố gắng đánh lui nó. “Ý chị là gì?”

“Cả cô và tôi đều biết việc làm của gã”, Megan đốp chát. “Gã mua đứt các công ty rồi moi ruột chúng từng phần, để thu món lợi khổng lồ, và bỏ lại thảm họa sau mỗi lần thức giấc. Có Chúa mới biết vì sao gã lại chọn một nhà máy nhỏ ở Minnesota. Hắn phải có một khoản lời đâu đó trong nó”.

“Nơi nào ở Minnesota thế?” Cô gần như không nhận ra giọng nói của mình.

“Phải rồi, chẳng phải cô đến từ nơi đó sao?” Megan búng miếng sô-cô-la vào miệng, rồi nhìn cô một cách lãnh đạm. “Một nơi gọi là Precision Industries ở Angel Falls. Gã bán hết thiết bị cho một công ty ở Utah, cho đóng cửa nhà máy, và bây giờ đang quyết định thuê người tháo dỡ hay cứ để đấy cho nó gỉ sét coi như một khoản thu nhập chịu thuế. Quà Giáng sinh thú vị cho thị trấn đó”.

“Tôi phải gặp ông ấy”.

“Thật ra mà nói...”, giọng Megan nghe giống người hơn một chút “...tôi e gã cũng có một món quà Giáng sinh nho nhỏ cho cô”. Cô ta đưa cho Carrie một chiếc phong bì dài.

Carrie sững người nhìn chiếc phong bì một lúc. Cô không muốn nhận, nhưng hai người phụ nữ khác trong văn phòng cũng đang nhìn cô, và thứ duy nhất cô có thể cứu vớt là lòng tự trọng của mình.

Cô nhận nó với thoáng cười hờ hững. “Tôi cần nói chuyện với ông ấy”.

Megan lắc đầu. “Gã bảo không rồi. Tôi đã thu dọn sẵn bàn cho cô. Cô sẽ thấy số tiền nghỉ việc của cô vô cùng hào phóng. Cô có thể tiếp tục dùng bảo hiểm y tế, và có khoản bồi thường...”

Carrie mở chiếc phong bì. Tấm séc nằm ở đó, với số tiền lớn đến sủi nhựa. Kèm theo một tờ giấy nhắn nguệch ngoạc. Hai từ, được viết bằng nét đậm và dùng sức của hấn. “Xin lỗi”.

Carrie xé toạc chiếc phong bì và thả xuống sàn. “Tôi không cần khoản phúc lợi nào hết”, cô nói. “Tôi chỉ muốn gặp ông ta thôi”,

“Gã ủy quyền cho tôi gọi bảo an nếu cô gây khó dễ”.

Carrie nhìn cô ta không nói một lời, cô quay gót bước ra khỏi tòa nhà, bỏ lại sau lưng chiếc hộp vô dụng chứa các đồ đạc cá nhân, bỏ lại sau lưng trái tim cùng những thơ ngây của cô.

Cô hận hấn. Cô muốn giết chết hấn, dù cô là một trong những người dịu dàng nhất thế gian. Chỉ vì lợi nhuận và một ý thích thoáng qua, hấn đã hủy hoại cả cô lẫn thị trấn quê hương cô. Cô không ảo tưởng về nguyên nhân hấn sa thải cô. Cô đã nhìn thấy mặt yếu đuối nhất của hấn đêm qua. Hấn không muốn bị gọi nhớ lại chuyện đó.

Và hẳn thậm chí còn chẳng gom đủ khí khái của một thằng đàn ông để đối mặt với cô, tự mình nói thẳng những gì cần nói với cô. Hẳn để thư ký làm cái công việc bẩn thỉu ấy. Và nếu còn chút cảm xúc nào sót lại thì đó chính là nỗi hận thù cô dành cho hẳn. Và đúng vậy, ngay khi cô vượt qua được cơn sốc, ngay khi cô bình tâm lại, ngay khi cô nhận ra...

Cô không bao giờ trông thấy chiếc taxi. Giây trước cô còn đang vật lộn để lấy lại tinh thần, giây sau cô đã phải vật lộn để lấy lại sự sống của chính mình. Đến lúc cô đủ sức để nghĩ về Emerson Wyatt MacVey, hẳn đã qua đời vì nhồi máu cơ tim. Và tất cả những gì cô có thể làm là bật khóc.

Cô không muốn nghĩ về hẳn khi nhìn trôn trôn Minnesota thôn dã phủ đầy tuyết. Cô nghĩ đã có thể loại bỏ hẳn ra khỏi đầu, để tập trung làm nhiều điều hữu ích hơn cho thị trấn bị bao vây bởi cái nghèo do cô mang đến. Chuộc tội, ăn năn, tất cả những cụm từ chính xác và nghiêm khắc trong kinh thánh cũng chỉ còn chút quyền lực trước niềm vui chân chất của lễ Giáng sinh.

Nhưng kể từ khi Gabriel Falconi xuất hiện trước ngưỡng cửa nhà cô, cô lại nghĩ về Emerson. Và tưởng nhớ.

Không mấy khó khăn để cô phát hiện nguyên nhân, dù cô có muốn chấp nhận sự thật hay không. Gabriel và Emerson hoàn toàn khác biệt, ngoại trừ biểu cảm giống nhau đến lạ lùng sâu trong đôi mắt, điều cô thậm chí không thể định nghĩa rõ ràng.

Điểm chung duy nhất giữa họ là Carrie Alexander.

Lần đầu tiên kể từ lúc gặp Emerson MacVey cô bị một người khác thu hút. Cô không thích thế, không muốn chấp nhận, nhưng dường như cũng không thể phản đối. Cô bị hấp dẫn bởi Gabriel, với giọng nói trầm sâu và từ tốn, đôi tay khỏe khoắn, vẻ đẹp như thiên thần và cả cơ thể cao, duyên dáng của anh ta. Giải thích hợp lý duy nhất là chính sức hút này đã mang trở lại những hồi ức về người đàn ông trước kia cô ngu ngốc muốn giữ làm của riêng.

Cô không thể phủ nhận bản thân bị hấp dẫn, nhưng không có nghĩa cô phải ngoan ngoãn tuân theo. Cô sẽ làm hết sức để Gabriel thấy rằng cô không có nhu cầu tìm kiếm một mối quan hệ ngắn ngủi với một anh thợ mộc nay đây mai đó. Cô cũng không có nhu cầu tìm kiếm một mối quan hệ dài lâu với chàng hoàng tử quyến rũ. Cô sẽ không nghĩ đến những mong muốn, những nhu cầu, những yếu điểm của cô. Cô đã có sự ăn năn của cô rồi. Và không gì có thể chen ngang.

Cô biết nên ăn nhiều một chút. Thời gian cô phải liên tục theo dõi cân nặng đã không còn và chút hứng thú nhỏ nhoi với thức ăn đã rời bỏ cô, nhưng cô phải giữ sức khỏe. Cô sẽ mở một hộp súp, rồi bắt đầu làm chiếc chăn Giáng sinh cho bà Robbins.

Nó phải đặc biệt. Bà Robbins dặn đó là món quà Giáng sinh cho cháu gái duy nhất của bà. Cô cháu gái mà bà không có khả năng mua tặng một món quà cưới. Số tiền Carrie nhận từ bà thậm chí không đủ để mua nguyên vật liệu, nhưng bà Robbins không biết điều đó. Đó chỉ là một việc nhỏ bé Carrie có thể làm để cô đền bù mà thôi.

Bà Robbins là một trong những người có cuộc sống bị đảo lộn vì sự đóng cửa của nhà máy. Hai người con trai của bà bị mất việc. Họ đã chuyển cả gia đình đến định cư ở Saint Cloud. Thành viên gia đình duy nhất mà bà cụ này được sống gần là cô cháu gái mới cưới, và cô ấy cũng chỉ ở đó tạm thời. Nếu không có việc, họ không đủ khả năng ở lại thì bà Robbins sẽ phải sống một mình.

Đợt tuyết mới lại rơi, và cơn gió bắc lồng lộng đang quất liên hồi lên ngôi nhà. Carrie hy vọng đó không phải cơn gió báo hiệu mùa đông. Miễn là gió không thổi, căn nhà cũ kỹ này vẫn còn đủ độ ấm. Một khi mùa đông thực sự đến, lò sưởi cũng không thể chống chọi với cái lạnh dần xâm chiếm nơi đây.

Sáng mai Gabriel sẽ đến và sửa lại các bờ kè xung quanh nền nhà, sửa lại mấy cánh cửa sổ, đóng cho khít và sắp xếp cho mọi thứ gọn gàng hơn. Đổi lại cô sẽ trả anh ta số tiền dành dụm của cô, một khoản tiền nhỏ để quyên tặng cho những người nghèo. Cô không hiểu sao lại nghĩ Gabriel là người thiếu thốn. Có lẽ do ánh nhìn tuy khác biệt trong đôi mắt anh ta song giống Emerson đến lạ lùng. Và chưa bao giờ một người đàn ông nào nghèo túng tình cảm hơn Emerson Wyatt MacVey xuất hiện trong đời cô.

Cô phải ngừng nghĩ về hắn. Cũng như ngừng nghĩ về Gabriel Falconi. Cô không có hứng thú với tình dục, nó chỉ toàn gây ra thảm họa. Cô cũng không hứng thú với tình yêu. Phải lòng Emerson MacVey là sai lầm tai hại nhất đời cô. Cô đã tin hắn, và hóa ra hắn là một con rắn táng tận lương tâm. Nhưng không có nghĩa cô không còn yêu hắn. Tuy vậy, lẽ ra cô không nên đặt cả thị trấn quê cô vào đôi bàn tay tàn nhẫn của hắn. Lấn trái tim cô.

Thời gian hối tiếc đã qua. Hôm nay là Chủ nhật đầu tiên của những tuần lễ đón chờ Giáng sinh, và mặc cho nền kinh tế trì trệ, Angel Falls sẽ có một mùa Giáng sinh tuyệt nhất trong trí nhớ. Carrie quả quyết.

Gabriel đứng trong căn phòng nhỏ ở nhà Swensen, cúi người dưới mái hiên, nhìn ra ngoài thị trấn đầy tuyết, rồi đưa mắt tới nhà máy trên ngọn đồi. Lúc nơi đó còn hoạt động, chắc hẳn tòa nhà kia không hề xấu xí. Giá ở đâu đó ở Massachusetts thì đã có thể trở thành một tòa nhà với những căn hộ cao cấp hiện đại, hoặc một trung tâm thương mại sang trọng rồi.

Những người dân ở Angel Falls không có cách nào chi trả cho tòa căn hộ cao cấp hoặc một trung tâm thương mại đắt giá. Họ hầu như chỉ đủ tiền duy trì cuộc sống trong môi trường khắc nghiệt này, chứ đừng nói sẽ hứng thú với những món hàng xa xỉ từng làm gã chán ngán.

Đó là lỗi của gã. Gã không còn hoài nghi, chính công ty tham lam của MacVey đã móc ruột nền kinh tế ở đây, đẩy cả thị trấn vào đà trượt dốc khi chính đất nước này đang cố kéo mình khỏi sự suy thoái. Gã không may mắn nhớ nổi một chi tiết, hay nguyên do. Cuộc sống đó mỗi lúc một trở nên mơ hồ, kẻ đã thực hiện những hành vi kia giờ chỉ như một tên họ hàng xa lạ với Gabriel Falconi.

Nhưng kẻ đó lại là gã. Và không cần thắc mắc cơ hội thứ hai của gã hẳn đã đến từ đâu. Bằng cách nào đó gã phải đưa mọi thứ trở lại trục bình thường, nếu không vì cả cái thị trấn chết tiệt này, thì ít nhất cũng vì gia đình Swensen.

Ba năm trước việc đó vô cùng đơn giản. Gã có thừa tiền và quyền lực. Còn giờ gã chỉ có một tấm thẻ tín dụng vàng, vài trăm đô la tiền mặt, và một phép màu vốn vẹn cho mỗi người, thứ quyền lực gã cần sử dụng một cách khôn ngoan.

Gã liếc nhìn cuốn sách trên tủ quần áo. Gã chưa bao giờ đọc tiểu thuyết, chưa bao giờ có thời gian cho chúng, và gã nghi ngờ ý định của Gertrude-Augusta vượt xa nhất đêm bất ngờ vào sự yên ổn bấp bênh của gã. Nhà Swensen vẫn bận rộn với các hoạt động gia đình, và gã không muốn chen ngang. Chiếc xe của gã vẫn chưa sửa xong và gió thì đang rít gào ngoài kia, quần đảo tuyết vào một vũ điệu điên cuồng. Gã không có tâm trạng ra ngoài dạo bộ.

Trừ phi ngôi nhà của Carrie Alexander ở trong khoảng cách đủ gần, và gã biết rõ không phải. Gã chỉ có vài tuần ở đây, một giây gã cũng không muốn lãng phí.

Nhưng cô trông có vẻ sợ gã. Gã nhận ra điều đó khi cô nhìn gã, và gã tự hỏi điều gì đã làm cô hoảng sợ. Nụ hôn của gã sao? Hay thứ gì khác?

Rốt cuộc MacVey đã làm gì cô? Không hiểu sao ký ức còn sót lại của gã hoàn toàn trống rỗng. Gã biết mình đã sa thải cô, điều Augusta vui sướng thông báo cho gã. Và cô là người duy nhất rơi nước mắt trước cái chết của gã.

Cô yêu gã chẳng? Gã biết khả năng ngủ với cô không thể xảy ra, Emerson MacVey có thể là một thằng khốn, nhưng hẳn không ngủ với thư ký.

Nhưng hẳn vẫn còn điều gì đó. Điều gì đó đã bẻ cong tam giác tồn tại đáng lo lắng giữa ba

người bọn họ. Giữa Carrie, Gabriel và bản thân xưa kia của gã. Và gã không thể tiến xa hơn trong công cuộc giải cứu Carrie cho đến khi gã tìm ra đó là gì.

Gã rời mắt khỏi phong cảnh trắng xóa trong tuyết, khỏi nhà máy bằng gạch cũ to lớn và ảm đạm, và nhặt cuốn sách lên. Căn phòng lạnh lẽo với cánh cửa đóng chặt, gã chui mình xuống cái chăn bông Carrie làm. Nó mềm mại, ấm áp và có mùi như hương thơm của cô. Giá như cô ở đây với gã.

Một ý nghĩ ngu ngốc, Augusta chắc chắn sẽ nghe thấy từ cách xa cả nửa thị trấn và trừng trị gã. Nếu nhiệm vụ này đã định sẵn thất bại ngay từ đầu, gã cũng có thể tận hưởng chút thời gian ít ỏi và sau đó nhận lấy hình phạt của mình như một thằng đàn ông.

Mở cuốn sách ra, gã bắt đầu đọc.

Chương 9

Ôi, Chúa tôi! Mùi hệt như bánh quy vậy. Hương gừng, quế và gia vị tràn khắp ngôi nhà nhỏ lụp xụp khi Gabriel bước vào sáng hôm sau. Cả mùi cà phê, cùng hạt dẻ để thêm vị ngọt. Gã không hiểu làm sao gã biết đây là hạt dẻ, nhưng chẳng có chút nghi ngờ nào trong đầu gã.

Bánh quy nướng được đặt lên những tấm giấy nến khắp nơi trong căn bếp sạch bong. Một vài chiếc được rắc hạt xanh xanh đỏ đỏ, những cái khác được nặn thành những hình thù công phu. Cà phê trong một bình pha bằng nhôm cũ đặt trên mặt lò, và gã có thể nghe tiếng cà phê tí tách nhỏ xuống.

Nơi này ngập tràn hơi ấm, thế nhưng, khí trời hôm nay khá dễ chịu. Gã đã nhanh chóng quen với cái lạnh thấu xương của Minnesota, nên ánh mặt trời ở hai mươi độ xem ra vô cùng thoải mái. Gã cởi chiếc áo choàng peacoat^[1] cũ dường như đã trở thành vật chống chọi trước mùa đông của gã và treo nó lên cái móc gỗ gần cửa.

[1] Là kiểu áo đặc trưng với hai hàng cúc lớn bằng gỗ hoặc nhựa trên thân áo, ve áo to bản, buông thẳng và không bóp lại ở vòng eo.

Ngôi nhà lan tỏa mùi hương, cũng giống như các âm thanh dễ chịu. Tiếng cà phê nhỏ giọt, tiếng lửa cháy lách tách, tiếng nước từ vòi hoa sen. Và giọng của Carrie, rất to và êm ái, vui vẻ đến không ngờ khi cất lời hát “God rest ye merry, gentlefolk”^[2].

[2] Một bài hát Giáng sinh truyền thống, tên gốc là “God rest you merry, gentlemen” nhưng để bài hát trở nên trung tính và

không còn thiên vị đàn ông, người ta đã cho ra đời phiên bản “God rest you merry gentlefolk”, ở đây gentlefolk chỉ giới quý tộc nói chung chứ không phải mình gentlemen - các quý ông nữa.

Chắc chắn hát thế là sai đúng không? Không phải là “merry, gentlemen” sao? Chúa cứu rồi gã, Carrie Alexander hẳn là người theo chủ nghĩa bình quyền, cũng như một vị thánh tử vì đạo.

Trong quá khứ chẳng có gì khiến MacVey khó chịu hơn những người đòi bình đẳng giới. Nhưng không hiểu sao sáng nay Gabriel chợt nhận ra bản thân gã đang mỉm cười. “God rest ye merry, gentlefolk”. Đúng là nghe vẫn hơn thật.

Thùng chứa gỗ của cô cần được chất đầy. Sự thật là chẳng gì thích thú hơn ngồi xuống, uống cà phê, ăn bánh quy nướng và đợi xem cô đi ra từ nhà tắm có đầy đủ quần áo hay không, nhưng ký ức xa xôi về đôi mắt nghiêm nghị của Augusta đã bóp chết cái cảm dỗ ấy. Gã mất ba lượt đi mới chất đầy được thùng chứa gỗ, và gã cố ý tạo âm thanh đủ to để cô không đi ra ngoài chỉ với một chiếc khăn tắm, nhưng gã vẫn thất vọng vô cùng khi cô chào gã ở cửa, mặc một chiếc áo suông kín cổ dài đến đầu gối.

Nhưng rồi gã đã chiến thắng bản năng để nhận ra đó là một thứ quần áo tuyệt vời: màu đỏ tươi và mang không khí Giáng sinh. Nó được làm từ sợi bông mềm, phô bày cả cơ thể thanh mảnh của một vũ công và vặn vẹo theo từng bước uyển chuyển của cô.

Và gã nhú mày. Cô còn hơn cả thanh mảnh, nói đúng ra là mỏng dính. “Cô quá gầy”, gã nói khi giậm chân cho tuyết rơi xuống và đá cánh cửa lại đằng sau, nghe cộc lốc hơn gã tưởng.

Carrie chớp mắt ngạc nhiên, rồi một nụ cười ngọt ngào chậm rãi nở trên gương mặt xanh xao của cô. “Tôi cũng chúc anh buổi sáng tốt lành!”, giọng cô vui vẻ. “Cảm ơn vì đã mang củi vào đây giúp tôi. Anh có muốn một chút cà phê không?”

“Có”, gã đáp, biết giọng mình vẫn tương đối gắt gỏng. Gã đi theo cô vào phòng khách, thả rầm đồng củi rồi quay sang nhìn cô. Làn da cô ửng hồng sau khi tắm, và một thoáng đề phòng cũng không xuất hiện ở cô sáng nay. Cô vững vàng, quả quyết, và tự chủ. Và gã nhận ra bản thân đang tự hỏi có thể làm gì khiến sự tự chủ của cô mất đi.

Cô vào bếp, rót cho hai người những tách cà phê thơm nức. Gã tự nhủ mình ở đây để cứu cô, chứ không phải ngủ với cô. Gã lấy một trong những chiếc ghế dựa, quay lưng nó lại và ngồi xuống, vừa nhận tách cà phê từ tay cô vừa lẩm bầm cảm ơn.

Cô ngồi lên chiếc ghế cách gã xa nhất, một sự thật khiến gã hài lòng. Rõ ràng cô không ở trạng thái yên tâm như cô muốn gã tin. Gã thích thế. “Ăn bánh quy đi!”, gã lên tiếng rồi uống một ngụm cà phê, ngon đến mức có thể chết đi được.

Carrie lắc đầu. “Tôi không đói. Anh cứ ăn đi”.

“Cô chẳng bao giờ đói. Lượng thức ăn của cô chẳng đủ nuôi một con chim”.

“Chim ăn gấp ba lần trọng lượng của chúng mỗi ngày”.

“Kiên quyết nhịn ăn đến chết mà vẫn xác xược được cơ à”.

“Tôi đâu có như vậy”. Ánh mắt cô lấp lánh, và cô dường như đã quên mình phải tỏ ra nghiêm nghị. Cô vớ tay lấy một chiếc bánh, rồi nhét vào cái miệng buống bình.

“Vậy làm bánh cho ai?”

“Điều gì khiến anh nghĩ chúng không được làm cho tôi?” Cô cự lại.

“Bởi đến lúc này tôi có thể khẳng định, cô chẳng làm cái của nợ gì cho bản thân cô cả”.

Cô ăn thêm một chiếc bánh khác. “Tôi không nghĩ đó là chuyện của anh”.

Gabriel nhún vai. “Tôi cũng tin thế. Tôi không quen ở gần các vị thánh”.

“Khó lắm”. Cô đã lấy chiếc bánh thứ ba mà không nhận ra. Đó là chiếc bánh gừng hình người, và cô cắn cụt đầu nó bằng hàm răng trắng tinh sắc nhọn. “Thực ra mà nói, phần lớn thời gian trong đời tôi đã ở gần những người chỉ biết lo cho lợi ích bản thân. Những người sẵn sàng nghiền nát bất cứ vật gì chắn ngang lối đi của họ”.

Cô đang nói về MacVey, gã biết rõ. Gã trầm tư uống thêm một ngụm nữa. “Dù kẻ đó có là ai, thì hẳn rõ ràng cũng không đánh giá chuẩn xác về cô”.

“Anh đang nói cái gì thế?” Cô nuốt cái bánh thứ ba, và đang vớ tay lấy cái thứ tư, một chiếc gạc hươu phủ hồ đào lộng lẫy.

“Kẻ nghiền nát mọi thứ chắn lối hẳn. Tôi cảm thấy cô là một trong những người bị hắn tàn phá”.

Gã tự hỏi có phải gã đã đẩy cô đi quá xa rồi không. Gã muốn biết những suy nghĩ thật sự của

cô về Emerson MacVey. Liệu có phải cô vẫn còn hận hấn? Lý do là gì? Mẹ kiếp, giá như gã có thể nhớ lại được!

Cô đặt chiếc bánh ăn dó xuống. “Nếu anh đã uống xong cà phê, tôi có thể chỉ anh thứ cần sửa quanh đây”.

“Cô đã yêu hấn phải không?”

Gã không chắc đâu là điều gã mong chờ, khi nỗi đau mơ hồ hiện trong đôi mắt xanh của cô, khi nụ cười méo xệch nở bâng quơ trên môi cô. “Phải”, cô nói, rồi bàn với sự uyển chuyển của nghệ sĩ múa. “Trái tim tạo ra để tan vỡ, Gabriel. Niềm tin gây dựng để bội phản. Kết thúc thảo luận”. Cô bắt đầu hướng về phía cửa, nhưng Gabriel đã chặn đường.

“Cô vẫn còn yêu hấn?”

Cô ngẩng lên nhìn gã. Vẫn cảm giác lạ thường khi gã nhìn xuống đôi mắt xanh dương của cô. Trong quá khứ, gã không cao hơn cô đến thế.

Đột nhiên gã nhớ lại quá khứ với sự rõ ràng đến choáng váng: hấn đã bao phủ cả cơ thể lên người cô, và hai người vừa khít với nhau đến hoàn hảo. Cô vòng chân quanh hông hấn, đón nhận hấn vào trong, và một đêm, chỉ với một đêm đó thôi hấn đã để lạc mất bản thân và cả sự tồn tại đến khốn khổ của hấn trong sự ấm áp, mềm mại và ngọt ngào của cơ thể cô.

“Hấn đã chết”, cô nói nhanh, đôi mắt nheo lại. “Anh ổn chứ? Trông anh cứ như vừa thấy ma ấy”.

“Tôi chỉ nhớ lại vài chuyện”, gã thì thào, vẫn còn quay cuồng trong ký ức.

“Hấn không được dễ chịu cho lắm”.

“Tôi sẽ không nói thế”, gã cố dài giọng. “Vậy là tình yêu đích thực của cô đã làm tan vỡ trái tim cô, phản bội niềm tin của cô rồi chết. Chắc cô thấy thoải mái lắm khi tưởng tượng hấn đang bị nướng chín trong lửa địa ngục vì những gì đã làm với cô nhỉ?”

“Tôi không tìm kiếm sự trả thù, Gabriel”, cô nói. “Hơn nữa, tôi cũng không tin có địa ngục”.

“Nhưng cô tin có thiên đường?”

“Phải”.

“Vậy thiên đường có gì hay khi không có địa ngục?”

Cô mỉm cười, tâm trạng có vẻ đã khá hơn. “Khi anh tìm ra, Gabriel, hãy cho tôi biết điều đó”.

Chính những khoảnh khắc thế này, Gabriel nghĩ, được nhìn cô bước ra ngoài ánh mặt trời mùa đông vàng ruộm khiến con quỷ trong gã sợ chết khiếp.

Cô không biết. Cô không thể biết. Nếu gã cố kể với cô, chắc chắn cô cũng sẽ không tin. Nhưng những lời phù hợp đến kinh dị của cô cứ ám ảnh gã khi theo cô ra ngoài.

Carrie bắt đầu cho bánh quy vào những hộp sắt tây khác nhau mà cô đã thu thập. Tiếng búa vọng lại hòa nhịp một cách dễ thương với tiếng nhạc Giáng sinh phát ra từ chiếc đài thu cũ, nụ cười bất giác nở trên môi cô. Gabriel đang ở ngoài kia, sửa lại bờ kè quanh nền nhà đang dần sụt xuống vì cũ kỹ. Anh ta hơi ngạc nhiên khi cô đưa anh ta đi xem xét chung quanh, liệt kê những thứ cần tu bổ. Cô không chắc lắm về điều anh ta đang trông đợi.

Rất có thể anh ta nghĩ cô yêu cầu anh ta đến đây vì gương mặt điển trai của anh ta, nhưng anh ta đã nhầm. Hẳn từng có nhiều phụ nữ viện có để được ở bên anh ta. Đơn giản thời nay người có diện mạo nổi trội rồi lại lối cư xử đằm đằm, bao dung như thế không còn nhiều. Nhưng anh ta cũng không đằm tĩnh như mặt ngoài thể hiện. Nét thông minh sắc sảo và giấu cột đang kháng cự mãnh liệt với sự dịu dàng trong đôi mắt đen láy của anh ta. Bất cứ khi nào cô nhìn anh ta, nhìn một cách đúng nghĩa, ý nghĩ lạ lùng rằng cô đang nhìn vào mắt của hai người khác nhau cũng nảy đến với cô.

Anh ta đã đúng một điều, những việc cô nhờ anh ta làm không phải do cô tự tạo ra. Chúng rất cần thiết, song nếu trong một hoàn cảnh khác cô sẽ để chúng đợi.

Nhưng anh ta mới đến thị trấn, đang gặp khó khăn, không công việc và tiền bạc. Nhà máy bị đóng cửa là lỗi của cô. Trách nhiệm của cô là giúp đỡ những người bị việc đó ảnh hưởng. Nếu Precision Industries còn trụ vững, Gabriel có thể đã được làm việc ở đây trong suốt mùa nghỉ lễ rồi.

Anh ta không phải người yêu cầu cũng như dễ dàng chấp nhận sự giúp đỡ. Điều đó cô có thể thông cảm, vì cô cũng có cảm giác y hệt. Khó khăn của phần lớn cư dân trong thị trấn đã bị

chính lòng kiêu hãnh che đậy, và Carrie thì ngày càng điều luyện trong việc lung lạc lòng kiêu hãnh ấy.

Bởi có một điểm khác biệt chủ yếu giữa cô và những người dân ở Angel Falls này. Họ không đáng phải gánh chịu bất hạnh. Kẻ đáng nhận bất hạnh ở đây là cô.

Cô đã nhieć móc cái tôi của mình không biết bao lần. Giá cô không nghĩ đến chuyện có thể cứu cả thế giới, cứu nhà máy, cứu thị trấn Angel Falls thân thương lẫn Emerson MacVey. Chính những hành động thiện ý của cô đã mang lại sự tuyệt vọng và hủy diệt. Và Emerson MacVey hẳn đã quên sự tồn tại của cô hàng tháng trời trước khi hắn chết.

Tại sao cô vẫn tiếp tục nghĩ về hắn? Kể từ lễ Tạ ơn, hắn vẫn ám ảnh những giấc mơ của cô, cũng như khi cô thức giấc. Cô nghĩ đã vượt qua được tất cả, chỉ nghĩ về hắn một hoặc hai lần một tuần. Nhưng rồi đột nhiên, sức nóng về sự hấp dẫn của cô với hắn, nỗi đau đón trước sự phản bội của hắn, cơn sốc và nỗi xót thương khi nghe hắn chết hết thảy đều trở lại. Cô nhượng bộ tất cả, biết rằng năng lượng trong người cô cần được tiếp nạp trong quá trình dần xếp ổn thỏa, để tạo nên khác biệt, để không còn phải khóc than cho quá khứ.

Nhưng hắn dường như đang lơ lửng ngay bên ngoài nhận thức của cô, một bóng ma, một linh hồn, một khát khao khiến cô không thể hoàn toàn vực lại bản thân. Điều cô băn khoăn liệu có bao giờ xảy ra hay không.

Cô thắt sợi ruy băng bằng vải nhung sáng quanh chiếc hộp cuối cùng và thở dài. Chúng là những món quà nhỏ bé, nhưng là chút tấm lòng, và cô có nhiệm vụ giao hết chỗ quà vào chiều nay, một khi cô chắc chắn Gabriel có đủ việc để làm. Cô ngồi rũ người xuống chiếc bàn tròn, lẩm nhẩm một câu “chết tiệt” mệt mỏi. Ngày hôm qua cô đã quên ăn, và bánh quy đường cho bữa sáng cùng cà phê không phải lựa chọn đầy đủ dinh dưỡng nhất.

Cô ngửa đầu ra sau, nhưng căn phòng bắt đầu chao nghiêng quanh cô. Cô cần đứng dậy và cho thêm củi vào lò, cô cần đứng dậy và trả lời điện thoại vừa đổ chuông. Cô thử đứng lên, nhưng cơn chóng mặt lại bủa vây, cô có cảm giác mình bắt đầu rơi thẳng vào bóng tối. Cô rướn tay để tự cứu mình, nhưng không có ai ở đó, chỉ có mình cô, trong màn đêm, và cô đang rơi, rơi mãi...

Anh ta bắt được cô. Hai bàn tay mạnh mẽ và ấm áp đón cô, kéo cô lên khỏi vực sâu, ôm cô thật chặt vào cơ thể rắn chắc, đầy cơ bắp. Cô nghe được giọng nói của anh ta, như từ một nơi xa vọng lại, đang chửi thề, cô có thể cảm nhận được những nhịp đập sợ hãi của trái tim anh ta khi anh ta nâng cô dậy trong vòng tay. Cô muốn nói gì đó, nói với anh ta đừng hoảng loạn, nhưng cô không thốt được một lời, và cô phải nhắm mắt, dựa đầu vào vai anh ta.

Chúa ơi, bờ vai anh ta thật dễ chịu, cô lơ mơ nghĩ. Mạnh mẽ, hơi gồ lên chút xương, nhưng quá đỗi thoải mái bên dưới làn áo sơ mi bạc màu. Cô muốn vùi mặt vào làn vải mềm mại đó. Anh ta có mùi khói từ củi đốt, từ những khúc gỗ tươi và cà phê hạt dẻ. Cô thắc mắc không biết vị từ miệng anh ta thế nào. Nếu cô nhích đầu một chút thôi, cô sẽ có câu trả lời.

Anh ta đặt cô xuống ghế sofa, trong chốc lát cô vẫn cứ bám lấy anh ta, không bằng lòng buông anh ta ra. Anh ta thật ấm áp và an toàn, anh ta là người cô không cần chăm sóc. Anh ta là người sẽ đuổi hết những tên ác quỷ và giữ cho cô bình an, mà cô thì quá mệt mỏi để tiếp tục chiến đấu.

Rồi cô cũng buông anh ta ra, tựa người vào ghế, hai mắt vẫn nhắm chặt. “Xin lỗi”, cô yếu ớt thì thào.

“Có chuyện gì vậy?”

Giọng anh ta thô ráp vì lo lắng, hai bàn tay anh ta, gạt những lọn tóc lòa xòa ra khỏi gương mặt cô. Cô không muốn mở mắt vì nếu cô làm thế cô sẽ thấy anh ta đang nhìn xuống cô. Và cô thì không đủ tự tin là có thể che giấu được nỗi khao khát trong ánh mắt mình.

“Anh nói đúng”, cô nói. “Tôi không ăn đủ. Quá nhiều đường và cafein cho một cái bụng rỗng”.

“Chết tiệt”, anh ta thốt.

Cô choàng mở mắt, cố gắng nở một nụ cười run run. “Đừng lo, trước đây cũng từng bị thế này rồi. Tôi chỉ cần tự rót một tách trà, nướng một ít bánh mì là sẽ ổn...”

“Cô cứ ở yên đây”, anh ta nói mạnh mẽ.

Gương mặt tuyệt đẹp của anh ta nghiêm nghị đầy thu hút. “Nghe này, tôi không sao mà”, cô nói, cố gắng ngồi dậy, nhưng một trong hai bàn tay to khỏe, đẹp đẽ của Gabriel đã đặt lên giữa ngực cô và ấn cô nằm xuống.

“Nằm yên”, anh ta nói, “nếu không tôi sẽ ngồi lên người cô đấy. Tôi sẽ nấu súp, hâm nóng sữa, nướng bánh mì và làm bất cứ thứ gì có thể cho cô”.

Lời của anh ta đột nhiên thổi lên nỗi sợ hãi khắp người cô. “Tôi không đói, Gabriel...”

Nhưng anh ta đã vào trong nhà bếp lục lọi. Cô cố gắng ngồi dậy, song căn phòng lại xoay vòng khiến cô phải nằm xuống. Cô cần một chút thời gian để phục hồi, và rồi cô sẽ giải thích với anh ta...

“Nhà cô chẳng có tí thức ăn nào hết”.

Anh ta trở lại quá sớm, còn cô vẫn chưa đỡ hơn để tranh cãi với anh ta. “Đương nhiên là có”, cô run rẩy đáp. “Có ít nhất mười tá bánh quy...”

“Còn một chút đường và bột mì, thế thôi. Không sữa, không bánh mì, hai túi trà, một hộp cà chua đặc, và một hộp đậu bắp, lạy Chúa. Vì cái gì mà cô lại để một hộp đậu bắp trong tủ thế hả?”

“Nó là thứ duy nhất tôi không thể ép mình ăn”, cô không thể cưỡng lại mà thốt lên. “Chỉ là gần đây tôi không có cơ hội đến cửa hàng thôi. Tôi định ra ngoài chiều nay sau khi để anh bắt đầu công việc. Tôi sẽ đi tặng bánh quy, ghé qua cửa hàng trên đường về và mua thêm đồ dự trữ”.

“Cô sẽ không lái xe đi đâu hết”.

“Thứ lỗi cho tôi?”

“Nếu cô muốn mua sắm tôi sẽ đưa cô đi. Vì nhớ cô ngắt xỉu sau tay lái và làm chết ai đó, tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân”. Anh ta gần như cũng bị bất ngờ bởi chính những lời của mình, nhưng vẫn hoàn toàn ngoan cố.

“Tôi sẽ không gây nguy hiểm cho người khác”, cô lí nhí.

“Cô không chăm sóc bản thân tử tế đồng nghĩa với việc cô đang là mối hiểm nguy với sự bình yên của những người khác đấy. Cứ thử nghĩ đến lần tiếp theo cô quên ăn xem”.

Cô không thể cãi lý với anh ta. Sự thật không hề dễ nuốt. Dù cô có xứng đáng hay không, mọi người ở Angel Falls đều lo lắng cho cô. Và kỳ lạ là, cô biết ngay cả khi họ biết sự thật về chuyện gì đã xảy ra với nhà máy họ vẫn yêu cô. Đó không phải lựa chọn ngẫu nhiên của một tập đoàn quyền lực ngông cuồng. Mà là vì những cố gắng sai lầm để đánh bạc với Chúa, cô đã mang lại sự hủy diệt cho chính thị trấn quê mình.

“Anh có thể lái xe đưa tôi đến cửa hàng”, cô mệt mỏi nói, sức chiến đấu đột nhiên cạn kiệt.

“Nhưng tôi vẫn sẽ trả tiền cho anh”.

“Trong thị trấn này không còn chỗ nào hay hơn để cô ném tiền vào nữa à?” Anh ta chống đối. “Tôi cũng có việc phải đến cửa hàng”.

Cô ngồi dậy, và may thay cơn chóng mặt đã ngừng lại, ít nhất là trong lúc này. “Gabriel, anh có biết thói quen luôn cho là mình đúng của anh gây khó chịu nhất không?”

“Tôi nhún nhường hết sức rồi đấy. Cô cảm thấy đỡ hơn để đi bây giờ chưa?”

Những gì cô muốn là chui vào dưới những tấm mền và ngủ. Cô quá mệt mỏi, cả phần cà phê còn lại trong bình cũng không đủ nạp sức lực cho cô. Nhưng Gabriel sẽ không cho phép cô trốn. Coi anh ta như một trong các dự án chăm bẵm khác của cô có lẽ sẽ là một sai lầm đắt giá được minh chứng trong cuộc đời vốn đã đầy rẫy những sai lầm của cô.

“Đến lúc đi rồi”, cô tươi tắn nói, nghi ngờ khả năng có thể lừa được anh ta dù chỉ trong chốc lát. Đôi mắt thân quen đến khác thường đó có thể nhìn thấu cô.

Một giờ sau cô ngộ ra mình nên kiên quyết hơn. Họ đã để bánh quy tại nhà thờ để Hội phụ nữ đi phân phát rồi đến thẳng siêu thị của Martinsen. Tất cả mọi người đều nhìn thấy họ khi họ đi vào giữa các gian hàng, vẻ hiền hòa hiện lên nét mặt mọi người nhưng cô biết mọi người nghĩ gì. Và thực tế trước đây, cô từng muốn điều đó trở thành hiện thực thì mọi thứ chỉ càng trở nên tồi tệ.

Gabriel tiếp tục ném các thứ vào xe đẩy của cô. Một tá súp gà đóng hộp, giá tám mươi xu. Nước ép hoa quả loại đắt tiền, bánh quy giòn nhập khẩu, sữa chua, mì ống, tỏi, hành...

“Anh đang làm cái gì vậy?” Cô gắng hỏi khi anh ta quăng một túi mười hai chiếc bánh mì que vào phần giỏ đã đầy ắp. “Một người không thể ăn hết chừng này thức ăn”.

“Tôi sẽ lấy phần lớn. Và hôm nay tôi sẽ nấu bữa tối cho cô”.

“Gabriel...”

“Carrie...” Anh ta bắt chước ngay, nhìn xuống cô và mỉm cười.

Trong thoáng chốc cô không thể thở. Trong thoáng chốc tất cả ký ức về Emerson MacVey và những sai lầm ngu ngốc trong đời cô biến mất, cô cứ thế nhìn lên, vào sâu trong đôi mắt ấm

áp của Gabriel Falconi và quy ngã trước tình yêu.

Tất cả âm thanh trong cửa hàng bao vây lấy cô. Bà Johannsen già nua đang băng qua cô, hướng thẳng về chỗ bán taco chips^[3], ông Draper ngây người bên sạp báo, khao khát nhìn cuốn tạp chí về máy vi tính, và Jeffie Baker thì lén lút đứng gần ngăn để rượu. Carrie nhận ra tất cả bọn họ, nhưng trong giây phút đó tất cả những gì cô có thể tập trung chỉ là người đàn ông đang đứng trước mặt cô, gần đến mức cô có thể cảm nhận được hơi nóng tỏa ra từ cơ thể anh ta, gần đến mức tất cả những gì cô phải làm là tựa vào anh ta và hai cánh tay mạnh mẽ đó sẽ dang rộng, ôm lấy cô thật chặt và an toàn.

[3] Một loại snack

Và rồi thực tại xâm nhập. Cô kéo mình ra xa, quay lại và nhìn thấy Jeffie nhét một chai rượu xuống bên dưới chiếc áo paca^[4] kền càng.

[4] Áo da có mũ trùm đầu của người Eskimô.

Cô không nghĩ mình có thể nói gì, chỉ buột ra một âm thanh khe khẽ đầy thất vọng. Không ai khác nhận biết chuyện gì đang xảy ra. Không một ai, ngoài Gabriel.

Là một người to lớn, anh ta di chuyển với sự nhanh nhẹn và uyển chuyển đến bất ngờ. Ra vẻ vụng về, anh ta đâm vào Jeffie, làm thằng bé mất đà và phải ngã nhỏ đựng rượu. Chai rượu thẳng bé ăn cắp rơi bộp xuống sàn nhà lát thảm, cùng với nửa tá những chai khác.

“Chúa ơi, tôi hậu đậu quá”, Gabriel - người ít vụng về nhất cô từng gặp - nhanh nhẩu xin lỗi. Anh ta xếp lại các chai rượu, nhặt luôn cái chai Jeffie đang định ăn cắp và đặt nó trở về vị trí vốn có trên kệ. Đám đông nhỏ đi mua sắm giữa ngày nhanh chóng quay về với việc của mình, còn cuộc nói chuyện giữa Jeffie và Gabriel đã được hạ thấp để không lọt vào tai cô.

Nghiêm túc mà nói, cảnh tượng đó trông thật thú vị. Jeffie rõ ràng đã nghĩ Gabriel là Chúa trời. Cô chỉ hy vọng Gabriel không làm thằng bé xấu hổ. Đã đủ khó khăn khi ở tuổi mười bảy, và còn khó khăn hơn nữa nếu có những người cha người mẹ quen suy nghĩ vẩn vơ và đáng chê trách như cha mẹ của Jeffie.

Cô lén lẩn xe đồ dọc theo các kệ hàng, hy vọng có thể đặt lại vài thứ, nhưng Gabriel đã tóm lấy tay cô khi cô để mấy hộp súp gà đắt kinh khủng lên ngăn, và anh ta giật cái hộp ra khỏi tay cô. “Tôi đã cho nó một trận”, anh ta thích thú nói.

Cô bị sốc. “Không phải chứ! Thằng bé rất nhạy cảm, Gabriel, anh có thể đã làm mọi thứ trở nên xấu hơn...”

“Không hiểu sao nó lại chấp nhận trận mắng ấy từ tôi. Có lẽ nó cảm thấy dễ chịu hơn khi được chú ý. Nó cần ai đó dạy cho nên thân. Nếu tôi mà bị cha tôi bắt gặp như thế, mong tôi sẽ đau đến mức không thể ngồi trong suốt một tuần”.

“Nhưng cha Jeffie thì chẳng quan tâm”.

“Tôi cũng hiểu cảm giác đó”.

“Quyết định xem, Gabriel. Hoặc cha anh lờ anh đi hoặc ông sẽ dạy anh sửa sai thành đúng. Anh sẽ chọn cái nào?”

“Tôi có trí tưởng tượng rất phong phú. Ra khỏi đây thôi”. Anh ta ném thêm hai hộp súp gà nữa vào xe đẩy.

Cô không có đủ tiền để trả cho tất cả những thứ anh ta đã lấy trên giá. Cả tiền công cô thuê anh ta, và đưa cho mục sư Krieger số tiền cô hứa góp quỹ cho lễ Giáng sinh.

Mọi người cần số tiền đó hơn cô rất nhiều, để mua thức ăn, để mua nhiên liệu.

Cô cùng quẫn trọng mắt nhìn anh ta, không muốn nói cho anh ta sự thật. Nhưng cô đã quên bên dưới đôi mắt nâu sẫm ấm áp đó là một trí tuệ sắc sảo thế nào.

“Sao cô không ra ngoài xe và đợi tôi?” Anh ta điềm nhiên gợi ý.

“Tôi phải trả tiền số thực phẩm này”.

“Không cần đâu”.

“Có, có đấy”, cô giận dữ nói. “Tôi không nhận của bố thí...”

“Tôi biết, cô chỉ thích đem cho thôi. Quá tệ cho ngài, Thánh Carrie ạ. Tôi là người chọn đồ, nên tôi sẽ trả tiền, và ý định của tôi là xử lý gọn ghẽ chúng. Nếu ngài muốn la hét ngay giữa cửa hàng tạp hóa địa phương cũng được, tôi rất vui lòng được chiều lòng ngài”.

“Tôi không la hét”, cô nói, hai hàm răng nghiến chặt.

“Có lẽ cô nên làm thế. Sẽ tốt đối với cô”.

Cô trừng mắt nhìn anh ta. Khốn nỗi anh ta hoàn toàn đúng. Anh ta đang mang đến những xung động, những cảm xúc cô đã chôn chặt, cố gắng chuộc lại những tội lỗi của mình. Trong tuần anh ta đến Angel Falls cô đã được trải qua cảm giác của thèm muốn, của yêu thương, của khao khát và của những cơn giận bùng nổ, khi tất cả những gì cô từng cảm nhận là nỗi tiếc thương lặng lẽ. Gây nên thoáng sợ hãi lạ lùng trong cô.

“Tôi sẽ viết séc cho anh”, cô mím môi, tận hưởng những mạch máu rần rật chảy, tận hưởng cơn phần nộ của mình.

“Cứ thế đi. Khi tôi làm xong, cô có thể cộng thêm vào tiền công cho tôi. Sau Giáng sinh, lúc tôi chuẩn bị rời đi”.

“Việc chỗ tôi không nhiều để anh bận đến thế”, cô phản đối.

“Tôi tự có thời gian biểu. Hãy trả cho tôi sau Giáng sinh ấy”.

Cô muốn đánh anh ta. Cô, người chưa bao giờ đánh bất cứ ai trong cả cuộc đời. Cô quay phắt người lại và hiên ngang đi về phía cửa, với niềm kiêu hãnh bao quanh như một tấm áo choàng. Nụ cười ranh mãnh của bà Johannsen chỉ càng làm cô khó chịu.

Đúng năm phút sau anh ta ra ngoài, với bốn túi hàng thực phẩm căng phồng. Anh ta ngâm nga hát khi xếp chúng vào sau xe, âm thanh đó nghe rất quen nhưng lại vui nhộn lạ thường. Cô giật mình hoảng hốt nhận ra. Đó là một bài thánh ca thời trung cổ được chơi với giai điệu nhanh, từng là bản ưa chuộng của Emerson MacVey trong lễ Giáng sinh.

“Anh làm thế nào để trả hết tiền cho đồng đồ đó?” Cô gắt gỏng hỏi. “Tôi nghĩ anh không có nhiều tiền”.

“Ừ, nhưng tôi có một thẻ tín dụng vàng”, anh ta vừa đáp vừa chui vào ghế lái.

“Thẻ tín dụng thì sớm hay muộn cũng phải thanh toán”.

Trong thoáng chốc anh ta trông có vẻ bối rối. Rồi anh ta khởi động xe. “Đừng lo”, anh ta lè nhè “thẻ tín dụng của tôi được đảm bảo tuyệt đối vững chắc”.

“Cài dây an toàn của anh vào”.

“Tâm trạng cô đang cáu gắt, phải không?” Anh ta vui vẻ nói. “Tôi không tin vào chúng”.

“Trong xe của tôi thì anh phải cài dây an toàn”, cô quát.

“Rõ, thưa bà”. Anh ta có vẻ hài lòng với tâm trạng rất tệ của cô. “Nhưng tin tôi đi, nó không quan trọng đâu”.

“Nhưng có thể tạo nên khác biệt giữa sự sống và cái chết đấy”.

“Không phải với trường hợp của tôi”.

Anh ta lái xe tốt. Không quá nhanh, hai bàn tay to lớn của anh ta tì lên vô lăng. Cô cố gắng không nhìn anh ta, cố gắng tập trung vào lớp tuyết tan trên mặt đường. Cơn giận của cô dần nhạt đi, nhường chỗ cho tội lỗi nhen nhóm. Anh ta chỉ đang cố giúp cô, và cô không khác gì một đứa ích kỷ vô ơn khi cứ cãi cọ với anh ta.

“Tôi xin lỗi”.

“Tôi biết ngay mà. Đừng xin lỗi, Carrie. Cứ nổi điên đi. Tôi là kẻ độc đoán, và cô thì cứ như quý cô hào phóng ấy. Nhận lại bất cứ thứ gì cũng khiến cô phát điên. Thừa nhận xem nào”.

“Tôi đang cố tỏ ra độ lượng”, cô gay gắt.

“Tôi thích cô thẳng thắn hơn”.

“Tôi cóc cần quan tâm anh thích cái gì”.

Anh ta quay sang mỉm cười với cô, nụ cười rộng, tuyệt đẹp đó có thể làm tan chảy sự kiên quyết của cả một vị thánh. “Có, cô có quan tâm”, anh ta rì rầm, rồi quay sự chú ý trở lại con đường, tiếp tục ngâm nga.

“Anh đang lái hơi nhanh thì phải?” Mất một lúc cô mới mở miệng hỏi. Con đường rộng và vắng vẻ một cách may mắn, nhưng chiếc xe của cô dường như đang tăng tốc kể từ khi họ bắt đầu xuôi xuống ngọn đồi quanh co kéo dài. “Đây không phải cuộc đua Indianapolis 500^[5], anh biết đấy”.

[5] Cuộc đua xe quan trọng diễn ra hàng năm ở Indianapolis - thành phố thủ phủ của bang Indiana

“Tôi biết”. Giọng nói của anh ta căng thẳng, và hai bàn tay trên vô lăng không còn nắm lỏng nữa.

“Vậy sao anh lái xe nhanh thế?”

Anh ta không quay sang nhìn cô. Khuôn mặt anh ta trông thật dữ tợn dưới ánh nắng ngày đông. “Bởi vì, thưa Thánh Carrie”, anh ta nói với giọng bình tĩnh giả tạo, “ngài hình như không có cái phanh nào cả”.

Chương 10

Quả thực gã lái xe giỏi kinh hoàng. Sau vụ việc, gã nhận ra điều đó, nhưng vào lúc gã tập trung hết mức để giữ mạng sống cho Carrie, gã không bận tâm đến điều đó. Cũng không có gì khác biệt. Emerson MacVey từng là một tay lái vụng về, bất cẩn, và thiếu lưu tâm đến chiếc Mercedes của hắn. Nếu Gabriel mất thời gian lo nghĩ thì có lẽ bọn họ đã kết thúc trong một lùm cây rồi.

Carrie ngồi im lìm trong lúc gã vật lộn với chiếc xe đang đà lao vùn vụt về phía chân ngọn đồi cuối cùng ở phía trước ngôi nhà kiểu trang trại cũ của cô, và gã chỉ đủ thời gian kịp nhìn thoáng qua cô. Mặt cô tái nhợt, hai bàn tay siết chặt. Nhưng cô trông có vẻ thanh thản, mẹ kiếp! Cứ như cô đang chờ cái chết.

Ý nghĩ ấy làm gã phát điên, gã giậm mạnh chân ga khi chiếc xe trượt dài theo một đường cong, tạo đủ đà để tránh được một lùm cây chết người, sau đó chiếc xe xoáy tròn trên con đường đầy băng, cuối cùng cũng rùng mình ngừng lại. Họ ngồi bất động trong giây lát, rồi gã quay sang nhìn cô.

“Cô ổn chứ?” Giọng gã khàn, đầy tức giận, và gã không thêm che giấu.

Cô chạm tay xuống chiếc dây an toàn, gã điên tiết nhận ra hai bàn tay cô không hề run rẩy. “Tôi ổn. Anh là tài xế giỏi”.

“Cô thậm chí còn chẳng quan tâm phải không?” Gã bùng nổ.

Cô ngậy người, ngạc nhiên nhìn gã. “Về cái gì?”

“Cô có thể đã chết. Tí nữa thì toi đòi, thừa cô, nếu chúng ta đâm thẳng về phía lùm cây”.

“Nhưng đâu có đâm”, cô điềm tĩnh chỉ ra khiến gã tức điên.

“Nhưng có thể đã bị đâm rồi”.

Cô ra khỏi xe. “Qua dốc là tới nhà. Chúng ta cũng có thể đi bộ từ đây”.

Gã cố gắng đi theo cô, quên mất gã đã cài dây an toàn. Hai tay của gã đang lấy bẫy, một sự thật còn khiến gã cáu tiết hơn nữa, rồi gã leo đèo theo sau khi cô lê từng bước kiên quyết lên ngọn đồi phủ đầy tuyết.

Gã không nói một lời trên suốt nửa dặm đường về nhà. Gã không buồn bận tâm xem cô có rét cóng trong chiếc áo khoác mơn xơ xác cô đang mặc hay không, thật may mắn khi cả bang Minnesota không bị nấu chảy dưới sức nóng từ cơn thịnh nộ của gã. Gã theo cô vào bếp đóng sập cửa lại, rồi tóm lấy cánh tay cô khi cô đang cởi chiếc áo khoác bám đầy tuyết ra.

“Cô mong được chết đấy à?” Gã cay nghiệt hỏi.

Cô vẫn yên lặng nhìn gã. Tuyết đã tan trên mái tóc vàng óng, làm ẩm ướt hàng mi dài của cô, và gã không thể nhăm ngọn lửa tình đang bốc lên trong gã trước khi cô dốc toàn lực để dập tắt nó, khi cô trao cho gã ánh nhìn hiểu biết như tình mẫu tử chỉ càng làm tăng cơn cuồng nộ của gã.

“Tôi đủ thực tế để biết khi nào thời gian của tôi đã hết bởi tôi biết không thể thay đổi được nhiều. Tôi không sợ cái chết”.

“Không”, gã nói. “Cô chỉ sợ sự sống thôi”.

Mặt cô trắng bệch, và cô giật mạnh tay ra, cố gắng giải thoát bản thân. Gã không định buông tha cô. “Tôi sợ cái gì không phải việc của anh”.

“Cô sợ cuộc sống, sợ bị tổn thương, sợ mắc sai lầm. Cô tự biến mình thành vị thánh của Angel Falls, giúp đỡ những người nghèo, an ủi những người mệt mỏi, chữa bệnh cho những người ốm yếu. Quá tệ khi mặt hồ đã đóng băng, nếu không hẳn cô sẽ cho tôi mở mang về khả năng đi trên nước của cô rồi”.

Cô giật tay ra lần nữa, và điều đó chỉ làm cô đến gần cơ thể gã hơn. Người cô nóng ran, gã

cũng phùng phùng, và gã tự hỏi liệu bếp lò đã được nhóm lên chưa. “Tôi có lý do”, cô hung hăng nói. “Tôi cần bồi thường cho những người tôi làm tổn thương. Tôi cần chuộc tội...”

“Chuộc tội cho cái gì? Tôi không thể tưởng tượng cô có thể gây ra chuyện gì kinh khủng đến mức ấy”.

“Vậy trí tưởng tượng của anh không phong phú rồi”.

Trong một quãng dài suy tư gã cứ trừng mắt nhìn cô. Làn môi mềm mại của cô giờ đang run lên vì giận dữ và xúc cảm, trong khi cái chết gần trong gang tấc chỉ khiến cô bất động. “Tôi không cho là thế”, gã lẩm bẩm. “Tôi có thể hình dung đủ các thể loại chuyện khi tôi nhìn cô”.

Lần thứ ba cô cố giật tay. Cô dựa lưng vào cửa tầng hầm, nhưng gã cũng ở đấy với cô, cơ thể gã áp lên người cô, và gã muốn xem gã còn nhớ mùi vị của miệng cô, nhớ cảm giác cơ thể cô mang lại không. Gã muốn nếm sự sống mà cô lơ đãng giữ gìn.

Gã mong chờ nhiều kháng cự hơn từ cô. Gã đưa tay xuống cầm cô, hơi nâng mặt cô lên, và chiếm lấy miệng cô bằng một nụ hôn sâu và nóng bỏng. Hai tay cô đang ở trên vai gã, nhưng thay vì đẩy gã ra, cô lại níu lấy gã. Làn môi cô hé mở và cô để mặc gã hôn cô.

Gã bứt môi ra và chăm chú nhìn cô. “Thêm khoan dung nữa sao, Carrie?” Gã nói. “Sự thánh thiện của cô có thể vươn được bao xa? Những nụ hôn thụ động à? Hay cô sẵn lòng cởi quần áo và nằm xuống nếu cần để an ủi một kẻ lạ mặt lang thang nghèo đói?”

Gã đang cố chạm đến phía sau của vẻ ngoài điềm tĩnh như một thánh mẫu ấy, và những ngón tay của cô khoan sâu vào vai gã khi cô cố đẩy gã ra xa. “Anh thật kinh tởm”, cô nói.

“Không, không hề. Tôi là người. Ít nhất trong lúc này. Và tôi muốn em hơn tôi từng muốn bất cứ ai trong đời. Nhưng tôi không muốn một vị thánh vô cảm hy sinh trình tiết của bản thân. Tôi muốn người cũng muốn tôi. Tôi muốn một người đàn bà, không phải một kẻ tử vì đạo”.

“Quý bắt anh đi”, cô bắt đầu giận dữ.

“Tốt hơn rồi đó”, gã thì thầm, và lại hôn cô.

Lần này cô không còn chút thụ động. Có cuồng nộ, có đam mê, tất cả những gì gã muốn từ cô. Cô vòng hai tay quanh cổ gã, nghiêng làn môi bên dưới miệng gã, và hôn lại gã.

Cô vụng về, vụng về một cách đáng yêu và đầy khiêu khích, như thể mới đây thôi cô chưa được hôn cho thỏa. Gã nhớ điều đó về cô. Gã khum lấy gương mặt cô, những ngón tay vén tóc cô ra khỏi má gã hôn cô dịu dàng, như muốn dỗ dành cô, và tiếng rên khe khẽ của cô thoát ra từ sâu trong cổ họng như một phần thưởng cho gã. Gã có thể cảm nhận được bầu ngực nhỏ của cô ép vào ngực gã. Thậm chí qua những lớp vải dày gã cũng có thể cảm nhận được đôi nhũ hoa đang căng lên hướng ứng. Gã kéo cô lại và ôm chặt hơn, muốn chết chìm trong những nhu cầu mà vài tuần ngắn ngủi trước chỉ của riêng gã. Hơi nóng, những đụng chạm, những âm thanh khuấy đảo trong đầu gã và gã biết nếu gã không ngừng lại gã sẽ chẳng còn cơ hội cứu cô được nữa, hay cứu bất cứ ai. Và ít nhất trong tất cả số đó, vô cùng nhỏ bé, là tâm hồn không chút giá trị của gã.

Nhưng gã không bút ra khỏi cô. Gã nhẹ nhàng vuốt ve cô, càng hôn cô dịu dàng hơn, rồi môi gã di chuyển lên vành tai thanh tú gã cảm nhận được cái rung mình đáp lại của cô. Gã nếm làn da mịn màng, hít hà mùi hương của cô và tự nhủ phải dừng lại. Gã ôm cô, tựa đầu lên cô, đợi cho đến khi hơi thở của cô chậm lại, đợi nhịp tim của gã vững vàng.

Khi khoảnh khắc của mê mê qua đi, gã khẽ lui lại và nhìn cô. Nổi kinh ngạc ánh lên trong đôi mắt xanh dương tuyệt đẹp, miệng cô mềm mại, ẩm ướt, và gã sẵn sàng đánh đổi mười năm cuộc đời để được hôn cô lần nữa. Nhưng gã không có năm nào để đổi, bởi vậy gã buông cô ra, lùi bước.

“Xin lỗi”, gã nói. “Tôi không nên làm thế”.

“Tại sao không?” Giọng cô nhẹ đến mức gã gần như không nghe rõ, nhưng gã hiểu chúng từ sâu trong tâm hồn.

“Bởi em không muốn thế”.

Cô nhìn gã, ánh mắt rất trong trẻo. “Không đâu, tôi muốn”. Cô đi ngang qua phòng, hướng đến chỗ đặt điện thoại. “Tôi nên gọi cho Steve và hỏi xem ông ấy có thể làm gì với cái xe”.

Cô kết thúc chủ đề, như thể không có gì quan trọng. Nếu tiếp tục gã sẽ lại chạm vào cô, và nếu gã lại chạm vào cô, gã sẽ không thể để cô đi.

Toàn bộ chuyện này thật đáng nguyên rủa, gã nghĩ, nhìn cô nói chuyện điện thoại, lùa một bàn tay qua suối tóc vàng ánh bạc mượt mà. Ít nhất lần này tay cô cũng đang run rẩy. Chạm trán với thần chết chỉ làm cô điềm tĩnh và bất động. Chạm trán với đam mê, với cuộc sống lại khiến cô run lên đến tận nơi sâu thẳm nhất.

“Ông ấy sẽ ra đây ngay khi có thể”, cô nói, gác điện thoại.

“Sao em lại cần chuộc tội?” Gã đột ngột hỏi.

“Sao cơ?”

“Em nói đã gây ra tội ác và em cần bị trừng phạt. Em phải chịu trách nhiệm cho những tội lỗi nào liên quan đến thị trấn này thế?”

“Không liên quan đến anh”. Cô đặt chiếc ấm đun nước lên bếp, cố tỏ ra bận rộn, không chịu nhìn vào mắt gã.

“Em nói đúng. Nhưng tôi không bận tâm đó có phải chuyện của tôi hay không, và tôi hoàn toàn có ý định săn đuổi em cho đến khi em thú nhận những tội lỗi kinh khủng đó. Tôi cho rằng một khi em nói ra tất cả, em sẽ thấy chúng không tệ như em nghĩ”.

Cô đứng dựa vào quầy bếp, nhìn gã. “Đây là một thị trấn nhỏ, Gabriele”, cô nhẹ giọng. “Người dân ở đây chỉ dựa vào hai thứ để sống. Một là ngành du lịch, nghề không mang lại nhiều lợi nhuận cho hơn mười hai gia đình ít ỏi, sống qua mùa hè trong những ngôi nhà dựng tạm cạnh hồ. Và nhà máy. Precision Industries không có gì đặc biệt, ở đó không sử dụng các công nghệ cao, nhưng là kế sinh nhai của hầu hết người dân trong thị trấn này. Khi nhà máy bị đóng cửa, không ai có đủ tiền trang trải cho nhà cửa, thức ăn, thuốc thang và nhiên liệu. Anh nghe nói về cơ sở hạ tầng rồi chứ? Cơ sở hạ tầng của chúng tôi đã hoàn toàn sụp đổ khi nhà máy không còn hoạt động”.

“Và trách nhiệm của em ở đâu trong tất cả những chuyện đó? Em đánh bom nhà máy à?”

Cô lắc đầu, không nhìn gã. “Anh đã cáo buộc tôi là một vị thánh. Sự hoang tưởng về Chúa cứu thế đó chỉ đúng hơn một chút so với thực tế thôi. Tôi tưởng mình có thể cứu nhà máy, nhưng thay vào đó tôi khiến nó sụp đổ”.

Gã không muốn nghe chuyện này sau tất cả. Gã biết những gì sắp tới, biết với thứ bản năng vượt quá những hiểu biết thông thường, và gã tự hỏi nếu gã bước ra khỏi nhà bếp, trèo lên chiếc xe tải cũ kỹ của Lars Swensen và cứ thế lái đi, liệu gã có thể vui vẻ hưởng thụ ba tuần còn lại hay không.

Emerson MacVey hẳn sẽ hành động như thế. Nhưng gã đang dần nhận ra gã không còn là

MacVey nữa. Cũng không phải Gabriel Falconi. Gã là một sự kết hợp khác thường và khó chịu từ cả hai.

Thế nên gã đợi. Bình tĩnh, kiên quyết, bởi gã biết cô sẽ buộc phải kể với gã. Cô quay lưng lại với gã, nhìn trân trân vào cảnh vật hiu hắt bên ngoài.

“Tôi đã từng là một vũ công, anh biết không”, cô mơ màng hồi tưởng. “Không may lại là một vũ công không giỏi cho lắm. Làm sao tôi biết vũ công xuất sắc nhất Angel Falls, Minnesota lại không hơn mức bậc trung ở thành phố New York chứ? Tôi không tìm được việc, nhưng đó chưa phải là điều tệ nhất. Tệ nhất là tôi dần nhận thức và chấp nhận sự thật tôi chỉ là một kẻ tầm thường”. Cô liếc qua vai nhìn gã, và vẻ cam chịu, buồn bã ngự trị trên gương mặt cô.

“Thế nên tôi đã nhận một công việc văn phòng. Không may là tôi cũng không giỏi việc đó. Tôi đã dồn quá nhiều thời gian để cố gắng trở thành một vũ công nên không chuyên tâm vào những cái khác. Tôi đã cố gắng hết sức để làm việc cho một nhà đầu tư ở New York, phải thừa nhận đó là một tên khốn lạnh lùng, vô lương tâm. Quả thực là như thế nếu tôi có nói quá đi chăng nữa. Và tôi mắc sai lầm kinh khủng khi đem lòng yêu hắn”.

Câu nói đó như nhát dao đâm vào tim gã. Còn hơn cả cơn đau tim đã cướp đi sinh mạng của gã, nó vặn xoắn trong cơ thể gã đến mức gã muốn hét lên vì đau đớn. Trên thực tế gã không thể thốt nổi một âm thanh nào.

“Emerson dùng tiền đầu tư vào những công ty nhỏ. Hết lần này đến lần khác, hắn mua chúng rồi làm ra vẻ như đang thu về kha khá lợi nhuận. Vấn đề ở chỗ, tôi không rõ cách làm của hắn. Hắn tháo tung tất cả những gì có thể, bán sạch trang thiết bị, hoặc chia nhỏ để bán cho các tập đoàn lớn hơn. Hắn quá nhẫn tâm, và tôi tự biến mình thành trò hề khi nghĩ rằng hắn đang cải tổ chúng”.

“Sao em có thể làm được chuyện đó?” Gabriel cố gắng hỏi, sững sốt khi giọng gã nghe có vẻ bất chợt quan tâm đến câu chuyện cô đang kể.

“Tôi nghĩ tâm hồn hắn bị tổn thương, một người đàn ông tốt bụng ẩn dưới dáng vẻ tàn nhẫn của hắn. Tôi nghĩ hắn cần tình yêu của một người phụ nữ hiền lành, tôi nghĩ nếu có quyền lựa chọn hắn sẽ nghe theo lẽ phải”.

“Và em đã làm thế? Trao cho hắn quyền lựa chọn?”

Cô lại cố gắng mỉm cười, nhưng nét mặt vẫn thật hoang vắng. “Tôi đã kể cho hắn nghe về Precision Industries, cho hắn thấy cơ hội đầu tư tuyệt vời thế nào với người có khả năng tổ

chức như hắn. Bất hạnh ở chỗ, hắn phát hiện đây là cơ hội đầu tư béo bở hơn nữa bởi nó không khác gì một khoản lợi nhuận trước thuế. Hắn đem bán các trang thiết bị, sa thải toàn bộ công nhân, và bán cái nhà máy trống rỗng đó cho thị trấn giá một đô-la”.

“Vậy thị trấn có thể bán nơi đó...”

“Nơi ấy đang dần xuống cấp. Họ đã thử. Nhưng không một ai may mắn chú ý”.

“Em không cho hắn biết suy nghĩ của mình sao? Có lẽ hắn sẽ lắng nghe nếu em giải thích với hắn...”

“Tôi nghi ngờ chuyện đó. Anh thấy đấy, ngủ một đêm với tôi coi như hắn đã dính vào loại tội lỗi, và sau đó hắn không muốn nhìn mặt tôi dù chỉ một lần, chứ đừng nói đến một cuộc thảo luận”.

“Nếu hai người đã làm tình...”

“Bọn tôi không làm tình. Hắn quan hệ với tôi. Còn tôi thì làm tình với hắn. Một khác biệt mong manh, tôi phải thừa nhận, nhưng cũng đủ làm nên vấn đề. Hắn sa thải tôi ngay hôm sau, để không còn phải nhìn thấy tôi”.

“Carrie”, gã thốt lên, sẵn sàng kể với cô tất cả. sẵn sàng thú nhận mọi tội lỗi, hứa sẽ cải thiện tất cả, nói với cô rằng lúc ấy kẻ đó có quan tâm đến cô, nhưng chỉ vì hắn quá lạnh lùng, giận dữ và sợ hãi khi cần đến ai đó mà thôi. “Carrie à”, gã gọi tên cô, nhưng những câu chữ từ chối thoát ra.

Augusta đã cảnh cáo gã. Gã có thể thực hiện những phép màu, ba điều ước, gã có thể sửa những sai lầm gã đã gây ra. Nhưng gã không thể kể với bất cứ ai sự thật về lý do ở đây của gã. Ngay cả khi Carrie cần được biết.

Cô quay lại nhìn gã, gắng nặn ra một nụ cười gượng gạo. “Anh nói đúng”, cô nói. “Thú nhận sẽ khiến tâm hồn thanh thản”.

“Em không phải gánh trách nhiệm”, gã bảo cô, tự hỏi gã được cho phép nói bao nhiêu. “Là thằng khốn đó”.

“Ừm, hắn đã phải trả giá cho những việc làm của mình. Hắn đã chết được gần hai năm rồi. Tôi phải gầy dựng lại Angel Falls từ những thiệt hại tôi gây nên”.

“Thiệt hại hẳn đã gây nên”.

Cô nhún vai. “Sao cũng được. Chẳng gì có thể thay đổi nữa”.

“Em có thể kiện công ty của hẳn. Hẳn hẳn đã để lại một đồng...”

“Không được”.

Gã không muốn hỏi. Gã nghĩ mình đã nghe nhiều hơn những gì có thể chịu đựng. Không hiểu sao gã lại cho rằng chuyện này sẽ tệ hơn tất cả. Gã cố gắng đi về phía cửa, nhưng đôi chân gã như bị cắm rễ xuống sàn nhà. “Em không thể ép bản thân đi kiện...” gã khàn giọng giả thuyết.

Cô lắc đầu. “Vì thị trấn, việc gì tôi cũng có thể làm. Sau cùng, Emerson MacVey phải chịu đựng nỗi thống khổ vượt xa sự đau đớn. Nhưng công ty của hẳn không giá trị”.

“Không giá trị?” Gã lặp lại.

“Mọi thứ được cân bằng một cách tinh vi. Với cái chết của hẳn, tất cả sụp đổ như lâu đài dựng từ những quân bài. Chỉ còn lại vừa đủ cho một lễ tang tử tế”.

“Làm sao em biết?”

“Tôi đã từng làm việc cho hẳn, anh nhớ chứ. Một đồng nghiệp cũ đã gọi và kể cho tôi. Chị ta rất chua chát. Chị ta nói đã phải chịu đựng tên khốn ấy tám năm để rồi hẳn lăn đùng ra chết, bỏ lại chị ta với hai bàn tay trắng”.

Megan, Gabriel nghĩ, ký ức lóe lên bất chợt. “Bởi vậy nhiệm vụ của em là vực dậy thị trấn mà hẳn đã phá hủy?”

Cô lắc đầu. “Tôi không còn nghĩ mình là Chúa trời thêm nữa. Nhiệm vụ của tôi là cải thiện mọi thứ, miễn còn trong khả năng. Cũng không có gì mà”.

“Đồng thời tự đầy đọa bản thân”.

“Tôi không đầy đọa bản thân”.

Gã không muốn tranh cãi với cô nữa. Cô đã kể cho gã nhiều hơn những gì gã sẵn sàng nghe. Gã cảm giác mình hết như lão già Scrooge trong truyện *Giáng sinh yêu thương*^[1], nhìn những phù thủy xương xẩu tranh cãi trên khăn trải giường của gã sau khi gã chết. Gã chết với không xu dính túi. Một cái kết xứng đáng cho kẻ chỉ quan tâm đến tiền tài và quyền lực.

[1] Nguyên tác: *A Christmas Carol*, bộ tiểu thuyết của Charles Dickens xuất bản năm 1843.

“Tôi sẽ quay lại và lấy thức ăn ra khỏi xe”, gã nói. “Trời đang lạnh hơn, chúng ta không muốn những món đồ đó đều đóng băng”.

“Anh không cần...”

“Tôi cần”, gã cáu kỉnh. “Em cứ cuốn chăn trên sô-pha với một tách trà, tôi sẽ trở lại trong vài phút”.

Cô liếc nhìn ra ngoài cửa sổ. “Tuyết đang rơi”.

“Lúc nào tuyết chả rơi. Ngồi xuống đi”.

Cô đợi cho đến khi nhìn thấy anh lê từng bước xuống lối lái xe qua cơn mưa tuyết, rồi buông một hơi thở sâu, hơi thở cô không hề nhận ra đã nín suốt này giờ. Hai mắt cô nhức nhối, trái tim cô quặn đau, và cô tự nhủ mình chỉ đang có dấu hiệu bị cúm mà thôi. Và cô tự nhủ Gabriel Falconi ảnh hưởng đến cô vượt xa mức đáng lo ngại rất nhiều.

Ấm đun nước reo lên ngay khi cô định buông xuôi theo nỗi thương tiếc bản thân. Cô thẳng vai, tự làm cho mình một tách trà vị cam, khuấy mật ong nhiều hơn bình thường và thu mình lại trên chiếc sô-pha trong phòng khách.

Anh đã sửa lò sưởi rất tốt, hơi nóng vẫn đang ngập tràn cả căn phòng, nhưng dù vậy cô vẫn kéo chăn quanh người, để bao bọc thêm độ ấm. Cô cần thứ gì đó ôm lấy bản thân, thứ gì đó giữ cho cô an toàn.

Cô sẽ để cho Gabriel đi. Lars hoặc Steve có thể tìm được công việc cho anh. Cô không thể để anh trong nhà cô, không thể để đôi mắt đen huyền, ám ảnh ấy nhìn cô.

Cô không thể để anh đặt đôi bàn tay thanh tú tuyệt đẹp ấy lên người cô, để anh hôn cô với chiếc miệng rộng đầy nam tính ấy. Cô không thể mặc bản thân bị giam cầm trong vòng tay anh để rồi có thể cảm nhận được nhịp đập trái tim anh, nhu cầu của anh, thứ nhu cầu hoàn toàn tương xứng với chính cô.

Cô đã từng yêu một người đàn ông, và rồi không chỉ hủy hoại tương lai của mình mà còn hủy hoại cả thị trấn vì giây phút ngô nghê vội vàng ấy. Giờ cô đang đứng trên miệng vực trước khi ngã lòng trước tình yêu lần nữa, với một người đàn ông sẽ rời đi trong năm mới, và không hiểu sao lại mang cảm giác giống hệt với kẻ cô đã từng yêu. Không thể tìm được ở ai nhiều khác biệt hơn giữa Gabriel Falconi và Emerson MacVey. Một người là thiên thần thời Phục hưng lộng lẫy, và người kia là quý tộc trẻ trung và tham vọng. Một người cao, mạnh mẽ và duyên dáng, còn người kia lại gầy gò, thanh mảnh và câu nệ. Một người thuộc tầng lớp bình dân, người kia thuộc về thế giới thượng lưu. Một người làm việc bằng đôi tay và cơ thể của mình, người kia chưa bao giờ có một ngày làm ăn lương thiện.

Quá khác biệt nhưng vẫn có điểm tương đồng. Tương đồng ở một tâm hồn lạc lõng, ẩn giấu bên dưới hai đôi mắt khác hẳn nhau. Tương đồng ở nỗi khát khao khơi gợi trong cô, nỗi khát khao bùng cháy trong trái tim cô.

Nỗi khát khao mà cô muốn phủ nhận. Cô uống ngụm trà nóng, lắng nghe tiếng gió gào thét quanh ngôi nhà nhỏ, làm những tấm cửa sổ cần trám lại rung lên lạch cạch, va đập vào phần kè đang rất cần gia cố. Nhưng cô sẽ phải tự mình làm những việc đó.

Cô nghe thấy tiếng anh trở lại, bước vào trong bếp, chất những túi hàng lên chiếc bàn tròn bằng gỗ sồi. Cô biết mình nên đứng dậy và giúp anh, đối diện với anh, nhưng cô vẫn cứ ngồi yên, quá mệt mỏi, quá khoan khoái, nên không buồn di chuyển.

Cô hẳn đang lơ mơ ngủ. Cô nghe thấy tiếng Steve trong nhà bếp, căn nhắc về chiếc xe yêu quý của cô. “Tai nạn thứ hai trong chưa đầy một tuần thế này hả Gabriel”, ông ta làu bàu. “Cậu ước được chết hay sao đây?”

“Không hẳn”, anh đáp. “Phanh xe bị hỏng. Ông có thể sửa không?”

“Không vấn đề. Tôi sẽ kéo nó vào thị trấn để xử lý. Cậu không vội lấy xe của cậu chứ?”

Một khoảng lặng xuất hiện, và hóa ra Carrie vẫn còn đủ sức để tự hỏi anh sẽ trả lời ra sao. Anh muốn rời đi, đột nhiên cô chắc chắn điều đó. Anh muốn rời khỏi Angel Falls cũng như cô muốn anh đi vậy. “Không vội”, anh cuối cùng lên tiếng, giọng cam chịu.

Cô nên đứng dậy và nói với Steve chiếc xe của cô có thể chờ. Gabriel đã mang cho cô thức ăn đủ để cung cấp cho cả quân đội Nga, cô không cần phải đi vào thị trấn trong nhiều ngày.

Nhưng cô không thể. Cô gần như không mở nổi mắt. Cô vẫn nhận biết thời điểm Steve ra về lần thời điểm Gabriel quay vào bên trong. Cô không thiếp đi, nhưng cô định sẽ giả vờ như thế.

Anh cho thêm củ vào lò, trước khi bước đến đứng ngay phía sau cô. Cô không muốn mở mắt, nhưng bỗng nhiên không thể kháng cự. Cô muốn đọc được những biểu cảm trên gương mặt anh.

Nhưng điều đó là lãng phí thời gian. Anh rất giỏi che giấu cảm xúc, một điểm chung nho nhỏ với Emerson MacVey. “Em cần ăn”, anh cộc cằn nói.

“Tôi sẽ ăn”.

“Tôi cần quay lại thị trấn”.

“Tôi hiểu”.

Anh không di chuyển. Anh muốn chạm vào cô, cô biết. Cô cũng muốn anh chạm vào cô. Nhưng anh sẽ không làm thế. “Tôi có vài việc phải làm”, anh nói. “Tôi không nghĩ có thể đến đây trong vài ngày tới”.

Nỗi thất vọng lẫn sự nhẹ nhõm lướt qua cô. “Thế cũng tốt. Mấy ngày nữa tôi sẽ rất bận. Những việc kia nếu có thể thì để đến mùa xuân cũng được”.

Anh biết tình trạng hư hại cũng như cô, biết rằng không thể chờ thêm. “Ý đó cũng được đấy”, anh đồng ý, bước xa khỏi cô. “Giữ gìn sức khỏe nhé”.

Anh đang nói lời từ biệt. Dù vô lý nhưng cô biết và cảm nhận nỗi đau buồn dữ dội sâu trong mình. Nhưng cô không thể cản anh, không thể vươn tay chạm vào anh, giữ anh ở lại.

Và rồi anh đi. Cô nghe thấy tiếng động cơ từ chiếc xe tải cũ của Lars khi anh lái, và chẳng còn lại gì ngoài sự im lặng bị phá vỡ bởi âm thanh của mưa tuyết đánh lên những khung cửa sổ vẫn nằm nguyên đó nhiều năm trong ngôi nhà của bà cô, của âm thanh chày lách tách từ khúc gỗ già trong lò sưởi cũ.

Cô đã hứa với anh là cô sẽ ăn. Cô cố dậy và bần thần đi vào bếp, kéo lê chiếc chăn đằng sau.

Anh xếp thức ăn dâu ra đấy, người đàn ông ngăn nắp đầu tiên cô từng gặp trong đời. Không, là thứ hai. Emerson MaVey cũng là một người ưa gọn gàng. Ấy vậy mà cô từng cho đó là một thói quen xấu.

Cô không đủ sức để tự đun một ít súp, nên mở một hộp sữa chua vị dâu, và dựa người vào cánh cửa tủ lạnh và cố nuốt nó xuống. Những ngày này tất cả mọi thứ đều có vị lạ lẫm, điều vô cùng hợp lý. Bởi đồng nghĩa với việc cô càng ít hứng thú với thức ăn, thì cô càng có thể dồn thêm ít tiền vào những thứ quan trọng hơn.

Cô quá rã rời. Cô dùng chút sức lực cuối cùng để gọi điện đến nhà Swensen. Maggie trả lời điện thoại, nghe có vẻ lo lắng, và lúc ấy Carrie mới nhớ ra hôm nay là ngày Lars vào rừng, làm việc trong khu khai thác nguy hiểm của Hunsicker. Cô ước có thể an ủi Maggie, nhưng lúc này cô cần giữ tất cả những an ủi đó để tự xoa dịu cho chính bản thân.

“Cố giữ Gabriel không đến đây trong vài ngày chị nhé”, cô cố gắng nói.

“Tại sao...”

“Tin em đi, Maggie. Như thế là tốt nhất”. Cô trông mong vào lòng trung thành của Maggie. Maggie sẽ làm bất cứ việc gì cho cô, kèm theo rất nhiều câu hỏi, đương nhiên, nhưng chị ấy cũng luôn chấp nhận việc không có câu trả lời. Giống như hôm nay.

“Lars có lên kế hoạch cho công việc chiều nay. Có lẽ Gabriel sẽ giúp”.

“Thế thì tuyệt quá”, Carrie gắng hết sức nói.

“Em ổn chưa? Nghe có vẻ như em không khỏe lắm”.

“Chỉ một thôi, chị Maggie. Em chỉ cần nghỉ ngơi vài ngày. Em sẽ gặp lại chị vào sáng chủ nhật”.

“Carrie này, em có chắc...?”

“Không phải em đã bảo sẽ gọi chị ngay khi cần còn gì?” Phải gom toàn bộ năng lượng sắp cạn kiệt giọng Carrie mới nghe có vẻ thực sự tự nhiên.

“Ừ”.

“Giữ cho anh ấy bận rộn nhé, chị Maggie”, cô thì thào “Em sẽ ổn thôi”.

Cô không thuyết phục được Maggie, và cô không thuyết phục được bản thân. Cô chỉ cần nghỉ ngơi một chút. Cô quay lại phòng khách, ngồi xuống ghế sofa. Căn phòng quá nóng, nhưng không hiểu sao cô có cảm giác lạnh. Cô rúc vào chăn, tìm kiếm điều gì đó vừa bị lái xa khỏi cô, quay trở về nhà Swensen ở thị trấn Angel Falls. Hai mí mắt cô nặng trĩu, các khớp xương đau nhức, ngực như bị thiêu đốt, đến rằng cô cũng có cảm giác đau. Cô nhận ra trước lúc cơn buồn ngủ chiến thắng cô, rằng cô ốm rồi.

Thật phiền phức, cô uể oải nghĩ. Cũng may cô đã nói chuyện với Maggie, để gạt bỏ được Gabriel. Cô có thể tự chăm sóc bản thân.

Đây đơn giản chỉ là một cơn sốt. Một triệu chứng cảm cúm. Chẳng có gì lạ khi cô tự tưởng tượng mình phải lòng người lạ mặt đẹp trai mới xuất hiện. Chẳng có gì lạ khi cô bắt đầu nhìn thấy Emerson MacVey trong anh, khi hai người khác biệt như đêm với ngày.

Cô cần thả lỏng, cần nghỉ ngơi và yên tĩnh. Trong vài ngày nữa cô sẽ lại là cô của ngày xưa, tràn đầy năng lượng, tràn đầy lòng trắc ẩn và không còn vết tích của thèm muốn khát khao về một thứ chỉ đem lại toàn đau đớn cho cô.

Vài ngày nữa, rồi mọi việc sẽ ổn.

Chương 11

Vậy là gã đã cứu mạng cô. Tại sao như thế vẫn chưa đủ? Nếu cô lái xe trong khi phanh bị hỏng, rõ ràng cô sẽ kết thúc với cú đâm vào lùm cây. Thế nên gã phải lo lắng cho trọng trách đầu tiên của gã, không phải sao? Tại sao gã lại có cảm giác gã vẫn chưa xong với Carrie Alexander? Có lẽ là do gã không muốn thế.

Gabriel cẩn thận cho chiếc xe tải của Lars lên con dốc đóng băng vào nhà, đỗ vào bãi để xe và tắt máy. Trời nhá nhem tối. Qua những khung cửa sổ sáng rọi của ngôi nhà kiểu Victoria cũ, gã có thể nhìn thấy cả gia đình họ đang quây quần hồi hả, tất cả đều tràn đầy năng lượng và sức sống. Một cuộc đời gã chỉ có thể đóng vai khán giả.

Thật kỳ lạ. Khi gã còn sống gã không hề quan tâm về những kỳ nghỉ, về gia đình và bạn bè. Cha mẹ gã đã ly hôn và tái hôn quá nhiều lần đến mức gã gần như lạc mất dấu vết ai mới thực sự là người tạo ra gã ba mươi hai năm trước. Gã đã ngồi xem hết tất cả những bộ phim suýt

mướt về Giáng sinh, lắng nghe tất cả các bài hát Giáng sinh ngọt ngào, và chưa bao giờ quan tâm đến nó.

Bây giờ thì ngược lại. Gã muốn sự ấm áp, muốn gia đình. Gã muốn những chiếc bánh quế cuộn đầy bơ tan chảy, chứ không phải những món ăn Pháp cầu kỳ. Gã muốn bia Mỹ, chứ không phải rượu Pháp. Gã muốn bạn bè và gia đình, gã muốn cuộc sống. Gã muốn quan hệ tình dục. Và gã muốn tình yêu.

Có ba cuộc đời bị gã hủy hoại. Carrie Alexander là số một, và gã nên cảm thấy đã được bào chữa xong. Gã đã cứu sống cô, mắng mỏ cô vì những sai lầm trong cách tự đối xử với bản thân và cũng vì thế gã đã nhanh chóng bị trục xuất khỏi đây. Từ giờ trách nhiệm của gã đã hết.

Gã sẽ quên được cô, quên đôi mắt xanh dương sáng rực, mái tóc vàng óng, đôi môi mềm ngọt ngào cùng cơ thể mảnh dẻ cần ăn thêm thật nhiều mỳ và bánh. Quên đi khao khát lại được chạm vào cô nhiều biết chừng nào.

Đã quá rõ ràng cho gã về người thứ hai. Gã đã phá hủy cuộc sống của toàn bộ người dân Angel Falls, thành công ngoài sức tưởng tượng với một kẻ tham vọng và hời hợt như gã. Augusta không mong gã sẽ giúp đỡ tất cả mọi người, nhưng gã hơi hồ nghi lý do sống cùng Lars Swensen. Nếu gã có thể giúp ích cho gia đình Swensen, sửa lại phần nào sai lầm gã gây ra cho Lars, thì có lẽ gã đã sẵn sàng đi tiếp.

Còn người thứ ba vẫn mờ mịt trước gã, song thời điểm này gã cũng không thực sự quan tâm. Gã mệt mỏi, vẫn bàng hoàng bởi lần thoát hiểm tích tắc trong đồng sắt được gọi là xe của Carrie, và căng thẳng lẫn át ham muốn thể xác từ nỗi tuyệt vọng mà ra. Gã muốn lên phòng, khóa cửa và đâm thẳng vào tường.

Nhưng kỳ hạn một tháng không cho phép gã lãng phí thời gian. Lúc gã bước vào hơi ẩm và ánh sáng của căn bếp cũ, Carrie bé ngược nhìn gã với nụ cười rạng rỡ, chưa có răng, Lars vỗ vào lưng gã, và ngay cả gương mặt phiền muộn của Maggie cũng ấm lên trước sự hiện diện của gã.

Bất giác gã muốn hét vào mặt họ. Bọn họ thật ngu ngốc khi ngay từ đầu lại tin kẻ đã đẩy bọn họ đến bước đường cùng. Nhưng gã không thể thốt thành lời, gã phát hiện ra rằng bất cứ khi nào gã cố gắng nói với ai sự thật thì gã đều phải kết thúc trong câm lặng.

Gã cũng không chắc mình là ai và là cái thứ gì nữa. Gabriel Falconi đã chiếm cứ hoàn toàn, Emerson MacVey đang nhòa đi nhanh chóng, giống phần hiểu biết còn lại về MacVey, gã không thể khóc thương cho kẻ đó nữa. Tên khốn lạnh lùng, nhẫn tâm, tốt hơn hết không nên sống trên đời. Từ những điều ít ỏi gã được chứng kiến lúc quay trở lại trái đất, gã không còn xứng với

thiên đường.

“Tôi cần cậu giúp, Gabriel”, giọng Lars oang oang ở đầu chiếc bàn rẻ tiền. Thấy cốc cà phê không rời trong bàn tay to lớn của Lars, Gabriel cũng máy móc cảm ơn khi nhận một cốc từ Maggie. “Tôi đang làm một tay vịn cầu thang bằng gỗ gụ cần hoàn thành trước lễ Giáng sinh. Tôi không biết Carrie đã trả cậu bao nhiêu, nhưng nếu cậu muốn giúp tôi một tay...”

“Vài ngày tới Carrie không cần tôi làm việc ở chỗ cô ấy” gã nói, tự hỏi đó có phải một lời nói dối hay không. Gã có cảm giác, hẳn một phần cũng do khát khao của gã, rằng cô thực sự rất cần gã. “Tôi rất vui lòng được giúp đỡ”.

“Đương nhiên tôi sẽ trả công cho cậu”, Lars cẩn thận nói. “Tôi không chắc lúc này có nhiều...”

“Cứ trả tôi khi anh được người ta thanh toán”, Gabriel thoải mái đáp. “Giờ tôi đã có tất cả những gì tôi cần. Một nơi ấm áp để sống, những món ăn ngon, những người bạn...” Câu nói thoát ra khỏi miệng khiến gã sửng người, nhưng may thay Lars quá nhẹ nhõm để chú ý đến biến đổi nơi gã. Gã chưa bao giờ nghĩ gã lại có bạn bè.

“Chúng ta sẽ làm việc cùng nhau”, Lars nói. “Tôi ước cậu có thể đồng ý ở lại đây đến năm mới. Tôi đang định kinh doanh tay vịn cầu thang, và nếu chúng ta may mắn, chúng ta phần nào cũng làm nên chuyện với nó”.

“May mắn”, Maggie nói với tiếng cười từ bên lò sưởi. “Phép màu từ lễ Giáng sinh thì có vẻ giống hơn”.

Cảm ơn bà, Augusta, Gabriel thầm lặng cảm ơn. “Các phép màu được biết đến để trở thành hiện thực”, gã uống nốt phần cà phê đậm đặc và thắc mắc sao trước đây gã chỉ thích uống trà.

Những ngày tiếp theo gã thậm chí không nghĩ tới Carrie. Ít nhất cũng không nhiều hơn một, hai lần mỗi giờ. Và tất cả những đêm dài, trong giấc mơ, khi tỉnh, hay lơ mơ thiếp đi lúc nào không hay của gã. Thay vào đó gã tập trung để phần đường cong kéo dài của tay vịn cầu thang, những thanh trụ khắc tay nằm la liệt không còn khoảng trống trong xưởng của Lars. Và gã cũng tập trung vào phép màu Giáng sinh của gã.

Sau cùng gã sợ hãi sẽ lãng phí nó.

Alexander Borodin là một triệu phú, một nhà tư bản, nhà bảo trợ nghệ thuật luôn tìm kiếm các tài năng. Trong mắt Emerson MacVey, ông ta hết một lão già ngu ngốc đa cảm khi nghiệm

làm cái đám việc cổ lỗ. Borodin chuyên đi phục chế các tòa dinh thự lâu năm với đồ trang trí gỗ tinh tế, trong khi crôm và thép mới là sự ưa thích của MacVey.

Nhưng Borodin có mạng lưới khắp thế giới, ông ta sẽ nhìn thấy vẻ đẹp hiếm thấy trong tác phẩm của Lars, và ông ta có thể dễ dàng trả món hoa hồng kén sù giúp gia đình Swensen sung sướng bước vào một thời kỳ hoàng kim đầy hứa hẹn. Điều cuối cùng Emerson nghe được là ông ta đang đầu tư một chuỗi các khách sạn độc đáo trên khắp thế giới, sửa chữa vài lâu đài nhỏ cùng những khu nhà xây dựng theo kiểu điền trang đang xuống cấp. Tài năng của Lars sẽ là vô giá.

Nhưng liên hệ với Borodin để thuyết phục ông ta không đơn giản. Alexander Borodin không phải kiểu người dễ gặp, phải vất vả lội qua cả đám thư ký, trợ lý, các phó chủ tịch và các nhà quản lý, và mỗi người lại có những lý do vô cùng cứng rắn ngăn chặn mong muốn nói chuyện với ông ta.

Có một cái tên sẽ khai thông đường dây ngay lập tức, nhưng Gabriel không thể nói ra. Song cũng không mấy khác biệt. Bởi sẽ chẳng ai chịu tin gã.

Ba ngày cố gắng liên lạc với ông ta là ba ngày các hóa đơn điện thoại chạy dài có thể sánh với nợ quốc gia. Ba ngày cắm chốt bên điện thoại, Gabriel nhắm mắt, tập trung vào gương mặt nghiêm nghị của Augusta, lặng lẽ thỉnh cầu.

Một lát sau giọng nói đầy trọng âm của Alexander Borodin đã vang lên đầu dây bên kia. “Tôi biết cậu đang cố liên lạc với tôi, chàng trai trẻ. Tôi có thể làm gì cho cậu?”

Sau đó mọi chuyện dần trở nên đơn giản. Không cần dùng đến phép màu nào, Gabriel phát hiện ông ta là rất thận trọng trong quá trình đàm phán, và Borodin cũng không mất nhiều thời gian để có cái nhìn chính xác với một trong các thành phẩm của Lars. Lars có một chiếc máy ảnh cũ, Angel Falls cũng có dịch vụ rửa ảnh lấy ngay và dịch vụ chuyển phát nhanh đã có bưu điện Mỹ cung cấp. Thành công kể như đã thành hiện thực.

Xong hai người, Gabriel nghĩ, không biết gã có nên đi gặp Gertrude không. Vài ngày trước gã kiên trì tránh bà ta, chưa sẵn sàng nhìn thẳng vào cặp kính dày cộp khi thừa biết sức mạnh của một kẻ trường sinh lạnh lùng nằm bên dưới chúng. Dù sớm hay muộn gã sẽ phải đối mặt với bà ta. Còn lúc này, gã vừa lòng với việc giữ khoảng cách.

Cũng kỳ quái, một người gã đã quên, ngoài Carrie, là Jeffie. Sau cuộc trò chuyện ngắn ngủi trong cửa hàng, gã muốn gọi điện và nói chuyện với thằng bé, nhưng không tìm ra lý do nào hợp lý. Và Jeffie, người có vẻ từng hay cà kê ở nhà Swensen, đang đến thưa dần một cách đáng lo ngại.

Chắc thằng bé đang hờn dỗi sau khi bị bắt gặp định ăn cắp vặt, Gabriel nghĩ, nhưng gã không tin. Không hiểu sao Jeffie luôn đón nhận những chỉ trích từ gã với vẻ cảm động khá thống thiết. Không một nét sùng sãi thách thức như mong đợi, mà chỉ là cái nhìn tội lỗi và khổ sở gần như làm tan vỡ trái tim Gabriel.

“Gần đây cháu có gặp Jeffie không?” Một hôm gã thu hết can đảm hỏi Nils bằng giọng thật tự nhiên.

Nils nhún vai. “Cháu thấy anh ấy ở trường ngày hôm trước. Anh ấy vẫn ổn, cháu nghĩ thế. Cháu hỏi có muốn đến làm việc trong xưởng không, nhưng anh ấy bảo không. Anh ấy nói chẳng có ai để làm quà tặng cho nữa”.

“Đứa bé tội nghiệp”, Maggie lẩm bẩm. “Lars, anh nên đi xem thằng bé thế nào”.

Lars đặt giấy tờ của mình xuống. “Sau lễ nhà thờ Chủ nhật nhé, Maggie”, anh đồng ý “Chúng ta sẽ mời thằng bé đến ăn trưa, và sẽ không chấp nhận từ 'không' cho câu trả lời. Như vậy nó sẽ có cơ hội nói chuyện với Gabe. Nó nghĩ cậu như một dạng anh hùng”, anh vừa nói vừa cười khoái trá.

Gabriel biết nên phản đối, nhưng lại gật đầu, xua luôn linh tính đầy điềm gở cực kỳ vô lý.

Ngày lại ngày trôi qua, không một tin tức từ Carrie. Gabriel làm việc trong xưởng cạnh Lars và tự nhủ công việc của gã đã hoàn thành. Gã không có lý do để gặp lại cô, không có lý do để nói chuyện với cô, để chạm vào cô. Gã đã cứu sống cô. Chắc chắn giờ mọi thứ đã được cân bằng.

Và dù Borodin chưa liên lạc, Gabriel vẫn tin chuyện đó sẽ ổn. Phải là một thằng ngốc mới không nhìn thấy tài năng trong tác phẩm của Lars, và Borodin chưa bao giờ là một thằng ngốc.

Mãi đến tận Chủ nhật Gabriel mới bắt đầu thừa nhận sự bất an vẫn đang gặm nhấm gã. Bất an cũng hiện trên gương mặt Lars. Carrie không đến nhà thờ.

“Đừng bảo với tôi cô ấy chưa bỏ lỡ một buổi lễ nào” gã nói, không tin nổi khi bọn họ bước xuống những bậc thang phủ đầy tuyết. Kristin nắm chặt tay gã, việc gã từng thà chết cũng không chịu làm.

“Sẽ không nếu con bé có thể thu xếp. Và không phải trong suốt kỳ đón Giáng sinh”, Maggie nói. “Carrie sống vì lễ Giáng sinh. Tôi sẽ đến nhà con bé ngay khi chúng ta về đến nhà”.

“Tôi sẽ đi”, Gabriel quả quyết.

Maggie nhìn cân nhắc gã thật lâu, vẻ mặt đầy băn khoăn. “Tôi không nghĩ...”

Một giọng nói khác vọng đến từ ngay sau lưng gã. “Để Gabriel đi đi”.

Gabriel đông cứng. Gã đã cố tránh Gertrude, nhắc bản thân chưa sẵn sàng để đụng độ với bà ta. Gã nên biết chuyện này không thuộc quyền quyết định ở gã.

Gã quay lại và nhìn dáng hình của một người phụ nữ lớn tuổi thanh mảnh lưng còng, nhìn cặp kính dày như hai đít chai che đi đôi mắt quá mức sắc sảo, nhìn vào nét hiền hòa phủ trên gương mặt như luôn chỉ trích và phán xét của bà ta.

“Cô ấy ổn chứ?” Gã sắc nhọn hỏi.

“Ta không biết, chàng trai trẻ ạ”, Gertrude ngọt ngào nói. “Ta chỉ là một bà mối tận tâm chút thôi”

“Đi đi”, Lars nói, vỗ bàn tay to lớn vào lưng gã. “Lấy chiếc xe tải, và gọi điện cho chúng tôi khi cậu tới nơi. Maggie sẽ mang một ít thức ăn trưa đến cho hai người”.

Gã không do dự nữa. Vài ngày qua trời trở rét, gió từ Canada thổi xuống lạnh thấu xương. Tuyết ngập khắp các con đường, bao phủ như lớp cát. Gã lái quá nhanh đến ngôi nhà hư hại của Carrie, suốt dọc đường đều tự nhủ là mình đang lo lắng ngớ ngẩn. Gã nên để Maggie đi, hay ít ra đề nghị Maggie gọi một cuộc điện thoại, còn gã nên chuyên tâm tìm kiếm linh hồn thứ ba. Gã đã xong với Carrie rồi, mẹ kiếp! Gã đã cố gắng chống cự cảm dỗ, cố gắng không tiếp tục hôn cô. Gã đã cứu mạng cô, hai người bọn họ chẳng phải đã sòng phẳng rồi sao?

Dự cảm xấu của gã tăng lên gấp ba vào khoảnh khắc ngôi nhà hiện lên trong tầm mắt. Chiếc xe của Carrie đỗ ngay bên ngoài, Steve hẳn đã sửa và mang nó lại đây. Nhưng ngôi nhà tối đen như mực, và như bị bỏ hoang. Thậm chí không hề thấy có khói lò sưởi bay lên.

Gã biết chắc Carrie không có nguồn dự trữ nhiệt năng nào hết. Tất cả những gì cô có là cái lò sưởi củi đốt trời đánh trong phòng khách. Và trong một ngày lạnh lẽo tháng Mười hai nếu không có khói bay lên nghĩa là không có chút hơi ấm nào trong nhà.

Gã cho xe lao rầm rầm vào bãi đỗ rồi nhảy ra ngoài. Cô khóa cửa trước nhà, nhưng nỗi sợ

hãi trong gã leo thang khiến gã bồn chồn và gã đã dùng sức mạnh đập vào khung cửa gỗ khiến nó long lên sòng sọc.

“Carrie!” Gã hét toáng lên. Không có tiếng trả lời. Căn bếp nhỏ ấm cúng giờ lạnh như băng.

Gã đóng sập cánh cửa, nhưng nó bật mở trở lại, luồng gió lạnh lùa vào. Gã tóm lấy cái ghế và chặn cánh cửa, rồi chạy hết tốc lực vào phòng khách.

Nếu gã còn mười năm tuổi thọ, gã sẽ đánh đổi cả mười năm đó chỉ để nhìn thấy cô. Cô đang nằm trên ghế sofa, im lìm và lạnh lẽo, cuốn mình trong những tấm mền cũ kỹ, với lò sưởi chạy điện yếu ớt gần như chỉ tỏa một khoảng hơi nóng bằng một thìa cà phê trong cả căn phòng buốt lạnh. Trong giây lát gã đông cứng, gần như chắc chắn cô đã chết. Rồi gã nghe thấy hơi thở khò khè của cô.

Gã giận dữ chửi tục bằng tiếng Ý. Gã thậm chí không mất thời gian ngạc nhiên khi xông qua căn phòng và quỳ xuống bên cạnh thân hình đã bất tỉnh của Carrie. Cô nóng bừng vì cơn sốt, và hơi cựa quậy dưới tay gã, đôi môi nứt nẻ lẩm bẩm điều gì đó gã không nghe rõ.

Hộp đựng củi rỗng không, và rõ ràng cô ốm đến mức không thể lấy thêm củi cho vào lò. Cơn thịnh nộ lập tức lẫn khuất vào nơi nào đó lạnh lẽo tăm tối và gã đứng lên hành động. Gã mất mười giây và một câu ngắn gọn để nhờ Lars tìm bác sĩ, rồi tập trung vào hộp chứa củi. Lúc những chiếc xe đến nơi gã đang cố gắng nhóm lửa cháy phừng phừng, khiến nhiệt độ ngôi nhà tăng thêm gần mười ba độ. Nhưng Carrie vẫn không nhúc nhích.

Gã không quen người đàn ông đang đi vội vàng cùng Maggie, nhưng chiếc túi đen của ông ta đã tạo phép màu thần kỳ cho tình trạng sợ hãi mất kiểm soát của gã. “Bác sĩ Browning”, Maggie nhanh chóng nhỏ giọng giới thiệu. “Đây là Gabriel. Con bé đâu?”

“Trong phòng khách. Tôi nghĩ cô ấy bị viêm phổi”.

Bác sĩ Browning, người đàn ông lớn tuổi luộm thuộm, nhỏ bé với đôi lông mày dài như hai búi cỏ, nhìn gã với vẻ bất ngờ. “Dù chưa thấy cô ấy, tôi cũng phần nào chắc chắn cậu đúng”, ông ta nói. “Tôi đã cảnh báo rồi mà”. Ông ta bắt đầu bước vào phòng khách, lẩm bẩm khe khẽ. “Cô ấy cần được tiếp nước. Pha chút trà đi”.

“Các đường ống trong nhà bị đóng băng”, Gabriel nghiêm túc nói. “Tôi sẽ xem có thể làm gì”.

Nước cũng đóng đá trên chiếc ấm đặt trên bếp ga. Gã bật tất cả đèn lên, hy vọng tạo thêm

chút ít hơi ấm cho ngôi nhà băng giá, rồi quay trở lại phòng khách.

Gã dừng lại bên khung cửa. Bác sĩ Browning đang ngồi trên sô-pha bên cạnh Carrie, lắng nghe nhịp thở của cô. Ông ta đã cởi áo cô, Gabriel có thể nhìn thấy làn da trắng nhợt, đường cong mềm mại của bầu ngực, và gã biết chắc chắn gã sẽ bị ném thẳng xuống địa ngục khi lại đi thêm muốn một người phụ nữ đang đứng giữa sự sống và cái chết.

Và so với việc đứng đây bên cạnh Carrie Alexander mà không được chạm vào cô, địa ngục chẳng là gì.

“Đúng là viêm phổi”, bác sĩ Browning nói, kéo áo cô xuống. “Sốt rất cao, mất quá nhiều nước, và quá gầy, tôi muốn đưa cô ấy đến bệnh viện”.

“Ông không thể, bác sĩ”, Maggie nói. “Con bé không có bảo hiểm”.

“Nếu cô ấy cần đến bệnh viện...” Gabriel nói.

“Chúng ta có thể đợi một ngày”, vị bác sĩ mệt mỏi nói. “Tôi biết Carrie ghét cay ghét đắng khi phải chịu ơn ai đó. Cô ấy sẽ không nhận đồ từ thiện, và các bệnh viện cũng không thích tặng bữa bái. Nếu có người ở lại, cho cô ấy uống thuốc, uống nước, được giữ ấm, thì tôi có thể đợi một ngày. Những bệnh kiểu này thường phản ứng với các loại kháng sinh rất nhanh chóng”.

“Tôi sẽ ở lại”, Maggie nói. “Lần trước chúng tôi đã chăm sóc cho cô ấy”.

“Không”, Gabriel bình tĩnh. “Tôi sẽ ở lại”.

“Nhưng con bé cần một người phụ nữ lo cho...”

“Tôi không nghĩ cô ấy quá xấu hổ trong trường hợp này đâu, Maggie”, bác sĩ Browning nói. “Và cậu Gabriel đây khỏe mạnh hơn cô rất nhiều. Hơn nữa, người đó cần xử lý tình trạng nước nôi. Cô thì đang cho con bú, nếu là tôi, tôi không đời nào vào một ngôi nhà đang có người bị ốm”.

Maggie đã thua, chị biết điều đó. Chị ngoan ngoãn chấp nhận. “Chúng tôi sẽ mang bữa tối đến”, chị nói với Gabriel. “Và Lars có thể giúp giải quyết đám ống nước”.

Gabriel gật đầu, vẫn nhìn chăm chăm cơ thể bất động của Carrie. Hai gò má cô ửng đỏ vì sốt, trong khi phần còn lại của cô như cẩm thạch trắng, và gã đã phải cố hết sức kìm nén cơn

giận cũng như nỗi sợ hãi của mình. Cô không thể chết, mẹ kiếp! Gã không buông tha cho cô. Không phải vì lo cho sự bất diệt của gã. Gã đã chấp nhận sự thật gã xứng đáng với địa ngục và chắc chắn kết cục của gã sẽ ở đó.

Nhưng Carrie lại là chuyện khác. Cô chắc chắn sẽ không phải dừng chân ở trạm trung chuyển linh hồn. Cô sẽ ở trên chuyến tàu cao tốc hướng thẳng đến thiên đường, còn gã sẽ không bao giờ được gặp lại cô.

Thế nên tuyệt đối gã sẽ không để cô ra đi quá sớm.

Bác sĩ đang lục lọi trong túi da mang theo. “Ban đầu tôi sẽ kê liều penicillin gấp đôi, sau đó tùy thuộc vào quá trình hồi phục mà anh theo dõi. Sáu tiếng một lần, hãy cho cô ấy uống trà thảo dược, nước ép trái cây, và nước gừng. Tuyệt đối không cafein, nó sẽ càng làm cô ấy hao nước hơn nữa. Anh có làm được không?” Ông ta ghim cái nhìn vào Gabriel.

“Tôi làm được”.

Browning gật đầu, thỏa mãn. “Rồi cái thị trấn này sẽ rơi vào tình trạng chết tiệt nào khi không có tôi ở đây?” Ông ta cảm khái thốt lên.

“Ông sắp đi sao?” Gabriel hỏi.

“Cả thị trấn đang chết dần. Tôi không đủ khả năng làm một bác sĩ cho hàng trăm con người, tôi phải đến nơi nào đó cần tôi nữa. Trong một tháng Carrie chưa bình phục, cậu phải lái xe đưa cô ấy đến phòng cấp cứu”. Ông ta đứng dậy, nhìn Carrie.

“Chúng tôi rất vui vì ông vẫn ở đây, bác sĩ”, Maggie nói.

“Quý tha ma bắt!” Người đàn ông già bùng nổ. “Tôi đã cảnh cáo cô ấy. Cô ấy sẽ tự giết bản thân nếu cứ tiếp tục như thế. Chẳng chịu lo lắng cho mình, không ăn uống đủ bữa, không ngủ đủ giấc. Cô ấy đang dần kiệt sức, gây trơ cả xương, và ngôi nhà này gió lùa chẳng khác nào một cái nhà hoang. Không ngạc nhiên khi cô ấy bị ốm”.

“Tôi sẽ để ý ngôi nhà”, Gabriel nói. “Và để ý cả cô ấy nữa”.

Vị bác sĩ nhìn gã. Rồi ông ta mỉm cười, một nụ cười hơi ảm đạm. “Tôi tin tưởng cậu. Đi nào, Maggie. Chúng ta đã gửi gắm cô ấy vào một đôi tay an toàn”.

Gabriel không dám đảm bảo. Khi nước trong ấm đun tan ra và bắt đầu sôi thì gã đã chất củi đầy vào thùng, đủ duy trì lò sưởi trong vài ngày. Nhiệt độ tăng lên dễ chịu, và gã mang chiếc lò sưởi điện vào nhà tắm cho đám ống nước trước khi pha một ấm trà táo quế.

Carrie đang nóng dần lên lúc gã mang cho cô một tách trà pha thêm mật ong. Cô đã hất những tấm mền ra, và khẽ lẩm bẩm. Gã quỳ bên cạnh cô trên sàn, vòng tay đỡ cô dậy, và kê miệng tách lên làn môi khô nứt của cô.

Cô nhấp một ngụm vô thức theo bản năng, và gã cẩn thận để cô không bị sặc. Cô từ từ uống hết nửa tách rồi đôi mắt choàng mở, long lanh vì cơn sốt, cứ thế đăm đăm nhìn gã trong cơn sốc không sao tin nổi.

Cô cố gắng nói gì đó, nhưng âm thanh không hơn một tiếng thì thầm. Rồi cô nhắm mắt, gã đặt cô trở lại ghế, đắp thêm một tấm chăn khác lên cơ thể mong manh của cô.

Nếu cô hồi phục sức khỏe tại nhà mà không cần vào viện, họ sẽ cần đến nước. Gã đứng dậy, chăm chú nhìn cô, miễn cưỡng rời khỏi căn phòng. Cô giờ trông đỡ hơn một chút, mặc dù rõ ràng chỉ là mong muốn gã. Cô sẽ không chết. Cô sẽ ngủ, một giấc ngủ dài để dưỡng bệnh, trong khi gã đưa ngôi nhà trở lại hoạt động bình thường. Rồi gã sẽ trở lại phòng khách, ngồi đó và nhìn cô. Chỉ nhìn cô thôi. Gã sẽ tự chiều bản thân trong niềm vui hoàn toàn vô vọng. Biết rằng chỉ còn vài tuần ít ỏi.

Những giấc mơ thật khác thường, với những sắc màu quay cuồng, rực sáng nhảy múa quanh đầu cô. Ngay khi cô đầu hàng, nỗi sợ hãi đã rời khỏi cô, và cô trôi như một chiếc lá trong cơn gió đầy thích thú và diệu kỳ, băng qua sức nóng và cái lạnh đang quấn chặt quanh người trong cái kén của sự lãng quên.

Và rồi họ đến, lôi kéo cô, thúc giục cô, đổ những thứ đó xuống cổ họng cô. Cô muốn đuổi tất cả bọn họ đi, cho đến khi cô mở mắt và nhìn thấy anh qua làn sương trong như pha lê. Và lần đầu tiên trong nhiều năm trời, tất cả mọi thứ lại có cảm giác thật đúng đắn.

Cô muốn nói chuyện với anh. Cô muốn vươn tay chạm vào anh, nhưng cô quá yếu. Cô không mở mắt được lâu để kinh ngạc nhìn anh. Cô cảm thấy mình đang chìm xuống, và cô cố chống lại, lo sợ anh sẽ lại bỏ cô đi.

Nhưng anh sẽ không làm thế. Cô biết với niềm tin mãnh liệt. Anh sẽ ở đây, trông nom, chăm sóc cho cô, đến lúc nào cô còn cần anh. Cô không phải tranh đấu thêm nữa. Cô đã không còn cô

đơn.

Cô nghe tiếng anh đi lại trong căn bếp, gõ vào các ống nước. Cô có thể cảm nhận anh quanh đây. Dưới hàng mi khép chặt cô cũng có thể nhìn thấy anh cho thêm củi vào lò, phủ thêm những tấm mền ấm áp lên khắp căn nhà. Cô lạnh thấu xương, và anh dường như cảm nhận được điều đó. Anh quấn thêm chăn quanh người cô, gạt mái tóc lòa xòa ra khỏi gương mặt cô, và cô muốn lại nhìn anh, cô muốn nói với anh rằng cô hiểu anh. Cô muốn bật khóc.

Nhưng chẳng có một giọt nước mắt, cũng không có lời nào thoát ra. Cô ngủ thiếp đi với ý nghĩ anh sẽ đến với cô lúc cô cần anh nhất. Và cô sẽ không bao giờ bị cô đơn nữa.

Khi cô thức giấc trời đã tối đen. Căn phòng ấm áp, ánh đèn trong nhà bếp lan tỏa một mảng sáng nho nhỏ đến phòng khách đang bị bóng tối bao trùm. Không có âm thanh nào ngoài tiếng củi cháy lách tách, và cô thắc mắc không biết có phải cô đang ở một mình. Anh cho cô uống thuốc hai lần và rất nhiều trà, và cô biết phải vào nhà tắm, nhưng cô không dám chắc có bò vào được không. Hệ thống ống nước bị đóng băng, cô chợt nhớ. Cô đã cố rã đông chúng, nhưng không đủ sức, cô chỉ nằm trên ghế và ho khan.

Không, cô không ở một mình. Cô có thể cảm nhận được anh trong ngôi nhà, rất gần. Nếu cô quay đầu lại sẽ thấy anh đang dõi theo cô. Như một thiên thần hộ mệnh, bảo vệ cô trong khi cô chiến đấu với bệnh tật. Miệng cô khẽ nhếch lên như một nụ cười nhẹ trước ý nghĩ ấy, và cô nghe thấy anh di chuyển, đến bên cạnh cô. Cô biết anh đang nhìn cô qua đôi mắt nâu đen tuyệt đẹp đó.

Mắt cô hấp háy mở và cô mỉm cười với anh, mơ màng, vẫn trong cơn sốt, nhưng thật yên bình. “Em cứ nghĩ anh đã chết rồi, Emerson”, cô thì thầm, rồi thiếp đi.

Gabriel không cử động nổi. Gã đang quỳ bên cạnh cô, một bàn tay nóng bỏng của cô đang nằm trong tay gã, và gã cảm giác mình đang bị đóng băng.

Sự bình tĩnh rất minh mẫn hiện hữu trong đôi mắt cô. Mặc cho cơn sốt đang cuồng đảo cả cơ thể yếu ớt, cô đã nhìn vào đôi mắt gã và nhìn gã, thấu hiểu gã. Cái ý nghĩ ấy đập tan gã theo cái cách gã không thể lặng yên chịu đựng. Bởi gã nhận ra gã không muốn làm Emerson MacVey, không bao giờ nữa.

Vì cái quái gì cô lại yêu hắn? Thằng đàn ông từng là gã trước đây là một thằng khốn mảnh lơi và nông cạn, đã cả gan hủy diệt cả một thị trấn chỉ vì một ý thích nhất thời, cả gan lên

giường một người phụ nữ trẻ dễ bị tổn thương. Emerson MacVey không được khóc thương khi hắn ra đi quá sớm, và Gabriel Falconi biết lý do. Hắn là kẻ nhẫn tâm. Hắn xứng đáng không được nhận chút lòng thương nào hết.

Nhưng Carrie yêu hắn. Carrie, người có đủ tình yêu cho những người nghèo khổ, mất mát trên trái đất này, người có đủ tình yêu cho tất cả mọi người trừ bản thân. Cô yêu hắn. Và đó chính là điều đã cứu vớt hắn.

Gã quỳ hẳn xuống, đau đầu nhìn cô trong bóng đêm mờ mịt. Gã đã cố để nước lưu thông trở lại. Các đường ống đã bị vỡ bên dưới bồn rửa trong bếp nhưng gã có thể rửa bát đĩa trong bồn tắm cho đến khi gã thay được chúng. Lars và Maggie mang bữa tối đến như đã hứa và ở lại một lúc để lo cho Carrie. Và giờ chỉ còn lại hai người: gã với sự thèm muốn tội lỗi không đúng chỗ, và cô với những cơn sốt mê sảng.

Cô đang run lấy bầy, và gã biết đó là gì. Cơn sốt của cô dần chấm dứt, để leo lên mức nguy hiểm hơn, mặc tất cả những viên aspirin gã trút xuống cổ cô. Chất kháng sinh sẽ không bắt đầu có tác dụng ít nhất trong vài giờ nữa, và mọi việc gã có thể làm là ngồi đây và bất lực nhìn cô bị thiêu trong cơn sốt.

Những run rẩy dần trở nên dữ dội. Làn da cô bóng rát, đôi mắt cô trợn lên, đờ đẫn, mù mịt. Cô bắt đầu lẩm bẩm những từ tuyệt vọng, mất mát khiến gã đau đớn.

Gã bật dậy, và cô bấu lấy gã. “Đừng”, cô thì thào giọng khản đặc. “Đừng đi nữa”. Và gã không biết cô đang nói với Gabriel, hay Emerson.

Không quan trọng. “Anh sẽ trở lại ngay”, gã khẽ nói, vuốt ve trán cô.

Thời gian như dài vô tận khi gã đổ đầy nước lạnh vào bồn tắm. Gã nóng vội quay lại với cô. Cô đang quẫy đạp, những tấm mền bị đá xuống sàn, và chiếc áo ngủ bằng vải bông mềm quần quanh đôi chân dài của cô.

Gã bế cô vào nhà tắm, đặt cô vào bồn, cùng áo ngủ và tất cả các thứ khác. Cô giật bắn người trong vòng tay gã trước cơn sốc đến từ nước lạnh, rồi yếu ớt rên lên một tiếng đau đớn, và gã cảm giác những giọt nước mắt đột nhiên đốt cháy đôi mắt gã. Gã muốn cô đỡ hơn. Gã muốn cô hướng đôi mắt đột nhiên trong sáng và nhìn thẳng lên gã và hỏi vì sao cô lại ngồi trong bồn tắm đầy nước lạnh với chiếc váy ngủ trên người. Gã muốn một điều kỳ diệu.

“Augusta, mẹ kiếp...”, gã lẩm bẩm “...lạy Chúa. Tôi không quan tâm là ai. Chỉ cần chữa khỏi cho cô ấy. Hãy làm cô ấy đỡ hơn. Ngay lập tức”.

Nhưng lần này chẳng có phép màu nào tức khắc xảy ra. Đôi mắt Carrie vẫn nhắm nghiền, và cô đang khóc, co giật giữa làn nước lạnh và cơn sốt. Bỗng dưng Gabriel không thể chịu đựng được nữa. Gã nhắc cô lên, cởi chiếc váy ướt sũng khỏi người cô, bọc một chiếc khăn tắm dày quanh cô và bế cô trở lại phòng khách. Gã đặt cô xuống ghế sofa, trùm tất cả những tâm mền lên người cô. Khi cô rơi trở lại vào trạng thái lơ mơ ngủ, gã vồ lấy áo khoác rồi hướng thẳng về phía cửa.

Gã sẽ bảo Maggie đến đây, gã nhủ thầm khi bầu không khí buốt giá của màn đêm khoan vào hai lá phổi. Hoặc Lars có thể lái xe đưa cô đến bệnh viện, và Gabriel có thể dùng cái thẻ tín dụng tuyệt vời không bao giờ phải thanh toán. Gã phải tránh xa khỏi cô, gã không thể giúp cô, không thể cứu cô, và không thể sống với tội lỗi khi chỉ biết nhìn cô vật lộn với từng hơi thở.

Gã giật tung cánh cửa xe tải, trèo lên. Gã phải đi, phải chạy trốn, giống như thằng hèn khốn kiếp trong quá khứ, gã vẫn luôn là một thằng hèn. Nếu gã tự hỏi gã là Emerson hay Gabriel thì chẳng còn câu hỏi nào thêm. Carrie đã nhìn thẳng vào gã qua đôi mắt như được thanh tẩy trong cơn sốt và biết gã là ai. Emerson là một con rắn độc, kẻ sẵn sàng bỏ rơi một người phụ nữ đang ốm thập tử nhất sinh giữa đêm hôm khuya khoắt. Emerson là kẻ hèn nhất, cuối cùng cũng chạy trốn khỏi tất cả trách nhiệm, tất cả sự quan tâm, và tất cả cảm xúc.

Gã với tay lấy chiếc chìa khóa, bàn tay gã thông xuống, gã tựa đầu lên vô lăng, cảm giác nhục nhã và tội lỗi bao trùm khắp người. “Làm ơn”, gã nói to, không biết ai sẽ lắng nghe lời thỉnh cầu của gã, hay nội dung lời thỉnh cầu là gì. “Làm ơn”, gã lặp lại, giọng khản đặc và vụn vỡ.

Lần này có câu trả lời. Đó là phép màu thứ hai của gã. Không phải phép màu cho Carrie, để khiến cô lập tức khỏe lại. Mà là sức mạnh cho gã, để đương đầu.

Những cầu nguyện luôn được đáp lời, mục sư đã nói thế sáng nay, tuy vậy dường như đã hàng thế kỷ trôi qua kể từ lúc gã ngồi trong nhà thờ Tin lành nhỏ bé đó, héo hon vì lo lắng cho Carrie. Lúc ấy gã nghĩ không có tâm trí lắng nghe giảng đạo. Những cầu nguyện luôn được đáp lời, nhưng người ta có thể không nhận được lời đáp mình mong muốn. Và đôi khi sẽ nhận được những cái mình đang cần, Gabriel nghĩ, yên lặng đóng cánh cửa lại phía sau và nhìn quanh gian bếp của Carrie. Thả áo khoác xuống một chiếc ghế, gã nhẹ nhàng đi vào phòng khách. Carrie đang nằm trên ghế, không cử động, hai gò má vẫn ửng đỏ.

Gabriel ngồi xuống sàn bên cạnh chiếc sofa, chuẩn bị cho một đêm dài cầu nguyện.

Chương 12

Carrie cảm thấy ấm áp. Ấm áp một cách dễ chịu và thoải mái chứ không phải thiêu đốt. Cơn đau ở ngực đã giảm bớt. Và khi cô rúc sâu hơn vào chiếc nệm mềm, một cảm giác nhẹ nhàng bất chợt lan tỏa trong cô. Cô thận trọng mở mắt, thấy ánh nắng của buổi bình minh ngập tràn phòng ngủ, và cô quay đầu lại.

Gabriel đang ngủ bên cạnh cô. Trong ánh ban mai cô nhìn thấy những nét mệt mỏi trên gương mặt tuyệt đẹp của anh, cùng chiếc cằm lún phún râu. Anh mặc quần jean và áo phông, nằm choán hết không gian trên chiếc giường đôi của cô.

Cô không thể kìm chế. Cô nhắc bàn tay đang run rẩy của mình, chạm những đầu ngón tay vào miệng anh.

Anh hơi lẩm bẩm, nhưng không thức dậy. Carrie gần như nghiêng người về phía trước, áp môi mình vào môi anh. Đúng lúc ấy sự tỉnh táo trở dậy, cô lùi lại, khẽ khàng rời giường.

Cô gần như không đứng được, hai chân cô quá yếu. Cô nhìn xuống người và nhận ra mình không mặc gì ngoài một chiếc áo phông cũ. Lúc trước cô không mặc chiếc áo này.

Cô có những ký ức mơ hồ, khi Gabriel đặt cô vào bồn tắm, khi anh ôm cô trong vòng tay, khi anh điều chỉnh vì chiếc lò, nào trà, nào súp, nào thuốc được rót vào cô cô. Lúc bác sĩ Browning ở đây, cô chắc chắn đã nghe được giọng nói của ông, và cả nhà Swensen nữa.

Nhưng trên hết Gabriel đã lưu lại, trông nom cô, chăm sóc cô, ở bên cô trong suốt cơn mê sáng. Cơn mê sáng về Emerson MacVey.

Không hiểu sao hai người họ lại lẫn lộn trong đầu cô, dù trên đời không còn hai người nào khác biệt hơn. Nhưng có lẽ sau tất cả có một điều không thay đổi. Trong cả hai trường hợp, cô đều bị thu hút một cách ngu ngốc với hai người đàn ông không dành cho cô.

Cô phải bám vào tường khi men theo hành lang đến nhà tắm. Cô nhìn vào hình ảnh trong gương và rùng mình. Cô trông như vừa từ cõi chết trở về. Gương mặt yếu ớt, trắng bệch, mái tóc rối bời. Cô cần nhà vệ sinh, cần đánh răng và gội đầu.

Đang tắm nửa chừng thì cô thấy sức lực như cạn kiệt cô trượt xuống mặt bên bằng kim loại

của phòng tắm. Cô quá yếu không cử động nổi, nhưng cô gắng tắt nước. Cô hầu như không nghe tiếng cửa mở, rồi Gabriel ở đó, choán hết căn phòng.

“Em điên rồi”, anh nói, bình tĩnh bước vào đóng vòi nước và ôm lấy cơ thể đang run rẩy, ướt sũng của cô.

Quấn cô trong khăn tắm, anh bế cô trở lại phòng ngủ, nhẹ nhàng đặt cô lên giường. Cô chỉ có thể thu đủ sức để gạt tay anh khi anh bắt đầu lau khô cho cô.

“Tôi tự làm được”, cô cáu kỉnh.

Anh mỉm cười. Anh cũng ướt đẫm, nước nhỏ xuống từ chiếc áo phông đen anh mặc, và đằng sau thái độ vui vẻ của anh là một gương mặt mệt mỏi. Anh trông như vừa xuống địa ngục trở về. “Anh không chắc về hiệu quả của thuốc kháng sinh”.

Với chiếc khăn lớn phủ kín người, và anh khó mà bị cám dỗ bởi cơ thể gầy gò chẳng chút nữ tính của cô, nhưng dù sao cô vẫn cuốn chặt nó quanh người. “Tôi ốm bao lâu rồi?”

“Cả năm. Cả thế kỉ”, anh nói. “Thực sự anh cũng không biết nữa. Anh thấy em hôm Chủ nhật, và hôm nay... lạ Chúa, anh nghĩ là thứ Ba, nhưng cũng có thể anh nhầm”.

“Anh ở lại đây suốt sao? Chăm sóc cho tôi?”

“Ừ”. Anh đặt tay lên trán cô và hơi nhăn mày. “Anh nghĩ cơn sốt của em lui rồi, nhưng tốt hơn anh nên kiểm tra. Đi tắm là một việc cực kỳ ngu ngốc khi em hầu như không thể đi lại. Sao em lại làm thế?”

Cô quá mệt để nghĩ xem mình nói gì. “Bởi vì trông em khiếp quá”, cô buột miệng.

Trong một khắc anh nhìn cô đầy kinh ngạc, rồi ngửa đầu ra sau phá lên cười.

Carrie bò ra khỏi những tấm chăn, cảm thấy tổn thương. “Chả có gì buồn cười cả”, cô dối.

Anh nghiêng người, quỳ trên giường bên cạnh cô, hai tay khum lấy gương mặt cô, những ngón tay dài luồn qua mái tóc ướt của cô. “Ừ”, anh đồng ý, “Thế thật tuyệt. Anh nghĩ vị thánh của Angel Falls cũng nên lãng phí vài giây quý giá cho bản thân mà”.

“Tôi không phải thánh”.

“Được”, anh nói. “Và trông em rất tuyệt vời”. Rồi anh cúi xuống hôn cô.

Đó là một nụ hôn dẫn đường. Dịu nhẹ, nhưng không hề thuần khiết, miệng anh quẩn quýt, ẩm nóng và ẩm ướt. Cô cảm giác sức nóng đang dần dâng lên trong cô. Thứ gì đó đã thay đổi khi cô bị ồm, thứ gì đó trong lòng cô không còn nữa, và cô muốn người đàn ông này.

Cô đưa tay lên, nhưng anh đã bước ra xa, không hay biết đến sự khao khát của cô. “Anh sẽ pha cho em một ít trà”, anh cố sức nói, “và nướng bánh mì, có lẽ thêm một ít nước táo. Nếu em có thể ăn hết chúng ta sẽ chuyển sang trứng”.

“Tôi không đói”, cô nói, cố gắng kìm nén ham muốn. “Tôi muốn cà phê”.

“Quá tệ. Nếu em ăn nhiều thì anh sẽ cho em uống một chút cà phê. Còn lại thì không”. Anh nhìn cô, đôi mắt anh lóe lên kỳ quặc. “Cứ nằm yên ở đó. Nếu em muốn mặc quần áo anh sẽ giúp, nhưng em phải ăn một chút đã”.

“Tôi có thể tự chăm sóc bản thân”.

“Tin anh đi, Carrie, anh đã nhìn thấy em không mảnh vải không biết bao lần trong mấy ngày qua”.

“Tôi chắc anh có thể kiềm chế những đam mê mãnh liệt của mình”, cô lên giọng, “nhưng tôi cần được riêng tư”.

Anh dừng lại bên cánh cửa, chăm chú nhìn cô. “Anh sẽ không dám chắc về những chuyện như thế”, anh nói với nụ cười đầy hàm ý. “Nằm yên đây”.

Có gì đó trong nụ cười của anh. Có gì đó về cái nhìn trong đôi mắt anh, khiến cô bắt đầu tự hỏi rốt cục liệu có một tương lai nào cho cô hay không.

Cô không làm như gã bảo, nhưng rồi, Gabriel cũng không trông đợi nhiều. Với người khác cô là quý cô hào phóng, một vị thánh, một người tử vì đạo, sẵn sàng dâng hiến tất cả mọi thứ cho cộng đồng. Còn với gã, cô là một kẻ cứng đầu, kiên quyết và chua ngoa. Gã tự hỏi phải chăng đó là tình yêu.

Gã hy vọng không phải. Gã đã cứu sống cô hai lần, vượt quá cái gọi là bốn phận. Chắc chắn lúc này gã đã thanh toán xong mọi nợ nần. Gã không nghĩ Augusta sẽ vui lòng nếu Carrie đem lòng yêu gã, khi gã sẽ biến mất sau hai tuần nữa.

Gã nghĩ về cái miệng xinh xắn của cô, mùi kem đánh răng và khao khát. Gã nghĩ về đôi mắt màu xanh sâu thẳm của cô khi nhìn gã chăm chú với vẻ không yên. Gã nghĩ về cơ thể gầy gò, tình yêu và ham muốn của cô. Và gã nghĩ cô xứng đáng nhận được những điều đó. Gã đã ở đây được nửa thời gian phân công và nhiệm vụ của gã không mấy tiến triển. Có lẽ gã nên chiếm những gì gã muốn và chuẩn bị đến với địa ngục vĩnh viễn. Bởi dù sao gã cũng đã ở sát ranh giới đó rồi, gã cũng nên có chút gì để lưu giữ.

Gã cũng sẽ làm thế, nếu chỉ riêng sự bất diệt của gã phải xét đến ở đây. Nhưng đã quá đủ với Carrie. Cô từng bị Emerson Macvey lợi dụng rồi vứt bỏ. Nếu Gabriel bước vào mối quan hệ với cô, biết thừa bị cấm kị ngay từ đầu, thì gã xứng đáng với bất cứ số mệnh thống khổ nào trao cho gã.

Gã cố ngăn mình không bước đến chỗ cô lúc cô xuất hiện ở cửa nhà bếp. Cô vẫn còn hơi run rẩy, yếu ớt. Gã muốn vòng tay quanh người cô, muốn bế cô trở lại chiếc giường, muốn làm tình với cô.

Gã liếc nhìn cô, rồi quay lại bếp. “Anh biết em sẽ không chịu nằm yên”, gã nói. “Anh nhóm lửa lên rồi. Hãy ra ghế sofa nằm nghỉ anh sẽ mang cho em chút gì đó để ăn.”

“Anh vẫn luôn đoán thế này à?”

Gã nhe răng cười. “Chỉ khi có cơ hội thôi. Còn em lúc nào cũng cáu kỉnh thế này à?”

Cô cười chậm rãi đáp lại. “Chỉ khi có cơ hội thôi”.

Cô ăn tất cả mọi thứ gã đặt trước mặt, rồi đòi cà phê. Chút sắc hồng bắt đầu ửng trên gò má cô. Lúc chiếc xe nhà Swensen trườn lên lối đi dài phủ băng vào nhà thì cô đang tranh cãi ai sẽ là người rửa bát.

“Đúng là thần kỳ”, Maggie thở ra khi chị ào vào căn phòng, không kịp cởi áo khoác. “Hôm trước em đã đứng trước ngưỡng cửa cái chết và giờ em trông hơn hở như con mèo vừa nuốt chửng con chim bạch yến vậy”.

“Anh đã bảo con bé sẽ ổn mà”, Lars nói, đi sau vợ, mặt anh nhăn lại vì thích thú, “Con bé được Gabriel của chúng ta chăm sóc rất kỹ càng. Vào bệnh viện hẳn đã lãng phí thời gian và tiền bạc rồi”.

Gã nghe thấy cái cụm từ “Gabriel của chúng ta”, hơi ảm trong đó như một nhát dao đau đớn đâm vào tim gã, sự liên kết với ai đó mà gã chưa từng làm khi có cơ hội. Gã cố dần xuống, đã quá muộn cho những lời buộc tội. “Hai người cần cà phê”, gã lẩm bẩm. “Tôi sẽ đi lấy, và hai người có thể đỡ cô bệnh nhân này hợp tác hơn một chút”.

Vợ chồng Swensen ngạc nhiên quay sang nhìn Carrie “Carrie lúc nào cũng hợp tác mà”, Maggie nói.

“Đương nhiên là thế”, Carrie gật gù. “Ngoài những lúc một người chuyên áp bức như Gabriel cố chỉ huy em thôi”.

Lars nhìn Maggie, và cả hai cùng cười toét miệng. Gabriel biết điều họ đang nghĩ, gã muốn hét lên cho họ ngừng ngay lại. Chẳng có gì đáng cười hết, gã xấu xa đối với cô, là thằng đàn ông tồi tệ nhất. Gã có thể mời mọc cô quan hệ với gã và bỏ trốn, và cô thì xứng với tình yêu và một mối quan hệ lâu bền.

“Cà phê”, gã rầu rầu nói, biến mất trong nhà bếp.

Ngày hôm đó họ chào đón cả đoàn khách. Tất cả mọi người đều mang theo chút đồ. Thức ăn, hoa, những vật lưu niệm tự làm. Gabriel tự lui sang một bên, tranh thủ sửa chữa ngôi nhà gió lùa cũ kỹ chống lại những cơn gió khắc nghiệt của tháng Mười hai. Gã bịt lại cửa sổ, cố định lại phần kè ở phía tây ngôi nhà, và lúc đang đứng giữa một đồng củi gã cảm nhận được cảm giác râm ran như kiến bò phía sau gáy. Gã biết đó là ai trước khi quay lại.

“Anh sắp hết thời gian rồi, Gabriel”, Gertrude Hansen nói với chất giọng chuyên quyền của Augusta.

Gã ngừng tay, tựa người lên chiếc rìu, nhìn xuống bà ta. Emerson cao bằng Augusta, nhưng ở đây, ở Minnesota này, gã là kẻ cao hơn và bà ta thấp hơn gã. Gã không bận tâm đến chuyện giả vờ không hiểu.”Tôi còn hai tuần nữa”.

“Anh đã làm được những gì rồi?”

“Cứu sống Carrie. Hai lần. Thế là đủ”.

“Có lẽ”, người phụ nữ lớn tuổi lầm bầm. “Tất cả tùy thuộc vào tình trạng anh dẫn dắt cô ấy. Cô ấy không thể tan vỡ trái tim thêm lần nữa”.

“Tôi sẽ không đụng vào cô ấy”, gã quát.

Người phụ nữ già chỉ nhìn gã. “Chúng ta sẽ xem xem”, bà ta lấp lửng, rồi đi qua gã lên hành lang ngoài nhà khi Lars và Maggie đi ra.

“Chào bà Gertrude”, Lars nói. “Bà đến thăm bệnh nhân sao? Bà sẽ không tin con bé khỏe thế nào đâu. Gabriel đúng là một bác sỹ kỳ diệu”.

Gertrude ném thẳng ánh nhìn ác liệt trở lại phía gã. “VẬY sao?” Bà ta lẩm bẩm với cái giọng dịu dàng dối trá đánh lừa vợ chồng Swensen, khác xa cả dậm so với tông giọng độc địa của Augusta. “Ta cứ nghĩ cậu ấy là típ người sẽ giữ phép màu lại cho riêng mình”.

Tội lỗi nhấn chìm gã, gã lặng thinh khi Gertrude biến mất vào trong ngôi nhà. Bà ta nói đúng, mẹ kiếp. Phép màu của gã bị gã ích kỷ giữ làm của riêng, cho cái bản thân hèn kém, khốn cùng của gã.

“Đôi lúc bà ấy cứ như một bà già Tác-ta ấy”, Lars nói, đặt tay lên vai Gabriel. “Đừng để ý. Bọn tôi đã biết bà ấy cả đời, cũng quen rồi”.

Câu nói không đủ kéo gã ra khỏi sự lơ đãng. “Tôi tưởng bà ấy mới đến thị trấn”

“Điều gì đã khiến cậu nghĩ vậy?” Maggie nói, hơi thắc mắc. “Bà ấy sinh ra ở đây, và theo những gì tôi biết bà ấy thậm chí chưa bao giờ rời khỏi bang này trong suốt tám mươi mấy năm cuộc đời.”

Gabriel lắc đầu, tin mọi điều đều nằm trong tính toán của Augusta. “Chỉ đoán vậy thôi”, gã nói. “Carrie thế nào rồi? Cô ấy có mệt quá không?”

“Chết tiệt, con bé khỏe”, Lars ầm ĩ, rồi im bặt khi Maggie đá anh.

“Con bé đang đỡ dần”, Maggie chỉnh lại, “nhưng tôi nghĩ nó không nên ở một mình. Cậu không phiền nếu ở lại đây lâu thêm chút nữa chứ?”

Đó là điều cuối cùng gã cần, và cũng là những gì gã muốn nhất. Càng ở bên cạnh cô lâu hơn, gã càng khó kháng cự được cô. Nhưng kháng cự cô là điều gã phải làm. Nếu gã còn chưa biết,

thì lời cảnh cáo của Gertrude đã nhắc nhở gã rồi.

“Cô ấy có đủ thức ăn để nuôi sống cả quân đội Nga”, gã nói. “Cơn sốt cũng rút...”

“Con bé cần cậu, Gabriel”, Maggie khẽ nói.

Gã muốn phủ nhận. Gã muốn giải thích với Maggie sẽ nguy hiểm ra sao với hạnh phúc mong manh của Carrie Alexander, nhưng gã biết sẽ chỉ lãng phí thời gian.

“Đương nhiên tôi sẽ ở lại”, gã nói, căm ghét cảm giác nhẹ nhõm dữ dội khi gã thấy mình phải đồng ý.

“Ồ, có chuyện này tôi quên chưa nói với cậu”, Lars thốt lên, “Có một người đã đến xem tay vịn cầu thang. Ông ta có lẽ sẽ quan tâm đến việc ủy nhiệm vài công việc khác”.

“Ông ta có cái tên nghe như tiếng Nga. Boris Gudonov gì ấy”, Maggie nói.

“Borodin”, Lars sửa lại. “Tên ông ta là Alexander Borodin. Ông ta hẳn có rất nhiều tiền, ông ta đã dùng chiếc chuyên cơ riêng để bay đến Saint Cloud”.

Gabriel nhắm mắt lại trong chốc lát, lặng thầm tạ ơn. “Tôi đã nghe nói về ông ta”, gã cẩn thận nói. “Nếu ông ta thích sản phẩm của anh thì anh thành công rồi”.

“Đừng lo đếm gà của chúng tôi nữa^[1]”, Maggie nói, giọng chị nghe hân hoan hơn vài tuần trước nhiều. Chị đặt tay lên cánh tay Gabriel, đôi mắt chị đột nhiên tối đi vì lo lắng. “Cậu có thực sự muốn ở lại đây không Gabriel? Tôi, Gertrude, hoặc bất cứ ai cũng có thể đến và tranh cướp cơ hội được giúp đỡ Carrie, sau tất cả những gì con bé đã làm cho chúng tôi”.

[1] Nguyên bản là “Don't count your chickens before they are hatched”: đừng đếm có bao nhiêu con gà trước khi trứng nở, tương tự thành ngữ “đếm cua trong lỗ” của Việt Nam.

“Tôi sẽ ở lại”, Gabriel nói, đặt tay lên bàn tay chai sạn của Maggie. “Tôi muốn thế”.

Nhưng gã không định trở vào ngôi nhà chường nào Gertrude còn ở đó, và bà ta ở lâu đến đáng nguyên rủa. Trời bắt đầu tối khi họ đang trải qua những ngày ngắn nhất trong năm, và gã có thể cảm nhận một cơn bão tuyết khác trong không khí, dù gã là kẻ chưa bao giờ để tâm đến thời tiết. Nhiệt độ thấp dần, gã lại bỏ quên chiếc áo khoác bên trong, sổ cũi gã chẻ và xếp lại cũng đã đủ trước khi năng lượng của gã cạn kiệt. Gã đã trải qua hai ngày trong địa ngục, hai ngày sợ hãi, nuốt từng thìa thuốc, thìa súp và trà vào miệng Carrie, chuyển cô từ giường đến nhà

tắm rồi quay trở lại, khi mẹ già Augusta trời đánh cùng định mệnh đặt cuộc sống của cô vào tay gã. Gã gần như không ngủ hay ăn uống từ hôm Chủ nhật, và gã chỉ muốn ngồi xuống cạnh lò sưởi nhìn Carrie. Không một ai quấy rầy.

“Anh có thể vào trong bây giờ”. Gertrude sải bước ra cửa, chiếc áo khoác được cài nút lên đến tận cằm, cặp kính dày lóe sáng trong ánh chiều tà. “Giờ anh cư xử cho đàng hoàng vào. Cô ấy rất dễ mệt mỏi”.

“Tôi không định làm cô ấy mệt mỏi”. Gã chưa chát nói.

Nụ cười của Gertrude chẳng ấm hơn thời tiết là bao. “Ta không tin anh, Gabriel”, bà ta nói. “Anh sẽ phải chứng minh cho ta xem”. Và trước khi gã có thể trả lời, bà ta đã bỏ đi, nhanh chóng rờ ga chiếc sadan cứng cáp.

Gã nhìn theo bà ta. “Ít nhất bà ta cũng gọi mình là Gabriel”, gã lớn tiếng cầu nhàu. Sau lúc đó gã không muốn bị nhắc đến gã đã từng là ai, và tiếp tục trong hai tuần tới.

Carrie nhanh chóng thiếp đi trên chiếc sô-pha trong phòng khách. Chắc hẳn Lars đã thêm củi vào lò, và hơi ấm thật tuyệt trong bầu không khí buốt lạnh của mùa đông. Gabriel rót cho mình một tách cà phê, lấy một chiếc sô-cô-la hạnh nhân từ cái đĩa ai đó đã mang lại đây sáng nay, và ngồi cạnh lò sưởi. Ở đó gã có thể nhìn Carrie. Gã không biết tại sao định mệnh lại trao cho gã thêm một đêm được ở với cô. Gã biết đây sẽ là cơ hội cuối cùng của gã. Và gã sẽ không bỏ lỡ. Gã chỉ ngắm nhìn cô, đơn giản chỉ ngắm nhìn cô, để lưu lại chút ghi nhớ trong suốt những ngày tháng bất tận sau này, ở bất cứ nơi đâu là điểm kết thúc của gã.

Rất thú vị khi khao khát một người đàn ông. Carrie có nhiều thời gian cần thiết để cân nhắc, về cái lợi, cái hại và tất cả mọi thứ. Trong hai mươi bảy năm cô chưa bao giờ quan tâm quá mức đến một người đàn ông. Những trải nghiệm về tình dục của cô chỉ là một mối quan hệ ngắn ngủi không mấy thỏa mãn với một anh bạn thời đại học và cái đêm biến động bất ngờ trong văn phòng của Emerson MacVey.

Ngay sau đó cô đã thề sẽ từ bỏ chuyện tình dục, từ bỏ đàn ông, những mối quan hệ, hẹn hò và tất cả những việc mà bất cứ một người phụ nữ khỏe mạnh, bình thường khác hứng thú. Phần lớn đàn ông, bao gồm cả Steve điều hành ga-ra, cũng không nhận được một câu trả lời. Sự thờ ơ với người khác phái mà cô thể hiện ra đã trở nên thuyết phục một cách đáng kinh ngạc.

Nhưng cô không hiểu sao điều đó không thuyết phục được Gabriel. Sự xuất hiện đột ngột

của anh trong cuộc đời cô đã làm cô lạc lối. Nhưng anh có cách nhìn xuyên thấu làn da cô, đến mức cô lúc nào cũng có thể nhận biết anh, như cô chưa từng nhận biết một người đàn ông nào khác.

Sự thật những phản ứng của cô hoàn toàn là bình thường và cô nên cảm ơn điều đó. Gabriel là một người đàn ông quyến rũ đến ấn tượng, điềm tĩnh, mạnh mẽ với phong cách châm biếm mỉa mai rất hợp với cô. Anh sẽ chỉ ở đây trong vài tuần nữa, vậy cô có gì sai khi chiều theo những khao khát bất ngờ của mình?

Cô cũng đã nhận được sự ủng hộ từ người không ngờ nhất. Gertrude, một bà giáo già độc thân và là trụ cột của toàn thể cộng đồng, khi bà nhìn cô rồi lắc đầu.

“Đó không phải những việc sẽ làm cháu hối tiếc”, bà thì thầm, nhìn theo ánh mắt Carrie liếc ra ngoài cửa sổ về phía Gabriel khi anh nhíp nhàng chắt cùi. “Mà chính những việc cháu không làm kia”.

Carrie bất ngờ quay lại nhìn bà trong choáng váng. “Anh ấy sẽ đi trong hai tuần nữa, bà Gertrude à”.

“Lần cuối cháu làm gì đó cho bản thân là lúc nào? Việc cháu muốn, và không thêm quan tâm đến hậu quả?”

“Bà đang bảo cháu nên có một mối quan hệ sao?” Carrie hỏi. “Bà Gertrude, bà là cô giáo dạy môn xã hội năm lớp bảy của cháu đấy!”

“Ta đang bảo cháu hãy làm những gì con tim cháu mách bảo”, Gertrude điềm nhiên nói. “Không hơn. Và không kém”.

Nhưng đó không phải điều trái tim nói với cô, Carrie nghĩ, nhìn Gabriel qua chiếc bàn trong khi cô đang ăn số lượng mì nhiều hơn cả năm vừa qua gộp lại. Cô quan sát tay anh, đôi bàn tay vững chãi và thanh tú đã hơn một lần đặt lên người cô. Và cô tự hỏi làm sao cô có thể dụ dỗ anh tiếp tục làm thế. Cô nhìn vào khuôn miệng anh. Nó thật rộng và mềm mại. Cái miệng đó đã hôn cô khi cô không chắc có muốn được hôn hay không.

Lần này thì cô chắc chắn. Nhưng cô không biết làm sao để lại được anh hôn.

Và chết tiệt, anh tiếp tục giữ khoảng cách, rồi rít quanh cô như gà mái mẹ, với vẻ cố tình không hứng thú mà cô từng thể hiện. Cứ như vai trò của họ đã bị đảo ngược. Đột nhiên cô muốn anh nhìn cô như nhìn một người đàn bà, chứ không phải một vị thánh bằng thạch cao. Và

đột nhiên anh trở nên giống Prancis của Assisi^[2] vậy.

[2] Là một con chiên của đạo Cơ Đốc Ý đã thành lập dòng Thánh Francis. Ngài rất nổi tiếng với tình yêu thiên nhiên và thường xuất hiện trong những bức tranh với chim chóc và muông thú vây quanh.

“Em nên đi ngủ đi”, anh nói khi cô ăn hết chiếc bánh sô-cô-la hạnh nhân thứ ba. “Em nên lấy lại sức khỏe”. Anh bắt đầu lau dọn bàn, vẫn giữ khoảng cách khá xa với cô, cứ như sợ cô sẽ vồ lấy anh.

Một ý tưởng rất lôi cuốn. “Em đã nằm cả tuần trên giường”, cô phản đối, đứng dậy để giúp anh. “Em cảm thấy bồn chồn không yên”.

Anh quay ra phía cửa và cô suýt tông vào anh. Họ thở không ra hơi, đứng rất gần nhau, đủ để cô cảm nhận hơi nóng từ cơ thể anh, nhìn thấy phản ứng bùng lên trong đôi mắt nâu tuyệt đẹp của anh, thứ phản ứng anh đã xua đi quá nhanh khiến cô tự hỏi liệu đó có phải là ảo tưởng từ sự khao khát của cô hay không.

“Anh sợ em đấy à, Gabriel?” Cô đột nhiên ngây thơ hỏi.

“Sao anh phải sợ?”

“Tại anh cứ như đang tránh xa em”, cô làu bàu, bắt đầu tự lấy làm thích thú.

“Anh không biết có cái gì ở đây để anh phải tránh”.

Cô lấy chiếc đĩa khỏi tay anh và đặt nó lên quầy bếp ngay bên cạnh. “Không có”.

Anh nhìn cô. “Đừng”.

“Đừng gì?”

“Nếu em đã quyết định sẽ sống một cuộc đời đúng nghĩa thì anh Tạ ơn Chúa. Nhưng đừng hời hợt sinh cuộc đời với anh. Anh không phải người đàn ông cho em trải nghiệm đó đâu, Carrie. Anh sẽ đi sau hai tuần nữa, và em cần ai đó ở đây trên một đoạn đường dài. Em không thể để trái tim tan vỡ lần nữa”.

Cô nao núng. “Điều gì khiến anh nghĩ trái tim em từng tan vỡ?” Cô gặng.

“Ai đó đã làm tổn thương em ghê gớm. Em sẽ không muốn tiếp tục mắc lại sai lầm đó. Em sẽ không muốn lại gặp phải loại đàn ông đó”.

“Anh hoàn toàn khác biệt với Emerson”, cô bướng bỉnh nói.

“Vậy sao? Thế có lẽ em không hiểu rõ anh rồi”.

Cô đặt một bàn tay lên cánh tay anh, nhưng anh giật ra như thể cái chạm của cô khiến anh phải bồng. “Đừng”, anh nói với giọng khản đặc. “Vì Chúa, đừng làm thế”.

Cô trừng trừng nhìn anh, nỗi đau đớn và khổ sở lộ rõ trên gương mặt. “Xin lỗi”, cô thì thào. “Em thật ngốc. Em cứ nghĩ anh muốn em”.

Những từ đó đã thoát ra, làm họ sửng sốt. Anh thoáng nhắm mắt, như thể đang cầu xin được giúp đỡ. “Đương nhiên là anh muốn em”, anh nói thẳng. “Anh đâu phải là thằng ngốc. Nhưng em cần tình yêu. Em cần ai đó làm cha những đứa con của em và ở lại đây với em. Tất cả những gì anh có thể trao cho em chỉ là quan hệ thể xác mà thôi”.

Cô gượng cười, một nụ cười nhăn nhó. “Em sẽ nhận” cô nói, di chuyển về phía anh.

Anh không cử động, không dám cử động, bởi anh muốn cô quá đổi. “Carrie”, giọng anh trầm hơn vì cái giận. “Anh cảnh cáo em. Vì chính bản thân em, để cho anh yên”.

“Hèn nhát”, cô dịu dàng nói. Và vươn tay về phía anh.

Chương 13

Gabriel được quyền lựa chọn. Gã luôn có quyền lựa chọn, dù gã có biết hay không. Cô đứng trước mặt gã, then thùng, run rẩy và khao khát. Và gã muốn cô, muốn đến khổ sở, muốn đến mức gã cảm giác gã là người đang bị thiêu trong cơn sốt.

Nếu gã chạm vào cô, chiếm lấy cô, định mệnh của gã sẽ bị niêm phong vĩnh viễn. Chẳng có thiên đường nào đón chào những kẻ như gã.

Gã có thể cử động. Đẩy cô ra và rời khỏi ngôi nhà trước khi gã đổi ý. Hoặc gã có thể nhẹ

nhàng khiến cô thất vọng, giải thích với cô rằng gã không thực sự muốn cô, rằng cô không cần để ý đến cái thứ đang cộm lên trong quần gã.

Gã có thể làm thế, khi gã chẳng muốn gì hơn là được chiếm lấy cô. Gã có thể chấp nhận niềm khao khát vĩnh hằng với cô, hình dung ra những điều tương tự. Gã có thể tự trừng phạt bản thân, khi bản thân gã quá xứng đáng bị trừng trị.

Nhưng gã không thể.

Nếu gã bỏ đi cô sẽ chẳng bao giờ tiếp cận gã nữa, gã biết điều đó với niềm tin tuyệt vọng. Cô muốn gã, muốn rất nhiều, đến mức có thể chiến đấu để có được gã. Nhưng nếu gã từ chối, cô sẽ không bao giờ đòi hỏi thêm. Việc rời bỏ cô cũng tàn nhẫn chẳng khác gì việc chiếm đoạt cô.

Người ta đã nói thế nào? Chết tiệt nếu người làm thế, nhưng còn đáng nguyên rủa hơn nếu người không làm? Đàng nào gã cũng đã bị nguyên rủa. Gã cũng có thể tận hưởng định mệnh của gã một cách phong phú nhất.

Gã đưa tay ôm lấy gương mặt xanh xao của cô, hai ngón cái của gã lướt nhẹ trên làn môi cô đang run rẩy. “Em đang chuốc lấy rắc rối đấy, Carrie”, gã dịu dàng nói.

Cô mỉm cười với gã, đôi mắt sáng rực trong bóng tối. “Em biết”, cô đáp.

Gã đau đầu nhìn cô, không nói một lời. Có lẽ nếu gã làm tình với cô, cô sẽ nhận ra cuộc sống này đáng để sống thế nào. Nếu cô nhận ra sự ấm áp cùng niềm vui thích với gã, cô có thể tìm thấy những điều tương tự nơi một người khác, người nào đó tốt hơn.

Sự hợp lý hóa ngu ngốc, gã tự nhạo báng mình. Gã đang điên cuồng biện minh. Chỉ bởi gã đã đi quá xa.

Khoảnh khắc hai tay gã chạm vào cô, chẳng còn đường nào quay lại. Gã đang bế cô lên chiếc giường lớn bên dưới mái hiên và yêu cô, và nếu gã phải vĩnh viễn ở lại địa ngục vì điều đó, cũng đáng giá.

Gã đặt môi mình lên môi cô, thật nhẹ nhàng. Gã cảm nhận làn môi cô run rẩy. Emerson MacVey từng rất giàu kinh nghiệm, đó là một trong những tài năng của kẻ nhẵn tâm ấy. Gabriel Falconi chưa bao giờ làm tình trước đây, và mỗi xung động thật quá mãnh liệt, thật quá tinh tế. Làn môi cô hé mở bên dưới áp lực từ miệng gã, vị của cô trên lưỡi gã, tiếng thở dài run run thoát ra khi gã hôn lên vành tai cô, tiếng trái tim cô đập mạnh trên ngực gã khi gã kéo cô sát

lại, vòng hai cánh tay cô quanh cổ gã, tất cả đều tràn đầy khát khao, và... sợ hãi.

Một lần cuối lương tâm của gã trỗi dậy, gã với tay ra sau cổ, nắm lấy đôi bàn tay lạnh lẽo, đang lấy bẫy của cô, giữ lấy cả chiều dài cánh tay cô. “Carrie”, gã êm ái gọi. “Em không thực sự muốn thế này đâu. Em đã bảo em không phải bận tình một đêm hay quan hệ tình dục bừa bãi”.

“Em đã nói dối. Em đã từng có hàng tá đàn ông, Gabriel”, cô nói, suýt nữa giấu được sự tuyệt vọng đến liều lĩnh. “Em biết mình muốn ai. Anh đã nói đúng, em có sự phức tạp của một vị thánh. Em cần chăm sóc cả thế giới. Nhưng em không muốn một mối quan hệ. Em là một đứa con gái phóng khoáng, em biết khi nào em cần những nhu cầu tự nhiên bức thiết cho bản thân”.

Những lời nói dối của cô khiến gã sững sờ. Và giọt nước làm tràn ly. Người có thể hôn với sự khao khát một cách ngây thơ lại nói dối trôi chảy đến thế thì làm sao gã có thể kháng cự.

“Đã vậy thì một đêm”, gã cười. “Một đêm nóng bỏng, không ràng buộc kèm theo, phải không?”

“Phải”, cô nói, với vẻ bình tĩnh trên gương mặt và nỗi tuyệt vọng trong đôi mắt.

Gã khẽ lẩm bẩm điều gì đó, điều gì đó Augusta chắc chắn sẽ không tán thành. Và rồi, trước khi gã có thể đổi ý, gã bế cô và bước lên cầu thang hẹp đến tầng hai.

Gã chưa bao giờ khỏe đến thế. Và cô lại nhẹ như cọng lông chim. Gã cần phải vỗ béo cô, cho cô ăn mì, bánh kem pho mát, bánh cannoli^[1] và sừng bò. Nhưng cần hơn hết là yêu cô. Vì cô.

[1] Loại bánh kem giàu chất béo quen thuộc của người đảo Sicil

Và vì gã.

Ánh trăng lùa qua những ô cửa kính mờ sương trong phòng ngủ. Gabriel không thèm bật đèn. Anh đặt cô lên giường, Carrie vòng tay quanh cổ anh, kéo anh xuống với cô, sợ anh lại đổi ý.

Ít nhất cô cũng đã cố gắng để thuyết phục anh rằng cô biết điều cô muốn, dù cô không hoàn toàn chắc chắn với chính mình. Lần đầu tiên trong đời cô muốn gì đó chỉ vì bản thân cô. Cô

muốn Gabriel. Và cô muốn được cảm thấy mình đang sống.

Anh có thể xóa đi những ký ức về Emerson MacVey. Anh có thể khiến cô quên đi tội lỗi. Một đêm thôi, cũng là tất cả những gì cô đòi hỏi trong đời. Ngày mai cô sẽ trở lại với những việc tốt, trở lại cương vị của một vị thánh, để phủ định chính bản thân. Còn lúc này cô sẽ nhận lấy những gì cô thiếu thốn.

Thân hình cao, đầy cơ bắp của anh bao phủ lên cô, và cô cảm nhận được khuấy động của anh trong sự pha trộn giữa thỏa mãn và hoảng sợ. Lúc này anh sẽ không rời bỏ cô. Không phải đêm nay. Chẳng còn đường quay lại.

Sau đó anh hôn cô, nỗi sợ hãi của cô biến mất. Làn môi anh mềm mại, ẩm ướt xát nhẹ lên môi cô, thúc giục chúng tách ra, và anh dùng lưỡi để nếm cô, đánh thức cô. Căn phòng ngủ lạnh lẽo ở Minnesota bắt đầu nhòe đi, tất cả còn lại chỉ là tấm nệm bên dưới cô cùng sự tuyệt vời của miệng anh.

Anh lăn tròn sang một bên, đôi chân dài quấn chặt lấy cô, hai bàn tay trượt khắp nơi dưới làn áo len của cô, kéo nó lên. Anh ngừng hôn để cởi áo cô ra. Cô nằm đó, gầy gò, lạnh lẽo, trên người chỉ còn chiếc áo ngực đơn giản màu trắng cùng một chiếc quần mềm rộng thùng thình, và cô tự hỏi anh có thay đổi ý định không. Anh hẳn đã từng quan hệ với những người phụ nữ khôu gọi, hấp dẫn, anh hẳn đã từng...

Anh ghé môi lên ngực cô qua làn vải cotton trắng làm cô choáng váng cong người trên giường. Anh nhanh chóng cởi hết phần quần áo còn lại trên người cô. Cô run rẩy, tự nhủ là do hơi lạnh trong căn phòng, song thừa biết là do những gì vượt xa sức mạnh của tự nhiên.

Anh nằm dài bên cạnh cô, kéo cả cơ thể cô áp vào cơ thể anh, làm ấm cô, vuốt ve cô bằng đôi bàn tay to lớn. “Anh sẽ không làm em đau, Carrie”, anh rì rầm, giọng trầm khàn. “Em có thể nói không vào bất cứ lúc nào”.

Cô tin anh. Nỗi sợ hãi của cô biến mất ngay lập tức. “Vâng”, cô nói, và cô dán miệng mình lên môi anh.

Cái đêm với Emerson là trải nghiệm mơ hồ và ngạc nhiên về tình dục. Còn lúc này khác hẳn. Mỗi cái vuốt ve, mỗi một hương vị đều được phác họa, được khắc lại trong tâm trí cô. Anh hôn dọc xương quai xanh, vạch theo một đường xuống bầu ngực nhỏ, bắt lấy nú hồng căng cứng của cô và mút. Cô rên lên khe khẽ vì khoái cảm dữ dội. Tay cô luồn vào mái tóc dài và dày của anh, níu chặt lấy anh khi đôi tay anh di chuyển giữa hai chân cô, chạm vào cô nhẹ như tơ, và đột ngột trở nên mãnh liệt. Cô nghe thấy giọng mình tắc nghẹn khi gọi tên anh trong bóng tối.

Anh nhanh chóng cởi quần áo, rồi quỳ xuống giữa hai chân cô. Anh to lớn và huyền ảo trong màn đêm mờ mịt.

Nỗi sợ hãi thoáng chốc quay trở lại khi anh nâng hông cô lên và ấn vào cô. Cô vẫn còn đang run rẩy, nhạy cảm từ những gì anh vừa trao, thế rồi cô giật người lại, thét lên chết lặng. Nhưng anh lại chạm vào cô, dỗ dành cô, và cô sẵn sàng, hơn cả sẵn sàng. Cô sẽ chết nếu cô không có được anh. Cô níu lấy anh, kéo anh về phía cô, và anh chìm vào trong cô, từng chút từng chút, to lớn và cứng rắn nhưng mượt như nhung.

Cô oằn người trên giường để thích ứng với anh, hai chân quăn quanh hông anh, tự hỏi liệu như vậy có thật sự hiệu quả, và cuối cùng thì anh cũng hoàn toàn ở trong cô. Đầu anh dựa vào vai cô khi họ miệt mài trong hoan lạc. Cô cảm thấy mình bao bọc lấy anh, và không biết có thể đón nhận anh được nhiều hơn nữa không. Cô đã có khoái cảm, giờ đến lượt anh. Một sự trao đổi công bằng, nó chỉ hơi không thoải mái, và ...

“Em có nghĩ lại không, Carrie?” Anh thì thầm vào tai cô.

Cô lắc đầu. Cô nói dối. Cô nợ anh, và cô sẽ sống sót.

Anh hơi rút ra và lại dẫn lên trước khi cô có cơ hội sẵn sàng đón nhận. Và thật tuyệt diệu. Cô rên lên một tiếng từ sâu trong cổ họng, những ngón tay bấu chặt vào vai anh.

“Em không chắc em có thích nó không, phải không?” Anh thì thầm, giọng anh trầm và gợi cảm. “Em sẽ nằm ở đây như một kẻ tử vì đạo và chịu đựng”. Anh lại đẩy vào, và chẳng còn gì mang dáng dấp của một vị thánh với hơi thở gấp gáp mê mê của cô nữa.

Anh kéo tay cô ra khỏi vai anh, ấn chúng xuống đệm và đan chúng vào những ngón tay anh. “Đây không phải cơn đau, hay tội lỗi. Đây là sự sống”. Anh đặt môi mình lên môi cô, nóng bỏng, ướt đầm, và rộng mở, như cơ thể anh đang đâm sâu vào trong cô vậy.

Ngay khi đó cô lại tan chảy, nhưng anh vẫn chưa đi đến cùng với cô. Anh biết cách kéo dài, cho đến khi cô thốn thức, quằn quại, bám chặt lấy anh. Anh làm rung chuyển cô hết lần này đến lần khác. Cô đã lạc lối trong một thế giới hoang dại và điên cuồng của ma thuật. Những chú rồng, đầy mồ hôi, thèm khát và mẫn nguyện, đe dọa sẽ thiêu cô thành tro bụi. Và những giây phút đó là bất tận, kỳ diệu, vĩnh cửu mà cô không muốn rời khỏi. Cuối cùng anh cứng người trong vòng tay cô, chiếm lấy cô hoàn toàn, và cô nghe thấy giọng anh, tắc nghẹn, khàn khàn bên tai. Anh gọi tên cô qua màn sương che phủ của thời gian.

Cô muốn ôm anh khi anh ngủ. Cô muốn nhắm nháp những gì đã xảy ra, làm sống lại từng

khoảnh khắc. Nhưng quá nhiều, quá lấn át, và cơ thể cô có những hiểu biết khôn ngoan của chính nó. Dù cô cố vật lộn, nhưng chỉ cần nhắm mắt là cô thiếp đi ngay trước khi anh kịp ngăn đầu.

Gã không muốn rời khỏi cô. Không muốn rời khỏi cơ thể ấm áp, quần quýt và nóng bỏng, hay rời khỏi vòng tay mong manh nhưng mạnh mẽ của cô. Gã lại sẵn sàng với cô ngay lập tức, nhưng gã buộc mình phải buông cô ra. Cô ngủ ngon lành, gương mặt bị che phủ bởi sự mệt mỏi và những giọt nước mắt. Gã tự hỏi cô đã khóc lúc nào. Liệu có phải gã đã làm cô khóc hay không.

Gã kéo những tấm mền che phủ cho cả hai, bọc người cô chặt hơn lại với gã. Không có cách nào có thể lờ đi sự thật gã muốn cô lần nữa, và gã hoàn toàn dự định sẽ tận hưởng nhu cầu đó. Đó là một phần của cuộc sống, một cuộc sống lần nữa lại sắp bị tước đoạt khỏi gã quá sớm, và gã sẽ tận hưởng tất cả mọi thứ cho đến khi chuyện đó xảy ra.

Gã gạt những sợi tóc lòa xòa khỏi khuôn mặt đầm lệ của cô, trong giấc ngủ cô thầm thì, rúc vào bàn tay gã một cách bản năng. Gã có thể nhìn thấy những quầng thâm bên dưới đôi mắt cô, và gã cân nhắc đến chuyện gọi mình với mọi cái tên báng bố xuất hiện trong cuốn sách vì đã chiếm đoạt cô khi cô đang yếu ớt và không có một chút phòng bị.

Ngoại trừ gã không hối hận. Dù hậu quả ra sao đi nữa, những gì họ cùng chia sẻ là quý giá và bất diệt. Nó đáng giá cho dù gã phải lưu lại địa ngục đến muôn đời.

Gã không ngủ. Gã nằm đó giữa màn đêm loang loáng ánh trăng, không rời mắt khỏi người phụ nữ đang nằm trong tay gã, uống lấy từng hình ảnh của cô, run rẩy và choáng ngợp trước những cảm xúc đang phát triển quá nhanh trong cơ thể kẻ xa lạ gã được thừa hưởng, kẻ giờ đã có cảm giác trọn vẹn như chính gã.

Gã yêu cô. Emerson MacVey không biết yêu là gì, nhưng Gabriel Falconi thì có. Gabriel biết cách trao tặng trái tim, dù nó là một trái tim đã bị đem đi cầm cố. Một trái tim chẳng có gì ngoại trừ nguy cơ vỡ nợ. Khi gã nằm đó trong bóng tối, ý tưởng kỳ quặc rằng nếu Emerson từng một lần chia sẻ trái tim thì có lẽ nó đã chẳng nổ tan tành sau ba mươi hai năm chọt đến với gã. Một ý tưởng thú vị, nhưng hiện thời không còn thực sự quan trọng. Emerson đã chết. Giờ trách nhiệm cứu rỗi linh hồn hằn thuộc về Gabriel.

Gã trượt xuống chiếc giường khi mặt trời ló dạng, vẫn còn cứng rắn một cách nhứt nhối. Cô vẫn ngủ, nụ cười nở nhẹ trên môi, gã phủ tấm chăn lên người cô, quần chặt quanh cơ thể mảnh dẻ của cô trước khi lặng lẽ rời khỏi căn phòng.

Lúc cô bước xuống cầu thang, thẹn thùng và ngại ngủ, gã đã xếp đám củi mới chẻ đầu ra đấy, đủ để dùng cho suốt một mùa đông dài lạnh lẽo. Lò sưởi đang tỏa hơi nóng, cà phê được giữ ấm trên bếp, và gã đã làm bánh nướng xốp cho cô. Gabriel Falconi có nhiều tài năng tiềm ẩn, bao gồm cả năng khiếu nấu nướng. Song giữ nguyên hiện trạng tuyệt nhiên không phải tài năng gã được trao tặng.

Gã cho cô ăn, làm cho miệng cô bận rộn để cô không nói được những điều cô muốn nói. Gã có thể thấy những điều đó trong đôi mắt cô, và gã hoảng sợ. Cho đến khi cô còn chưa thốt lên, gã còn được an toàn, gã còn có một cơ hội. Một khi cô nói ra, gã sẽ bị diệt vong.

Ngôi nhà đã được gia cố trước sức ép của mùa đông, những cánh cửa sổ đã được bịt kín và buộc chặt. Chẳng còn gì gã có thể làm thêm. Nơi này không cần sửa chữa đồng bộ, nhưng bất cứ công việc nào gã bắt đầu lúc này cũng phải kéo dài hàng tháng. Và chẳng đầy hai tuần nữa gã sẽ đi. Ngoài lý do muốn ở bên cô, cần được bên cô, gã không có lý do lưu lại.

Gã nấu mì và làm bánh mì Ý cho bữa trưa, sô-cô-la hạnh nhân và kem tráng miệng. Gã pha cho cô một tách cappuccino bằng những thiết bị nhà bếp lỗi thời cô được thừa hưởng từ ông bà, ngắm nhìn cô khi cô uống trà quế và ăn đến miếng kem tươi cuối cùng. Và khi cô bắt đầu định nói gì đó, gã nghiêng người ngăn miệng cô lại, ném được vị quế và cà phê.

Khi gã ra ngoài mang thêm củi vào trong, cô đi theo gã, và lúc gã mong đợi điều tệ nhất xảy ra thì một quả cầu tuyết đập bộp vào giữa ngực gã. Gã đuổi theo cô, ném cô vào đồng tuyết và lăn tròn trên người cô, cho đến khi cả hai đều tê cứng, thở hổn hển, phá ra cười. Rồi gã lại hôn cô, tuyết bắt đầu tan bên dưới họ, và gã biết gã sẽ không thể ngăn mình yêu cô lần cuối.

Họ cứ thế đến chiếc ghế sô-pha trong phòng khách. Mớ quần áo ẩm tuyết của cô bị gã cởi bỏ nằm rải rác khắp lối đi qua nhà bếp. Gã làm cô bận rộn đến mức cô không hề nhận ra gã không cho cô chạm vào gã, hôn gã hay vuốt ve gã. Gã sẽ qua khỏi nếu gã có thể trao điều đó cho cô, làm điều đó vì cô. Nếu gã nhận lại bất cứ thứ gì gã sẽ bị hủy diệt.

Cô vẫn đang ngược lên nhìn gã, cười không dứt. Bọn họ lọt thỏm trên ghế rồi tiếng cười của cô ngưng bật khi gã lấp đầy cô, đẩy sâu, không còn sợ làm tổn thương cô. Cô cong người lên đón nhận gã, cả cơ thể siết chặt quanh gã, hai cánh tay níu lấy gã, khuôn mặt dúi vào vai gã. Cơ bắp lửa đam mê, nóng bỏng, nhanh chóng và hung dữ diễn ra ngay lập tức và kéo dài mãi không ngừng. Cả hai hổn hển, thỏa mãn trong sự tĩnh mịch của chiều mùa đông đang bao quanh. Thi thoảng tiếng tanh tách vọng ra từ lò sưởi phá vỡ không gian yên ả.

Gã ôm cô, mắt nhắm chặt, không sẵn lòng, chưa sẵn sàng để đối mặt với những gì gã biết sắp diễn ra. Gã cứ ôm cô, và biết gã sẽ phải để cô đi. Nếu Augusta nghĩ đến chuyện trừng phạt

gã, bà ta không cần phải nghĩ ra cực hình nào hiệu quả hơn. Đối với gã ngay cả địa ngục cũng trở nên nhợt nhạt khi đem so với ý nghĩ phải rời bỏ Carrie.

Rồi gã buông cô, đứng hẩn dậy và biến mất vào trong nhà bếp. Gã nhặt đồng quần áo mà gã đã kéo khỏi người cô lên. Gã xốc lại chiếc quần jean, cài cúc chiếc áo sơ mi bằng vải flannel của gã.

Cô nằm thu mình trên sô-pha, một nụ cười thỏa mãn, bí ẩn nở trên gương mặt cô. Cô nhìn gã khi gã đặt đám quần áo bị cởi bỏ lên người cô, và cô định nói rằng cô yêu gã.

Gã ngăn cô lại. “Anh sẽ làm cho em một chút cà phê”, gã nói. “Cứ ở yên ở đây”.

Cô lười biếng mỉm cười. “Anh có chắc không mang chút dòng máu của người Scandinavi trong người không? Anh uống cà phê như một người Thụy Điển vậy”.

Gã không biết loại máu nào đang chảy trong những mạch máu của gã. Bất kể là loại gì, nó cũng chỉ là đồ đi mượn. Gã cố đáp lại nụ cười của cô, cố gắng lùi xa khi những gì gã muốn là kéo cô vào vòng tay gã. “Trước kia anh uống trà”.

Câu đó khiến cô giật mình. “Em cũng từng biết một người đàn ông thích uống trà”, cô trầm giọng.

Chết tiệt, chết tiệt nó chứ. “Vậy sao? Chỉ có một người thôi? Anh biết hiện nay sở thích đó cũng khá hiếm”, gã nói, cố tỏ chút bông đùa trong giọng mình.

Nhưng cô đơn giản chỉ nhìn gã, vẽ mờ hồ thắm lại trong đôi mắt xanh to của cô. “Chỉ một”, cô nói. “Cho đến khi gặp anh”. Và gã biết cô không phải đang nói về sở thích với bá tước hồng trà.

Trời nhá nhem tối, chiều tháng Mười hai dần khép lại quanh họ. Gã ngồi xuống chiếc bàn ăn, tách cà phê đen trong tay gã, và nhìn ráng chiều bên ngoài, cố gắng gom đủ sức mạnh để rời bỏ cô. Gã có thể nghe tiếng cô lục lọi trong phòng khách, ngâm nga nho nhỏ, một bài hát mừng lễ Giáng sinh, và gã nhủ thầm khoảnh khắc nguy hiểm về chủ đề các loại trà đã trôi qua. Chẳng cách nào làm cô có thể liên tưởng gã với thằng khốn nhẫn tâm kia, kẻ đã hủy hoại cuộc đời cô.

Cô vào bếp, tiến lại gần gã từ phía sau, vòng hai cánh tay quanh cổ gã, ấn mái đầu gã vào bầu ngực mềm mại của mình khiến gã rên lên vì khoái cảm. Lần này gã không thể ngăn cô. Gã không thể hôn cô, để nhấn chìm ý định của cô trong im lặng.

“Em yêu anh”, cô khẽ nói. “Anh thừa biết, và anh sợ hãi khi thấy em chuẩn bị nói với anh. Anh đã cố gắng ngăn em cả ngày, nhưng thực sự không có gì đáng sợ cả”. Cô hôn lên má gã, và mắt gã run run nhắm lại trong nỗi tuyệt vọng đột ngột dâng cao. “Thật kỳ lạ, nhưng dường như em vẫn luôn yêu anh. Ngay cả khi em từng phải lòng một người khác, vẫn như thể đó là anh. Thật lỗi bịch, phải không anh?”

Gã cứng ngắc và yên lặng trong vòng ôm của cô. “Anh tưởng em muốn tình dục không ràng buộc?” Gã gay gắt.

“Em nói dối”, cô cọ mặt hai người vào nhau, theo ánh nhìn như đui mù của gã ra ngoài ánh hoàng hôn. “Em muốn anh”.

Chết tiệt. Chết tiệt cái đám khốn kiếp ấy đi, nhưng gã có biết. Gã đã có được tình yêu đó hai lần trong đời và lần sau cùng, gã đã chiếm đoạt một người phụ nữ đang đau đớn và yếu mềm, người sẵn sàng để được yêu. Gã đã chiếm lấy cô, và chẳng bao lâu nữa gã sẽ bỏ rơi cô, lần này do định mệnh nghiệt ngã chứ lựa chọn không nằm trong tay gã. Gã đã có cơ hội cứu cô, và gã chỉ mang cô trở lại tình trạng bị tổn thương hệt lần trước.

Quý tha ma bắt gã đi, gã chua chát nghĩ. Gã xứng đáng với những đau đớn dày vò đến muôn đời. Nhưng cô thì không.

Gã cẩn thận kéo tay cô ra, rời bàn và nhìn cô. Gã không có lựa chọn trong việc phải rời bỏ cô, nhưng gã có thể quyết định thời điểm và cách ra đi. Gã có thể ở lại với cô ngay lúc này, yêu thương cô cho đến hai tuần sau, và ruồng rẫy cô vào đêm Giáng sinh không một lời giải thích.

Hoặc giờ này gã có thể hành động như một thằng khốn, để cô nhận ra là cô nên tống khứ gã.

Chẳng có lựa chọn nào hết. Lựa chọn thứ hai làm gã đau đớn, tuy sự trừng phạt đến với gã sớm hơn một chút, nhưng cô sẽ có hy vọng được giải thoát.

“Anh tốt hơn hết nên quay về”, gã nói, lạnh lùng và xa cách. “Lars và Maggie có lẽ sẽ thắc mắc anh đang ở đâu. Giờ em có thể tự chăm sóc cho bản thân được rồi chứ?”

Trong nhà bếp mờ tối gã có thể nhìn thấy gương mặt cô trở nên trắng bệch. Cô dè dặt lùi khỏi gã tìm kiếm sự bảo vệ, làm gã muốn vòng tay ôm lấy cô, làm dịu đi nỗi đau trên gương mặt cô.

Nhưng thay vào đó gã với tay lấy chiếc áo khoác treo trên chiếc móc gần cửa. “Nếu em cần gì, hãy gọi điện cho Maggie”, gã vừa nói vừa mặc áo.

“Tôi sẽ làm thế”, giọng cô nhạt đi, không còn sinh khí.

Gã cố nặn ra một nụ cười vui vẻ. “Và phải tiếp tục ăn. Em không nên để bị kiệt sức nữa. Anh sẽ không ở đây nếu em lại bị viêm phổi đâu”.

Cô hơi rúm người, cử động khó nhận ra trong mắt người khác. “Không, anh sẽ không ở đây”, cô nói đều đều. “Tôi sẽ không cảm ơn anh...”

“Coi như anh đã nhận được phần thưởng xứng đáng”, ánh mắt gã cố ý đều cáng.

Gã có thể đã đẩy cô đi quá xa. Hai bàn tay cô siết chặt, và gã tự hỏi phải chăng cô sắp đánh gã. Và gã sẽ làm gì nếu cô thật sự đánh gã.

Cô cố nở một nụ cười nhạt. “Tạm biệt, Gabriel”, cô thì thào.

Còn tệ hơn cơn đau tim đã từng bùng nổ và giết chết gã. Tệ hơn khi những nhân viên y tế nện lên người gã, tệ hơn cái ý nghĩ bị thiêu đốt vĩnh viễn trong lửa địa ngục.

Và đó là tất cả những gì gã có thể làm cho cô. “Tạm biệt, bé con”, gã nói, hòa mình vào bầu không khí toàn sương giá.

Gã không dám nhìn lại. Nếu gã nhìn thấy cô khóc, gã sẽ không chịu đựng nổi. Chiếc xe của Lars nhanh chóng khởi động với tiếng ầm ầm lỗ mãng. Gã cho xe lùi ra khỏi lối đi nhà cô, phút chót gã liếc mắt qua cửa sổ. Gã thấy cô đang đứng đó, bất động, và vô cùng kiêu hãnh.

Cô sẽ làm được, gã tự nói với bản thân. Cô rất mạnh mẽ, quá mạnh mẽ đến mức khiến một con gà tây hèn nhát như Emerson MacVey có được cô hai lần trong đời. Cô sẽ sống sót thôi.

Tạ ơn Chúa, còn gã thì không.

Không ai ngạc nhiên trước sự xuất hiện trở lại của gã ở nhà của vợ chồng Swensen. Alexander Borodin vừa mới đi, và nơi đây vẫn còn náo động.

“Một gia tài, Gabriel”, Lars rộ ràng. “Người đàn ông đó đã đề nghị với tôi cả một gia tài”.

“Hãy để phòng những kẻ Hy Lạp mang theo tặng phẩm^[2]”, Maggie nói, nhưng cũng không sao dập tắt hy vọng bùng lên trong đôi mắt.

[2] Là một trong những câu của Laocoon trong câu chuyện về con ngựa thành Troy.

“Tôi nghĩ ông ấy là người Nga”, Gabriel lè nhè nói.

“Ông ta là người Mỹ, vì Chúa”, Lars nói. “Giống như chúng ta”.

“Một người Mỹ vô cùng giàu có”, Nils ríu rít. “Ông ta đang sửa chữa một chuỗi các khách sạn độc nhất trên toàn thế giới, và ông ta đã đề nghị với cha công việc trang trí nội thất gỗ. Đủ công việc cho đến tận mấy năm sau và nhiều hơn thế nữa”.

Gã lại gây tai họa, Gabriel khổ sở nghĩ. Tất cả đều phản tác dụng. “Vậy tức là anh sẽ rời khỏi đây?” Gã cẩn thận hỏi với giọng trung lập.

“Chỉ để đến thăm các công trình thôi. Chúng ta cần dựng một xưởng ngay trong thị trấn, phần lớn các công đoạn sẽ làm ở đây rồi gửi chuyển đến các khách sạn. Tôi sẽ giám sát cả hệ thống, nhưng tôi thích được đi du ngoạn một chút hơn. Miễn là tôi có Angel Falls là nơi trở về”.

“Nghe thật tuyệt”, Gabriel nói, che đậy sự nhẹ nhõm của mình. Vậy là sau cùng gã cũng làm được một việc đúng đắn. Gã tự hỏi Augusta sẽ trừng phạt thế nào trước sự dụ dỗ Carrie của gã.

“Cả núi công việc cho cậu nữa, Gabriel”, Maggie nói. “Ông Borodin đã nhìn thấy một ít sản phẩm của cậu, và ông ấy nghĩ cậu có tài năng. Gần giỏi bằng Lars của tôi vậy”, chị tự hào. “Anh ấy muốn cậu giúp đỡ”.

Gabriel lắc đầu. “Tôi không thể. Tôi đã nói với mọi người rồi, tôi có việc ngay sau lễ Giáng sinh”.

“Cậu không biết loại tiền nào người đàn ông đó có thể trả đâu”, Lars nói. “Không tin nổi, cực kỳ ấn tượng, nó...”

“Không hơn những gì cậu xứng đáng”, Maggie nhay bén nói. “Cậu không thể bỏ sao, Gabriel? Hãy bảo họ có chuyện vô cùng quan trọng đã xảy ra. Liên quan đến tương lai của cậu”.

Còn tương lai nào cho gã nữa? Gã lắc đầu. “Xin lỗi”, gã nói. “Tôi ước mình có thể. Nhưng tôi

đã cam kết rồi”.

“Nhưng...”, Nils bắt đầu.

“Để cậu ấy yên đi”, Lars nói, nhìn gã một cách gần gũi. “Cậu ấy biết sẽ luôn có một vị trí cho cậu ấy ở đây. Chúng ta luôn cần cậu ấy. Nếu cậu ấy muốn, và có khả năng, cậu ấy sẽ ở lại”.

“Không đầy hai tuần nữa là đến lễ Giáng sinh”, Gabriel nói. “Tôi đã hoàn tất công việc ở chỗ Carrie, ít nhất tôi cũng có thể giúp anh bắt đầu”.

“Trước hết, tôi cần tìm một chỗ để làm việc. Chúng ta phải thuê ít nhất mười hai người mới đủ, và tôi lập tức có thể biết ai cần việc lúc này. Chúng ta càng bắt đầu sớm, những người đàn ông đó càng sớm mang được chút tiền về”, Lars nói. Và rồi đôi mắt anh hẹp lại. “Cậu hoàn tất mọi việc ở chỗ Carrie rồi phải không?”

“Đã hoàn tất”, gã dứt khoát. “Nhà máy cũ thế nào? Nó vẫn trong tình trạng có thể sử dụng được chứ?”

“Trời ạ, cậu nói đúng. Hầu hết máy móc đã bị bán đi, nhưng một vài món thật sự lớn vẫn ở đó, và nghe nói tòa nhà đó giá một đô la”.

“Một đề nghị đầy tính tiết kiệm”, Gabriel lãnh đạm.

“Chúng ta sẽ kiểm tra vào ngày mai. Mà sao tôi không nghĩ ra nhỉ?” Lars gắng hỏi về công ty. “Rất nhiều lần, Gabriel ạ, tôi nghĩ cậu hẳn là thiên thần hộ mệnh của tôi”.

“Không hẳn”, gã dài giọng. “Chỉ là kẻ ghé qua thôi”.

Và bên ngoài ngôi nhà cũ, gió bắt đầu gào thét, như những âm thanh săn lùng của địa ngục, đang triệu tập gã.

Chương 14

Carrie đứng trong nhà bếp tối đen, nhìn anh lái xe đi, cảm giác tê tái tràn ngập tâm hồn cô. Nỗi đau sẽ đến, cô biết. Một lần nữa cô lại trở thành kẻ ngốc, dâng hiến trái tim cho người đàn

ông không cần đến nó.

Bây giờ cô chỉ có thể cầu Chúa phù hộ cho sự tê cóng đang bủa vây lấy cô. Carrie đợi cho đến khi ánh đèn pha biến mất trong màn đêm, rồi chậm rãi quay lại phòng khách.

Cô nhìn chằm chằm chiếc sô-pha, vào làn vải nhẵn nhúm, những chiếc đệm xô lệch, và thùng đựng gỗ chứa đầy những thanh gỗ mới, rồi vòng tay ôm lấy cơ thể đang run rẩy của mình.

“Quý tha ma bắt anh ta”, cô nói to, rõ ràng và cố ngăn những giọt nước mắt. “Cầu cho linh hồn anh ta cút xuống địa ngục.”.

Những lời đó khiến cô choáng váng. Đột nhiên, không hiểu vì sao, chúng trở nên rất thật. Không phải lời nguyện rửa vô nghĩa theo lẽ thường nữa, mà là một lời nguyện hoàn toàn chủ tâm. Không ai đáng bị như thế, ngay cả với người đã chạy trốn tình yêu ngay khi mới bắt đầu.

“Không”, cô kiệt quệ nói. “Đừng nguyện rửa anh ấy. Chỉ cần giúp con quên anh ta”.

Cô nhìn quanh phòng khách, những bức tường ốp gỗ đơn giản, những tấm rèm bao phủ, những khung cửa sổ đóng đầy tuyết. Cô chưa chuẩn bị gì để đón lễ Giáng sinh, và mùa lễ thì đã gần như ở đây rồi. Cô cần trang trí ngôi nhà, dọn dẹp lại, cô cần những hoạt động thể lực mệt nhọc để không có thời gian suy nghĩ, không có thời gian ủ ê. Cô cần xóa bỏ mọi ký ức về Gabriel Falconi từ tâm trí đến thể xác. Cô sẽ làm được, sau khi anh rời đi.

Thông thường cô không hứng thú với tình trạng ngôi nhà, nhưng đêm nay và ngày hôm sau cô hẳn sẽ làm cho bà cô tự hào. Đêm nay và những ngày tiếp theo cô sẽ hoàn thành công việc dọn dẹp ngôi nhà. Cô lau chùi tất cả đồ đạc, lôi hết nển, vòng Giáng sinh, đồ trang trí và những cành linh sam thơm ngát ra. Cô thậm chí còn kéo về nhà một cây thông khá lớn, cố định nó vào một góc và trang hoàng với những chiếc đèn trắng nhỏ xíu cùng tất cả những vật trang trí bằng vải cô làm trong suốt năm qua.

Trên ngọn cây cô đặt thiên thần tự tay làm khi nghe tin Emerson MacVey chết. Đó là một thiên thần thực khôi hài với gương mặt như hề, nụ cười toe toét nghiêng nghiêng và đôi mắt buồn không sao tả xiết. Dù thiên thần đó không hề giống người đàn ông cô đã từng yêu, thì vẫn luôn nhắc cô nhớ đến MacVey. Không hiểu sao, cả Gabriel nữa.

Cô lùi lại và nhìn ngắm cái cây bằng đôi mắt khó tính. Có lẽ sự thật đơn giản là cô đủ ngốc để yêu hai người đàn ông không cần tình yêu, hay cần cô. Hoặc có lẽ còn điều gì khác, điều gì đó cô chưa lĩnh hội, đã kết nối hai người họ, thay cho sự ngu ngốc từ chính bản thân cô.

Cô nghe tiếng mưa rơi lộp độp lạnh buốt ngoài kia. Bên trong, mọi thứ đều ấm cúng và dễ chịu, mang hơi thở của lễ Giáng sinh. Chiếc radio trong bếp chơi những bản nhạc hát mừng, ánh đèn trên cây nhấp nháy trước mắt cô. Ai đó đã mang cho cô một miếng thịt gà giữa cả đồng đồ ngọt, và nó đang được nướng trong lò, mang hương thơm tuyệt vời lan khắp nhà, hòa lẫn với bát lá quế và hoa khô cô đặt trên mặt lò sưởi.

Cô vẫn đang hồi phục sau cuộc chiến với bệnh viêm phổi, cô kiệt sức vì công cuộc thu dọn nhà cửa mệt nhọc, và bản tin thời tiết đã chuyển từ cơn bão xa đến cảnh báo cơn bão đang tiến gần, mức báo động cao nhất cho những ai thiếu hiểu. Carrie biết rõ cô cần thu mình trước lò sưởi, ăn miếng thịt gà, đọc một chút để xoa dịu nỗi đau, và đi ngủ sớm đêm nay.

Cô cũng biết mình không hề có ý định làm thế. Trong lòng cô không thoải mái, và tất cả công việc trang hoàng quét dọn nhà cửa cũng không thể gạt bỏ tâm trí cô. Cô phải từ bỏ Gabriel, coi anh như một bài học đắt giá và quay lại cuộc đời hiu quạnh của mình. Dù sao cô cũng tạ ơn Chúa khi đã không để lại cho cô điều gì đau đớn hơn. Cô tiếp tục cố gắng dồn nén cảm xúc, đẩy mình vào trạng thái cam chịu một cách bình tĩnh, nhẫn nhịn chấp nhận như một kẻ tử vì đạo.

Không phải anh đang chạy trốn khỏi cô. Anh chạy trốn khỏi chính bản thân anh. Nếu anh là một kẻ lạnh lùng vô lương tâm và lạnh lùng, anh sẽ đơn giản đáp lại kiểu như “Anh cũng yêu em, bé cưng”. Thay vào đó, anh đông cứng rồi chạy mất, và cô thì cuộn mình lại như một chú chó đầy những vết thương, âm thầm chịu đựng đau đớn.

Nhưng cô không sẵn sàng để chịu đựng lâu hơn nữa. Cô sẽ ra ngoài trong cái đêm băng giá chết người này, và cô sẽ đến gặp mặt với Gabriel Falconi. Cô sẽ chiến đấu vì anh. Và có lẽ cô sẽ thắng.

Gabriel đứng dậy vươn vai và khẽ buông một tiếng rên rỉ khổ sở. Gã đã ở xưởng của Lars cả ngày, chăm chút từng chi tiết của cột trụ cầu thang, tỉ mỉ đến mức người cầu toàn như Lars cũng phải trêu chọc gã. Nhưng dù làm việc bận rộn gã cũng không quên được cô. Không gì có thể.

Gã không muốn ở cạnh bất cứ ai. Những hân hoan sôi nổi của gia đình Swensen, khiến nơi an toàn của gã chỉ còn lại mấy góc nhà, làm gã phát điên. Nhưng sự im lìm của ngôi nhà, khi bọn họ đi, còn tệ hơn.

Gã nên đi với bọn họ đêm nay. Cả nhà nhồi nhét trong chiếc pickup cùng chiếc station wagon cũ kỹ và khởi hành đến nhà máy cũ để kiểm tra khả năng sử dụng của nó. Gabriel không cần đi với họ để biết cái nhà máy đó vẫn ổn. Gã đã hoàn thành xong phần của mình, cứu nạn nhân thứ hai, và tất cả trở nên rõ ràng, gọn gàng, tạ ơn Chúa. Hơn nữa, gã cũng không muốn đi thăm 'hiện trường vụ án'. Chỉ nhìn bên ngoài nhà máy bị bỏ hoang đó cũng đã đủ đẩy lên những đợt sóng tội lỗi trong gã rồi.

Gã tự hỏi lúc này Carrie đang làm gì. Gã tự nhủ gã chỉ quan tâm đến việc cô có được tính là một thành công của gã hay không, và gã biết mình đang nói dối. Maggie đã nói chuyện với cô sáng nay, và ngay đến những câu hỏi thậm trọng phần lớn thuộc về Gabriel cũng không moi được thông tin. Có lẽ chẳng có gì để khai ra. Augusta - Gertrude không hề đến đây, phẩy tay gọi sét và những hăm dọa từ cơn thịnh nộ của Chúa. Có lẽ gã đã sẵn sàng tập trung vào người thứ ba trong nhiệm vụ.

Gã không có lựa chọn nào khác. Ở cạnh Carrie càng lâu gã càng làm hỏng nhiều thứ hơn. Gã sẽ ngập sâu vào rắc rối, vào tình yêu với cô. Gã cần quên đi nhu cầu muốn gặp cô mà gã không sao chịu nổi.

Gã cần tìm ra người thứ ba. Gã đã nghĩ đến việc hỏi thẳng Gertrude, nhưng gã thừa biết chi phí thì giờ. Bà ta mong kết quả tệ hại nhất từ gã, và bà ta sẽ không muốn mọi việc trở nên dễ dàng.

Có lẽ gã nên rời thị trấn. Steve đã sửa xong chiếc xe. Gabriel phát hiện gã có đủ tiền để trả cho ông ta. Nếu gã lên xe và bắt đầu lái khỏi Angel Falls, có thể nhiệm vụ thứ ba sẽ tự lộ diện.

Song gã không nghĩ thế. Lars và Carrie không phải trùng hợp ngẫu nhiên, sự hiện diện của Augusta cũng như tên của cái thị trấn này. Không đầy một tuần nữa là đến lễ Giáng sinh. Gã có gần ấy thời gian để tìm người thứ ba, và sau đó gã sẽ biến mất.

Gã biết nơi gã sẽ đến, và gã chấp nhận. Một nơi nào đó khác, không cần phải hỏi, là cái giá phải trả cho việc chạm vào Carrie, hôn cô, nhận lấy những gì cô liều lĩnh dâng hiến và quá sức ngọt ngào.

Và nó đáng giá đến từng giây phút của sự vĩnh viễn sau này.

Gã vẫn sẽ làm cái việc đáng nguyên rủa nhất là tìm ra người thứ ba. Có lẽ gã đã hết thời gian để cư xử sao cho phải phép. Có lẽ nếu gã hữu dụng cho cả hai người sau thì Augusta sẽ châm chước cho phần thất bại với Carrie.

Có lẽ gã sẽ qua bài kiểm tra mà không có một lời khen thích đáng.

Nhưng không công bằng! Những kẻ khác chết mà có phải trải qua mớ rắc rối chết tiệt này đâu? Những kẻ được sống lâu hơn cũng không bị cắt ngắn thời gian đẹp nhất của họ, khi có quá nhiều điều để sống.

Còn Emerson MacVey đã sống vì cái gì? Tiền. Một căn hộ cao cấp lạnh lẽo, một cuộc đời thượng lưu lạnh lẽo. Ở tuổi ba mươi hai hắn gây ra nhiều tệ hại hơn người và đột ngột kết thúc cuộc đời.

Quý thật, gã không xứng đáng được lên thiên đường. Gã chấp nhận nhưng không có là nghĩa sẵn sàng từ bỏ. Gã sẽ tìm ra người thứ ba và làm hết sức mình. Một điều gã sẽ không làm là mang thêm nỗi đau đến cho Carrie Alexander. Gã sẽ không đến gần cô nữa.

Ánh đèn trong căn bếp cũ chập chờn rồi phụt tắt. Gabriel nguyên rửa trong bóng tối. Một lúc sau gã mới tìm được diêm và nến. Trong bóng tối gã có thể nghe thấy màn mưa buốt lạnh quất rầm rầm vào khung cửa sổ, và gã nghĩ đến gia đình Swensen, khi ra ngoài trong một đêm thế này.

Như một tín hiệu, chuông điện thoại reo vang. Phải hơn năm hồi chuông gã mới tìm thấy nó trong bóng tối “Gabriel bọn tôi sẽ không về nhà đêm nay”, Lars tuôn một tràng, vui hơn bao giờ hết. “Cảnh sát đã phong tỏa đường chính, con đường đóng băng quá nguy hiểm. Gertrude sẽ cho bọn tôi trú nhờ qua đêm”.

Tất cả ngờ vực của Gabriel bị khuấy động ngay lập tức. “Tại sao lại là Gertrude?” Gã hỏi.

“Bà ấy sống ngay cạnh nhà máy”, Lars kiên nhẫn giải thích. “Cậu ở một mình sẽ ổn chứ, chàng trai? Đừng đi đâu trong thời tiết thế này. Cậu không quen, ngay cả người có nhiều kinh nghiệm cũng biết rất nguy hiểm”.

“Tôi sẽ ở trong nhà. Điện bị cắt rồi”.

Lars thở dài. “Phải rồi. Tôi ước gì cậu đi với chúng tôi”.

“Và kết thúc với việc nghỉ đêm lại nhà Gertrude? Thôi, cảm ơn anh. Tôi thích ở một mình hơn”, gã nói. “Nếu có điện tôi sẽ làm thêm một ít việc nữa. Nếu không tôi sẽ lên giường đi ngủ”.

“Cứ thế đi. Giữ ấm nhé, Gabriel. Bọn tôi sẽ gặp cậu vào sáng mai”.

Gabriel bước đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài màn đêm đen đặc. Tuyết trắng xóa phủ kín con đường, những chiếc xe, những ô cửa sổ tạo nên những âm thanh nho nhỏ. Gã nhìn chăm chăm ra ngoài trong giây lát, và rồi nheo mắt lại. Ai đó đang lái xe trên đường, chính xác hơn, ai đó đang bị trượt trên đường, đèn pha lắc lư dữ dội khi họ cố kiểm soát chiếc xe.

Họ sẽ ổn thôi, gã nhủ thầm, cố nén nỗi sợ hãi chột dấy lên. Con đường này tương đối bằng phẳng. Nếu họ giảm tốc độ xe, tìm kiếm một nơi trú ẩn, họ sẽ không bị thương. Và ai lại ngu ngốc đến mức lái xe ra ngoài trong một đêm thế này chứ?

Gã nhìn theo và thấy chiếc xe tấp vào lề đường. Mặc tiếng gào rít của cơn gió và sự dày đặc của cơn bão ngoài cửa sổ, gã vẫn nghe thấy tiếng va quệt của mặt sau chiếc xe với một trong những cái cây ven đường. Gã đợi cho người lái xe di chuyển, cố gắng điều khiển chiếc xe đi tiếp. Một lát sau đèn pha vụt tắt, và chiếc xe biến mất vào trong bóng đêm cuộn cuộn.

Nó đỗ ở ngôi nhà ba gian phía dưới, chỗ của gia đình Milsom. Ai đó rõ ràng đã đến thăm vào kì nghỉ, gã tự nhủ, chán chường nhìn ra ngoài. Lẽ ra mấy người đó phải có đầu óc đợi cho đến khi thời tiết khá hơn mới phải.

Nhưng gã biết mình đang tự lừa phỉnh bản thân. Gã biết. Khi nghe thấy âm thanh của những bước chân leo lên hành lang phủ đầy tuyết bên ngoài nhà, khi nghe thấy tiếng gõ cửa, rất to và kiên quyết, gã biết đó là ai. Gã chỉ không hiểu tại sao cô lại đến.

Gã cân nhắc không trả lời, rồi xua đi. Cũng như gã không muốn nhìn thấy cô, gã không thể để cô ra ngoài trong cơn bão thêm lần nữa. Cô đã ngu ngốc gấp bảy lần khi mạo hiểm ra ngoài rồi. Gã không định để cô mạo hiểm cuộc sống của cô.

Gã cầm chân cẩu nển đi được nửa đường đến cánh cửa thì nó bật mở. Hầu như chẳng có ai ở Angel Falls khóa cửa nhà, hoặc đợi quá lâu để tiếng gõ cửa được trả lời. Cô đứng giữa khung cửa chăm chăm nhìn gã, tuyết phủ đầy áo choàng và tóc.

Không một chút trách cứ trên gương mặt xanh xao xinh đẹp của cô. Không tuyệt vọng, không khát khao, không tan vỡ. Chỉ đơn giản là cơn thịnh nộ như muốn khẳng định cuộc đời mà thôi.

Cô đóng sập cánh cửa sau lưng rồi bước về phía gã. “Anh nghĩ anh là cái chết tiệt gì hả?” Cô hét lên giận dữ.

Gã không cử động. “Đó thực sự là một câu hỏi rất hay”, gã nói. “Anh cũng không chắc cho

lắm”.

“Đừng nói với tôi câu đó”, cô nói, giật tung chiếc áo khoác, những ngón tay run rẩy. Chúng run lên vì tức giận hay vì lạnh thì gã không biết được. Hay thứ gì đó khác, thứ gì đó đang cháy giữa hai người họ, thiêu đốt hai người họ, giống như đám cháy rừng vượt ngoài tầm kiểm soát. “Anh không có quyền ngủ với tôi rồi bỏ chạy khi tôi nói với anh rằng tôi yêu anh. Không có quyền”. Cô ném chiếc áo khoác xuống sàn nhà sạch bong của Maggie rồi tiếp tục đi về phía gã.

“Em đã bảo em chỉ muốn quan hệ xác thịt”.

“Tôi nói dối”, cô nói thẳng toẹt. “Và anh thừa biết”.

Gã giật lui khỏi cô. Cố gắng tránh né, cố gắng cho cô cơ hội cuối cùng để tự cứu lấy bản thân. Giận dữ là thứ tốt nhất giúp được cô. Gã cần nuôi dưỡng cơn thịnh nộ của cô như muốn khẳng định cuộc đời đó của cô. “Có lẽ anh không quan tâm”.

“Có lẽ” cô nói, vẫn tiếp tục đi về phía gã trong hành lang đen ở ngôi nhà cũ của gia đình Swensen. “Hoặc có lẽ anh quan tâm quá nhiều. Em tin anh khi anh nói anh phải đi. Rằng anh không có lựa chọn nào khác. Em không tin anh khi anh bảo không quan tâm đến em. Anh không giỏi nói dối.”

Emerson MacVey đã từng là một kẻ nói dối điêu luyện. Gabriel cố vớt lấy cái tài năng thất lạc ấy, để ngăn Carrie lại. Gã cần thuyết phục cô rằng gã là điều tồi tệ nhất với cô. Không phải vì gã, gã chấp nhận những trừng phạt bản thân. Mà là vì cô.

“Nghe này”, gã nói, cố tạo ra cái giọng lạnh lùng khi gã cùng đường phải dựa vào bức tường, không còn nơi nào để rút lui nữa. “Đây đơn giản chỉ là chuyện liên quan đến hoóc môn thôi. Em có sẵn, còn anh thì có nhu cầu, chúng ta đã có một khoảng thời gian tuyệt vời, miễn luôn vụ cảm xúc. Khi cảm xúc dính vào, anh nghĩ là lúc phải đi. Em không thực sự yêu anh. Phụ nữ là như vậy, thỏa mãn khi ở trên giường rồi những dạy dỗ về trình tiết tự thuyết phục họ phải gọi đó là tình yêu. Họ không được phép tận hưởng cơ thể của chính mình. Chỉ có thể thôi, Carrie. Tình dục nó tuyệt vời thế đấy. Tin anh đi”.

Gã đợi, cho đến khi nhìn thấy cơn thịnh nộ của cô héo dần, gương mặt cô nhả lại trong sự công nhận đầy đau đớn. Nhưng cô vẫn dần lên.

“Không hiệu quả đâu, Gabriel. Thử lại lần nữa xem nào. Hãy nói với em chính sự thèm khát đã giữ anh ở bên cạnh em, bón cho em từng thìa trà, từng thìa súp, chăm sóc em”.

“Có lẽ đó là tội lỗi”.

Câu đó ngăn được cô, ít nhất là trong chốc lát. “Tội lỗi?”

“Em là chuyên gia, không phải sao? Em tự đổ trách nhiệm cho bản thân vì tất cả những điều tồi tệ từng xảy đến với thị trấn này. Đâu phải vì một thằng tham lam nào đó thành linh cho đóng cửa nhà máy mà coi như em có tội. Em đang cố gắng hết sức, nhưng em cũng đang chơi với lửa. Ngay từ đầu, MacVey nằm ngoài hiểu biết của em và em nên sớm ngộ ra. Em đã làm những gì có thể, nhưng bị phản tác dụng. Nhà máy đã gặp rắc rối từ rất lâu trước khi MacVey đụng đến nó, việc đóng cửa chỉ là vấn đề thời gian”.

Gương mặt cô không còn chút máu. “Làm sao anh biết tên hắc là MacVey?”

Khốn nạn thật, gã nghĩ. “Maggie đã nói gì đó”, gã ngay lập tức ứng biến.

“Maggie không biết hắc”. Giọng cô thẳng băng, buộc tội.

Gã có thể thấy mình bắt đầu đổ mồ hôi. “Gertrude...”

“Gertrude cũng không biết. Em chưa từng kể với bất cứ ai về hắc. Chứ đừng nói đến tên. Anh là ai, Gabriel? Tại sao em có cảm giác như thể em biết anh?”

Gã mở miệng định nói cho cô, nhưng câu chữ không thể thoát ra. Cô xứng đáng được biết sự thật, nhưng gã không thể trao nó cho cô. “Lars”, gã đột ngột nói, ý nghĩ bất chợt đó không hơn gì một điều kỳ diệu.

“Em chưa từng kể cho Lars nghe...”

“Không, nhưng em đã kể rằng em chịu trách nhiệm về một gã nhẩn tâm tham vọng nào đó, kẻ đã mua nhà máy rồi cho nó đóng cửa. Và Lars biết tên gã đàn ông. Hiện anh ấy đang đàm phán về việc sử dụng tòa nhà đó”.

“Anh ấy sẽ không đàm phán với MacVey”.

“Không”, Gabriel nói. “MacVey đã chết. Chết thiêu trong địa ngục, gần như là thế”.

Cô nhìn gã chăm chăm. “Em không nghĩ vậy”, cô nói. “Nhưng chúng ta không phải đang nói

về MacVey. Chúng ta đang nói về em và anh”.

“Chẳng có em và anh nào hết”.

“Nghĩ lại xem”, cô nói. “Hãy nhìn em và bảo với em cái đêm chúng ta ở cùng nhau chỉ là tình một đêm. Một cuộc lăn lộn trên đồng cỏ khô. Hãy bảo với em rằng anh không cảm nhận được cái gì từ em hết”.

Cô trông kiên quyết, mạnh mẽ và đầy sức sống, ngọn lửa quyết tâm cháy phừng phừng trong đôi mắt. Một người phụ nữ như Carrie không dễ dàng bị hủy diệt. Một người phụ nữ như Carrie sẵn sàng chiến đấu vì bất cứ thứ gì cô muốn. Gã đã cảnh báo cô, và giờ bị nguyền rủa vì chuyện đó. Gã chỉ có thể xuống địa ngục.

“Anh không cảm nhận được *thứ gì* từ em”, gã nói, giọng dứt khoát và không thỏa hiệp. Ánh sáng bắt đầu nhạt đi trong đôi mắt cô. “Anh yêu em”.

Khuôn mặt cô giãn ra, hân hoan với tình yêu. Nhìn cô đẹp đẽ thế này gã càng thêm đau đớn. Gã thổi tắt ngọn nến để cả hai chìm vào bóng tối, và kéo cô vào vòng tay.

Miệng cô lạnh, có mùi vị của không khí mùa đông. Cơ thể cô đang run rẩy và gã biết chẳng liên quan đến nhiệt độ và những thứ cô làm với anh. Quá muộn, hai chữ đó nhào ra từ tận sâu trong tâm khảm và gã chặn chúng lại, bế thốc cô lên.

Gã đi qua sự đậm đặc của màn đêm với bản năng chính xác. Gã hôn cô. Họ dừng lại nửa đường trên những bậc thang, và gã để cơ thể cô trượt xuống bám lấy gã. Cô vươn tay giật tung chiếc sơ mi, hai bàn tay tham lam chạy khắp phần thân trên của gã.

“Gia đình Swensen đâu rồi?” Cô thăm thì, hôn khắp ngực gã.

“Đi vắng”, gã nói, giọng tắc nghẹn khi miệng cô di chuyển chầm chậm, xuống bụng gã, hai cánh tay quấn chặt quanh eo gã. Cô quỳ xuống bậc thang bên cạnh, ấn má vào phần căng phồng bên dưới lớp quần jean của gã, và gã không biết liệu họ có đến được căn phòng ngủ tí xíu bên dưới mái hiên không, hay gã sẽ chiếm lấy cô ngay trên bậc thang này.

Họ chỉ cố gắng để đến được hành lang trên gác. Gã trượt chân trên tấm thảm sòn cũ làm cả hai ngã xuống. Cô nằm trên người gã, mềm mại, ấm áp, ngát hương và cô

tìm đến miệng gã trong bóng tối, hôn gã, gạt chiếc áo khỏi bờ vai gã, trượt hai tay xuống

thắt lưng gã để tháo dây nịt.

Lần này hai tay cô vững vàng, kiên quyết. Lần này tay gã bồn chồn, lóng ngóng. Gã cởi quần áo khỏi người cô, ném chúng ra xa, ấn cô xuống tấm thảm, liều lĩnh chạm vào cô, hôn cô và có được cô.

Gã muốn từ tốn, nhưng cô cũng như lên cơn sốt giống gã vậy. Cô kéo gã lên giữa hai chân mình, và gã chìm vào trong hơi ấm hoan nghênh, mượt mà đó với một tiếng rên tắc nghẹn.

Cô cong người đón gã, quấn đôi chân dài quanh người gã, kéo gã vào sâu hơn, hai cánh tay cô bấu lấy bờ vai gã, miệng cô lần đến miệng gã bằng thứ bản năng chính xác, và mỗi cú đẩy lại mang gã gần hơn và gần hơn với thiên đường.

Trời tối đen, màn đêm như nhung bao quanh họ. Gã giữ gương mặt cô trong tay, hôn lên mi mắt, lên xương gò má, lên chiếc miệng dịu ngọt, tuyệt vời của cô. Gã muốn dịu dàng với cô, muốn kéo dài mãi, nhưng gã đang chuyển động hết tốc lực theo con đường đen tối hướng thẳng đến mốc cuối cùng, còn cô đang theo sát từng bước chân trên con đường ấy, hơi thở nặng nhọc, cơ thể ướt đẫm mồ hôi, bàn tay bám chặt lấy gã.

Gã cảm giác cô đang siết chặt quanh gã, trái tim cô khóc lên tắc nghẹn, và rồi gã lạc lối, xô vào trong cô, đẩy cả hai đến tận bờ của bóng tối lấp lánh ánh sao vượt xa tầm lĩnh hội của gã.

Gã vẫn có thể cảm nhận được cơ thể cô gợn sóng, mờ ảo quanh gã. Gã hôn lên gương mặt vương nước mắt của cô, lên mũi cô, miệng cô, và cô đáp lại nụ hôn của gã, dính sát vào gã, run rẩy và hỗn hển.

“Em khóc quá nhiều”, gã trầm giọng dịu dàng.

“Em không khóc trong suốt hai năm qua, cho đến khi anh bước vào cuộc đời em”. Gã bắt đầu bứt ra khiến cô bám theo gã, đột nhiên trở nên liều lĩnh. “Đừng”, cô nói. “Đừng cảm thấy tội lỗi. Con người ai cũng cần khóc”.

Gã chưa bao giờ khóc trong đời. Thêm một lý do tại sao trái tim gã nổ tung. “Chúng ta cần một chiếc giường”, gã nói, bế bổng cô lên, đá đóng quần áo vương vãi để đi qua khoảng cách gần đến vô lý với phòng ngủ của gã.

Căn phòng nhỏ tối đen như mực, chỉ có chút ánh sáng thi thoảng lại lóe lên qua khung cửa sổ phủ băng. Gã hết sức cẩn thận đặt cô xuống chiếc giường sắt hẹp, nằm bên cạnh cô và ôm cô. Trên này thật lạnh, gã kéo chiếc chăn nặng phủ lên người họ, bọc cơ thể gã quanh người cô.

“Anh nghĩ Lars và Maggie sẽ nói gì khi họ về và thấy em ở đây?” Cô thì thầm trên ngực gã. “Anh có nghĩ mình sẽ bị quất bằng roi ngựa không?”

“Được khen ngợi là khác”, gã đáp, lùa hai tay vào mái tóc mượt mà của cô. “Anh ấy và Maggie mai mỗi vất vả quá còn gì”.

Gã có thể cảm nhận được nụ cười của cô trong bóng tối. “Gertrude cũng vậy”.

Cơ thể họ đang bện chặt lấy nhau nên cô cảm nhận được cái giật mình vì sốc của gã, nhưng thật may mắn khi cô kết luận. “Hắn phải làm anh ngạc nhiên lắm hả? Em cũng ngạc nhiên nữa. Ý em là, bà là giáo viên dạy môn xã hội của em, lạy Chúa”.

“Bà ấy mai mỗi thế nào?”

“Bà bảo em ngủ với anh”.

Gabriel nhắm mắt lại. Những động cơ của Augusta vượt ngoài tầm hiểu biết của gã. Có lẽ bà ta đang âm mưu chống lại gã. Kiểu như đưa cho gã bài kiểm tra khó khăn nhất trong tất cả, bài kiểm tra mà gã đã trượt. Bài kiểm tra gã mừng đến chết tiệt khi được trượt.

“Vậy sao?” Gã lẩm bẩm. “Bà ta thông minh hơn người ta tưởng. Carrie này, anh...” những lời của gã bị ngắt quãng bởi âm thanh từ chiếc điện thoại vang khắp ngôi nhà.

Cả hai đều nằm yên, cảm thấy tội lỗi một cách ngờ ngẩn. “Đừng trả lời”, cô thì thầm, níu lấy bờ vai gã. “Hắn sẽ là có rắc rối nào đó”.

“Anh nghĩ em thích rắc rối”.

“Giờ em chẳng thích gì ngoài anh”. Điện thoại ngừng reo, và gã bắt đầu hôn cô lần nữa, sẵn sàng cho cô, và biết rằng cô cũng sẵn sàng cho gã.

Cô trở nên vô cùng dạn dĩ, bàn tay cô vờ xuống để bắt giữ gã, tìm hiểu gã, làm gã không thể ngăn nổi những tiếng rên vì thỏa mãn. Cả thế giới như chỉ còn lại chiếc giường hẹp bên dưới mái hiên và người phụ nữ nằm bên cạnh gã. Cơn bão đang quần đảo bên ngoài còn hơi ấm của tình yêu đang lan tỏa bên trong. Gã chậm rãi hôn lên miệng cô, kéo dài, vạch một đường từ môi xuống cổ cho đến phần xương quai xanh của cô, rồi gã giam cầm một bên nú hoa, hút nó sâu hơn vào miệng. Cô cũng phản ứng tức khắc, dữ dội hết như gã, và...

Điện thoại lại đổ chuông. Thế giới bên ngoài dần xâm nhập. Carrie bất động, chờ đợi. Tùy thuộc ở gã, gã biết điều đó. Cô sẽ im lặng với cả thế giới và tất cả mọi người trong đó, vì gã.

Và gã biết gã không thể làm thế. Gã đã dùng ba mươi hai năm không để ý đến ai ngoài những nhu cầu và thèm muốn của bản thân. Ba mươi hai năm ích kỷ, không biết thỏa mãn. Gã không muốn mang Carrie đến cùng một chốn đơn độc như thế.

“Anh phải trả lời”, gã nói, từ từ gỡ mình ra, nửa hy vọng cô sẽ níu kéo gã.

Cô để gã đi. “Em hiểu”, cô nói. Ngay cả trong bóng tối gã cũng có thể nhìn thấy tình yêu rạng rỡ trên gương mặt cô.

Gã va phải chiếc bàn để điện thoại khi cố tìm nó trong bóng tối và giọng nói sợ hãi từ đầu kia vọng lại là của một người đàn ông xa lạ.

“Lars, tôi là Martin Baker đây. Tôi cần anh giúp”, ông ta nói với giọng khốn khổ của một người cha đang khiếp sợ. “Có chuyện gì đó với Jeffie”.

Và đột ngột linh cảm cho Gabriel biết người thứ ba là ai. Không hiểu sao gã lại phá hủy cuộc đời của một thằng nhóc mười bảy tuổi. Và cứu được nó hay không tùy thuộc vào gã.

Chương 15

“Có chuyện gì vậy?” Carrie ngồi dậy, chặn quần quanh người. Với thứ ánh sáng chớp chờn hắt qua những ô cửa sổ, cô có thể nhìn thấy anh đang mặc quần áo.

“Anh phải ra ngoài”.

Cô bò xuống giường, mò mẫm tìm quần áo của mình. “Chuyện gì vậy?”

Anh thậm chí không ngừng lại. Anh cứ như một người lạ, xa cách, và cương quyết. Giống một vị thánh hơn cô rất nhiều.

“Anh phải đi tìm Jeffie”.

“Ai gọi điện thoại thế?”

“Bố thằng bé. Ông ta đang tìm Lars. Hình như bố mẹ Jeffie bất ngờ về nhà và thấy nó đang uống rượu. Họ cãi vã, và Jeffie lấy xe bỏ đi”.

“Ôi, chúa tội”, Carrie khẽ thốt lên, “Em đã dạy nó lái xe một lần. Nó hầu như không thể điều khiển được chiếc xe trên đường vào ban ngày, khi những con đường rõ ràng và nó còn tỉnh táo. Nó sẽ tự giết mình mất”.

“Không, không đâu”, Gabriel dứt khoát. “Anh sẽ đi tìm nó”.

“Tai sao lại là anh?” Cô không biết lý do cô đặt câu hỏi. Gabriel dường như là loại người luôn tránh xa khỏi rắc rối. Mạo hiểm cuộc sống của chính anh trên những con đường băng tuyết vì một đứa trẻ vị thành niên say rượu lẽ ra phải là một sự bất ngờ. Là một điều cô chẳng hề thấy bất ngờ.

“Sao không phải là anh?” Anh phản đối. “Bố thằng bé không làm được gì, Jeffie đã lấy chiếc xe duy nhất của họ. Còn Lars có cả một gia đình phụ thuộc vào anh ấy. Anh ấy không nên mạo hiểm mạng sống khi ra ngoài trong một đêm thế này”.

“Anh thì nên sao?”

“Anh không có gì nhiều để mất”, anh nói. “Anh cần dùng xe của em”.

“Tốt thôi”, cô nói. “Quần áo em đâu?”

“Em cần quần áo làm gì?”

“Em sẽ đi với anh, và em nghĩ hơi lạnh nếu em ở trần ra ngoài”.

“Em sẽ ở lại đây”.

“Em sẽ đi. Anh không quen khu vực này, em thì có. Làm sao anh có thể tự mình tìm một thằng bé trong cái đêm thế này chứ?”

“Carrie...”

“Em sẽ đi với anh. Đám quần áo quý tha ma bắt của em đâu?”

Chúng rải rác khắp nơi trong ngôi nhà của gia đình Swensen. Cô tìm thấy quần jean ở đỉnh cầu thang, áo phông ở gần giữa phòng khách, quần lót lủng lẳng trên tay vịn cầu thang. Cô không tìm thấy áo lót ở đâu, và cô chỉ có thể hy vọng họ sẽ trở lại đây, khi trời đã sáng, trước khi gia đình Swensen quay về. Dù Maggie và Lars có thể đang nhiệt tình vun vén cho cô ở với Gabriel, nhưng họ sẽ vạch ra giới hạn khi thấy đồ lót của cô trang hoàng cho nhà cửa của họ.

Khi cô kéo đôi bốt lên và hướng thẳng ra ngoài cơn bão, Gabriel đã ở sẵn trong xe, và nếu cô không giữ chìa khóa, cô biết anh sẽ lái xe đi một mình. Cô mà không khám phá ra anh là tài xế giỏi hơn cô thì hẳn cô sẽ không trao sinh mạng của cả hai vào tay anh. Cô khóa mình vào ghế hành khách và chờ anh lái ra con đường phủ băng.

Anh lái chậm quá mức. Và cô biết mình không làm được như anh. “Anh từng lái xe trên băng trước đây rồi à?” Cô hỏi, nhét hai tay vào áo khoác.

“Anh không nhớ”.

“Anh có trí nhớ lạ thật đấy”.

“Ừ”, anh nói, tập trung vào con đường. Ánh đèn pha xuyên qua màn đêm lạnh giá, và cô có thể nhìn thấy bóng hình phản chiếu của anh trên ánh đèn của bảng đồng hồ. “Chúng ta bắt đầu tìm ở đâu?”

“Phán đoán của anh cũng giỏi còn gì. Em không nhìn thấy nó trên đường đến đây, nhưng em không biết nó đã đi được bao lâu. Vấn đề ở chỗ, em không biết em đã ở bao lâu với anh đêm nay”.

“Không lâu lắm”, anh nói, cẩn thận bẻ tay lái.

“Không”, cô đáp lại. “Cũng khá lâu đấy chứ?”

“Anh có ý này”, anh lầm bầm, và cô phải thán phục kỹ năng của anh. Mỗi lần chiếc xe bắt đầu đạt sang lề đường anh lại điều chỉnh, giữ tốc độ một cách cẩn thận, và đều đặn. Nếu lúc nhìn thấy chiếc xe tải chở muối^[1] họ thở phào may mắn, thì cảnh chiếc xe cảnh sát bám đuôi theo lại làm họ lo lắng, đặc biệt ánh đèn màu xanh bắt đầu lóe sáng trước chiếc xe của Carrie.

[1] Loại xe cỡ lớn chở muối hoặc cát rải lên đường cho đỡ trơn trượt vào mùa đông

“Anh nên tấp vào lề đi”, cô nói. “Jimmy lúc nào cũng nghĩ anh ta là Rambo^[2]”.

[2] Một nhân vật trong bộ phim cùng tên, một người lính rất khỏe mạnh và hung hãn.

Lốp muối mới trên đường giúp những chiếc xe có thêm ma sát, Gabriel chậm chậm cho cửa kính hạ xuống một nửa khi người cảnh sát rọi ánh đèn lóa mắt về phía họ.

“Có dấu hiệu nào của Jeffie không?”

“Làm sao anh biết?” Carrie nghiêng người qua Gabriel, hít vào mùi hương của anh, thầm ước bọn họ có thể vẫn còn cuộn mình trong chiếc giường chật hẹp trong phòng anh.

“Bố thằng bé đã gọi cho tôi. Một số cảnh sát tiểu bang đang tìm thằng bé, nhưng chúng tôi không muốn quá nhiều người ra ngoài trong một đêm thế này. Mọi thứ sẽ càng tệ hơn. Nếu tôi là hai người, tôi sẽ quay về nhà và chờ đợi”.

“Được rồi”, Gabriel nghiêm túc nói.

“Đừng lo, chúng tôi sẽ cho hai người biết khi tìm thấy thằng bé”.

Gabriel gạt đầu, kéo cửa kính và lách chiếc xe lên trước. Carrie ngồi trở lại và nhìn anh, cố gắng kiểm soát nỗi thất vọng trào dâng. Nỗi thất vọng dần vơi khi cô thấy anh hướng về phía trường học, thay vì quay trở lại nhà Swensen.

“Em tưởng anh đã bảo chúng ta sẽ về nhà và chờ đợi”, cô nói.

“Không nên tranh cãi với những người như Jimmy- Nếu em muốn anh sẽ thả em ở đó, nhưng anh sẽ đi cho đến khi tìm được thằng bé”.

“Em sẽ ở lại với anh. Jeffie cần tất cả bạn bè xung quanh. Em đã sớm nhận ra cảnh sát sẽ không theo kịp thằng bé. Bố nó sẽ không kể với họ rằng nó uống rượu, và Jeffie phải đối mặt với chế tài pháp luật khi vừa lái xe vừa uống rượu”.

“Điều đó có lẽ lại tốt cho nó”, Gabriel nói. “Sớm hay muộn con người ta cũng phải đối mặt với hậu quả do bản thân gây ra”.

“Anh đang nói về Jeffie? Hay là về anh?”

“Anh đang nói về tất cả mọi người. Gieo nhân nào sẽ gặp quả ấy”, anh nói.

“Cả đời Jeffie phải gánh vác hậu quả từ sai lầm của người khác. Gồm cả anh trai và bố mẹ thằng bé”.

Một tia sáng lóe lên trong mắt anh. “Baker”, anh lẩm bẩm. “Tên của anh trai nó là gì?”

“Lạy Chúa, em không biết. Ý anh là tên khai sinh ấy hả? Cho đến khi anh ta bỏ trường đại học và gia nhập một tổ chức, anh ta tên là Clive Baker”.

“Clive”, Gabriel thốt với giọng kì quái. “Đương nhiên rồi”.

“Ý anh là sao, đương nhiên ư? Anh biết anh ta?”

“Không”.

“Hỏi ngược thật. Đương nhiên anh không biết. Clive sống cả đời ở đây, cho đến khi anh ta được chấp nhận ở Harvard. Nếu không phải bọn học sinh giàu có độc ác ấy...”

“Ý em là?”

Cô lắc đầu với cơn tức giận bùng lên. “Một nhóm học sinh nhà giàu do thằng ngớ ngẩn nào đó cầm đầu đã bắt nạt Clive. Bọn chúng trêu chọc anh ta trầm trọng đến mức anh ta bỏ học, sống vạ vật, sau đó không ai thấy anh ta nữa. Rồi sau đó gia đình Baker cũng từ bỏ cả hai đứa con trai, em nghĩ vậy. Còn Jeffie đang phải trả giá”.

“Và tất cả tội lỗi là do bọn nào đó bắt nạt Clive ở trường đại học?”

“Không. Nhưng kẻ cầm đầu trong số chúng là chất xúc tác cho những thảm họa tiếp sau”.

“Em có nghĩ ai đó nên bị trừng phạt vì đã trở thành một chất xúc tác không?” Gã thì thào, di chuyển với tốc độ chậm chạp, vững vàng lên ngọn đồi dài hướng về phía ngôi trường liên cấp. “Em có nghĩ bọn họ nên bị xét xử, bị phán có tội rồi kết án không...?”

“Em không biết”, cô nói. “Chuyện phán quyết mọi người không phải việc của em”.

“Phải”, anh nặng nề nói. “Cũng không phải của anh”.

Bãi đỗ xe ngoài ngôi trường tối om và vắng vẻ, không có nổi một ngọn đèn đường. Mất điện ở khắp mọi nơi, và Carrie chỉ nhìn thấy chút ánh đèn le lói ở phía xa. “Thằng bé không ở đây”, cô không thể gạt nỗi sợ hãi và thất vọng ra khỏi giọng nói.

“Có, nó ở đây”.

“Gabriel, chẳng có dấu hiệu nào của thằng bé...”

“Nó ở đây”, Gabriel nói, cho chiếc xe dần ngừng lại. Không có dấu hiệu của bất cứ ai trong bãi đỗ xe mênh mông tuyết phủ, nhưng Gabriel cởi khóa an toàn và ra ngoài, kéo cần về số không, giữ đèn pha của xe vẫn sáng.

Ngay lập tức Carrie đi theo, gần như không thể đứng thẳng trên mặt đất đóng băng loang loáng. “Gabriel, thằng bé không...”

Nhưng anh đã cách cô một quãng xa, cẩn thận đi qua mặt đất trơn trượt với quyết tâm vững chắc. Cô nhìn theo ánh mắt anh trong đường chiếu của đèn pha ô tô và nhìn thấy thứ cô đã bỏ qua trước đó. Hàng rào mắt cáo bao quanh ngôi trường đã sụp.

“Ôi Chúa ơi”, cô thì thào, nhìn trừng trừng sau anh, nhưng đôi chân không nghe lời cô, cô ngã nhào đau đớn trên mặt băng. Lúc cô lồm cồm bò dậy, Gabriel đã biến mất đằng sau hàng rào, đang bước xuống con dốc.

Cô ngã ba lần trước khi đến được hàng rào, và sợ hãi khi nhìn khắp mặt bên, nghĩ rằng sẽ trông thấy chiếc xe nhà Baker bẹp dúm thành một đồng kim loại cùng những mảnh da thịt. Nhưng cô bỗng thấy nhẹ nhõm khi nhận ra hình dáng của chiếc sedan, vẫn còn nguyên vẹn, trú giữa một lùm cây. Đèn xe đã tắt, nhưng cô có thể nghe thấy tiếng radio đang bật, một bài rap về Giáng sinh, vì Chúa, và cô nhìn thấy Gabriel đang lách người vào bên trong cánh cửa bên hông ghế lái.

“Thằng bé ổn chứ?” Giọng cô run lên trong bầu không khí của màn đêm.

“Ổn”, anh hét với lại, giọng anh nhẹ nhõm hẳn. “Nó bị vài vết xước đã thâm tím và đang sợ hãi, nhưng nó ổn”

“Em sẽ mang xe lại gần hơn”.

Lúc cô lái chiếc xe men lên theo mé đường phủ băng, Gabriel và Jeffie đã xuất hiện trên đỉnh dốc. Dưới ánh đèn pha gương mặt Jeffie tái nhợt, vết máu loang lổ trên xương gò má. Thằng bé trông không giống một kẻ say rượu hay mới gây gỗ ở đâu về, nó trông hết như một đứa nhỏ đầy tổn thương, mất mát.

Gabriel đưa nó vào ghế sau, rồi lên ngồi bên cạnh nó. “Lái đến bệnh viện đi, Carrie”.

“Em tưởng anh nói thằng bé vẫn khỏe?” Cô nuốt xuống cơn sợ hãi đột ngột trước ý nghĩ phải lái trên những con đường vừa đi qua.

“Nó dùng thuốc. Phải rửa ruột, cần kiểm tra và cần nói chuyện với ai đó. Một chuyên gia. Em có sắp xếp được không?”

“Có”, cô nói, bởi vì cô phải làm bằng được.

“Và bật radio lên được không? Jeffie và anh cần nói chuyện?”

Thật điên rồ, mà cũng kinh hãi, đó là một trong những việc khó khăn nhất cô từng phải làm. Cô bật đài lên, tìm kênh nào vừa ôn hòa lại vừa vô hại, và nhanh chóng lái xe đến bệnh viện.

Cô tự hỏi bọn họ đang nói gì với nhau bằng cái giọng trầm thấp, nghiêm trọng ấy. Liệu Gabriel có mắng thằng bé không? Jeffie đang thút thít, hay đang tự bào chữa?

Chết tiệt, cô muốn là người thuyết giảng cho nó nghe, chăm sóc cho nó, và làm mọi thứ ổn thỏa, cả cho cô nữa. Để ai đó khác lo chuyện này là không thể. Cô cần Gabriel ở bên hơn cái cảm giác thỏa mãn vì sự bầu bạn của anh. Cô cần anh chứng minh cô không phải người luôn cần thiết. Người khác có thể nhận trách nhiệm vì sự an nguy của toàn thế giới, nhận trách nhiệm với một thằng nhóc mất phương hướng mà cô đã không thể giúp đỡ.

Anh dìu Jeffie vào phòng cấp cứu trong khi Carrie gọi điện cho bố mẹ thằng bé. Một lát sau Gabriel trở lại, anh trông cô đơn, mệt mỏi, và phiền muộn, giống hết một người đàn ông vừa phải nhìn vào gương mặt của một con quỷ và trông thấy chính hình ảnh phản chiếu của mình vậy.

“Thằng bé không sao chứ?” Cô xông lên về phía anh, muốn vòng tay quanh người anh nhưng sợ rằng anh sẽ không để cô làm thế.

Anh kéo cô lại gần hơn, vùi mặt vào cổ cô, và cô bám lấy anh, tình yêu dào dạt chảy trong từng mạch máu. “Thằng bé sẽ khỏe thôi”, anh lẩm bẩm. Rồi anh ngẩng đầu, nhìn cô

Vợ chồng Baker đang đi về phía họ. Martin Baker, trông bối rối hơn bất cứ lúc nào, và Carolyn, vẫn luôn là người phụ nữ ăn mặc đẹp nhất Angel Falls, với một chiếc khuyên tai, đôi mắt rách và chiếc áo khoác cài xộc xệch. Đôi mắt bà sưng húp vì những giọt nước mắt, và mắt Martin thì rục lên đầy ngờ vực.

“Thằng bé đâu?” Martin gắng hỏi. “Con trai tôi đâu?”

Đến bây giờ mới hỏi, Carrie muốn hét vào mặt ông ta, nhưng cô nén những từ đó lại. “Nó đang ở với nhà tư vấn”, Gabriel trả lời thay cho cô. “Lát nữa nó sẽ được đưa ra”.

“Tôi không biết cảm ơn hai người thế nào cho đủ”, Carolyn bắt đầu, giọng nói vẫn luôn luyến láy giờ run lên vì xúc động. “Khi tôi nghĩ có thể có chuyện gì đó đã xảy ra...”

Gabriel nhìn bà ta, chẳng có buộc tội, chẳng có chỉ trích, chỉ buồn rầu và thấu hiểu. “Cuộc sống quá quý giá, không thể dễ dàng ném đi”, gã nói. “Tình yêu quá quý giá không thể lãng phí. Thậm chí từng giây từng phút”. Rồi vòng hai tay quanh vai Carrie, anh dẫn cô ra khỏi bệnh viện trong bầu không khí nửa đêm buốt lạnh.

Carrie lặng thinh khi họ rời bệnh viện. Đối với Gabriel đó có thể là sự biết an sâu sắc. Những giờ vừa qua là những giờ đau đớn nhất trong bất cứ một cuộc đời nào. Gã có thể gánh trách nhiệm cho trái tim tan vỡ cùng cuộc đời đổ nát của một người phụ nữ. Gã có thể gánh trách nhiệm cho tình trạng kinh tế suy sụp của cả một thị trấn. Nhưng số phận một thằng nhóc vị thành niên vượt quá những gì gã có thể chịu đựng.

Cô đơn giản chỉ kéo chặt chiếc dây an toàn quanh người đợi gã hành động. Gã kéo cô lại, cô im lặng, tự nguyện gối đầu lên đùi gã khi gã chậm chậm lái trên con đường dài quay lại nhà Swensen.

Lần này không có màn quăng vút quần áo trên lối lên cầu thang. Lần này, họ yêu nhau trên chiếc giường chật hẹp, một cách ngọt ngào, từ tốn, để cho khoái cảm trái căng và lớn dần, tận hưởng thời gian của họ. Và lúc kết thúc gã nhìn xuống cô, nâng niu đầu cô trong vòng tay, hôn lên mí mắt cô. “Carrie, anh...”

“Không”, cô thầm thì. “Đừng nói. Chúng ta chỉ còn hơn một tuần một chút. Đừng nói về chuyện đó. Chỉ cần sống thôi. Không hứa hẹn, không hối tiếc”.

Và thay vì bảo với cô tất cả những điều gã không thể nói, gã nói với cô bằng đôi môi và cơ thể, khơi gọi cô hết lần này đến lần khác, cho đến khi màn đêm được khóa lấp bằng ánh mặt trời, và hai người chìm vào giấc ngủ cùng nhau.

Đó là một tuần của thiên đường, và cũng là một tuần của địa ngục. Một tuần để yêu, cùng làm bánh quy nướng, một tuần để vỗ béo Carrie, cả cơ thể lẫn tâm hồn. Và một tuần bồi bổ cho chính gã.

Thành công hai trên ba cũng không tệ, gã bảo với bản thân, dù biết Augusta sẽ không đồng ý. Lars đã bắt đầu công việc trong nhà máy cũ, Jeffie đang tham gia cuộc gặp gỡ của những người nghiện rượu giấu tên^[3] và những lời chỉ bảo từ gia đình bắt đầu khiến vẻ ủ rũ ám ảnh đó dần biến mất trên gương mặt thẳng tắp. Chỉ còn mình Carrie sẽ phải đón nhận đau khổ, và gã không làm được gì để thay đổi.

[3] Nguyên tác AA meetings: Alcoholics Anonymous meetings

Cô kiên quyết từ chối đề cập đến việc đó. Cô biết gã sắp đi, biết mọi chuyện đã được ấn định. Và rồi cô vẫn đón nhận từng ngày, từng giờ, từng giây phút với niềm vui sướng.

“Chào mừng, người lạ mặt”, Lars chào gã khi gã bước vào căn bếp. “Hôm nay là đêm Giáng sinh đấy, chàng trai. Cậu sẽ đến nhà thờ với chúng tôi chứ hả?”

“Đương nhiên là cậu ấy sẽ đi rồi”, Maggie ríu rít, trông thật hạnh phúc khi cho em bé bú. “Carrie sẽ không để cậu ấy bỏ lỡ đâu. Và đừng trêu chọc người đàn ông này về chuyện khó tìm cậu ấy. Cậu ấy có những việc quan trọng hơn để làm”.

“Anh than phiền lúc nào?” Lars kêu oai oái, đôi mắt xanh ánh lên lấp lánh. “Cậu ấy đến nhà máy mỗi ngày, và anh không thể tưởng tượng có thể làm gì nếu không có cậu ấy. Cậu có một tài năng cực kỳ hiếm có đấy, chàng trai”.

Gã đã nghe những từ đó với nỗi tuyệt vọng đến tê tái. “Là đêm Giáng sinh”, gã đồng ý. “Tôi bận mất rồi”.

Mọi người dường như có thể chạm tay vào sự im lặng đột ngột trong căn bếp. “Tôi cứ nghĩ cậu đã thay đổi ý định”, Maggie khẽ nói.

Gabriel lắc đầu. “Tôi đã cam đoan với họ. Tôi chỉ muốn trả khoản thuê nhà, và nói lời tạm biệt”.

“Đừng lối bịch thế!” Lars thô lỗ nói. “Tôi mới là người nợ cậu, vì tất cả những công việc nặng nhọc cậu làm ở nhà máy...”

Gabriel lắc đầu. “Chúng ta đều đồng ý sẽ đợi cho đến khi anh nhận được khoản trả trước từ Borodin. Anh có thể gửi nó cho tôi”.

“Nhưng...”

“Chúng ta đã đồng ý rồi”, Gabriel nghiêm nghị, đếm tiền rồi đặt xuống bàn. “Và tôi là người giữ lời”. Gã cố nặn một nụ cười toe toét yếu ớt. “Hãy nhìn theo hướng này, anh sẽ vẫn còn thời gian để mua bộ đồ chơi tàu hỏa mà Nils khao khát”.

Gã vẫn rất giỏi lôi kéo mọi người, gã lơ đãng nghĩ. Đó là phần thừa lại nhiều nhất của Emerson MacVey. Vợ chồng Swensen sẽ không nhận tiền vì chính bản thân họ, nhưng sẽ nhận tiền vì những đứa con của họ.

“Đồ đạc của tôi đã ở sẵn trong xe rồi”, gã nói. “Tôi chỉ muốn nói lời tạm biệt thôi”.

Lars trông choáng váng. “Cậu không thể đi ngay thế được! Không ai lại chờ cậu làm việc vào đêm Giáng sinh hết”.

Gabriel nở nụ cười nhăn nhó. “Anh không biết ông chủ tương lai của tôi đâu. Tôi sẽ nhớ mọi người”.

“Cậu sẽ trở lại chứ?”

Gã tự hỏi có nên nói dối hay không. Nếu chắc chắn gã sẽ kết thúc ở nơi gã đã nghĩ, chẳng có cách nào để có thể gặp lại gia đình Swensen. Họ là những người tốt bụng, không cần phải hỏi nơi họ sẽ dừng chân vào ngày phán xét. Không cần gửi thêm một khoản nợ vào lòng trông mong của bọn họ.

“Nếu tôi có thể”, gã trì hoãn.

“Cậu đã chào từ biệt Carrie chưa?” Maggie nhẹ giọng hỏi.

“Tôi đang định đến đó”.

“Con bé biết cậu sắp đi à?”

“Cô ấy luôn biết tôi phải đi”, Gabriel trả lời. “Tôi chưa bao giờ nói dối cô ấy”. Ít nhất cũng không nói dối trong cuộc đời này.

Lars đứng dậy bắt tay gã, và tất cả những niềm vui Giáng sinh trên gương mặt ửng hồng đã biến mất. “Chúng tôi sẽ nhớ cậu, chàng trai. Hãy quay lại khi cậu có thể”.

“Chú Gabriel sắp đi sao?” Nils lưỡng thững đi vào phòng, miệng đang nhồm nhoàm bánh quy đường.

“Nhớ không, chú ấy đã bảo chỉ có thể ở cho đến Giáng sinh”, Maggie nói.

“A đúng rồi”, Harald nói. “Tiện đây, bà Gertrude bảo cháu nói với chú rằng bà muốn gặp chú. Chiều nay. Chính xác bốn giờ ba mươi”.

Gã hẳn đã đến Minnesota khoảng bốn giờ ba mươi, vào lễ Tạ ơn. Chỉ là một khoảng thời gian ngắn, vậy mà cứ như đã cả một đời trôi qua. Gã đã ngốn nhiều đồ ăn trong những tuần qua hơn những gì gã đã ăn trong cuộc sống ba mươi hai năm trước đây của mình.

Nhưng gã không định ra đi lạng lẽ đến chốn diệt vong, hoặc cố biện minh cho hoàn cảnh của gã. Augusta đã có phán quyết trước khi gã đến từ lâu, và bà ta thậm chí càng có nhiều âm mưu khiến mọi chuyện càng thêm khó khăn với gã. Gã cũng sẽ không khiến bà ta dễ dàng. Khi bà ta sẵn sàng mang gã trở lại thì bà ta cũng phải tự đi mà tìm gã.

Những con đường đã khôi phục trở lại dáng hình tươm tất ban đầu, mấy ngày gần đây tuyết không còn rơi nữa, các đội dọn đường cũng cố gắng quét sạch đồng bừa bộn do cơn bão tuyết mang lại. Có vẻ tuyết sẽ rơi tối nay, một Giáng sinh trắng, Carrie đã nói thế, khi cố gắng nở nụ cười. Gã sẽ không ở đây để nhìn thấy nó.

Cô đang đợi gã. Cô mặc thứ gì đó đầy sức sống màu đỏ và đeo đôi hoa tai hình hai quả chuông. Cô trông rất vui vẻ, sự vui vẻ khiến gã khó chịu. Cô đưa cho gã một tách cà phê hạt dẻ, liên miên nói về buổi lễ Giáng sinh.

“Em cứ nghĩ anh phải đi trước rồi”, cô tiếp tục nói bộn rộn quanh bếp.

“Anh định thế”, gã nói, ngồi và dõi theo cô, cố gắng tích trữ hình ảnh của cô cho những tháng ngày vô tận sắp tới.

“Tiện đây, Gertrude mới gọi. Bà ấy bảo em nói với anh rằng bà muốn anh ghé qua nhà bà trên đường ra khỏi thị trấn”.

“Anh nhận được lời nhắn rồi”, gã uể oải nói. “Em sẽ tiếp tục chạy trốn khỏi anh hay em sẽ ngồi đây trong chốc lát?”

Cô quay lại, giật mình, và trao cho gã một nụ cười nhăn nhó. “Em sẽ ngồi lại”, cô nói, đến bên và ngồi lên lòng gã, hai tay vòng lấy cổ gã. Cô đang mỉm cười rạng rỡ, và gã muốn hôn cô để xóa đi nụ cười giả tạo ấy. Nhưng không hiểu sao gã biết cô cần nụ cười đó. Cô cần năng lượng, nụ cười, và sự dũng cảm bất cần. Điều duy nhất gã có thể làm là trao chúng cho cô.

“Anh mừng vì em đã đón nhận chuyện này với thái độ tích cực như vậy”, gã nói.

Gã nghe thấy chút run rẩy của những giọt nước mắt được nuốt vào trong của cô. “Đương nhiên rồi”, cô vui vẻ nói. “Em luôn biết anh sẽ phải đi. Khi anh chưa từng đối em. Đương nhiên em sẽ rất nhớ anh. Nhưng em tin dù sớm hay muộn anh sẽ quay trở lại...”

“Không”.

Nụ cười trên gương mặt cô thoáng chốc héo đi. “Không ư?”

“Mẹ kiếp, Carrie, anh đã bảo với em...”

“Được rồi”, cô nói chắc chắn. “Anh sẽ không quay lại. Vậy em sẽ cưới Steve, có nửa tá con mà đứa nào cũng hói đầu từ hai mươi tuổi, và em sẽ nghĩ về anh mỗi đêm Giáng sinh với một hoặc hai giọt nước mắt khi uống quá nhiều rượu brandi đánh trứng^[4]. Em sẽ ổn thôi”.

[4] Nguyên tác brandied eggnog: trứng đánh với rượu brandi, đường, sữa thường được uống vào dịp Giáng sinh

Gã đứng dậy, đặt cô xuống đất, hai tay nắn nắn trên bờ hông hẹp của cô. “Anh đã gây đủ tổn thương cho em rồi”.

“Chưa bao giờ”, cô thẳng thừng. “Kể tên một chuyện anh từng làm xem nào”.

Gã biết gã không thể. Thay vào đó, gã hôn cô, nụ hôn dài, sâu và mạnh mẽ, hôn cho nụ cười

giả dối ấy tan biến khỏi mặt cô, hôn cho hàng mi quả cảm chớp rơi những giọt nước mắt.

Và rồi sự dũng cảm biến mất, cô bắt đầu nức nở tuôn rơi những giọt nước mắt. “Đừng để ý đến em”, cô thút thít trên vai gã, trong đôi bàn tay dịu dàng của gã. “Em luôn khóc mỗi dịp Giáng sinh. Và em sẽ nhớ anh, em được phép nói điều đó chứ?”

“Đương nhiên rồi”, gã thì thào trên mái tóc cô.

“Anh không thể nói dối em sao?” Cô ngẩng mặt lên, trông dễ bị tổn thương vô cùng, ngọt ngào vô cùng. “Cứ nói rằng anh sẽ quay lại với em được không? Ngay cả nếu anh không thực sự muốn thế, một lời nói dối nho nhỏ cũng không thể làm đau anh mà”.

Gã nhìn cô, những đau đớn trong tim gã còn nhiều hơn bất cứ chuyện gì gã từng chịu đựng trong đời. Tim ngừng đập đột ngột cũng đơn giản như một miếng bánh bị bẻ vỡ dễ dàng. “Chết tiệt, Carrie...” gã nói.

“Vậy cũng được, đừng nói dối”, cô nói. “Đừng nói gì nữa cả”. Và miệng cô ngăn lại những lời phản đối của gã.

Gã rời đi khi cô đang ngủ. Cô nằm thu mình trên chiếc sofa trong phòng khách, chiếc váy đỏ tươi rũ xuống quanh người, nước mắt khô lại thành dòng trên đôi má tái nhợt. Giờ là bốn giờ ba mươi, nhưng bên ngoài trời đã tối đen, và gã biết không còn đường trốn chạy. Gã quỳ xuống bên cạnh cô, vuốt ve mái tóc cô, khẽ khàng chạm vào cô. Và rồi gã đứng lên, mang theo hình ảnh, hương thơm, và cảm giác về cô vào chuỗi ngày vô tận.

Gã nhận ra chiếc Dodge Dart^[5] cũ kỹ đang chễm chệ cuối lối lái xe vào nhà Carrie như một con bọ xanh dương xấu tính. Chiếc xe tải của gã vẫn đỗ ở đây, và gã tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu gã lên xe, khởi động và thử đâm vào Gertrude. Nó là một ý nghĩ không đâu, mang lại chút thích thú gượng gạo nơi gã. Gã sải chân xuống lối đi dài, uốn khúc về phía chiếc xe đang đợi.

[5] Mẫu xe do hãng Dodge thiết kế ra đời năm 1966, với mã lực mạnh và khá tốn nhiên liệu

“Lên đi”, Gertrude nói, hạ cửa kính xuống.

Gã vào trong xe. Gã không bận tâm với cái dây an toàn, cũng không tạo nên nhiều khác biệt với nơi gã sắp đến. “Tôi phải nói, là tôi không nghĩ một sản phẩm của GM^[6] sẽ mang tôi qua sông Styx^[7]”.

[6] GM: hãng sản xuất ô tô lớn thứ hai thế giới sau Toyota, sở hữu rất nhiều thương hiệu nổi tiếng như Cadillac, Chevrolet...

[7] Trong thần thoại Hy Lạp có năm dòng sông chảy qua địa ngục và Styx là một trong những dòng sông ấy, nó là dòng sông chia cắt dương gian và địa ngục, tương tự suối vàng trong quan niệm của đạo Phật, những linh hồn của người chết sẽ được chở qua sông bởi người lái đò Charon.

“Ta mừng vì anh vẫn có thể hài hước trong tình cảnh này, anh MacVev ạ”. Chẳng còn chút dấu vết nào của Gertrude trong chiếc xe cũ nữa. Augusta đang lái xe với vẻ kiêu căng thường trực, và những con đường trơn trượt buộc lòng phải vâng lời bà ta.

Gã liếc mắt nhìn ra cửa sổ và phát hiện bọn họ không hề lái xe trên đường. Gã dựa lưng lên ghế với tiếng thở dài mệt mỏi. “Bà thỏa mong nguyện rồi, Augusta. Tôi đã cố hết sức, và đã thất bại”.

“Đúng vậy, anh MacVey”.

“Đừng gọi tôi như thế, gã nói đủ nhẹ nhàng, kiên quyết sẽ không để bà ta nắm được gã.

“Sao không? Đây là tên anh. Và chẳng có con sông Styx nào hết, ta cũng khó mà là Charon, kẻ chèo đò ma quỷ. Anh sẽ quay lại phiên xét xử. Ta đã có quyết định về chốn dừng chân cuối cùng của anh, và câu trả lời có lẽ sẽ khiến anh bất ngờ. Nhưng cũng không phải là quyết định của riêng ta”.

Gã liếc nhìn bà ta. Bà ta đang rực sáng trong bóng tối, và gã nhận ra với cảm giác sốc không kém rằng gã cũng đang phát sáng. “Ý bà là vẫn còn hy vọng cho tôi?”

“Ồ, lúc nào chẳng còn hy vọng cho anh”, bà ta nói. “Hãy để ý đến lối cư xử của anh, rồi chúng ta sẽ thấy chuyện gì xảy ra”.

Carrie biết anh rời đi. Nhưng cô biết anh không muốn cô nói lời tạm biệt, nên cô giả vờ thiếp ngủ, giữ cho mình thư giãn và im lặng khi anh vuốt nhẹ gương mặt cô, thoáng hôn lên hàng mi cô.

Cô lắng nghe những bước chân anh trong nhà bếp khi anh đi về phía cửa, và cô nhét nắm tay vào miệng để ngăn không gọi to tên anh. Một lát sau có tiếng xe ầm ầm nổ máy, và anh lái đi, ra khỏi đời cô, mãi mãi.

Cô nhắm chặt mắt, cố nén nỗi đau. Cô sẽ sống. Cô luôn làm được, dù cho có đẩy mình vào đồng hồ đếm ngược nào đi chăng nữa, mặc cho bất kể tai họa nào cuộc sống đem đến cho cô. Cô

không chắc tình trạng hiện tại có phải là lỗi của cô không, và cô cũng không thực sự quan tâm. Dù cô có nhức nhối vì anh, đau đớn vì anh, chờ anh bao lâu, những ngày được ở bên anh cũng đáng giá với điều đó.

Cô vô cùng mệt mỏi. Cô đã dùng tất cả năng lượng của mình, không muốn nghỉ ngơi trong khi thời gian bên cạnh anh quá hữu hạn. Giờ cũng là lúc thời gian đã hết. Cô có thể nhắm mắt và để cho giấc ngủ kéo đến. Giấc ngủ mê man ngọt ngào, nơi cô lại có thể tìm thấy Gabriel trong những giấc mơ.

Gã đang mặc bộ cánh dệt từ lông cừu Ý, chiếc cà vạt lụa thắt quá chặt quanh cổ. Gã mừng khi trạm trung chuyển này không trang bị gương. Gã không muốn nhìn vào hình ảnh phản chiếu và thấy gương mặt đẹp trai không sức sống của Emerson MacVey. Gã buộc phải bỏ lại Gabriel ở phía sau, như một thiên thần bị đày xuống hạ giới. Nhưng cũng không có nghĩa gã phải thích ứng.

Gã ngồi đơn độc trong một phòng chờ, bị bao bọc trong chiếc kén hư vô rộng lớn. Những mùi hương đã bay mất, gã chợt nhận ra, những mùi hương của lễ Giáng sinh. Không còn quế và hương thơm của hạt dẻ, không có những cây linh sam cùng bánh gừng và sô-cô-la nóng. Gã đã trở lại với giọng nói trước đây. Trong những giây phút ngắn ngủi, bức tức gã thậm chí đã nghĩ địa ngục sẽ thích hợp hơn với gã.

Và rồi gã không còn một mình. Augusta ở đó, cao, khinh khinh, nhìn chăm chăm xuống gã bằng đôi mắt xanh dương lạnh lẽo. “Đã có phán quyết”, bà ta nói.

Gã thấy mình không muốn hy vọng. Thiên đường hay địa ngục cũng chẳng khác biệt với gã. Bất cứ nơi nào không có Carrie cũng là nỗi thống khổ đến muôn đời.

“Ai cũng công nhận anh đã vô cùng nỗ lực. Chắc chắn những điều ước của anh đều bị lãng phí. Một cho bản thân, một cho cuộc điện thoại, và anh có thể tìm thấy Jeffie mà không dùng đến sự can thiệp từ thiên đường. Tuy nhiên, hai trong ba trường hợp đã được anh giải quyết rất tốt, thực tế, và chúng ta hài lòng với anh”.

Gã nhìn thẳng vào bà ta. “Và mấu chốt là?”

“Anh đã làm trái tim Carrie Alexander tan vỡ”,

Gã nhìn chăm chăm xuống những ngón tay khi chúng lười nhác gõ lên tay cầm chiếc ghế.

Những ngón tay ngắn, cắt tỉa cẩn thận. Đôi bàn tay mềm mại. “Thì sao? Nó đâu mới lạ? Hình như trước kia tôi đã làm vậy rồi”.

“Ta xin lỗi, nhưng lần này cô ấy còn gặp nhiều rắc rối hơn. Trước kia cô ấy đơn giản chỉ đau đớn vì một lần cuồng dại. Còn lần này cô ấy sẽ không hồi phục được nữa. Cuộc sống hay những khúc xương gãy nát còn có thể lành. Nhưng trái tim thì không thể. Cô ấy sẽ không bao giờ kết hôn, sẽ nghĩ đến anh từng ngày trong suốt cuộc đời còn lại”.

“Không!” Gã hét lên giận dữ, đứng bật dậy. “Cô ấy rất mạnh mẽ. Cô ấy sẽ không lãng phí cuộc đời vì một thằng khốn vứt đi như tôi”.

Augusta mỉm cười. “Cô ấy biết cách yêu, anh Falconi ạ”.

“Đương nhiên là cô ấy biết. Thật không công bằng khi để cô ấy...” Giọng gã nhỏ dần khi nhận ra gã đang nhìn xuống Augusta. Augusta, người luôn ngang tầm mắt với Emerson MacVey. “Bà vừa gọi tôi là gì?”

“Sao thế, là tên của anh, anh Falconi”, bà ta nói. “Anh không kiếm được một vị trí trên thiên đường, ta e vậy, nên chúng ta không còn lựa chọn nào khác là gửi anh đến nơi khác. Nhưng anh đã hiểu sai ý chúng ta. Không có nơi nào giống địa ngục cả. Nơi đó chính là cuộc sống”.

“Cuộc sống?” Gã biết cái giọng trầm đó. Đó là giọng của Gabriel. Là giọng của gã. Gã nhìn xuống đôi bàn tay. Chúng to lớn, hấp dẫn, đầy sẹo với những vết xước vì công việc của một anh thợ mộc.

“Angel Falls, Minnesota. Anh sẽ trở lại với Carrie, anh Falconi ạ. Anh sắp được trao cơ hội thứ hai. Hãy xem anh có thể sử dụng đúng đắn lần này không”.

Ánh sáng xanh nổ tung trong đôi mắt gã, và gã đang rơi, rơi mãi, với cơn đau sắc nhọn, lạnh lẽo và rõ ràng. Gã muốn hét lên, nhưng khi gã cố gắng, không có điều gì xảy đến, lúc gã đưa tay ra phía trước, bàn tay gã tiếp xúc phải thứ gì đó thật cứng rắn. Gã hít một hơi sâu và nhìn quanh.

Gã đang đứng trên hàng hiên nhà Carrie. Mặt trăng đã lên cao và tuyết đang rơi nhẹ. Gã ngược lên nhìn bầu trời, trong một khoảnh khắc điên rồ thoáng hiện nào đó gã nghĩ vừa nghe thấy tiếng chuông ngân vang từ chiếc xe trượt tuyết bay ngang qua đây.

Ngôi nhà im ắng và tĩnh mịch khi gã đi vào trong. Carrie đang nằm ngủ trên ghế sofa, tấm chăn quấn chặt quanh người, và khi gã liếc nhìn chiếc đồng hồ cũ kỹ của ông cô, gã choáng

váng nhận ra chỉ còn một phút nữa là đến nửa đêm. Gã tưởng gã mới đi có vài phút. Hoặc vài năm.

Bàn tay gã di chuyển, chiếc đồng hồ bắt đầu điểm chuông, từng tiếng chậm rãi, đều đặn. Carrie mở choàng mắt. Cô nhìn gã kinh ngạc, không sao tin nổi.

“Em đã nhận được anh thay cho than đá trong chiếc bút tất của em”, gã nói, giọng khản đặc.

“Trong bao lâu?”

Gã nghĩ lại vài giờ vừa mới trôi qua. Nó như một bộ phim cũ vào những năm bốn mươi, xa xôi, mờ nhạt và hầu như không nhớ nổi chi tiết. Nhưng không sao. Tất cả những cái làm nên vấn đề ở đây chính là tương lai.

“Đến muôn đời”. Gã đáp, ôm lấy cô.

Cô sà vào vòng tay gã với sự duyên dáng của một vũ công, và gã nâng cô lên thật cao, giữ lấy cô thật chặt. Cô là tất cả những gì quan trọng nhất của gã, với trái tim và tâm hồn, với cả cuộc đời gã. Rồi gã kéo tấm chăn, bọc nó quanh người cô, bế cô ra ngoài hàng hiên buốt lạnh, đúng lúc chiếc đồng hồ kết thúc những chuỗi dài báo hiệu nửa đêm. Từ đây họ có thể nghe thấy tiếng chuông nhà thờ ngân vang đón mừng Giáng sinh, và gã mỉm cười với cô.

“Chúc mừng Giáng sinh, tình yêu của em”, cô nói với gã, tình yêu đọng đầy trong mắt.

Và khi nhìn xuống cô, gã biết gã đã tìm thấy thiên đường của riêng mình.

THE END

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

